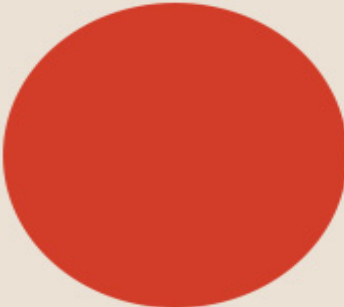
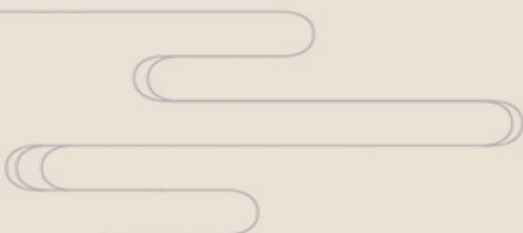


HÀN THỂ DŨNG



NHỮNG KẺ CƠ HỘI

NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

NHỮNG KỂ CƠ HỘI

Thể loại: **Tiểu thuyết.**

Tác giả: **Hàn Thế Dũng**

Nhà xuất bản: **CA Nhân Dân**

Text: **Waka**

Đóng gói: **Nguyenthao-cuibap**

LỜI GIỚI THIỆU

Ba mươi một năm đã trôi qua kể từ ngày đất nước ta được liền một dải, không còn cảnh cắt chia đôi bờ Nam - Bắc, nhưng đề tài về cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta vẫn luôn là nguồn cảm hứng bất tận cho các nhà văn, nhà thơ.

Cuốn tiểu thuyết Những kẻ cơ hội của tác giả Hàn Thế Dũng ra đời cũng góp một phần trong muôn vàn tác phẩm viết về đề tài kháng chiến cứu nước của dân tộc ta khiến cho kho tàng văn học ấy ngày một dày lên theo năm tháng.

*

Đế quốc Mỹ chủ trương dùng Đông Dương (đột phá khẩu là miền Nam Việt Nam) làm cái chốt ngăn chặn làn sóng cộng sản tràn xuống Đông Nam á; Ngô Đình Diệm muốn xây dựng chế độ Ngô gia ở miền Nam Việt Nam - hai tham vọng tạo nên một mối liên minh.

Mỹ giúp đỡ Diệm lôi kéo, mua chuộc những kẻ cơ hội: Nguyễn Ngọc Thơ, Nguyễn Giác Ngộ, Trịnh Minh Thế, Nguyễn Thành Phương... tiêu diệt các thế lực đối lập: Cao Đài, Bình Xuyên, Hòa Hảo; tiếp đến hạ bệ Quốc trưởng Bảo Đại; cuối cùng chúng thiết lập chế độ Cộng hòa thứ nhất, tạo tiền đề cho Mỹ đưa quân viễn chinh vào xâm lược miền Nam và gây chiến tranh bằng không quân với miền Bắc.

Năm chục vạn quân viễn chinh Mỹ, hàng triệu máy bay chiến lược B52 cùng hàng triệu lính nguy cũng không lay chuyển nổi ý chí “chống Mỹ cứu nước” và ý chí kiên cường quyết liệt ấy của nhân dân ta đã chiến thắng với chiến dịch làm nên lịch sử: Chiến dịch Hồ

Chí Minh. Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 đã tiêu diệt tận gốc tham vọng của Mỹ - ngụy, làm thất bại hoàn toàn dã tâm xâm lược đất nước ta của bè lũ đế quốc.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách Những kẻ cơ hội với độc giả.

Nhà xuất bản Công an nhân dân

ĐẶT CON MÃ LÊN BÀN CỜ

Hợp chủng quốc Hoa Kỳ là một quốc gia rộng lớn gồm ba phần lãnh thổ cách biệt khá xa: Ngoài bốn mươi tám bang nằm ở miền trung Bắc Mỹ, còn có bang A-lát-xa là miền đất nhô ra - nơi Thái Bình Dương gặp Đại Tây Dương (ba mươi ba kilômét eo biển Bê-rinh là vùng U-ê-lên thuộc địa phận nước Nga) và quần đảo Ha-oai chơi vơi giữa Thái Bình Dương. Quản lý một quốc gia như thế quả không đơn giản. Nhưng, chẳng lẽ vì thế mà nước Mỹ quan sát, đánh giá các nước láng giềng bằng con mắt ngờ vực?

Bởi mối quan ngại viễn vông “nước Mỹ bị hở sườn, nên an ninh của Thế giới tự do bị đe dọa”, Tổng thống Mỹ Ru-dơ-ven chủ trương lập vành đai phòng thủ Thái Bình Dương gồm Triều Tiên, Đông Dương, Thái Lan, Phi-líp-pin, Ma-lai-xi-a... kéo theo cả mấy nước Nam bán cầu.

Tổng thống Tơ-ru-man cụ thể hóa sáng kiến của Ru-dơ-ven bằng kế hoạch phân liệt áp dụng cho từng vùng chiến lược, nghĩa là Mỹ úp mở bộc lộ tham vọng bành trướng theo đặc thù của từng quốc gia; đối với Việt Nam, Mỹ không che giấu ý đồ “xây dựng một chính phủ không cộng sản thân phương Tây”.

Tổng thống Ai-xen-hao chứng tỏ đã quán triệt học thuyết “sen đầm quốc tế” của những người tiền nhiệm.

Vào những năm 50, khi Pháp không còn hung hăng thao túng chiến trường Việt Nam là khi Mỹ có chính sách về Đông Dương. Mỹ muốn tổ chức một liên minh khu vực gồm các nước châu á

và Mỹ, Anh, Pháp làm chỗ dựa chính trị, quân sự sau chiến tranh Pháp - Việt.

Thủ tướng Vương quốc Anh Soóc-sin - một chính khách từng trải từ chối tham gia; chẳng sao, Mỹ không vì một nước Anh mà từ bỏ một chính sách có tầm quốc tế.

Mỹ tiếp tục viện trợ cho Pháp với định lượng “giữ cho quân viễn chinh Pháp sống, không để cho chết quá sớm”. Mỹ thành lập phái bộ MAAG^{1*} do Đại tướng Ô Đa-ni-en đứng đầu làm nhiệm vụ Cố vấn yểm trợ quân sự cho Pháp.

Ai-xen-hao muốn tìm kiếm sự ủng hộ nên công khai bộc lộ tham vọng bằng lời cảnh tỉnh giới tư bản tài phiệt Mỹ:

- Chúng ta hãy tưởng tượng rằng chúng ta mất Đông Dương... Thiếc, von-phram và những thứ quý giá khác sẽ không còn từ vùng này đến (Mỹ) nữa.

Đồng thời, ông ta chỉ thị cho cấp dưới thúc đẩy kế hoạch thâm nhập Việt Nam.

Ngay từ thời Tổng thống Tơ-ru-man, Cục tình báo Trung ương Mỹ (CIA) tuyển chọn một nhân vật đủ vị thế đóng vai tên lính xung kích số 1 trên chính trường Việt Nam, đó là Bảo Đại, vị hoàng đế cuối cùng của nhà nước phong kiến Việt Nam đang sống la đà trong sòng bạc, tiệm nháy ở thành phố Ri-vi-e-ơ bên bờ biển Địa Trung Hải lộng gió. Đưa Bảo Đại từ vai trò Cố vấn của Chính phủ Việt Minh ở nước Việt Nam sục sôi khí thế cách mạng “phản phong bài đế” sang nước Trung Hoa Dân Quốc rồi loạn rồi bay sang nước Pháp đang phải gồng mình gánh vác chi phí chiến tranh ở Việt Nam và khôi phục nền kinh tế xộc xệch sau Đại chiến thế giới thứ hai là cả một công phu. Công đoạn thủ sẵn “con bài chủ” được thực hiện từ thời Tổng thống Tơ-ru-man. Nhưng cũng chỉ là công phu Dã Tràng xe cát biển Đông. CIA tỉnh ngộ: Thế giới ngày nay quá nhàm chán thú triết lý cương thường^{2*} “tôn quân ái quốc” mà hăng hái chạy theo trào lưu

mới, học thuyết mới - mác “dân chủ, cộng hòa” đang được những người cấp tiến trong xã hội sinh dùng. Mỹ thả ra nên các nhà chính trị bảo thủ Pháp mới có cơ hội dùng kẻ “há miệng chờ sung” làm Quốc trưởng chính phủ Bảo Hoàng vào năm 1948.

Nói cũ ắt phải tìm mới. Cục tình báo trung ương Mỹ giao nhiệm vụ tìm “nhân tố mới” ở Việt Nam cho Thiếu tá Luy-xiêng Cô-nen. Luy-xiêng Cô-nen vốn là viên chức OSS^{3*} được tướng Đô-nô-van^{4*} thả dù xuống Việt Bắc, sát cánh cùng Việt Minh trong Mặt trận Đồng Minh chống phát xít. Thời gian Pháp quay lại xâm lược Việt Nam, Luy-xiêng Cô-nen được phái vào Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương với danh nghĩa giúp Pháp đánh Việt Minh, nhưng thực chất là kiến thiết tiền đề cho tình huống Mỹ triển khai lực lượng ở Việt Nam.

*

Nhận được chỉ thị, Luy-xiêng Cô-nen có ngay hướng giải quyết công việc. Những sĩ quan CIA khu vực bao giờ cũng am tường nhân vật, địa danh, sự kiện, tình thế... nổi trội trong địa bàn mình phụ trách; chúng không thiếu những gã tối mắt vì danh lợi mà làm gián điệp cho Mỹ - nước Mỹ tự do và giàu có nhất trần gian. Luy-xiêng Cô-nen gặp Rô-giơ Tơ-ranh-ki-ê, còn có tên gọi là Rol - sĩ quan Phòng nhì Pháp được chính Luy-xiêng Cô-nen chiêu mộ làm gián điệp cho Mỹ bàn thảo công việc:

- Thỉnh thoảng tôi thấy một người thấp đậm, đáng bệ vệ đến Phòng trà Lãng Tử, ngồi tư lự một mình ở chiếc bàn kê sát góc nhà. Tôi nhận ra, ông ta đến đây để tìm hiểu, suy ngẫm về thứ gì đó chứ không nhằm đáp ứng sở thích nhâm nhi chén trà Long Tỉnh. Một dáng vẻ hấp dẫn tuy cổ hủ một chút - Cô-nen ngừng lời, nhìn thẳng người đối thoại, ông ta muốn thăm tra sự lịch duyệt của Rob nên cố ý hỏi:

- Anh có biết người ấy không?

Rob nhún vai, nở nụ cười biểu lộ “tôi biết tổng ý của anh rồi”, tuy vậy, anh vẫn nghiêm túc trả lời:

- Ngô Đình Diệm, ông ta đang chơi với.

Cô-nen giao nhiệm vụ ngay:

- Tôi đề nghị anh tìm hiểu kỹ về Diệm.

Rob sốt sắng nhận việc:

- Tôi từng được lệnh theo dõi hành tung của Diệm. Cao ủy Pháp đề phòng sự gây rối của ông ta trong việc Pháp đưa Bảo Đại về Việt Nam làm Quốc trưởng. Diệm không thuộc loại an phận thủ thường nhưng biết phân biệt nóng lạnh, nên chớ. Tóm lại, Diệm không có phản ứng gì khi Pháp phục hồi ngai vàng cho Bảo Đại. Tuy vậy, tôi biết lệnh của anh có tầm quan trọng đặc biệt nên sẽ tìm hiểu thêm.

Rob mở “chiến dịch” điều tra nhân thân của Ngô Đình Diệm và ảnh hưởng của ông ta trong xã hội Việt Nam. Các thông tin thu hoạch được khá phong phú. Nhiều thế hệ Ngô Đình là trọng thần của triều đình Huế. Diệm là nhân vật chính trị đang khát nước, ông ta được sự mến mộ khiêm tốn trong giới thượng lưu. Cũng là “típ” nhân vật có thể khai thác.

Rob gặp Luy-xiêng Cô-nen báo cáo kết quả điều tra.

- Kể mà anh quan tâm đúng là Ngô Đình Diệm, Diệm vốn là thượng thư trong triều đình Bảo Đại bị thất sủng nên treo ấn từ quan vào năm 1932. Bảo Đại không lưu luyến, Khâm sứ Trung Kỳ cũng không ngỏ đôi lời an ủi. Diệm giả vờ làm mình làm mẩy, không ngờ “giả hóa thật”. Ông ta buồn tủi, thất vọng... tâm trạng ấy không được điều chỉnh ổn định tất nhiên dẫn đến bất mãn. Diệm là người kín đáo, thận trọng nên không có lời nói hoặc hành vi thái quá. Điều ngạc nhiên là sự im lặng của Diệm khiến nhiều người quan tâm và được đánh giá cao, ông ta trở thành hình ảnh của một vị quan “thanh liêm và yêu nước”.

Cô-nen chăm chú nghe, nhưng không nói. Một tên lính không thể lập nên một đội quân, có danh vọng chưa chắc đã có tài năng, có tài năng chưa hẳn nên ngồi cùng thuyền. Ông ta hỏi:

- Ở Việt Nam còn có nhân vật nào nổi trội hơn không?

Rob biết Cô-nen đặt một câu hỏi chưa chặt chẽ, nhưng anh ta biết đi sâu vào nội dung bàn thảo nên đáp đúng yêu cầu:

- Nước nào cũng vậy, thời nào cũng thế, người đủ tài làm nguyên thủ quốc gia có hàng trăm, nhưng ghế nguyên thủ chỉ có một. Không nên phân tán sự quan tâm.

Cô-nen công nhận lời Rob nói có lý, nhưng tác phong làm việc của CIA là “không để bị bất ngờ”, ông ta ở lò luyện Lan-ghi^{5*} mà ra nên tiêm nhiễm “phẩm chất” ấy.

- Tuy vậy, vẫn phải có dự phòng.

Rob cười, đếm đầu ngón tay mà kể, hết tác phong dân á châu:

- Trần Văn Hương, Phan Khắc Sửu, Phan Huy Quát... nhiều lắm, nhiều không kể xiết, đấu đong thúng đựng không hết, nhưng trước mắt Diệm là phù hợp hơn cả.

Cô-nen nhận thấy các yếu tố ấy là cần song chưa đủ, ông ta lại hỏi:

- Anh còn có thông tin gì xung quanh nhân vật của chúng ta không?

Rob đáp theo ý nghĩa ám thị:

- á châu có danh ngôn “mật chảy đến đâu ruồi bâu tới đấy”; đường đi La Mã đã mở thì lo gì vắng con chiên. Hiện tại Diệm có một số thân thích đáng kể: Ngô Đình Nhu - em trai thứ ba của Diệm là người nhiều cơ mưu, giỏi quyền biến, từng làm Giám đốc thư viện quốc gia; Ngô Đình Thục - em trai thứ hai làm Giám mục giáo phận Bình Long chặn nhiều con chiên ngoan đạo; Trần Lệ Xuân - vợ Ngô Đình Nhu là người đàn bà sành sỏi, táo tợn, có sức hấp dẫn đàn ông; Trần Văn Chương, Ngô Trọng

Hiếu đều là những người tài trí, có tham vọng lớn; bản thân những nhân vật này lại kéo theo nhiều bạn hữu đáng tin cậy. Diệm còn mối quan hệ thân mật với Tổng giám mục Lê Hữu Từ - một cha cố được dân Công giáo Bắc Việt suy tôn là Hồng y giáo chủ; Diệm giao hảo với Nguyễn Ngọc Thơ - một đại diện chủ danh tiếng ở đồng bằng sông Cửu Long. Lực lượng hậu thuẫn của Diệm có thể coi là không nghèo nàn.

Cô-nen vươn tay vỗ mạnh vai Rob để chứng tỏ sự tán thưởng:

- Tuyệt lắm! Mỹ cần một đồng minh như thế.

Chia tay với Rob, Cô-nen về nhà riêng gửi mật điện cho Giô-giép Bớt-tinh-giơ - một quan chức CIA phụ trách tuyển mộ và đào tạo.

*

Bớt-tinh-giơ nhận được điện của điệp viên chuyên sâu Luy-xiêng Cô-nen khi đang công cán tại Trường Đại học Mi-si-gân (thuộc bang Mi-si-gân, Mỹ) - Trường đào tạo quan chức hành chính, cảnh sát, kinh tế... từ cấp quận đến cấp Nhà nước, nhằm cung cấp nhân lực cho bộ máy cai trị của Mỹ và các quốc gia đồng minh phụ thuộc Mỹ. Việt Nam là “miền đất trống” đối với Mỹ. Từ khi Giám đốc CIA - A-len Oentơ Đa-lét quyết định thải Bảo Đại, Mỹ muốn tìm ở xứ sở xa xôi ấy một người đại diện cho lợi ích Mỹ hoặc là chỗ dựa cho thế lực Mỹ. Tổng thống Tơ-ru-man cũng đã có chỉ thị “xây dựng một nhân tố bắc cầu...”. Tình thế Đông Dương biến chuyển, yêu cầu nhân sự trở nên cần kíp, thế mà, “muôn quân dễ kiếm, một tướng khó tìm”. Bây giờ thì... Cô-nen làm việc giỏi thật!

Bớt-tinh-giơ vội thu xếp ngăn gọn công việc nằm trong nội dung chuyển công cán. Tiếp đó, tranh thủ gặp Phó giáo sư khoa chính trị của Trường Đại học Mi-si-gân Oét-lây Phi-sen để phối hợp hành động. Oét-lây Phi-sen là điệp viên của CIA. Dù không phải tất cả các giáo sư Trường Đại học Mi-si-gân là điệp viên của

CIA, nhưng các quan chức trường này sẵn sàng cộng tác với CIA trên mọi lĩnh vực.

Trước khi chia tay, Bớt-tinh-giơ nói với Oét-lây Phi-sen:

- Kiến thiết cuộc gặp gỡ ở Nhật thì ít gặp rắc rối về ngoại giao. Tôi sẽ gửi điện thông báo cụ thể sau.

Khi ngồi định vị trên xe và Oét-lây Phi-sen đã quay đi mà Bớt-tinh-giơ còn gọi giật lại, dặn thêm:

- Hãy luôn ở tư thế sẵn sàng!

*

Bớt-tinh-giơ về tới trụ sở CIA vào buổi trưa thứ bảy.

Trụ sở CIA nằm trong khu rừng rậm Lan-ghi quận Phéc-phắc, bang Vốc-gi-ni-a là tòa nhà khổng lồ kết cấu bê-tông cốt thép, sơn màu xám nhạt, các cửa sổ tầng gác cao đều có song sắt vững chắc, các cửa sổ tầng dưới đều căng lưới thép đan dày, trên nóc khối nhà tua tủa cột ăng-ten... Nhìn toàn cảnh nó có dáng vẻ một kiến trúc quân sự chứ không phải tòa nhà hành chính sự vụ.

Điều hết sức đặc biệt là, ở đây rất yên tĩnh, yên tĩnh tuyệt đối, nếu loại trừ tiếng riu rít của đàn chim sẻ đang sà xuống chao lên quanh các cột ăng-ten trên nóc khối nhà.

Bớt-tinh-giơ đi dọc hành lang, tới đoạn có tấm bảng lớn bằng đá hoa cương khắc câu kinh thánh - có thể là lời nhật tụng của các nhân viên CIA: *"Và các người sẽ biết sự thật và sự thật sẽ giác ngộ các người"* thì một người gác tiến ra đứng chặn trước.

Cơ quan CIA thực hiện chế độ kiểm tra nghiêm ngặt, dù là quan chức CIA nhưng đi biệt phái về đều phải qua các khâu kiểm tra.

Bớt-tinh-giơ đang vội, không muốn mất thì giờ vì thủ tục bảo mật, chưa biết đề xuất thế nào cho có sức thuyết phục thì chợt trông thấy A-len Oentơ Đa-lét - Giám đốc CIA đi qua, Bớt-tinh-giơ hớn hở lên tiếng gọi:

- Thưa ngài Giám đốc!

A-len Oentơ Đa-lét ngoảnh lại, nhận ra quan chức dưới quyền, ông ta thản nhiên bảo:

- Đã về rồi đấy à! Hãy thực hiện cho đúng nội quy bảo mật. Ri-sốt Bít-xeo đang đợi anh về đấy!

Bớt-tinh-giơ khó chịu trong bụng, nhưng chính “sếp” đã nói vậy thì đành phải theo người gác vào phòng khách, ngồi xuống chiếc ghế phía trước kê chiếc bàn bằng foóc-mi-ca, trên bàn đặt sẵn tờ phiếu in sẵn, trong đó có các mục: gặp ai, làm gì, trong người mang theo vật gì... Bớt-tinh-giơ vừa hí hoáy điền vào chỗ trống trong tờ phiếu vừa cảm thấy động tác này là cần thiết nhưng quá cứng nhắc, làm việc không linh hoạt dễ lỡ mất thời cơ.

Làm xong thủ tục “nhiều khê”, Bớt-tinh-giơ đặt bút xuống tờ phiếu với thái độ dằn hắt kín đáo. Ông ta không muốn “ông Trùm” biết phản ứng của mình. Tuy vậy khi gặp Vụ trưởng Vụ kế hoạch Ri-sốt Bít-xeo - “sếp” trực tiếp, ông ta vẫn thổ lộ tâm sự này.

Ri-sốt Bít-xeo phủ nhận phản ứng của người phụ tá:

- Nhanh một phút chậm cả đời! Khi biển ngủ yên hay khi nổi dông bão đều cần phải giữ vững tay lái.

Bớt-tinh-giơ vẫn chưa hài lòng đối với lẽ lối làm việc không linh hoạt, nhưng không muốn mất thì giờ về tác phong bảo mật quá rườm rà, cứng nhắc nên chuyển sang trình bày công việc khiến ông ta phải về gấp Lan-giê.

Tai lắng nghe mà đầu óc Ri-sốt Bít-xeo vẫn tuôn chảy dòng suy nghĩ khẩn trương: Tình hình quân Pháp ở Điện Biên Phủ nguy ngập, Hội nghị Giơ-ne-vơ bàn về lập lại hòa bình ở Đông Dương lộ ra khả năng Việt Nam phải chia làm hai miền, Pháp cuốn cờ... Nghe chưa hết mọi suy nghĩ của cấp dưới, Ri-sốt Bít-

xeo đã đứng dậy. Đưa một nhân vật trần trụi lên vũ đài chính trị nhiều nhường đâu có thể thực hiện trong một sớm một chiều.

- Đúng là không thể chân chừ! Chúng ta sang gặp Giám đốc A-len Oentơ Đa-lét.

*

A-len Oentơ Đa-lét tiếp cấp dưới ở ngay văn phòng Giám đốc. Thái độ trọng thị, hành vi lịch sự, ngôn từ thân mật... của sếp đối với cấp dưới khiến Bớt-tinh-giơ hài lòng, ấn tượng khó chịu về sự hờ hững của “sếp” trước Phòng bảo vệ tan biến lúc nào không biết. Đúng là một nhân vật lịch lãm!

A-len Oentơ Đa-lét là em trai Bộ trưởng Ngoại giao Phốt-xơ Đa-lét, ông ta đã học ở An-bơn, Niu-oóc, Pa-ri và Prin-xơn; dạy học ở Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản; hoạt động ngoại giao ở Viên (áo); làm luật sư suốt 15 năm ở phố U-ôn - bản doanh của các nhà tỉ phú Mỹ... Người ta cho rằng ông ta được sinh ra để và chỉ để làm nghề tình báo. Năm 1947, khi Quốc hội Mỹ quyết định giải tán CIG^{6*}, thành lập CIA^{7*}, người ta đã tham khảo nhân vật có năng khiếu tình báo bẩm sinh này, nhưng Giám đốc CIA hồi ấy lại là Đại tướng Oan-tơ Bi-đen Xmít, nguyên Tổng tham mưu trưởng của Ai-xen-hao thời kỳ Đại chiến thế giới lần thứ hai, A-len Oentơ Đa-lét chỉ giữ chức phó. Ngày mùng 10 tháng 2 năm 1953, thời kỳ Ai-xen-hao nhậm chức Tổng thống Mỹ, A-len Oentơ Đa-lét được bổ nhiệm làm Giám đốc CIA, thay Oan-tơ Bi-đen Xmít được chuyển sang làm Thứ trưởng Ngoại giao.

Khi về làm chủ khối nhà màu xám đồ sộ ở Lan-ghi, A-len Oentơ Đa-lét cho treo trên tường đối diện với bàn làm việc của mình bức chân dung cố Tổng thống Ru-dơ-ven, người khởi xướng thuyết “phòng thủ Thái Bình Dương” để mỗi khi cần suy nghĩ, cân nhắc một vấn đề quốc gia hoặc quốc tế hệ trọng nào đó mà không có giải đáp ngay thì vừa tư duy vừa chiêm ngưỡng dung nhan vị Tổng thống lừng danh ấy mong tìm được sự hướng dẫn chỉ bảo.

Không thận trọng sao được. ở nước Mỹ này quyền lực nằm trong tay hoặc chịu sự chi phối của các nhà tài phiệt, các tập đoàn tư bản chứ không thực sự nằm trong tay các nhà chấp chính, Nhà nước chỉ là thứ công cụ, thứ vũ khí để các nhà tài phiệt, các tập đoàn tư bản thi thố các thế võ của họ. Nhà nước và công dân ai cũng cần tiền, cần tư bản, danh vọng lẫy lừng cũng dựa vào tiền mới có. Nhà nước duy trì cuộc sống của các tập đoàn tư bản, các tập đoàn tư bản là nguồn sống của Nhà nước. Hệ thống chính trị vững chắc, lực lượng quân sự hùng hậu... là khả năng duy nhất bảo vệ chế độ sở hữu tư nhân. Sự nghiệp bảo vệ chế độ hiện hành ở Mỹ thể hiện qua đường lối chính sách của Hội đồng an ninh Mỹ, tai mắt tay chân của Hội đồng an ninh Mỹ là Hội đồng tình báo Mỹ - gồm bảy cơ quan. Cục tình báo Trung ương (CIA), Cục tình báo quốc phòng (DIA)^{8*}, Cục điều tra liên bang (FBI)^{9*}, Cục an ninh quốc gia (NSA)^{10*}, Sở tình báo giám sát việc đóng thuế của công dân (kể cả Tổng thống Mỹ) trực thuộc Bộ Tài chính, Sở tình báo và nghiên cứu (Bộ Ngoại giao), ủy ban năng lượng nguyên tử. Giám đốc Hội đồng tình báo Mỹ do Giám đốc CIA kiêm nhiệm. Nghĩa là A-len Oentơ Đa-lét, em trai Ngoại trưởng Phốt-xtơ Đa-lét, sủng thần của Tổng thống A-i-xen-hao nằm trong tay trọng quyền - quyền nghiêng thiên hạ. CIA gạt đầu, mọi cái đều nên; CIA phẩy tay, thứ gì cũng xếp đồng đã.

A-len Oentơ Đa-lét xứng đáng với trọng trách ấy bằng tài trí cá nhân và bằng tài trí khổng lồ của màng lưới tình báo ngàn mắt ngàn tay vươn ra khắp trần gian.

“Phòng thủ Thái Bình Dương” là một phát kiến của thời đại, “xây dựng một quốc gia không cộng sản thân phương Tây” là một đối sách sắc bén chống cộng sản bành trướng. Muốn duy trì an ninh Mỹ rất cần tới xây dựng nhân tố “phòng thủ từ xa”.

Lúc này...

Bớt-tinh-giờ đề cập đúng vấn đề mà nước Mỹ đang quan tâm, chính Tổng thống Ai-xen-hao đã nhắc nhở Giám đốc A-len Oentơ Đa-lét nhiều lần về sự cần thiết ấy. Bớt-tinh-giờ quan chức phụ trách tuyển mộ và đào tạo nhấn mạnh:

- Diệm đáp ứng được tiêu chuẩn lựa chọn của Mỹ: Có tài năng và có xu hướng. Quan điểm rõ ràng.

A-len Oentơ Đa-lét ngược nhìn chân dung Tổng thống Ru-dơ-ven. Tổng thống mỉm cười, im lặng. Nhưng, hẳn ngài cũng cùng quan điểm với tôi, ủng hộ quyết định lựa chọn nhân sự của tôi.

- Hãy tổ chức đón Ngô Đình Diệm sang Mỹ. Phải khẩn trương khảo sát và thẩm tra. Chúng ta đã quá chậm trễ.

Bớt-tinh-giờ sang Phòng điện toán gửi điện báo cho Cô-nen biết ý đồ của Giám đốc CIA và kế hoạch đón khách.

*

Luy-xiêng Cô-nen đến Phòng trà Lãng Tử, ung dung ngồi xuống chiếc ghế đối diện với nhân vật đang săn tìm cơ hội.

Quan sát thấy một gã mũi lõ mắt xanh ngang nhiên ngồi trước Ngô Đình Diệm, một người cao lớn đứng bên quầy hàng cầm cốc thông thả bước lại gần. Cứ như một kẻ lãng tử giang hồ chẳng chút bận tâm đến việc đời. Nhưng hãy quan sát kỹ ánh mắt long lanh vụt sáng vụt tắt như tia chớp; tuy vậy, bản lĩnh của người này không nằm trong cặp mắt sắc sảo mà tiềm tàng trong khối óc và trái tim, có thể coi đó là khối óc chai lỳ và trái tim miễn cảm của loài chó lòi - chỉ trung thành với một chủ. Hẳn cầm cốc nước đứng lơ vơ giữa dãy bàn ghế có khách và không khách, giữ một khoảng cách vừa đủ để tung một cú đá song phi đủ mạnh hạ gục gã lạ mặt nếu y có ý định hại chủ hần.

Kẻ lì lợm này là Đỗ Mậu. Hần vốn là lính khố đỏ, có công công Diệm chạy thoát khỏi cuộc truy đuổi của Việt Minh hồi trốn chạy trong rừng núi Thái Nguyên. Diệm coi hần như ân nhân, hần nhìn nhận Diệm như tớ đối với thầy. Sau này, khi Diệm làm

Tổng thống Cộng hòa miền Nam, Đỗ Mậu trở thành con chó ngao bảo vệ chế độ.

Không ai hiểu tính nết của chó bằng chính chủ nó. Diệm hiểu Mậu và cũng hiểu người khách lạ qua thông tin do Ngô Đình Nhu cung cấp và qua quan sát trực diện. Ông ta đưa mắt, phẩy tay ra hiệu cho gã cận vệ tự nguyện biết ý tứ “không cần bận tâm”.

Hành vi của một kẻ bảo vệ vô danh tiểu tốt quan tâm tới người chủ sa cơ thất thế có sức thuyết phục đối với gã CIA lỗi đời - Một phần do ấn tượng này mà Cô-nen quyết tâm ủng hộ Diệm đoạt quyền ở miền Nam và sau này hết lòng tiến cử Đỗ Mậu giữ chức Tổng giám đốc An ninh quốc gia.

Luy-xiêng Cô-nen tự giới thiệu thân phận; tiếp đó, thẳng thắn bộc lộ “thiện chí” theo đúng tác phong “đốt cháy giai đoạn” kiểu Mỹ:

- Ngài muốn có vận hội thì hãy đến xứ sở của Tự do.

Ngô Đình Diệm nhận thấy: quả là có dấu hiệu đáng quan tâm. Ông gọi hầu bàn thay bình trà mới, pha ấm nước mới, rề rà rót ra chén, từ từ đẩy tách trà về phía khách, giọng ông nhẹ nhàng nhưng khá rõ:

- Vào tuổi tôi không thích hợp với chuyện phiêu lưu mạo hiểm.

Đây là lời nói thăm dò hư thực.

Luy-xiêng Cô-nen kéo chén trà về phía mình, cầm chén lên toan uống lại thôi.

- Ngoài chế độ phong kiến cha truyền con nối ra, nhà chính trị nào cũng phải trải qua những bước phiêu lưu mạo hiểm. Tướng bại trận Đờ Gôn nếu không dũng cảm lập chính phủ lưu vong chống Đế chế Đức thì sao có thể được hơn năm mươi triệu công dân Pháp suy tôn. Các vị như Oa-sinh-tơn, Lanh-côn nhờ có quyết định đột xuất táo bạo mà trở thành những Tổng thống

lừng danh của Mỹ. Nếu nước ngài chọn ngài là cứu tinh, ngài sẽ nhận được sự ủng hộ hùng hậu, rất hiệu quả của nước Mỹ.

Ngô Đình Diệm nháp ngum nước để khỏi phải trả lời ngay. Ông từng muốn tạo dựng cơ nghiệp và muốn trút cơn giận bị coi thường, bị bạc đãi, bị bỏ rơi. Xưa kia, ông không có chí hướng phục quốc như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh...; việc Việt Nam nằm dưới ách đô hộ Pháp là vấn đề thuộc lịch sử, không ai có thể buộc tội ông về lỗi chẳng làm gì để bộc lộ tính tự cường “quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách”; có trách thì hãy trách kẻ “cồng rắn cắn gà nhà”. Chuyện ông treo ấn từ quan tuy là miễn cưỡng nhưng “dở mà hóa hay”, hành vi ấy vô hình chung trở thành sự kiện có tiếng vang về tư tưởng và nhân cách, vì nhiều người gán cho nó là hành động xuất phát từ tư tưởng “bài phong phản đế”. Năm 1946, ông bị Việt Minh bắt giam, Quyền chủ tịch nước Huỳnh Thúc Kháng ra lệnh thả ông. Biết đâu nhờ “tiếng thơm” ơی hồi kia mà ông được phóng thích. Bước chân khỏi nhà tù Việt Minh, ông lang thang nhiều nơi, ông thấy mình bơ vơ và vô dụng... Ông đến giáo hội Phát Diệm nương nhờ Giám mục Lê Hữu Từ - Vị Cố vấn Chính phủ Việt Minh này chưa vội làm méch lòng Việt Minh khuyên ông nên chờ đợi thời. Ông trở lại Huế, nhưng sống bên mẹ và thằng em út cù lần chẳng được mấy ngày thì khói lửa chiến tranh bèn tới Bình-Trị-Thiên. Ông không chịu nổi cảnh gian truân khổ cực ở vùng kháng chiến, dần dà phiêu dạt vào Sài Gòn. Ông ấp ủ mộng lớn nên nhả nha kết giao với những thân sĩ trí thức có danh vọng. Nhưng... ông đang ở cái thế cần câu nhỏ, dây câu ngắn không thể mơn trớn được cá lớn. Bây giờ thì... Ông hơi nhô người về phía trước, bóng gió hỏi:

- Tôi đang đứng trước thánh Pi-e gác cổng Thiên Đàng chẳng?

Luy-xiêng Cô-nen nhún vai đáp theo ngôn từ của người đối thoại:

- Tôi tin chắc Tổng thống Ai-xen-hao xứng đáng là Thánh Pi-e nhân từ sẵn lòng mở rộng cổng Thiên Đàng giúp ngài ung dung bước vào kiến diện Đức Chúa cao cả.

Ngô Đình Diệm kín đáo quan sát người đối thoại rồi đưa mắt nhìn ra xa. Ông đang đứng giữa ngã ba đường, đi ngả nào? Ông không thể nuốt hận đi theo Việt Minh, họ đã cầm tù ông, họ đã sát hại thẳng cháu đích tôn của chi Ngô Đình; ông càng không thể ủng hộ Pháp - kẻ đã bỏ rơi ông, coi thường ông. Vậy thì... Hẳn chúa đã an bài cho ông một con đường - dựa vào thế lực Mỹ để tạo dựng cơ đồ.

*

Nhờ có Đại tướng Ô Đa-ni-en - Trưởng phái đoàn MAAG ngầm bảo trợ, Ngô Đình Diệm thực hiện một chuyến du lịch sang Tô-ki-ô - thủ đô Nhật Bản một cách thuận chèo xuôi gió.

Diệm ngồi ở góc Phòng trà Trà Hoa Nữ, trong một khu phố tấp nập người qua lại, chờ người đến đón. Ông ngồi uống trà nhưng không uống trà mà băng khuâng nghĩ về thân phận và vận hội, về may rủi và cân nhắc các chiều hướng cần ứng xử. Thân Bao Tư cầu nước Tần cứu viện để khôi phục nước Sở có tâm trạng xao xuyến, hồi hộp như ông không? Người Mỹ có thực tâm vô tư giúp ông định danh phận, dựng sự nghiệp không? Tề Hoàn Công, Tấn Văn Công nổi tiếng về công cuộc “cứu khốn phò nguy”, cũng có danh thơm về những cử chỉ không vụ lợi... nhưng chỉ là những vấn đề không phương hại tới nghiệp bá của họ. Còn Mỹ? Có lẽ chẳng nên vội nghĩ nhiều...

Vừa lúc đó, một người cao lớn, mũi lõ tóc vàng, mặc âu phục màu mỡ gà, mắt mang cặp kính dày, tay xách cặp đen bước tới, một người á châu vừa là người nối liên lạc vừa làm phiên dịch rảo bước theo sau.

Ngô Đình Diệm biết phái viên Mỹ đến đón mình, nhưng vẫn lên tiếng hỏi:

- Tôi có hân hạnh được tiếp ai đây?

Vị khách cao lớn tự giới thiệu (qua phiên dịch):

- Tôi là Oét-lây Phi-sen, giáo sư Trường Đại học Mi-si-gân được chỉ thị tháp tùng ngài sang Mỹ.

Vài ngày sau, “đoàn công cán” lên máy bay vượt Thái Bình Dương về An Hác-bơ - trụ sở Trường Đại học Mi-si-gân. Giám đốc nhà trường - Giôn Ha-na đón tiếp khách thân mật, trịnh trọng nhưng không ồn ào.

Giôn Ha-na tổ chức cho Ngô Đình Diệm tiếp xúc, bàn thảo với hai mươi vị giáo sư nổi tiếng nhất của Trường Mi-si-gân. Ngô Đình Diệm giới thiệu tình hình, cung cấp tư liệu... để các giáo sư này nghiên cứu, lên kế hoạch mọi mặt cho một nhà nước tương lai: thể chế chính trị, tổ chức cảnh sát, biên chế quân đội, ngân sách...

Ngô Đình Diệm hoàn tất công việc với Trường Mi-si-gân vừa dịp Hồng y giáo chủ Xpen-man tới thăm, tiện thể dắt “con chiên đầu đàn” về tu viện Ma-rích Nôn. Đại tu viện Ma-rích Nôn ở bang Niu Giơ-xi là Thánh đường của Xpen-man.

Hồng y giáo chủ Xpen-man có ảnh hưởng lớn trong quan chức cao cấp Hoa Kỳ. Ngô Đình Diệm có cơ hội, cũng có thể là được giới thiệu hội kiến với Uy-li-am Đào-giốt - Chánh án Tòa án tối cao Hoa Kỳ; Thượng nghị sĩ Mai-cơ Men-xphin và các thành viên thuộc nhóm của ông ta; đặc biệt, Diệm được hội kiến với Giô-giép P.Ken-nơ-đý - cha đẻ Giôn Ken-nơ-đý - người mà sau này làm Tổng thống Hoa Kỳ (cùng thời gian với Ngô Đình Diệm làm Tổng thống nền Đệ nhất cộng hòa Sài Gòn); nhân vật thường xuyên gặp gỡ bàn thảo với Ngô Đình Diệm vẫn là Bớt-tinh-giơ, quan chức CIA phụ trách tuyển mộ và đào tạo.

Bớt-tinh-giơ hết sức yên tâm khi thấy Ngô Đình Diệm được lòng nhiều chính khách thân thế ở Mỹ và ông ta tỏ ra có bản lĩnh của một nhà hoạt động chính trị; năm 1953, Bớt-tinh-giơ đưa

“kẻ đỡ đầu” về gặp Giám đốc CIA A-len Oentơ Đa-lét tại nhà nghỉ gần Trụ sở CIA ở vùng Lan-ghi.

A-len Oentơ Đa-lét tiếp vị nguyên thủ tương lai một cách trang trọng nhưng vẫn thân mật theo kiểu “ngài với tôi, chúng ta ngồi cùng thuyền”.

Ngô Đình Diệm bộc lộ:

- Tôi thành thực xúc động về tính vô tư của người Mỹ.

A-len Oentơ Đa-lét tỏ ý “chẳng đáng gì phải bận tâm” rồi hỏi:

- Theo ý ngài, nước Việt Nam của ngài theo chính thể gì là thích hợp?

Ngô Đình Diệm đã nung nấu kỹ vấn đề cốt tử ấy nên không phải đắn đo, cân nhắc nặng nhẹ mà đáp ngay:

- Chủ nghĩa cộng sản xóa bỏ chế độ tư hữu cá nhân, phủ nhận tín ngưỡng tôn giáo, phá dỡ đình chùa miếu mạo... đó là việc làm mất lòng dân. Chế độ phong kiến thuộc địa không còn đất tồn tại trong thế kỷ XX, sớm muộn gì nó cũng diệt vong. Tôi nghĩ, chẳng riêng gì Việt Nam mà cả thế giới sẽ áp dụng thể chế Cộng hòa theo mô hình tổ chức xã hội Hợp chủng quốc Hoa Kỳ - Diệm nhấn mạnh - Dù tôi từng là Thượng thư tôi vẫn hâm mộ chế độ cộng hòa, một chế độ công bằng bác ái.

A-len Đa-lét tán thưởng:

- Chúng ta cùng một quan điểm. Tôi sẽ cùng ngài đến gặp Bộ trưởng Ngoại giao Phốt-xtơ Đa-lét, ông ta là anh tôi. Tôi sẽ đề nghị anh tôi bố trí cuộc hội kiến giữa ngài với Tổng thống Ailen-hao.

*

Mỹ muốn Bửu Lộc rời khỏi ghế Thủ tướng Chính phủ Bảo Đại, đưa Ngô Đình Diệm vào đó; Pháp đâu có hớ “rước hổ vào nhà” nên vin vào Bảo Đại mà khước từ, cho dù Pháp chưa hề tham khảo ý kiến Bảo Đại.

Đáp lại, cách ứng xử “không biết điều” ấy, Tổng thống Mỹ Ailen-hao cúi kính chào thị cho Bộ trưởng Ngoại giao Phốt-xơ Đa-lét:

- Ngài hãy bay ngay sang Pa-ri tuyên bố cho Chính phủ Pháp biết: Thủ tướng Bửu Lộc quản lý không tốt viện trợ của Mỹ, tài sản của nhân dân Mỹ không thể vận động kém hiệu quả, thậm chí bị phung phí. Cần có sự chỉnh đốn cần thiết. Chính phủ Mỹ quyết tâm đi theo đường lối mới của mình. Nếu Pháp khẳng từ chối yêu cầu của Mỹ, Mỹ sẽ ngừng viện trợ, thậm chí không cho hoãn nợ.

Phốt-xơ Đa-lét rời Oa-sinh-tơn bay sang Pa-ri gặp Bi-đôn - Bộ trưởng Ngoại giao Pháp.

Tại phòng Khán tiết Bộ Ngoại giao Pháp, hai Ngoại trưởng hội đàm trong bầu không khí cởi mở, dù vấn đề họ bàn thảo là gay gắt.

Phốt-xơ mở đầu bằng cú giáng bằng búa tạ:

- Tổng thống của chúng tôi bị sức ép dư luận đè nặng, không ngày nào không có ý kiến phê phán, chỉ trích tính kém hiệu quả của viện trợ; nhiều Nghị sĩ đòi thanh tra nội dung, tác dụng của viện trợ.

Bi-đôn biết Phốt-xơ Đa-lét vin cớ, nhưng quả thực, ông cũng biết đường đi lắt léo của đồng đô la viện trợ. *Tiền ở trong nhà, tiền chữa; tiền ra khỏi cửa, tiền để*. Đó là chân lý khắc vào đá hoa cương của cánh con buôn. Tuy vậy, ông vẫn chăm chú lắng nghe nhà thuyết khách Mỹ bộc lộ chủ kiến.

Thâm tâm Phốt-xơ Đa-lét muốn nói toạc móng heo: “Những người sử dụng viện trợ là những kẻ vô trách nhiệm, quá ích kỷ khi lo toan lợi ích chung bao giờ họ cũng gắn vào đó lợi ích riêng, nhiều khi vì lợi ích riêng mà họ tạo ra những nhu cầu công ích”. Nhưng ám chỉ như thế thì khó xử cho ông bạn đồng

nghiệp quá, nên rút gọn đối tượng chỉ trích, mà có thể mới hạ được mục tiêu:

- Nội các Bửu Lộc quá yếu kém trong xây dựng, nhưng rất thạo tạo ra những lỗ hổng, viện trợ thất thoát tới hai phần năm!

Bi-đôn và cả Thủ tướng La-ni-en biết tình trạng tham nhũng tồi tệ bên chiến trường Đông Dương - Viện trợ Mỹ là miếng đường thu hút đủ loại côn trùng háms ngọt, từ cấp tướng tá đến kẻ mạt hạng đều không bỏ qua cơ hội được nhấm nháp “của trời cho”. Tay đã nhúng chàm thì không thể nói cứng. Dù đứng trên thế yếu, Bi-đôn vẫn cố chống đỡ:

- Nhờ viện trợ của Mỹ mà Pháp duy trì được nhịp độ chiến tranh ở Đông Dương. Tuy nhiên, chúng tôi không thể phủ nhận một vài hành vi cần phải phê phán. Chính phủ Pháp đã thành lập Ban thanh tra để xử lý. Tôi tin rằng, có sự nỗ lực chung, chúng ta sẽ sớm khắc phục tình trạng tồi tệ đó.

Phốt-xơ Đa-lét nhận thấy Bi-đôn đang tìm cách lảng xa chủ đề hội đàm, liền kéo giạt lại. Không thể lơ lửng!

- Thời gian không cho phép chúng ta chần chừ. Phải quyết định ngay mới tránh khỏi sự đổ bể. Chúng tôi cần có một thủ tướng Việt Nam đủ năng lực và đức độ có thể sử dụng, phân phối hợp lý, hiệu quả cao viện trợ của Mỹ. - Nhà thuyết khách chuyển giọng: - Tổng thống của chúng tôi đòi có công hàm trả lời ngay của Chính phủ Pháp khi tôi quay về Oa-sinh-tơn.

Bi-đôn hiểu đó là tối hậu thư, đối phương đòi hỏi trả lời dứt khoát: “có” hoặc “không”. Ông ta không thể đưa ra đáp án một cách dễ dàng nên tìm đường trì hoãn:

- Ngài sang Pháp, hẳn chưa có dịp tới thành phố Ri-vi-e-rơ nằm bên Địa Trung Hải. Tôi muốn mời ngài tới đây thăm thú ít ngày; nhân tiện, chúng ta gặp Quốc trưởng Bảo Đại bàn rõ vấn đề nhân sự.

Phốt-xơ Đa-lét biết tổng giải pháp né tránh của Bi-đôn, ông ta vừa phê phán “người của các ông” vừa từ chối khéo:

- Có người nói cho tôi biết, Bảo Đại thường giải trí bằng cờ bạc thâu đêm, hoặc nhảy đầm cũng thâu đêm. Ai cũng có sở thích riêng. Vậy thì... chẳng nên phá ngang cuộc vui của ông ấy!

Quả là lời đay nghiến, sỉ nhục mềm mỏng mà có gang có thép. Dù sao chuyện tai tiếng mà Bảo Đại gây ra cũng là sự thật. Cãi sao lại với sự thật. Nghe cách nói đủ biết Mỹ sẽ không nhân nhượng, Pháp cũng khó có thể duy trì lập trường của mình. Sự nghiệp khôi phục kinh tế Pháp và công cuộc chinh phục Đông Dương, bình định An-giê-ri chưa xong, Pháp cần đến viện trợ của Mỹ. Cần nhiều là cái chắc.

- Ngài không muốn đi, tôi đành một mình thực hiện chuyến vi hành ngoại giao. Thưa ngài Bộ trưởng! Thay Thủ tướng theo tình thế là vấn đề tế nhị, Bảo Đại có cái khó của Bảo Đại. Chính phủ Mỹ giữ lập trường ấy thì Bi-đôn này lại cần phải cố gắng lần nữa. Tôi tin rằng Bảo Đại quan tâm tới khuyến nghị của Pháp.

*

Bộ trưởng Ngoại giao Pháp - Bi-đôn thân chinh bay đến thành phố Ri-vi-e-rơ.

Dù có điện thông báo trước, Bảo Đại vẫn chẳng chịu ở nhà đón khách, ông ta đắm đuối trong sông bạc. Đồng lý văn phòng Nguyễn Đệ tháp tùng Bộ trưởng Ngoại giao Pháp vào phòng khách - nơi bà chủ đang đợi.

Nam Phương hoàng hậu phải khoản đãi Bi-đôn thay chồng. Thấy thái độ khách có vẻ không bằng lòng, Nam Phương chống chế:

- Ngài hẹn sáng nay tới, ông Vĩnh Thụy bỗng chồn đợi ngài tận mười ba giờ trưa, ông sốt ruột... đoán rằng ngài gặp trở ngại chi đó nên bỏ đi giải khuây. Mong ngài thứ lỗi!

Bi-đôn đề nghị Hoàng hậu cử người đi mời Bảo Đại về để bàn bạc công việc cấp bách. Ấy vậy mà một giờ sau chiếc xe Méc-xê-đéc màu đen mới đưa vị “Quốc trưởng phong lưu” “hồi cung” cùng với Phạm Bích - thư ký đặc biệt. Hình dung phờ phạc của Bảo Đại chẳng khác một anh chàng đổ bác mặt vụn, có lẽ thua bạc. Mất mười phút nữa cho công việc rửa mặt, chải chuốt, chỉnh trang y phục... Bảo Đại mới có tư thế chững chạc ra tiếp khách.

Bi-đôn khá bức mình về thói lề mề kênh kiệu này. Hẳn là cái thá gì kia chứ? Vì tâm trạng ấy, vị Bộ trưởng Ngoại giao Pháp vào đề khá sống sượng, khác xa tác phong điềm đạm thường ngày của ông ta:

- Thưa ngài Quốc trưởng! Chính phủ Mỹ đã công khai lên tiếng chỉ trích Thủ tướng Bửu Lộc về cách điều hành nội các, nhất là sử dụng phung phí tiền viện trợ của Mỹ. Họ không muốn đô la của họ từ ngân khố đi ra rồi mất tích luôn; họ muốn Bửu Lộc phải rời khỏi ghế thủ tướng và muốn người của họ trực tiếp điều phối viện trợ.

Bảo Đại ngạc nhiên, hỏi:

- Thưa ngài Bộ trưởng! Mỹ muốn ai làm thủ tướng?

Bi-đôn quàng tay lên thành ghế phô-tơi đứng dưng đáp:

- Ngô Đình Diệm!

Bảo Đại nẩy người lên như đĩa phải vôi, phản ứng theo cách của dân cờ bạc:

- Tui mà cùng làm việc với thằng cha nó hả?

Bi-đôn không thay đổi tư thế, thản nhiên đối lại:

- Chính trường vốn có nhiều sự gán ghép gượng gạo, vì lợi ích lâu dài buộc phải chấp nhận cảnh trở trêu.

Bảo Đại vung tay hết động tác lia con bài, gườm gườm nhìn vào điểm nào đó khi gân giọng phê phán:

- Tui không thể ngồi chung chiếu với gã chạy trốn, bất trung bất nghĩa.

Thái độ “cứng rắn” của Bảo Đại khiến Bi-đôn chột tỉnh ngộ, ông đến đây gặp Bảo Đại để thuyết phục chứ không phải để ra lệnh. Dầu sao gã á Đông này cũng là một vị quốc trưởng, mang một phẩm cách nhất định nào đó, không thể nhìn nhận ông ta như một tên lính đánh thuê. Chính ông cũng ngậm đắng nuốt cay chứ chẳng riêng gì Bảo Đại. Ông thu tay đặt lên hai đầu gối, hơi ngả về phía trước, giọng nói điềm đạm có sức hấp dẫn người nghe:

- Thưa Quốc trưởng! Vì đất nước người lính dám hy sinh cả tính mạng mình. Tôi đọc sách thấy nước Trung Hoa láng giềng của ngài có giai thoại Câu Tiễn vì muốn phục quốc báo thù mà chịu đựng đủ đường tủ nhục, cay cực... từ ném phân kẻ thù đến đêm đêm nằm ngủ trên gai nhọn. Chúng ta cùng ngồi trên con thuyền vượt thác, cần đồng tâm hiệp lực đưa con thuyền qua khúc hiểm nghèo. Chúng ta đều đoán biết dụng ý của Mỹ khi thay Bửu Lộc bằng Ngô Đình Diệm; nhưng khả năng của chúng ta không chống nổi quyết tâm của Mỹ.

Giọng Bảo Đại dịu lại:

- Ngài Bộ trưởng hãy nói rõ hơn!

Bi-đôn buộc phải bộc lộ có nhân có quả:

- Chính phủ Mỹ đã phái Bộ trưởng Ngoại giao Phốt-xơ Giôn Đa-lét sang Pa-ri, trực tiếp thông báo với Chính phủ Pháp: Thủ tướng Bửu Lộc làm thất thoát viện trợ của Mỹ khiến Chính phủ Mỹ bị dư luận công chúng chỉ trích; nhóm nghị sĩ cánh tả phê phán hoạt động viện trợ khá gay gắt, họ đang chuẩn bị thủ tục đòi nội các Mỹ phải ra điều trần trước ủy ban Ngân sách Quốc hội. Chính phủ Mỹ đối phó bằng cách thay đổi nhân sự. Họ muốn Ngô Đình Diệm làm Thủ tướng để quản lý viện trợ, dựng hàng rào che chắn dư luận. Nếu Pháp và Việt Nam khẳng khẳng

từ chối yêu cầu của Mỹ, Mỹ sẽ ngừng ngay viện trợ, thậm chí không cho hoãn nợ.

Bảo Đại âm thầm cân nhắc. Thú chơi cờ bạc giúp ông mở rộng tầm hiểu biết “nhà giàu cậy cửa, kẻ khó nhìn nhục van xin của bố thí”. Có lẽ đó là quy luật vận động của xã hội cạnh tranh. Nhà giàu đóng cửa, nhà khó nhờ ai? Chính phủ Pháp cũng phải vì nể Mỹ, không dám công khai chống lại chủ trương đường lối của Mỹ, cho dù chủ trương đường lối ấy gây thiệt hại cho quyền lợi của Pháp. Ta đang ở thế đường hẻm gặp oan gia, không nhường thì chỉ có chết. Ông đành phải tạm lùi một bước.

- Nếu Chúa Trời định như thế, tui xin tuân theo ý Người.

Đã có cơ hội, Bi-đôn thúc ép đến cùng:

- Tôi đợi nhận văn thư bổ nhiệm Ngô Đình Diệm làm Thủ tướng của ngài để mang về Pa-ri.

Đến mức này thì Bảo Đại chỉ còn cách “tuân theo định mệnh”.

Ông ta vẫy Phạm Bích lại gần, Phạm Bích là con Phạm Quỳnh, Thủ tướng thời Nhật đảo chính Pháp. Còn nhà tông chẳng giống lông cũng giống cánh, cha làm tay sai cho Nhật, con giúp kẻ làm tay sai cho Pháp là điều đương nhiên. Bích thạo văn chương, lễ luật nên được Bảo Đại dùng làm người chuyên thảo công văn, chỉ dụ.

Sau khi trao “giấy báo tử” chế độ tâm gửi, Bảo Đại bảo Đồng lý văn phòng viết mật thư gửi Thủ hiến Bắc Kỳ - Nguyễn Hữu Trí, Thủ hiến Trung Kỳ - Phan Văn Giáo, Thủ hiến Nam Kỳ - Nguyễn Văn Tâm, chỉ thị cho họ từ chức, hội tụ tại Sài Gòn, tập hợp lực lượng đối phó với Ngô Đình Diệm - kẻ ủng hộ tham vọng Mỹ. Dưới bức mật thư chỉ điểm rõ: Pháp sợ Mỹ nhưng Pháp không bỏ rơi ta. Hãy khai thác sự ủng hộ của Cao ủy Pháp và Tổng chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp ở Đông Dương.

Tình hình quân viễn chinh Pháp vô cùng nguy ngập. Hội nghị Giơ-ne-vơ bàn về lập lại hòa bình ở Đông Dương đang đi tới giai đoạn kết, chắc chắn quân Pháp rút khỏi Đông Dương. Mỹ phải sẵn sàng!

Cuộc họp bàn thảo vấn đề: Pháp yêu cầu Mỹ cho thêm máy bay B.26 và thợ máy để cứu tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Mỹ chủ trương thỏa mãn yêu cầu của Pháp với điều kiện Pháp phải để cho Mỹ đặt một Nhóm liên lạc bên cạnh Bộ Tham mưu của Đại tướng Na-va, Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương. Cuộc họp được tiến hành trong tầng hầm tại Tòa Nhà Trắng. Thành phần gồm có: Hội đồng An ninh quốc gia, Bộ trưởng Ngoại giao, Giám đốc Cục tình báo Trung ương (CIA), Chủ tịch tham mưu trưởng Liên quân và chuyên gia lật đổ: ét-uốt Lên-xđen.

Ét-uốt Lên-xđen mà sau này gợi cảm hứng tạo nên cuốn sách “Người Mỹ trầm lặng”, “Người Mỹ xấu xa”... và tài liệu Lầu Năm Góc nhận định có *Hành tung rất bí mật* là nhân vật ra sao nhỉ. Hắn sinh ra tại Đi-tơ-roi, học trường Đại học Ca-li-pho-ni-a, là sĩ quan không quân. Những năm 40 từng làm Cố vấn cho Tổng thống Phi-lip-pin Mắc-xay-xay diệt nghĩa binh Huk. Năm 1963 về hưu với lon Trung tướng; năm 1965 trở lại Việt Nam làm trợ lý đặc biệt cho đại sứ Ca-bốt Lốt thực hiện chương trình bình định ở miền Nam.

Tổng thống Ai-xen-hao khai mạc buổi họp bằng lời tuyên bố:

- Trận chiến trên thung lũng Điện Biên Phủ diễn ra ác liệt, nếu Mỹ không có hành động tích cực, quân viễn chinh Pháp sẽ thất thủ. Pháp mất Điện Biên Phủ, Pháp sẽ mất cả Đông Dương; tình hình không thể đảo ngược, xu thế Hội nghị Giơ-ne-vơ và tình thế chiến trường đều dẫn đến kết thúc bi thảm đối với tham vọng Gô-loa. Đây là thời cơ của Mỹ. Các ngài phải sẵn sàng ở mọi nơi, mọi lúc. - Ông ngoảnh về phía Phốt-xơ Giôn Đa-lét

nhìn như mũi dùi xiên thẳng, hỏi: - Ngài hãy cho biết kết quả cuộc công cán?

Bộ trưởng Ngoại giao Phốt-xơ Giôn Đa-lét đáp:

- Thưa Tổng thống! Chính phủ Pháp và Bảo Đại đã đồng ý đưa Thủ tướng Bửu Lộc ra khỏi nội các Bảo Đại, thay vào đó là Ngô Đình Diệm.

Tổng thống Ai-xen-hao đặt hai tay lên bàn gập đầu hài lòng:

- Tốt! Ngài làm việc rất tốt! - Ông ngoảnh mặt về phía A-len Oentơ Đa-lét, hỏi: - Công việc của ngài ra sao?

Giám đốc CIA A-len Oentơ Đa-lét trả lời ngắn gọn:

- Thưa Tổng thống! Nếu chúng ta không có sự chuẩn bị chu đáo, ông Diệm sẽ ở vào cảnh một người một ngựa giữa chiến trường, chẳng khác gì đưa chân vào miệng cọp.

Ai-xen-hao cười. Vị cựu Tổng tư lệnh khối Hiệp ước Na-tô có một thói quen rất “lính”: thích gặp khó khăn để khắc phục khó khăn. Bản lĩnh chiến trận của vị đại tướng này thể hiện ở cá tính ấy. Ông hướng về phía ét-uốt Lên-xđen, hơi nghiêng người về phía trước, trịnh trọng tuyên bố:

- Sự nghiệp phá bỏ một thể chế cũ để xây dựng một thể chế mới, Tổng thống Hợp chủng quốc Hoa Kỳ đã giao cho Đại tá ét-uốt Lên-xđen. Này đại tá! Người mà đại tá phải giúp đỡ là Ngô Đình Diệm. Đại tá có toàn quyền hành động nhằm biến không thành có, yếu thành mạnh. Hẳn sẽ có một vài người Pháp và Việt Nam cản chân Đại tá. Nhưng, chẳng sao. Chính phủ Mỹ là hậu phương tin cậy của Đại tá, Chính phủ Pháp cũng phải ủng hộ các hành động của Đại tá. - Ông ngừng lời, nhìn lướt như điểm danh các quan chức tham dự buổi họp, nói tiếp: - Này các ngài! Tổng thống Hợp chủng quốc Hoa Kỳ yêu cầu tất cả các ngài, không có ngoại lệ, ủng hộ một cách có hiệu quả chủ trương mới về Đông Dương của Hoa Kỳ. Chênh mảng phận sự sẽ bị

khẩn trách, chống đối chính sách mới của Chính phủ phải đến tòa án để giải thích.

*

Chuyên gia lật đổ ét-uốt Lên-xđen cùng hai sĩ quan giúp việc: Brát-lây và Đin Sốc-sin đã đến Sài Gòn qua sân bay Tân Sơn Nhất. Trên danh nghĩa, đại tá ét-uốt Lên-xđen là thành viên thuộc Phái bộ MAAG dưới quyền Đại tướng Ô Đa-ni-en, kỳ thực, Trưởng phái bộ Ô Đa-ni-en chỉ là người cầm cờ múa may theo hướng gió mà ét-uốt Lên-xđen muốn tạo ra. Tổng thống Ai-xen-hao đã ra nghiêm lệnh: “Bằng sự nỗ lực tối đa hỗ trợ sự nghiệp của Mỹ ở Việt Nam mà Đại tá ét-uốt Lên-xđen được ủy quyền thực hiện. Bất kể ai chệnh mảng đều bị khiển trách. Tổng thống Mỹ không muốn đưa quan chức của mình ra Tòa án”.

Phó trưởng đoàn Phái bộ MAAG thân chinh ra tận sân bay, tháp tùng Đặc phái viên của Tổng thống về trụ sở Phái bộ.

Ngày hôm sau, Đại tướng Ô Đa-ni-en và các sĩ quan chỉ huy Ban, Ngành tề tựu ở hội trường. Đích thân Ô Đa-ni-en làm chủ tọa chứng tỏ vai trò quan trọng đặc biệt và quyền lực của vị Phái viên được Tổng thống cử sang Việt Nam thực hiện quốc sách của Mỹ. Đại tướng Trưởng đoàn Cố vấn MAAG đứng lên, hướng về phía khách nói:

- Tôi giới thiệu với quý ngài đây là Đại tá ét-uốt Lên-xđen, người mà Tổng thống giao cho sứ mệnh nặng nề ở xứ sở này. Đại tá có toàn quyền độc lập hành động và toàn quyền đòi hỏi sự phục vụ hết lòng của tất cả chúng ta. Đại tướng Trưởng phái đoàn Cố vấn MAAG yêu cầu các quý ngài vì nền an ninh, vì niềm vinh quang của nước Mỹ mà tận tâm tận lực. Tổng thống có chỉ thị: Ai có công được ban thưởng, ai lơ là sẽ bị khiển trách.

Sau tiếng vỗ tay như pháo ran, ét-uốt Lên-xđen đáp từ.

- Tôi vô cùng xúc động và biết ơn vì sự trọng thị của Đại tướng và quý ngài. Tôi mong được cộng tác với quý vị. Tôi muốn

được quý ngài cho biết tình hình các mặt, chủ yếu về các mặt chính trị, xã hội, quân sự.

Đại tướng Ô Đa-ni-en đáp:

- Phái bộ đã nhận được chỉ thị của Tổng thống và lời dặn dò của Bộ trưởng Ngoại giao nên có sự chuẩn bị, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của Đại tá.

Trưởng đoàn giao công việc chủ trì buổi họp cho Phó trưởng đoàn, thắc cớ bận công chuyện rồi rời phòng họp.

Các sĩ quan chỉ huy lần lượt thông báo cho Đặc phái viên của Tổng thống biết tình hình các mặt của quân viễn chinh Pháp, chính quyền Bửu Lộc, các sắc lính bản địa... Các sĩ quan nắm khá chắc công việc của mình đảm nhiệm nên trả lời tất cả những câu hỏi của vị chuyên gia lật đổ.

Hội nghị thông báo, giải đáp tình thế kéo dài suốt ba ngày mới đủ khiến vị chuyên gia lật đổ hài lòng.

Cuối cùng, ét-uốt Lên-xđen đứng lên trình trọng nói lời cảm ơn Đại tướng và các quan chức quân sự, dân sự.

Đại tướng Ô Đa-ni-en tới dự buổi kết thúc cuộc họp, ông hứa hẹn:

- Tuân theo chỉ thị của Tổng thống, chúng tôi sẽ ủng hộ Đại tá hết lòng.

Ô Đa-ni-en muốn bố trí cho ét-uốt Lên-xđen ở một tòa biệt thự lớn ở Đại lộ Pôn Du-me, nhưng người Mỹ trầm lặng từ chối.

*

Chiều tối, Luy-xiêng Cô-nen đánh xe đến đón ét-uốt Lên-xđen đi qua mấy phố vắng vẻ, vòng ra sau Nhà thờ Đức Bà, đi lên hướng đường Duy Tân, dừng trước tòa biệt thự ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào sắt sơn màu xanh, trước biệt thự là mảnh vườn nhiều cây lớn, ánh đèn điện như cố len lõi mới chiếm được khoảng trống trên mặt đất.

Một người từ gian phòng bên trái biệt thự hồi hải bước ra mở cổng cho xe lăn bánh vào sân. Luy-xiêng Cô-nen xuống xe, vừa lúc ét-uốt Lên-xđen cũng xuống xe. Trông thấy người mở cửa là một gã á Đông, ét-uốt Lên-xđen quan sát nhanh rồi theo hướng dẫn của Luy-xiêng Cô-nen bước lên bậc tam cấp.

Luy-xiêng Cô-nen là người tinh ý, thoáng qua mà đã biết thái độ hoài nghi của “sếp” với người giúp việc. Anh giới thiệu vắn tắt:

- Đại tá có thể đặt tin cậy hết lòng ở anh ta, chó cũng không trung thành, dám chết vì chủ như anh ta đâu. Đại tá có một hầu phòng, đầu bếp, liên lạc, lái xe, bảo vệ hoàn hảo nhất đất Sài Gòn nhốn nháo này đây. Tên anh ta là Thanh Sơn, thường gọi là Tư Sơn.

Ét-uốt Lên-xđen gật đầu, nói luôn:

- Thiếu tá cho người đi đón Brát-lây và Đin Sốc-sin.

Đại úy Brát-lây, Thiếu tá Đin Sốc-sin là thư ký, thông dịch và thầy dạy tiếng Việt của ét-uốt Lên-xđen. Họ không có vị thế cùng ngồi bên “sếp” trong cuộc họp với các vị tướng tá cao cấp Phái bộ MAAG trong mấy ngày vừa rồi nên được “sếp” cho đi ngoạn cảnh Sài Gòn, nhân tiện tìm hiểu, khảo sát các mặt trong đời sống xã hội của một thành phố nổi tiếng là Viên ngọc á Đông.

*

Ét-uốt Lên-xđen được Phái bộ MAAG cung cấp cho những thông tin khiến ông có thể hình dung được thực trạng chiến trường, chính trường Việt Nam, đặc biệt là tình hình các đảng phái - những con rắn độc thập thò cửa hang hoặc luồn trườn dưới vạt cỏ dại. Bọn này ít nhiều gì cũng là đồng minh của Pháp.

Hòa Hảo không thúc thủ ở Châu Đốc, Cao Đài không bó mình dưới chân núi Bà Đen; ảnh hưởng tín ngưỡng của họ loang khắp đồng bằng sông Cửu Long và miền Tây Nam Bộ, đạo nào cũng có

hàng vạn đê tử, hàng nghìn tay súng; đảng Bình Xuyên càng lộ rõ hành động. Các quan chức, tướng lĩnh ủng hộ Bảo Đại cũng có dấu hiệu phản ứng...

Cuộc họp với Phái bộ MAAG là cần thiết nhưng không quan trọng bằng cuộc trao đổi tay đôi với Thiếu tá Luy-xiêng Cô-nen. Anh ta mới là tử lưu trữ tư liệu, là nhà kho chứa các sự kiện, tình huống... cần khai thác.

Nói chuyện với Luy-xiêng Cô-nen, ét-uốt Lên-xđen muốn khảo sát vấn đề quan tâm nhất của người điệp viên nằm vùng.

- Theo Thiếu tá, trong ba phe phái có lực lượng vũ trang ở miền Nam này, phe phái nào trung thành với Pháp nhất?

Luy-xiêng Cô-nen đáp:

- Đảng Bình Xuyên!

Ét-uốt Lên-xđen lại hỏi:

- Phe phái nào là gai góc, sỏi đá nhất đối với chúng ta?

Luy-xiêng Cô-nen đáp:

- Đảng Bình Xuyên!

Ét-uốt Lên-xđen chỉ thị:

- Thiếu tá cho biết những điều quan trọng về họ!

Thành phần Đảng Bình Xuyên bao gồm những gã anh chị giang hồ hoặc thất cơ lỡ vận được Bảy Viễn cứu mang, chúng rất lỳ và trung thành với Bảy Viễn. Thời kỳ đầu cuộc kháng chiến chống Pháp, Bảy Viễn chỉ huy Chi đội Bình Xuyên trong hàng ngũ Việt Minh chiến đấu chống Pháp, sau được Việt Minh đề bạt làm Khu phó khu 7. Những tên lục lâm giang hồ quen sống buông thả nên không chịu nổi khuôn phép kỷ luật của những người cách mạng, Bảy Viễn bí mật cấu kết với tình báo Pháp mưu toan đánh úp Việt Minh. Bị lộ, Bảy Viễn dẫn mấy chục tay chân thân tín chạy ra đầu hàng Pháp. Bảy Viễn lên kế hoạch chỉ điểm, dẫn đường cho quân Pháp bình định tuyến đường 15 đi

Vũng Tàu, sông Long Tảo, bến cảng Sài Gòn, và tiếp đó đánh vào Chiến khu nhưng thất bại. Tuy vậy, Pháp cơ cơ hội tuyên truyền âm ỉ: Khu trưởng khu 7 Việt Minh - Đảng trưởng Bình Xuyên về hàng. Bảy Viễn chứng tỏ lòng trung thành với Pháp bằng các hành động đánh phá cách mạng, giết hại dân lành... Pháp thăng cấp cho Bảy Viễn dần tới hàm Thiếu tướng, giao cho chỉ huy lực lượng Công an cảnh sát thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn và bảo vệ những vùng do Bảy Viễn giúp Pháp bình định. Pháp muốn tạo vốn liếng chính trị cho tên tay sai đắc lực xuất thân từ tướng cướp nên giúp sức cho hắn thành lập Mặt trận Bình dân. Từ đó, thằng cướp hung bạo trở thành lãnh tụ Mặt trận Bình dân. Nhờ Pháp vận động và nhờ “danh tiếng”, Bảy Viễn lôi kéo được một số trí thức vào Mặt trận để che lấp khuôn mặt gớm ghiếc, nhơ nhuốc của một đảng phái gồm những tên thuộc thành phần bất hảo: Nhà báo Hồ Hữu Tường làm Chủ nhiệm báo Đời Mới - cơ quan ngôn luận của Mặt trận Bình dân, đồng thời giữ chức Hội trưởng Hội hồng y tiên tử; Trần Văn Ân (từng làm Bộ trưởng thời Pháp dựng chính phủ Nguyễn Văn Xuân) bỏ đảng Xã hội sang làm Chủ nhiệm báo *Đời Mới*; Nguyễn Hữu Thuần hai lần làm Bộ trưởng - Chính phủ bù nhìn Nguyễn Văn Xuân, tiếp đó là chính phủ bù nhìn Nguyễn Văn Hữu; Trịnh Khánh Vàng, một tên đảo ngũ... bọn “trí thức tả pí lù” này hợp thành Cố vấn đoàn của Bảy Viễn.

Sau khi nghe Luy-xiêng Cô-nen lược tả, ét-uốt Lên-xđen đặt vấn đề:

- Bảy Viễn từng bỏ Việt Minh đầu hàng Pháp, có khả năng hắn bỏ Pháp theo Mỹ không?

Luy-xiêng Cô-nen biết rõ bản chất tên hoạt đầu ngoan cố ấy, hắn thực sự không thuộc loại “sớm đánh chiều đầu” nên đáp:

- Việt Minh không đem đến lợi ích thiết thực, lại phải sống theo kỷ luật khắc khổ nên Bảy Viễn rời bỏ hàng ngũ họ. Bảy Viễn

gắn bó với Pháp vì Pháp cho hắn nhiều đặc quyền đặc lợi, hắn là kẻ thực tế không khi nào thả chim tìm bóng.

Ét-uốt Lên-xđen thấy Luy-xiêng Cô-nen không diễn giải thêm, liền nhắc:

- Hãy nói rõ hơn!

Luy-xiêng diễn giải:

- Bảy Viễn là trùm xã hội ăn chơi, xã hội đen - là bố già Ma-phi-a... được Pháp bảo hộ ở đất Sài Gòn. Trong tay Bảy Viễn có nhiều đàn em trợ thủ, tên nào cũng quỷ quyết, tàn bạo: Hoa kiều Lâm Đường quản lý ba sòng bạc lớn; Lý Tấn Đường độc quyền bán thuốc phiện và trông coi trên trăm tiệm hút; Tào Khế Vượng điều khiển khu giải trí Bình Khang (khu gái điếm) và ngót ngàn gái gọi; Sáu Làn là đại ca của ngót vạn phu khuân vác; khu Đại Thế Giới cũng là mỏ vàng của hắn. Hàng năm Bảy Viễn nộp cho Pháp vài trăm triệu Đông Dương, biểu Bảo Đại bốn mươi triệu.

Ét-uốt Lên-xđen gặng hỏi:

- Không thể lôi kéo, mua chuộc được Lê Văn Viễn?

Thiếu tá tình báo nằm vùng khẳng định:

- Đó là điều chắc chắn!

Chuyên gia lật đổ quyết định:

- Phải trừ khử Lê Văn Viễn!

Thiếu tá tình báo nằm vùng bác ngay:

- Việc đó rất khó! Bảy Viễn có đội cận vệ trung thành, sử dụng thành thạo nhiều loại vũ khí. Chỉ huy Đội cận vệ là Ba Búa. Ba Búa cao lớn mạnh mẽ, giỏi võ thuật, thạo bắn súng. Tổng hành dinh của Bảy Viễn rất kiên cố nằm bên con Kênh Đôi, cạnh cầu chữ Y, đột nhập không dễ.

Chuyên gia lật đổ phủ nhận:

- Nếu muốn, ngay đến Tổng thống cũng có thể ám sát.

Thiếu tá tình báo nằm vùng vốn muốn “làm thật” cả bà Bình Xuyên để mở rộng thị trường thuốc phiện cho Hoàng - Đại tá tình báo Đài Loan làm việc dưới quyền hắn nên vẫn không cho đó là giải pháp tháo gỡ:

- Mẫu chốt quan trọng của vấn đề là Bảy Viễn này chết sẽ có Bảy Viễn khác lên thay.

Ét-uốt Lên-xđen chuyển hướng tấn công:

- Bọn thuộc hạ của Viễn thì sao?

Luy-xiêng Cô-nen tinh ý hiểu ngay ngọn ngành, hắn hưởng ứng:

- Đại tá chủ trương “chia để trị” rất đúng ý tôi lại phù hợp với thực tế. Cần lợi dụng mâu thuẫn, biến mâu thuẫn nhỏ thành mâu thuẫn lớn, đẩy mâu thuẫn lớn lên thành thù địch.

Ét-uốt Lên-xđen nheo nheo mắt. Ông ta mừng thầm có được một trợ thủ hiểu biết tình hình lại thông minh linh hoạt, ông ta khích lệ:

- Quả không hổ mặt là người xông pha dày dạn ở Việt Nam. Thiếu tá đã suy nghĩ như thế, vậy có phương hướng gì không?

Luy-xiêng:

- Tôi quen biết Thái Hoàng Minh, Tham mưu phó của Bảy Viễn. Tôi sẽ khai thác nhân tố này. Nhưng muốn làm được việc đó phải cần có nhiều tiền.

Ét-uốt Lên-xđen tỏ ý thoải mái:

- Thiếu tá sẽ được đáp ứng!

II

CÓ THỰC MỚI VỰC ĐƯỢC ĐẠO - ĂN CHẶN

Nước Mỹ rất giàu, nhưng nước Biển Đông cũng chỉ có hạn; tài khóa dành cho CIA rất lớn, nhưng cái “rất lớn” ấy cũng nằm trong khuôn khổ, mà CIA chi tiêu cho các hoạt động tình báo, lật đổ thì lớn vô cùng. Đối với “áp-phe” đưa Ngô Đình Diệm về Việt Nam ngồi yên ấm trên ghế Thủ tướng, ngoi dần lên ghế Tổng thống thì có thể xem như đổ tiền vào cái túi càn khôn; ngân sách của CIA không kham nổi.

Khó khăn nào cũng có giải pháp. CIA đã có đối tượng và nhằm mục tiêu này từ lâu, nhưng “chưa cần và không nỡ”, vì việc làm ấy vừa bản thủ vừa tàn bạo, quá xấu chơi. Bây giờ, CIA ở trong tình thế “cần hiệu quả bất chấp biện pháp”.

Từ lâu CIA đã ngửi thấy “hơi đồng” ở vùng Tam Giác Vàng.

Tam Giác Vàng là cái tên mang ý nghĩa biểu trưng do các lái buôn chất chết đen đặt cho vùng rừng núi nằm gối trên ba nước Miến Điện, Thái Lan và Lào, vùng đất ngon ăn bậc nhất của cây thuốc phiện.

*

Thuốc phiện là gì? Nhà xã hội học định nghĩa: “Thuốc phiện là chất sản sinh ra quyền, tạo ra tiền và gây nên cái chết”. Nội dung ấy chứa đựng đủ thứ hiểm họa.

Đề cập tới thuốc phiện ắt phải nhắc đến Tam Giác Vàng - nơi cung cấp cho thế giới bảy mươi phần trăm chất giết người,

không kể tai hại do thuốc phiện gây ra đối với những đối tượng không hề biết gì về thuốc phiện.

Tội khơi dòng đầu độc dân chúng phải đổ lên đầu bọn xâm lược thực dân Pháp.

Pháp đẩy mạnh, khuyến khích trồng thuốc phiện ở Lào là nhằm nuôi béo công quỹ thực dân. Trong ba nước Đông Dương bị đô hộ thì Lào là nước nghèo nhất, tay làm chẳng đủ cho hàm nhai thì sao có thể nói đến đóng góp nghĩa vụ. Toàn quyền Pôn Du-me bù lấp lỗ hổng bằng sáng kiến “vắt cây anh túc ra vàng”. Pháp quy định trồng cây anh túc tập trung ở Xiêng Khoảng, Cánh Đồng Chum; các thị trấn lân cận là trung tâm bán thuốc phiện. Độc quyền tiêu thụ thuốc phiện được Nhà nước bảo hộ. Kết quả thực bất ngờ: Một phần tư ngân sách toàn Đông Dương do thuế “bảo hộ thuốc phiện” mà có. Lề thói cai trị của bọn thực dân xâm lược là: hại người nhưng lợi ta thì cứ làm.

Nhật chiếm quyền của Pháp ở Đông Dương chiếm luôn nguồn lợi này.

Mùa thu năm 1945, Lư Hán chỉ huy “Hoa quân nhập Việt”; Sư đoàn 93 làm nhiệm vụ tiếp phòng ở Bắc Việt Nam và Bắc Lào, tiếp quản luôn nguồn lợi thuốc phiện. Mỗi ngon tới mức, theo hạn định tháng 6 năm 1946, toàn bộ quân Tưởng phải rút khỏi Bắc Đông Dương giao nhiệm vụ tiếp phòng cho quân Pháp, nhưng chúng lần chần mãi không chịu rút khỏi Bắc Lào, còn cố vơ vét thêm, nhiều tên lén ở lại bám chặt mỏ vàng. Cánh quân do tướng Tào Tường - Tuan Si Wen chỉ huy đóng ở gần ngã ba biên giới nhân cơ hội hỗn loạn quân hồi vô phèng xưa lính đánh lẩn sang Thượng Lào, chiếm đóng và khai thác nguồn lợi thuốc phiện.

Pháp quyết đòi lại nguồn lợi của mình. Bộ tư lệnh quân viễn chinh Pháp giao cho Rob Tư-ranh-ki-ê, Trưởng phòng Hai thuộc Bộ Tham mưu lên kế hoạch hành động. Sau khi gửi bản kế

hoạch lên Bộ tư lệnh duyệt, Rob sang Lào gặp Vàng Pao bàn bạc phương án phối hợp hành động.

Bộ Tư lệnh quân viễn chinh Pháp đồng ý triển khai kế hoạch hành quân của Rob, đặt tên là “Opération X” cử tướng Sa-lăng, Đại tá Mô-rít Ben-lơ thực hiện chiến dịch.

Ngày 2 tháng 1 năm 1947, tướng An-be So-rơ chỉ huy mười hai ngàn quân, có máy bay, xe tăng yểm trợ, tràn sang Lào đánh chiếm Cánh Đồng Chum, Xiêng Khoảng, đánh đuổi bọn Tưởng cố thủ dám chịu đấm để được ăn xôi - Tuan Si Wen khỏi Thượng Lào. An-be cho xây dựng nhiều căn cứ, một số sân bay ở tỉnh này; tiếp đó phối hợp với lực lượng tình báo Pháp lần chiếm toàn bộ khu Tam Giác Vàng.

Rob giúp Vàng Pao tuyển thanh niên Mèo, Dao đưa về quân trường Vũng Tàu huấn luyện, trang bị vũ khí, lập lực lượng ly khai, giao cho Vàng Pao và Ly Phung - một tên tướng Tàu chỉ huy; hình thành Khu tự trị dưới sự bảo hộ của Pháp. Pháp đài thọ lương bổng, cung cấp vũ khí. Viên Chăn bị Pháp qua mặt nhưng không dám phản ứng, đành ngậm bồ hòn làm ngọt.

Từ đó, toàn bộ sản phẩm thuốc phiện ở Tam Giác Vàng đều tập trung bán cho Pháp.

Rob dùng máy bay quân sự chở thuốc phiện về quân trường Vũng Tàu giao cho Sa-va-ni, Trưởng phòng Hai tại Sài Gòn và cho tướng Bình Xuyên - Bảy Viễn. Hai tên này tổ chức đưa thuốc phiện sang Mác-xây cho bố già San-tô Tra-fi-can-tô để bố già ma-fi-a phân phối sang thị trường châu Âu; một phần chuyển đến Hồng Kông, Ma Cao; một phần giao cho Linh Phương - em gái Bảy Viễn bán cho các nhà buôn thuốc phiện ở Sài Gòn. Mỗi năm Pháp thu lợi hàng trăm triệu đô la từ dịch vụ kinh doanh chất chết đen.

Năm 1949, chế độ Tưởng Giới Thạch bị đánh bật khỏi lục địa Trung Hoa, tháo chạy ra đảo Đài Loan, hai vạn quân Tưởng do Ly Mi chỉ huy bị dạt tới ngã ba biên giới Trung Quốc - Mi-an-ma

- Lào, chúng tràn sang đất Mi-an-ma và vùng Thượng Lào, kết hợp với dư đảng của Sư đoàn 93, biến thành thổ phỉ và chuyên canh cây anh túc, buôn bán thuốc phiện. Quân đội Mi-an-ma đánh không nổi bọn phỉ Tầu, vì phỉ Tầu được CIA viện trợ vũ khí, tiền bạc, sĩ quan Cố vấn và ở thế “lập trận quay lưng ra sông”, phải chiến đấu đến cùng hoặc chịu chết. Mỹ muốn tạo thêm mũi vu hồi sau lưng Pháp, nên bằng mọi biện pháp bảo vệ bọn phỉ Tầu biến chúng thành bóng ma ở vùng Ba biên giới.

*

Thứ nhất sợ kẻ anh hùng

Thứ nhì sợ kẻ cố cùng liều thân.

Quả là không nên chỉ dùng vũ lực, Chính phủ Mi-an-ma vận dụng đến công lý, họ đưa vấn đề “xâm lược, can thiệp” phản đối với Bộ Ngoại giao Mỹ. Mỹ từ chối và đổ riệt cho Tưởng Giới Thạch ở Đài Loan. Mi-an-ma đưa ra Liên hiệp quốc, đến lượt Tưởng Giới Thạch xua tay chối.

Khi nào Mi-an-ma chịu để cho kẻ khác làm “tàng” trên đất nước. Trong khi súng vẫn nổ giữa quân đội Mi-an-ma với bọn phỉ Tưởng Giới Thạch, cuộc gặp gỡ bốn bên gồm Mỹ, Mi-an-ma, Thái Lan và Đài Loan nhóm họp, hội nghị đi đến thỏa thuận: Tướng Ly Mi dẫn quân rút ra Đài Loan qua đường Thái Lan. Thỏa thuận đã có nhưng bọn Tưởng vẫn ì ra, miếng mồi “thuốc phiện” quá béo bở nên không dễ bỏ.

Mỹ muốn quét sạch lũ ăn bám, bọn nghiện ngập bệ rạc khỏi vùng cần có để ngang dọc của mình nên phái tướng Đô-nô-van - cựu Giám đốc OSS đến gặp Ly Mi. Bảy ngàn tên đồng ý rời miền đất béo bở nhưng đa số là bọn què cụt, đàn bà và trẻ con; số khỏe mạnh còn chiến đấu được thì được phép chơi trò cố thủy - khẳng “một bước không đi một ly không rời”. Thế mới hay.

Chẳng bao giờ hoặc chưa đến giai đoạn hết chuyện bi hài ở vùng Tam Giác Vàng. Trước đây, quân San - một tổ chức bao tiêu

thuốc phiện được vũ trang đầy đủ như quân đội chính quy chuyển thuốc phiện sang Lào để bán cho Đại lý Pháp phải qua miền đất biên giới Thái Lan do bọn phỉ Tầu cát cứ, mỗi lần “mượn đường” là một lần nộp thuế, có khi mất tới hai phần ba lợi nhuận. Quân San không muốn mãi tình trạng “thằng còng làm cho thằng ngay ăn”, liền đi tắt sang thẳng Lào. Bọn phỉ Tầu nghe tin liền phái hãn một ngàn quân đột nhập vào đất Lào, chặn đánh quân San ở phía bắc bản Huổi Sài. Hai bên đều hăng hái vì tiền, trận đánh kéo dài hai ngày vẫn bất phân thắng bại.

Thao Ma - cựu Tư lệnh không quân Lào; Pha-xúc, Tư lệnh quân khu Nam Lào thuộc đường dây buôn thuốc phiện dưới quyền chỉ huy của đại ca - Uôn Ra-ti-con, Tổng tham mưu quân đội Hoàng gia Lào có cơ hội “tay không bắt giặc”. ấy là Thao Ma lái máy bay vào Long Chặng nhận thuốc phiện được chân rết của đại ca máy cho biết vụ “ấu đả tranh ăn” ở Huổi Sài, liền điện gấp về Viên Chăn cho đại ca biết.

Tổng tham mưu trưởng Uôn Ra-ti-con gọi điện đến phi trường Vét Tay lệnh cho Tư lệnh không quân điều đích danh phi công Phon Tha dẫn một phi đội máy bay T.28 đi làm nhiệm vụ khẩn.

Phi công Phon Tha là tay chân của đại ca nên đưa máy bay lên không còn bay lượn chờ lập đội hình đã gọi điện liên lạc với đại ca:

- Phi đội đã sẵn sàng!

Uôn Ra-ti-con chỉ thị tọa độ. Tiếp đó một hai dặn dò:

- Trút hết bom đạn xuống đầu chúng, không chừa bọn nào. Nhưng không được làm hỏng hàng hóa.

Kết quả trận oanh tạc rất ngoạn mục: Năm trăm quân San và Quốc dân Đảng tan tành tại chiến địa, lũ sống sót bỏ của, quăng vũ khí chạy tháo thân vào rừng. Đại ca thu được số thuốc phiện trị giá ngót nửa triệu đô la.

*

Song song với việc chấn chỉnh hàng ngũ phỉ Tầu ở Mi-an-ma, CIA xây dựng lực lượng đặc biệt Vàng Pao ở Lào. CIA muốn cướp quyền chỉ huy của Pháp đối với “đạo quân bí mật” gần năm ngàn lính người dân tộc Mông, do hai tù trưởng dân tộc Mông - Tu Bi và Tu Giơ chỉ huy, hai kẻ này nắm một đầu mỗi buôn thuốc phiện lớn nên đã có ý cảnh giác đối với gã trung tá tàn bạo Vàng Pao. Vì thế, Vàng Pao chưa có đất dụng võ.

Khởi đầu, CIA cử Et-ga Pốp Bu-en, một điệp viên lợi hại, biết nhiều xảo thuật tinh vi tham gia IVS (Đội hòa bình quốc tế) đóng tại Xiêng Khoảng, làm một số việc cứu trợ nhân đạo, IVS rút đi, Pốp và một chiến hữu tùy tùng của Pốp ở lại, tiếp tục hoạt động mị dân. Pốp dùng xảo thuật mê hoặc dân Mông, dân Mông tin phục Pốp tới mức tiết lộ tất cả các địa điểm của các toán phỉ Mông lén lút trên các mỏm núi xung quanh Cánh Đồng Chum.

Đã đến thời cơ Pốp liên hệ với Vàng Pao.

*

Vàng Pao là một tên tàn bạo, hám quyền và hám tiền. Hắn được sinh ra từ bản Pha Vẻn nghèo nàn, thuộc Noọng Hét, tỉnh Xiêng Khoảng, suốt đời sống bằng ngô sắn, trẻ em lên mười vẫn trần truồng. Năm 13 tuổi, khoảng năm 1945, Vàng Pao đi theo lính Pháp nhảy dù xuống Cánh Đồng Chum. Cuộc đời lính tráng của Vàng Pao bắt đầu từ đó. Hắn leo dần lên cấp trung tá, chỉ huy Tiểu đoàn 10 đóng giữ vùng núi phía đông Cánh Đồng Chum. Tiếp đó, Pháp dựng cho Vàng Pao một vùng tự trị nho nhỏ, chủ yếu là vấn đề hậu cần thì do Pháp đài thọ hết. Đó là cái thế đẩy chú bé miền núi ngỗ ngược thuở nào lên như diều. Hắn ao ước người Pháp “phong” cho hắn làm vua Mông.

Đặc vụ Pốp gặp Vàng Pao, đánh thẳng vào tâm lý gã hám danh hám lợi:

- Làm trung tá sao bằng làm vua Mông!

Vàng Pao trừng mắt hỏi:

- Mà y là ai?

Pốp thản nhiên trước cách trợn trừng tráo trưng của kẻ từng làm nhiều người rợn tóc gáy:

- Tao là phái viên của nước Mỹ.

Vàng Pao bặm môi, nhìn xéo phía trước, chẳng khác cảnh đường hẹp gặp oan gia, hằn gằn giọng:

- Chớ quên tao là sĩ quan Pháp!

Pốp cười, phẩy tay hết tác phong anh chị ngoại hạng:

- Sóng lớn ngồi thuyền mục sao có thể yên tâm. Chính Pháp còn phải trông nhờ Mỹ viện trợ mới trụ vững được ở chiến trường Đông Dương đến bây giờ. Đấy, viện trợ Mỹ mới chững lại chút ít mà quân Pháp ở Điện Biên Phủ đã lao đao - Pốp ngừng giây lát quan sát đối tượng, nhận thấy thái độ đối tượng đã dịu, bớt hằn học, hằn mạnh dạn nói tiếp: - Người tài giỏi là người thức thời, nhanh hay chậm có quan hệ tới sự còn mất, thời cơ không bao giờ lặp lại lần thứ hai.

Mắt Vàng Pao như bốc lửa:

- Tao nghe đây!

Đặc vụ Pốp kích thích ý tưởng anh hùng mạo hiểm:

- Muốn bắt cọp phải vào hang cọp! Muốn bay cao phải có lông cánh khỏe.

Vàng Pao phẩy tay với vẻ “không đáng đếm xỉa”:

- Tao làm được!

Pốp móc túi lấy tám bản đồ trải ra trước mặt Vàng Pao giải thích:

- Vàng Pao muốn làm vua không những cần có quân mà phải có dân. Mà y hãy lôi kéo các tù trưởng về với mà y. Tù trưởng theo thì quân theo, dân theo.

Vàng Pao lắc đầu, tỏ ý oại ra:

- Dân Mông trung thành lại kín tiếng. Tao phái người đi nhiều lần mà không tìm được nơi tù trưởng Mông ẩn náu.

Pốp gõ gõ ngón tay vào từng điểm có đánh dấu đỏ trên bản đồ (bản đồ này Pốp tự vẽ theo lời kể của người Mông), nói:

- Sào huyết của các toán thuộc “đạo quân bí mật” là nơi đánh dấu đỏ - Hấn chỉ vết đỏ thẫm nhất, nói tiếp: - Đây là nơi ở của Tu Bi - thủ lĩnh đạo quân bí mật. Mà có thể đến đó bằng đường bộ, muốn đỡ vất vả thì tao gọi máy bay lên thẳng tới chỗ mà đi.

Vàng Pao không cần suy nghĩ mà đáp ngay:

- Đi bộ thôi! Tao không muốn ồn ào.

Chuyến du thuyết đột phá của Vàng Pao có kết quả. Tu Bi đồng ý giao quân quyền cho chàng tuổi trẻ tài cao. Vàng Pao chuyển đại bản doanh đến Pa-đông. Pốp trở thành Cố vấn của Tộc trưởng Vàng Pao, nhiều chuyên gia quân sự, chính trị Mỹ đến làm Cố vấn cho Vàng Pao.

Người Mông, người Dao là dân tộc có tổ chức xã hội theo chế độ bộ lạc, tù trưởng theo Vàng Pao thì thanh niên trai tráng, dân bản cũng đi theo, họ rất trung thành. Vàng Pao dùng máy bay lên thẳng hoặc máy bay có cánh do CIA cung cấp làm phương tiện liên lạc với các bản, các đồn binh trên các mỏm núi xung quanh Cánh Đồng Chum. Và, các rẻo đường mòn bên sườn núi, các bản chơ vơ trên đỉnh núi thường thấy những gã CIA cao lớn lộ ngọc, đi chân đất, cổ đeo vòng, để tóc xõa... chúng thực hiện “ba cùng” với dân bản, chúng nói tiếng địa phương rất thạo. Những hình ảnh đó khiến các dân tộc Mông, Dao càng tin phục vua Mông Vàng Pao, tạo nên địa bàn vững vàng cho “lực lượng đặc biệt”.

Đại bản doanh của “lực lượng đặc biệt” - thành phần gồm các đơn vị người thiểu số Lào, Thái Lan, Tàu Tưởng, Phi-lip-pin...

đặt trên đất Thái Lan, tại thành phố U-đon, bên bờ sông Mê-kông, bí danh của Bộ chỉ huy này là HQ-333.

Vàng Pao có trong tay hơn một vạn quân. Pốp gợi ý nên chuyển bản doanh ra vùng Xả Thông - Long Chung, phía tây - nam Xiêng Khoảng, cách Cánh Đồng Chum năm mươi ki-lô-mét, ở đó mới có thể triển khai lực lượng nhanh. Vàng Pao chưa đồng ý, vì thâm tâm gã không nỡ vỗ mặt Bob - một sĩ quan Pháp phụ trách thuốc phiện ở Tam Giác Vàng.

Ngoài việc sử dụng lực lượng đặc biệt Vàng Pao làm cánh quân án ngữ vùng chiến lược Xiêng Khoảng - Cánh Đồng Chum, CIA còn một mục tiêu quan trọng nữa là thao túng nguồn thuốc phiện khổng lồ Tam Giác Vàng.

*

Giám đốc Cục tình báo Trung ương Mỹ A-len Đa-lét phái Thiếu tá Hây-nơ Spen-mia sang Lào, phối hợp với Vàng Pao để thực hiện công việc “chỉ cần hiệu quả, bất chấp biện pháp”, có hai trung úy Sa-vê và Lô-thơ đi theo giúp sức. Nhờ sự bảo trợ của U-ba The-in - viên tướng Thái Lan, các phái viên của CIA đột nhập Tam Giác Vàng không gặp trở ngại. Muốn cây thế nào thì cây, Tam Giác Vàng vẫn thuộc vùng quản lý của quân đội Pháp.

*

Rob bước từng bước dài trên con đường mòn vòng quanh sườn đồi. Anh đến chào từ biệt vua Mông Vàng Pao để về Việt Nam ít ngày.

Rob là sĩ quan chuyên trách về thuốc phiện nên thường xuyên sang Xả Thông - Long Chặng. Xa Sài Gòn, Rob nhớ Loan Phương da diết. Nụ cười, khoe mắt, bước đi... của Loan Phương không mấy khi rời khỏi viên sĩ quan đa tình và khôn như cáo này.

Loan Phương là cô gái không đẹp nhưng có sức hấp dẫn ma mị với đàn ông. Nụ cười mím như từ chối như thỉnh mời, khoe

mắt long lanh những tia sáng hấp dẫn như cuốn hút như đòi hỏi, bước đi làm tăng thêm vẻ đẹp thân hình của cô luôn có sức hút với đàn ông.

Tới gần khu vực bản doanh của vua Mông, Rob chợt thấy một người thanh niên ngồi bệt trên phiến đá lát làm bậc lên tòa nhà, ôm mặt khóc nức lên từng hồi.

Đường đường một đấng mày râu mà khóc như trẻ con thì hèn quá. Rob bước lại gần. Người thanh niên buông tay, ngẩng mặt lên nhìn. Rob ngạc nhiên khi nhận ra anh thanh niên là Thao Tham - sĩ quan cận vệ lì lợm nhất của Vua Mông Vàng Pao.

Rob hỏi bằng giọng không bằng lòng - người lớn làm trò trẻ con:

- Tại sao mày phải khóc?

Thao Tham rút khăn chùi mắt, cố nén xúc động khi trả lời ông quan năm Pháp:

- Mẹ tao ốm. Lá rừng không chữa được, thầy mo ăn tốn nhiều tiền, nhiều gà, nhiều gạo nếp cũng không chữa nổi. Tao thương mẹ tao quá mà chẳng biết làm gì?

Rob là sĩ quan tình báo thường hoạt động ở các vùng núi rừng nên được huấn luyện một số kiến thức về bệnh lý và dược lý hay gặp ở miền nhiệt đới, nên khá tự tin khi muốn vợ việc vào mình:

- Mẹ mày bệnh như thế nào?

Thao Tham rầu rĩ đáp:

- Khi nóng, nóng quá; khi lạnh, lạnh quá! Cứ như ma làm, li bì cả ngày.

Rob đoán là mẹ Thao Tham mắc bệnh sốt rét ác tính, bệnh ấy không thể chữa bằng lá cây thông thường, chậm trễ tất dẫn đến tử vong. Rob có thể xem như một người có bản tính thiện, anh ta tàn bạo với kẻ độc ác, nhưng rất ưu ái với những người hiền lành, yếu đuối; trong cuộc đời, anh ta chưa từng bỏ qua những

cảnh phách lối ngang đường. Tất nhiên, gặp trường hợp này anh ta không thể ngoảnh mặt làm ngơ.

- Mẹ mày ở đâu?

Thao Tham chỉ hểm núi trước mặt, đáp:

- Sau vạt cây rậm ấy là nhà tao!

Rob cầm tay Thao Tham kéo đứng lên, giục:

- Đến nhà mày!

Thao Tham chẳng biết Rob đòi đến nhà mình làm gì, trong lúc thần trí bối rối, anh hồi hã bước theo ông Tây cẳng dài.

Nhà Thao Tham đông người, kể cả người nhà và người đến thăm có tới chục người, không có tiếng cười, chỉ có tiếng thì thào và tiếng khóc sùt sùi. Rob giơ cao tay thay tiếng chào, anh ta bước đến bên người bệnh, móc đèn pin soi mắt, soi lưỡi, tiếp đó cầm tay xem mạch... Sau công đoạn chẩn bệnh, Rob nhìn Thao Tham nói:

- Mẹ mày bị sốt rét ác tính. Nguy lắm, nhưng không sao, vì tao có thứ thuốc đặc biệt tốt.

Rob móc túi lấy ra vỉ thuốc. Đó là thứ thuốc trị sốt rét rừng rất công hiệu, mới phát cho sĩ quan Pháp, người bản xứ thì chỉ quan chức cao cấp mới được cung cấp. Anh đưa vỉ thuốc cho Thao Tham bảo:

- Hôm nay cho mẹ mày uống ba viên, ngày mai uống ba viên, ngày thứ ba uống nốt ba viên. Cầu chúa ban phước cho mẹ mày chóng khỏi.

Rob giơ cao tay xua xua ra ý chào mọi người rồi bước ra khỏi nhà. Thao Tham muốn đi theo. Rob đẩy lại bảo:

- Cứ ở nhà cho mẹ mày uống thuốc! Tao xin phép Vua Mông thay mày.

Ba hôm sau, Thao Tham tìm gặp Rob vái lia lịa. Rob giữ tay Thao Tham hỏi:

- Lại có chuyện gì đây?

Thao Tham bộc lộ tình cảm tri ân chân thành:

- Mẹ tao không nóng, không lạnh nữa rồi, cái bệnh đi thẳng rồi. Mẹ tao đội ơn mày, tao mang ơn mày suốt đời.

Rob cười, xua tay bảo:

- Không nên bận tâm về việc đó. Cố chăm sóc cho mẹ mày chóng phục hồi sức khỏe. Tao về Việt Nam ít ngày lại sang Lào.

*

Tổng thống Mỹ Ai-xen-hao hết sức quan tâm tới chiến trường Lào, ý tưởng ấy xuất phát từ kinh nghiệm thực tiễn.

Ai-xen-hao khởi đầu sự nghiệp chính trị bằng con đường binh nghiệp rạng rỡ chiến công.

Cuối Đại chiến thế giới lần thứ hai, Nguyên soái Đức (phát xít) - éc-uyn Rôn-men dàn năm chục vạn quân trên tuyến bờ biển nước Pháp dài hơn một ngàn ki-lô-mét, mệnh danh là “Bức tường thép Đại Tây Dương” nhằm ngăn chặn quân Đồng Minh vượt qua eo biển Anh đổ bộ vào nước Pháp, mở đường tiến vào Béc-ling - Thủ đô của Đức quốc xã, theo hướng Tây.

Tháng 6 năm 1944, quân Đồng Minh mở mặt trận thứ hai, triển khai kế hoạch Ô-véc-loóc, tổng tấn công hệ thống phòng thủ “Bức tường thép Đại Tây Dương”. Tổng tư lệnh quân Đồng Minh - Đại tướng Ai-xen-hao chỉ huy chiến dịch - quy mô lớn chưa từng xảy ra trong lịch sử chiến tranh trên trái đất, có một trăm bốn mươi vạn quân Đồng Minh tham chiến và bao gồm hết thảy quân binh chủng kỹ thuật tối tân nhất mà ngành công nghiệp quân sự thời đó sáng chế ra. Sau hơn một tháng đọ sức, toàn bộ đạo quân khổng lồ của Ec-uyn Rôn-men bị tiêu diệt.

Quân Đồng Minh đại thắng không chỉ do có ưu thế áp đảo về nhân vật lực mà còn do tài thao lược của vị Tổng tư lệnh và Bộ Tham mưu của ông. Ai-xen-hao là vị tướng cân trọng, ông ta không đánh giá thấp đối phương, lường ra những diễn biến bất

thường, áp dụng mọi giải pháp, nhất là không xem nhẹ các mưu kế quân sự... Có thể nói, Ai-xen-hao chỉ huy một chiến dịch trên không gian hàng ngàn ki-lô-mét vuông, có tới hai trăm vạn tay súng và hàng chục vạn binh khí kỹ thuật tiên tiến tham chiến, trước muôn vàn khó khăn về thời tiết, địa hình - nhất là sự chống trả quyết liệt - một mất một còn của con thú đường cùng mà vẫn giành được thắng lợi hoàn toàn là do ông thông thạo các giải pháp quản lý tình hình, quản lý trận đánh. Ông ta là danh nhân chiến trận, biết nhìn xa thấy rộng, biết đề phòng mọi tình huống bất thường.

Khi trở thành Tổng thống Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, Ai-xen-hao đã tích lũy được cả kho kinh nghiệm về tài thao lược của nhà quân sự biết chiến thắng và tài phán đoán xu thế phát triển của nhà chính trị tinh tường để cai trị đất nước và điều hành mối bang giao quốc tế.

Bắt nguồn từ sự am hiểu, lịch duyệt các quy luật vận động... Ai-xen-hao nhìn nhận, đánh giá tình hình chiến trường Đông Dương, kể cả nền an ninh chính trị ở Đông Nam á phụ thuộc hai địa bàn cơ bản - đó là Việt Nam và Lào; muốn chiến thắng ở Việt Nam, phải nắm chặt Lào; muốn khống chế toàn bộ khu vực Đông Nam á phải nắm chặt Việt Nam và Lào, đối với Cam-pu-chia có thể duy trì chế độ trung lập thân phương Tây. Mục tiêu của Ai-xen-hao là Việt Nam, nhưng mối quan tâm tha thiết của ông lại là Lào. Chính ông bộc lộ với các Cố vấn thân cận nhất của ông: Khi cần phải “có hành động đơn phương ở Lào, nếu đó là giải pháp thay thế duy nhất cho việc mất Lào vào tay chủ nghĩa cộng sản”. Khi triển khai chủ trương đưa Ngô Đình Diệm về nắm quyền ở Sài Gòn, Ai-xen-hao đã chỉ thị cho CIA gấp rút xây dựng lực lượng thân Mỹ ở Lào, nếu coi Việt Nam là đạo trung quân thì Lào phải là cánh quân tả dục.

Tóm lại, Giám đốc CIA A-len Đa-lét đã có mệnh lệnh hành động đối với Lào.

A-len Đa-lét không coi trọng giá trị khai thác từ chính quyền Viên Chăn bằng tận dụng ưu thế của các thế lực cát cứ; ông ta coi Viên Chăn như chiếc ô che nắng ngăn mưa, cần thì dùng không cần thì quăng vào xó, nhưng xây dựng được một lực lượng đặc biệt vững mạnh cắm chốt ở địa bàn chiến lược thì lợi hại chẳng khác lưỡi dao treo trên đầu đối phương.

Ngay từ năm 1949, khi Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa thành lập, bè lũ tay sai của Mỹ - Tưởng Giới Thạch bỏ đại lục tháo chạy ra Đài Loan, tướng Đô-nô-van - Giám đốc cơ quan công tác chiến lược (OSS - tiền thân của CIA) đã phái Tổ công tác (CIA) thâm nhập Lào do Trung tá Tô-m-xơn chỉ huy, nhằm quản lý địa thế sườn của Việt Nam và Trung Quốc. Đối tượng mà Tô-m-xơn quan tâm là các quan chức Viên Chăn, mà các quan chức Viên Chăn quá nặng nề trì trệ về ban bộ nghi lễ, người có tài thì không có cơ hội nắm quyền, kẻ bất tài thì khư khư bám quyền như đười ươi giữ ống. Rúc cục, trải mấy năm trời qua, Tô-m-xơn vẫn không xây dựng được nhân mối có giá trị sử dụng lâu dài, mà chỉ thực hiện được mấy vụ ám sát, vài vụ khiêu khích như gãi da voi.

A-len Đa-lét quyết định không đi con đường mòn vô ích ấy. Ông ta chủ trương bồi dưỡng Vàng Pao - một gã hãnh tiến ma mãnh thành kẻ “yêng hùng nhất khoảnh”. A-len Đa-lét muốn duy trì lực lượng đặc biệt Vàng Pao làm nhiệm vụ cắm chốt, ứng cứu... vừa có tính chất quân đội nhà nghề vừa mang dáng dấp lực lượng chính trị bám rễ trong các vùng dân tộc ít người trên các rẻo núi cao, nhưng muốn thực hiện được điều đó phải cung cấp tiền lương, vũ khí cho nó; ngoài ra, phải có thuốc phiện để thỏa mãn các tộc trưởng lòng tham không đáy và lũ đầu trâu mặt ngựa chỉ hành động khi có lợi. Vấn đề cung đốn tài chính cho các thế lực bản địa ở Việt Nam, Lào... trở thành gánh nặng đối với CIA, ngân sách của CIA không đủ chi cho các khoản phát sinh ngoài dự toán.

Đoạt nguồn lợi từ thuốc phiện ở Tam Giác Vàng là một giải pháp.

Sức hấp dẫn từ thuốc phiện quá lớn khiến nhiều thế lực xúm xít bên quanh như đàn nhặng trước miếng đường. Nhà nước và tư nhân cùng đấu tranh quyết liệt để độc chiếm hoặc chắm mút nguồn lợi thuốc phiện. Tư nhân ấy là ai? Là những kẻ to đầu có quyền có thế: Tướng Tàu Tưởng - Ly Mi; Tổng tham mưu trưởng quân đội phái hữu Viên Chăn - Uổn Ra-ti-con; Đại sứ Vương quốc Lào tại Cộng hòa Pháp - Xốp-xai-xa-na...; càng về sau càng có nhiều nhân vật “danh tiếng” tham gia “phi vụ thuốc phiện”: Đệ nhất phu nhân Trần Lệ Xuân; Trung tướng tư lệnh Biệt khu Sài Gòn Lê Nguyên Khang - Tuyết Mai (vợ Nguyễn Cao Kỳ); Trung tướng Cố vấn an ninh Đặng Văn Quang - tay hòm chìa khóa của Nguyễn Văn Thiệu; Thủ tướng chính quyền Sài Gòn Trần Thiện Khiêm; Đại sứ Mỹ Bân-cơ và Tổng chỉ huy quân viễn chinh Mỹ ở miền Nam có “chăm phở” chút nào chưa rõ, có điều, gã phi công riêng của họ bị lôi ra Tòa về tội vận chuyển thuốc phiện... nhiều vô kể, đến đông thúng đựng lũ bất lương ấy cũng không thể xuể.

Thời Pháp thuộc hưng thịnh, Toàn quyền Pháp Pôn Du-me đặt thuốc phiện vào danh mục độc quyền nhà nước, quản lý gay gắt hơn cả độc quyền vàng đen và nhựa cao su... - nguồn lợi chủ yếu của chế độ thực dân.

Nhật cướp quyền Pháp ở Đông Dương nắm luôn nguồn lợi thuốc phiện ở Tam Giác Vàng; Sư đoàn 93 (quân Tưởng Giới Thạch) vào Bắc Đông Dương để tước khí giới Nhật tước luôn nguồn lợi thuốc phiện ở Tam Giác Vàng; Tưởng bị đuổi ra Đài Loan, bọn tàn quân cố sống cố chết bám trụ ở vùng Ba Biên giới, cùng quân San (Mi-an-ma) chia nhau nguồn lợi thuốc phiện ở Tam Giác Vàng. Các thủ lĩnh, tộc trưởng bộ tộc thiểu số trên các rẻo núi cao biên giới Lào, Mi-an-ma, Trung Quốc, Thái Lan... có hẳn đội quân bản bộ để bảo vệ, chiếm đoạt nguồn lợi thuốc

phiện; họ găm ghè, nã đạn túi bụi vào nhau vì tranh giành thuốc phiện, thậm chí dám đương đầu quyết liệt với quân đội Pháp cũng chỉ vì thuốc phiện.

Từ sau chiến dịch “Opération X” tai tiếng om sòm, Rob kết hợp với tướng phỉ Vàng Pao tận mua thuốc phiện ở Tam Giác Vàng và độc quyền phân phối “chất chết đen” sang thị trường châu Âu và châu á qua đường hàng không do Hãng hàng không Pháp (Air France) đảm nhiệm.

Giám đốc Trung ương tình báo Mỹ (đương nhiên là Tổng Giám đốc bảy cơ quan tình báo thuộc hệ thống tình báo quốc gia Mỹ) - A-len Đa-lét được Tổng thống Ai-xen-hao hết mực tin dùng và được anh trai - Bộ trưởng Ngoại giao Phốt-xơ Đa-lét, một sủng thần của Tổng thống ủng hộ hết lòng, thỏa sức thao túng tình hình; ông ta muốn “phỗng” tay trên của Pháp nguồn lợi thuốc phiện ở Tam Giác Vàng để bổ sung tài chính cho ngân sách của CIA, nên phái sát thủ Hen Sít-peo-mia và hai tên trợ thủ hung bạo sang Pa-đông phối hợp với Pốp - gã CIA nằm vùng đang là Cố vấn thân cận của Vàng Pao thực hiện kế hoạch giết người cướp của tước đoạt khá trắng trợn.

Pốp không những làm Cố vấn mà còn là ân nhân của Vàng Pao nên việc gã đao búa của CIA tiếp cận “ông vua con vùng Tam Giác Vàng” được sắp xếp nhanh chóng.

*

Vàng Pao tiếp đặc phái viên Mỹ - Hen Sít-peo-mia tại Tổng hành dinh Pa-đông, Cố vấn Pốp làm phiên dịch, Thao Tham - sĩ quan cận vệ của Vàng Pao chuyên trách bảo vệ và phục vụ.

Tổng hành dinh Pa-đông nghe thì oai, thực tế chỉ là tòa nhà xây bằng đá, mái lợp tôn - thứ tôn Mỹ viện trợ cho Pháp để dựng các doanh trại dã chiến; nội thất trang trí rối rắm bằng các con thú nhồi bông, đầu hươu, ngà voi...; bộ bàn đèn thuốc phiện đặt ở giữa chiếc sập gụ kê ở góc nhà, chỉ riêng bộ phô-tơi bọc da khá sang nhưng lạc lõng với toàn cảnh, nó được Pốp mua từ Viên

Chăn, chở bằng trực thăng đến Pa-đông tặng Vàng Pao. Vàng Pao thích thú tiện nghi êm ái này lắm, gã thường dùng để tiếp khách quý.

Tên khiêu khích Hen Sít-peo-mia gợi tính tò mò ở tên tướng phỉ tham lam tàn bạo:

- Thiếu tướng đã biết gì về chính sách mới của Mỹ đối với Đông Dương?

Vàng Pao không phải hạng ếch ngồi đáy giếng không biết trời cao đất rộng thế nào, mà là một gã ma lanh từng trải, hấn khích lại:

- Dãy Pu Pam chưa đủ lớn, ngọn Phu Miêng chưa đủ cao nên chưa dạy cho tao tài dự đoán.

Hen Sít-peo-mia đi thẳng vào nội dung thảo luận:

- Hội nghị Giơ-ne-vơ bàn về lập lại hòa bình ở Đông Dương đã tới hồi kết. Người Pháp buộc phải rút khỏi Đông Dương, chấm dứt vĩnh viễn chế độ thực dân xâm lược. Người Mỹ hào hiệp sẵn sàng giúp nhân dân ba nước Đông Dương xây dựng lại đất nước, chống cộng sản.

Vàng Pao bác lại bằng lời khẳng định:

- Nước Pháp rất mạnh. Tàu bay, xe tăng nhiều như lá rừng...

Hen Sít-peo-mia nhếch mép cười, kiểu cười thể hiện “Pháp là cái thá gì”.

- Thiếu tướng có biết tàu bay, xe tăng, đại bác, kể cả súng bộ binh mà quân đội Pháp và các nước liên kết đang dùng là của nước nào không? Đều là hàng viện trợ của Mỹ cả. Mỹ viện trợ cho Pháp rất nhiều, có thể nói chi phí chiến tranh ở Đông Dương đều do Mỹ đài thọ cho Pháp. Nhưng đế quốc Pháp đã bước sang giai đoạn tàn lụi, tướng kém quân hèn không thể chống lại cộng sản nên nước Mỹ không vung phí đô la cho bọn dưới uôi giữ ống ấy nữa. Mỹ cắt viện trợ ngày nào, Pháp chết ngày ấy; tình hình ảm đạm ở chiến trường Điện Biên Phủ là bằng chứng.

Vàng Pao chỉ tay về phía bộ bàn đèn thuốc phiện, mắt sáng lóng lánh khi hỏi:

- Ngài có thích dùng thứ ấy không?

Hen Sít-peo-mia xua tay:

- Tôi muốn cùng Thiếu tướng bàn cho xong công việc!

Vàng Pao đưa mắt hỏi ý Pốp. Pốp đáp:

- Không nên để việc hôm nay đến ngày mai mới làm.

Vàng Pao nhìn về hướng Hen Sít-peo-mia lên tiếng giục:

- Thủ lĩnh Mông đã sẵn sàng nghe đặc phái viên Mỹ nói rồi đây!

Hen Sít-peo-mia hù dọa:

- Quân đội của Thiếu tướng đứng vững được ở vùng đất màu mỡ cảm dỗ nhiều tham vọng này là do có sự ủng hộ của Pháp. Pháp rời Đông Dương, Thiếu tướng mất chỗ dựa nền tảng, nguy cơ bị cô lập, bị xâu xé đến trong một sớm một chiều. Viên Chăn không khi nào bỏ qua cơ hội loại bỏ tình trạng cát cứ; các thế lực khác cũng khó bỏ lỡ dịp thuận tay dắt hươu. Nếu Thiếu tướng không sớm có chủ trương ứng phó thích hợp, kịp thời thì viễn cảnh u ám có thể đoán ra được.

Vàng Pao cảm thấy đứng trên mỏm đá chênh vênh, hần sốt sáng:

- Vàng Pao muốn nghe ngài vạch cho một kế vện toàn đây! - Thấy Hen Sít-peo-mia cười bằng mắt, tên tướng phỉ nôn nóng nói luôn: - Hẳn ngài khuyên tôi nên ủng hộ chính sách của Mỹ đối với vấn đề Đông Dương?

Gã khùng bố có đà chất đá lên lưng con vật già:

- Không thể ngồi thuyền nát vượt sóng to, đó là điều không những cần thiết mà còn phải làm ngay, thể hiện rõ ràng.

Vàng Pao liếc nhìn bộ bàn đèn. Hần đang cao hứng, nhưng không tiện sa đà với nàng tiên nâu. Vẫn bằng thứ giọng sốt

sáng, hấn giục:

- Vậy nên như thế nào? Xin được chỉ bảo rõ hơn!

Hen Sít-peo-mia rút ván khỏi thuyền:

- Thiếu tướng nên tỏ rõ lập trường cho Tổng thống Mỹ thấy Thiếu tướng yêu cầu có sự ủng hộ của Mỹ. Muốn thế, Thiếu tướng phải loại bỏ mọi mối quan hệ với Pháp, nhìn nhận Mỹ là đồng minh đáng tin cậy của mình.

Vàng Pao vớ được phao thoát hiểm, hấn hớn hở bộc lộ:

- Vàng Pao nghe ngài, làm theo sự chỉ bảo của ngài.

Hen Sít-peo-mia thít chặt yêu cầu:

- Thiếu tướng ra lệnh trục xuất hết sĩ quan Pháp và những người ủng hộ Pháp; trừ bỏ bất cứ kẻ nào chống lại mệnh lệnh của ngài. - Hen Sít-peo-mia ngừng lời quan sát thái độ đối tượng, thấy nên có đòn cân não nên nói tiếp: - Rob Tư-ranh-ki-ê là sĩ quan chỉ huy, là kẻ vạch ra kế hoạch “Opération X” tàn bạo giết nhiều người vô tội, gây lòng thù hận đối với nhiều phe phái và dân chúng địa phương nên phải bắt hấn đền tội để giải tỏa tâm trạng phần nộ của công luận.

Vàng Pao là kẻ tàn bạo nhưng không phải hạng táng tận lương tâm, hấn mang bản chất của người Lào “chịu ơn ai trả hết đời không hết nợ”, hấn cố bảo vệ đồng minh đã hết thời:

- Rob tốt với chúng tao, tử tế với người Lào...

Hen Sít-peo-mia muốn có một đòn quyết liệt, muốn rút cầu không cho kẻ đã xuống thuyền có cơ hội bước lên bờ:

- Thiếu tướng có biết cái lý của con hổ ở chốn rừng xanh chứ? Nó mạnh và quyết đoán nên trở thành chúa tể sơn lâm. Nước Mỹ nhìn hành động của Thiếu tướng mà tin, mọi người thấy sự thể hiện dứt khoát đối với quá khứ của Thiếu tướng mà theo.

Vàng Pao chợt nhớ lời viên tướng Tàu Ly Mi nói với gã “không tàn nhẫn không thể trở thành đại trượng phu”. Anh chàng mắt

mèo, mũi vẹt, tóc râu ngô này giảng giải rất có lý. Lý đúng mà vẫn không theo thì nguy cơ thất bại lên đến sau lưng ngay:

- Vàng Pao ta nghe theo sự sắp xếp của ngài! - Hãn ngập ngừng giây lát, nói tiếp: - Ta ủng hộ mọi hành động của người Mỹ, nhưng... ngài hiểu cho, người Mông ta không ai dám làm hại ân nhân của mình. Giết người có ân nghĩa Trời Phật báo ứng ngay. Ngài hãy giúp Vàng Pao ta bằng cách tự làm việc đó.

Quả là đứng trước kẻ thù hung hãn không đáng sợ có một thằng bạn bất lương.

Gã sát thủ tin có hai tên trợ thủ đắc lực đủ sức làm những việc lớn hơn nên đồng ý với đề nghị của gã ném đá giấu tay:

- Đồng ý! Tôi cần Thiếu tướng cho biết một vài thông tin về thói quen của Rob là có thể thu xếp êm thấm mọi việc.

*

Thiếu tá tình báo Luy-xiêng Cô-nen nửa nằm nửa ngồi trên ghế phô-tôi, cổ thư giãn nhưng tâm trạng vẫn ngổn ngang. Bao ngày tất bật đi ngang về dọc mà công việc vẫn bẽ bộn. Chuyện hòa giải, dẹp yên các phe phái chống đối chưa đâu vào đâu đã vấp phải vụ tranh ăn quyết liệt bên Tam Giác Vàng. Điều khó xử là chính Giám đốc CIA A-len Oentơ Đa-lét phái thiếu tá Hen Sít-pen-mia và hai Đại úy CIA đột nhập Tam Giác Vàng, qua đường Thái Lan, thực hiện “công vụ” đoạt nguồn buôn thuốc phiện của Pháp; trong khi đó, Rob Tư-ranh-ki-ê vừa là bạn vừa là nhân viên CIA dưới quyền anh ta là người được Phòng Nhì Pháp giao làm nhiệm vụ quản lý nguồn thuốc phiện ở vùng đó. Đây là chuyện anh em choảng nhau vỡ đầu vì đồng tiền. Chưa biết nên ngã về ai.

Bỗng tiếng chuông điện thoại đổ liên hồi.

Luy-xiêng Cô-nen uể oải giơ tay xem đồng hồ. Đã 6 giờ chiều! Ai quấy mình vào giờ nghỉ quý hóa này nhỉ? Ngoài “sếp” ét-uốt

Lên-xiên hẳn chẳng ai dám đường đột thế. Anh nhắc ống nghe áp bên tai. Giọng lãnh lút hớn hở vang trong máy:

- Cưng hả? Cưng phải hôn?

Luy-xiên Cô-nen áp sát ống nghe vào tai.

- Linh Phương đây à? Có chuyện gì mà gọi điện thoại vào giờ “gà lên chuồng” thế này?

Nghe giọng nói bên kia đầu dây đúng là người tình Linh Phương không giải thích mà nói như ra lệnh, lại như nài nỉ:

- Bảy giờ tối nay em đợi anh ở quán Nhất Dạ Đế Vương, phòng số 7.

Luy-xiên Cô-nen thừa biết đó là quán hẹn hò của các đôi tình ngãi tình nhân, có cặp đàn ông cũng có cặp vụng trộm. Anh ta đang muốn qua sông hiểm lại gặp luôn thuyền tốt, chẳng khác gì buồn ngủ gặp nệm êm; tuy vậy, đối với “cô em” đồng đánh và kêu kỳ này mà vô vập ngay là thất sách, chưa chừng xoi hỏng bống không. Lòng bồn chồn mà miệng ra vẻ thờ ơ, anh ta giả dò hỏi:

- Có chuyện gì mà gấp vậy, cô nàng yêu kiều?

Linh Phương không giải thích mà day lại:

- Răng? Khó khăn à? Ngán gặp rồi hỉ?

Luy-xiên Cô-nen đứng phắt dậy. Em sốt sắng lắm! để em yêu giận dỗi thì nguy to, anh ta đáp vội, đúng kiểu nịnh đầm của mấy đấng mày râu phương Tây:

- Nghe tiếng “ơ” của người đẹp thì trời sập cũng lên đường ngay.

Luy-xiên Cô-nen xuống ga ra, ngồi lên chiếc Phan-công lái đi luôn...

Linh Phương là vợ Tư Hiếu - Tham mưu trưởng Bình Xuyên, xộc xệch như dưa cả ghép với dưa con. Tướng Bảy Viễn muốn nắm chặt Tư Hiếu - Tham mưu trưởng Bình Xuyên nên ép em

phải lấy hần - một “lão” hơn cô mấy chục tuổi. Linh Phương thích đàn ông cao to, mạnh mẽ mà vợ phải một gã khảng khiu, thực đau lòng. Cô bắt nhân tình với Luy-xiêng Cô-nen sau cuộc gặp gỡ lần thứ ba ở quán Pa-ra-đi^{11*}. Tư Hiếu lảng máng biết, nhưng lờ đi, hần không dám đối mặt với Cô-nen, kẻ mà người dám chơi hết mình như Bảy Viễn cũng phải kiêng. Vả chăng, Linh Phương ngoại tình nhưng là người vợ biết săn sóc chồng.

Đến quán Nhất Dạ Đế Vương, Luy-xiêng Cô-nen xuống xe, sải bước vào tiệm, tới thẳng phòng số 7, anh ta vừa gõ một tiếng cửa đã bật mở. Linh Phương chờ sẵn bên cửa. Luy-xiêng Cô-nen chưa kịp lên tiếng, cô gái đa tình đã mở rộng hai tay, nhún chân nhảy lên ôm lấy cổ người tình, reo to như bắt được vàng:

- Cưng, cưng, cưng lắm nghe!

Luy-xiêng Cô-nen gỡ tay Linh Phương, dìu cô vào ghế vừa thể hiện tình cảm âu yếm vừa thổ lộ mà cũng là nịnh:

- Anh nhớ em quá chừng!

Linh Phương nghiêng mình cộc đầu vào đầu người tình, nói liên tiếp:

- Suốt đêm nay chúng ta ở bên nhau!

Tâm trạng Luy-xiêng Cô-nen xốn xang, muốn ôm nghiêng ngấu người đẹp, nhưng tính cảnh giác của một điệp viên đã thành thói quen nhắc nhở anh ta. Chớ xem thường Tư Hiếu. Tính ghen ở ông chồng già có cô vợ trẻ và xinh đẹp như Linh Phương thì rất khó lường hậu quả. Luy-xiêng Cô-nen hỏi nhưng vẫn phấp phồng nghi ngại lời nói vừa rồi của người đẹp chỉ là đùa vui quấy quá:

- Linh Phương ở đây thì để Tư Hiếu ở đâu?

Cô gái lại cụng đầu vào đầu người yêu, giọng tỉnh bơ:

- Mược! ảnh ưa đến xóm Bình Khang. Ở đó, anh Bảy mới mua về mấy ả mắt xanh mỏ đỏ, áo thun váy mi-ni... Gái Đài Loan sang nhập cuộc.

Luy-xiêng Cô-nen bế thốc Linh Phương, nhảy cõn lên mà reo:

- Vậy thì tối nay đúng là Nhất Dạ Đế Vương!

Luy-xiêng Cô-nen là gã đa tình, nhưng là gã đa tình làm tình báo; trong cuộc truy hoan, anh ta không quên bốn phận; nhiều phen, anh ta tạo ra cuộc truy hoan để thực hiện nhiệm vụ. Anh ta đang muốn tìm hiểu vài vấn đề về nội bộ Bình Xuyên thì vớ được cơ hội này, đúng là dịp may Chúa ban.

Linh Phương là cô gái thông minh, sắc sảo, xông xáo... em gái Đảng trưởng Bảy Viễn, lại là vợ Tham mưu trưởng Bình Xuyên nên khắp lượt “đại ca, tiểu đệ” Bình Xuyên vì nể, cô có thể đột ngột “ùa vào” bất cứ đồn bót, trụ sở Bình Xuyên nào, những trường hợp “vô kỷ luật” như thế không những không bị “chỉnh đốn” mà còn được các “đại ca, tiểu đệ” hồ hởi đón tiếp như đón Thiên sứ mang đến niềm vui. Chính do cách sống cởi mở rất hồn nhiên ấy mà Linh Phương biết rất nhiều chuyện “âm ỉ” trong nội bộ Bình Xuyên và ngoài xã hội, kể cả xã hội đao búa.

Linh Phương là chủ một chi nhánh phân phối thuốc phiện ở Sài Gòn. Bảy Viễn có nguồn thu nhập quá “xôm” ở Khu Đại Thế Giới, các xóm Bình Khang, tiệm hút thuốc phiện, các loại sòng bạc... nên “cho thẳng” em gái một nguồn thu lợi mà nhiều “chú chiệc” có máu mặt ở bang Hoa Kiều ngóng trón con mắt cũng không kiếm được cơ hội tiếp cận.

Khi cuộc vui cá nhân đã tàn, Luy-xiêng Cô-nen gọi chuyện:

- Em kinh doanh thạo không kém các ông chủ người ý, không kẻ gian tham nào dám tơ tưởng tới sự chia chác; Thiếu tướng Viễn làm chủ Sài Gòn, thế đứng vững vàng, lại có người gần gũi...

Linh Phương có anh và các tiểu đệ trung thành làm chỗ dựa nên không đến nỗi phải lăn xả tàn sát nhau ở chốn thương trường, nhưng cô vẫn canh cánh lo ngại loại “thợ đào mỏ có bàn

tay búp măng”, khi nghe người tình nói thế, cô nghĩ ngay đến ả ma quái nào vờn quanh bòn rút anh trai liền ngắt lời:

- Ai? Ai hỉ? Gân gũ chi hỉ?

Luy-xiêng Cô-nen giả đồ ngạc nhiên, anh quàng tay ghì sát người yêu:

- Có chuyện gì mà em sưng người như bị quỷ sứ hớp hồn vậy! Chẳng lẽ Tư Hiếu hay Thái Hoàng Minh đã làm phật ý Thiếu tướng?

Linh Phương thở phào, thụi vào ngực Luy-xiêng Cô-nen mấy cái liền, lại véo một cái rất đau khiến người tình kêu oai oái. Linh Phương là cô gái xử sự rất lạ: cô có thể rút ra bạc trăm không chút đắn đo để thực hiện một hành vi từ thiện, nhưng kẻ nào dám chồn vờn một đồng của “cô Tư Bình Xuyên” thì hãy coi chừng, nặng nhẹ gì cũng phải chịu hình phạt của em út cô Tư. Bọn em út cô Tư dù không được sai đi “dạy bảo” vẫn cứ hành động như một thông lệ. “Mi mà dám láo với cô Tư”, sau lời dẫn mặt ấy có thể là quả đấm thậm chí một phát súng. Cô Tư Bình Xuyên không ưa kẻ gian xảo, càng không chấp nhận lối xử sự “dĩ hòa vi quý”, “một sự nhịn chín sự lành”. Đâu đó có kẻ bàn luận sự im lặng hoặc trong lời nói ngọt ngào của người đẹp chứa chút ít nọc rắn, có thể đúng. Kẻ mông môi nào đó nói tới tai cô Tư nhận xét ấy. Cô Tư Bình Xuyên cười đáp: “Nọc rắn có thể làm thuốc trị bệnh cứu người”. Tóm lại, cô Tư Bình Xuyên ghét sự không sòng phẳng, càng ghét lũ mỗi một hơi hám, cô hể hả trả lời người tình đang khai thác tin:

- Làm gì có chuyện nớ! Tư Hiếu là người một nhà, chẳng lẽ em rể dám xước với anh vợ. Còn Thái Hoàng Minh thì...

Linh Phương kể vài nét về cuộc đời chìm nổi của viên Tham mưu phó Thái Hoàng Minh.

Thuở hàn vi, Minh làm công cho thương gia Hoa kiều - Triệu Vĩnh Kỳ. Minh thật thà, chịu khó và khá thông minh sắc sảo

trong các tình huống rắc rối, gỡ cho ông chủ nhiều mối lo. Vĩnh Kỳ tin yêu Minh nên gả cháu gái cho Minh - một cô chủ đài các lấy một gã giúp việc. Từ địa vị “người ở” trở thành “thiếu chủ” mà Minh chẳng lấy thế làm cao, hẳn vẫn cần cù chịu khó.

Bảy Viễn dẫn một nhóm thân tín bỏ chiến khu Việt Minh ra hàng Pháp, được Pháp đặc dụng. Bọn anh chị Bình Xuyên bấy lâu nay thất tán dần kéo đến quần tụ bên anh cả Bảy Viễn. Bảy Viễn mọc thêm vây cánh, thế lên như điều, Pháp phong hẳn hàm đại tá rồi Thiếu tướng. Các áp phe ma muội cờ bạc, thuốc phiện, gái điểm có cơ hội phát triển dưới sự điều hành của Bảy Viễn được sự bảo trợ của Pháp. Tất nhiên, “mật chảy tới đâu ruồi bầu tới đấy”, Triệu Vĩnh Kỳ không thể đứng ngoài sức hút của đồng tiền. Vĩnh Kỳ là thương gia lọc lõi, am hiểu trận địa thương trường đầm đìa mồ hôi và máu, nhưng bản chất thâm căn cố đế ở hẳn là tính tham, tham như chó - loại chó tinh khôn vừa toan ngoạm cả miếng mồi vừa đảo mắt dè chừng xung quanh. Buổi đầu hợp tác làm ăn bao giờ hẳn cũng hành xử theo tác phong thương gia lọc lõi: “miếng ngon chó vội ăn cả, tốt nhất là ăn ít hơn”. Bảy Viễn chuộng tính cách “biết chơi đúng luật giang hồ” của Vĩnh Kỳ nên vận động cho Vĩnh Kỳ làm Bang trưởng Triều Châu ở Chợ Lớn. Từ các phi vụ làm ăn thuận buồm xuôi gió với Triệu Vĩnh Kỳ và Thái Hoàng Minh, Bảy Viễn chiêu mộ Hoàng Minh làm cận vệ. Thái Hoàng Minh có cơ hội chứng tỏ bản lĩnh, được Bảy Viễn tin mến nâng đỡ nhiều, thăng chức lên dần cho tới cấp Trung tá tham mưu phó Bình Xuyên.

Linh Phương kết thúc câu chuyện lê thê bằng kết luận:

- Kể ra, tính cách của hai ngài tham mưu cũng có đôi điểm khác nhau.

Quả nhiên là được người cầm vàng thả vào túi, viên tình báo gợi chuyện:

- Người đẹp của tôi mà cũng quan tâm tới chuyện lính tráng đao búa à?

Linh Phương:

- Làm chi đến nỗi thế! Trưởng và Phó va chạm hàng ngày là chuyện bình thường.

Luy-xiêng Cô-nen choàng tay ôm ghì người đàn bà báu ngọc. Tin tức chỉ có thế, nhưng đủ để khai thác, khoét sâu... biến mâu thuẫn nhỏ thành mâu thuẫn lớn, đẩy mâu thuẫn lớn sang lĩnh vực thù địch. Hắn muốn khai thác vài chi tiết cụ thể, đốt cháy giai đoạn cho đỡ mất thời gian, nên khơi mào:

- Cái sẩy nẩy cái ung, làm việc cùng nhau mà không nhân nhượng, không thể tất cả tính của nhau thì không có sự gắn bó chặt chẽ.

Linh Phương:

- Rất có thể!

Luy-xiêng Cô-nen gặng:

- Có thể thế nào?

Linh Phương vận dụng luôn lời nói của Cô-nen để đánh giá:

- Cái sẩy nẩy cái ung!

Luy-xiêng Cô-nen giả vờ ngạc nhiên:

- Thiếu tướng Bẩy Viễn mặc cho tình hình nội bộ rạn nứt, không đứng ra dàn xếp hai gã à?

Linh Phương đáp từng tưng:

- ảnh không biết!

Luy-xiêng Cô-nen tỏ ý bán tin bán nghi:

- Thiếu tướng là người thông minh, tinh đời mà còn không biết...

Linh Phương nguýt một cái, cong cớn nói:

- Thế đấy! Anh không biết thế mà em biết. Nhiều chuyện đàn ông các anh tìm hiểu cả năm không rõ, bọn đàn bà chỉ liếc một cái là biết ngay.

*

Đang đêm, Thao Tham - Đội trưởng cảnh vệ của Vàng Pao lên đến Văn phòng đại diện Pháp tại Pa-đông yêu cầu gặp gấp Rob - Trưởng đại diện. Anh nhớ ơn Rob cứu sống mẹ mình và đối xử ân nghĩa với anh em trong Đội cảnh vệ, nay có dịp đền đáp là không thể bỏ qua.

Rob là sĩ quan tình báo từng trải nên biết Thao Tham đến tìm gặp mình lúc khuya khoắt là có chuyện tối quan trọng nên mắt nhắm mắt mở ra tiếp Thao Tham ngay.

Đội trưởng cảnh vệ của viên tướng phỉ tàn bạo nên không thể là kẻ chưa thù chân xuống nước đã chết run chết dế, hấn bình tĩnh thuật lại những điều mắt thấy tai nghe về buổi nói chuyện của “Vua Mông” với tên Mỹ sát nhân. Cuối cùng anh bộc lộ:

- Thao Tham lo cho Rob lắm. Thằng Mỹ chỉ muốn giết Rob, nó muốn chặt đầu răn.

Rob siết chặt tay Thao Tham, dùng lời trấn tĩnh anh thanh niên Mông biết cân nhắc nặng nhẹ, phải trái:

- Nguy cơ dù ghê gớm nhưng đã biết thì không đáng sợ nữa.

Thao Tham vẫn chưa an tâm về tính mạng treo sợi tóc của ân nhân:

- Rob không được coi thường thằng Mỹ lang sói!

Sĩ quan tình báo Rob luôn luôn thực hiện phương châm hành động “càng biết nhiều càng tốt”, hấn vấn kế người thanh niên Mông có tình nghĩa:

- Thao Tham khuyên Rob nên đối phó thế nào?

Thao Tham được hỏi, hấn hờ đáp:

- Thiếu tướng không muốn bọn Mỹ hành động ồn ào, lộ liễu. Theo Thao Tham phỏng đoán thì bọn sát thủ ấy không tổ chức đón lõng, phục kích mà lặng lẽ đột nhập. Thiếu tướng muốn

chuyện xảy ra êm thấm là sợ làm méch lòng người Mông chịu ơn nặng của Rob...

Rob ngắt lời:

- Thiếu tướng không muốn sao không từ chối cộng tác?

Thao Tham tỏ thái độ không vui, nét mặt thiếu náo của anh chứng tỏ điều đó:

- Rob đừng trách Thiếu tướng. Thiếu tướng cố bảo vệ ân nhân của người Mông, nhưng bị thằng Mỹ ép... - Thao Tham ngập ngừng giây lát rồi bộc lộ: - Hội nghị Pa-ri sắp kết thúc rồi, người Pháp rút về nước, người Mỹ đến... Thiếu tướng bị bó chân bó tay... Làm khác là tự bước chân vào đường chết.

Rob biết hết các tình huống hiểm nghèo. Mỹ hất cẳng Pháp; tất nhiên, những người Pháp, thân Pháp sẽ bị loại bỏ. Nhưng, Rob nghĩ tới Luy-xiêng Cô-nen... Hắn từng làm việc cho Cô-nen, không lẽ Cô-nen không tìm cách bảo vệ nhân viên của mình. Có lẽ, A-len Đa-lét quyết giết Trưởng đại diện Pháp bên cạnh Vàng Pao là thực hiện nước cờ thí xe. Phải hành động thế nào để khỏi di lụy về sau? Trốn chạy là thất sách mà có thể cũng không kịp, bọn sát thủ CIA làm ăn có kế hoạch kín kẽ; Pốp có nhiều tai mắt thân tín, được nhiều người Mông tin theo, Ban đại diện Pháp có động tĩnh khác thường là Pốp biết ngay.

Rob quyết định phương pháp hành động hợp lý nên yên tâm dặn dò:

- Thao Tham giúp Rob, Rob biết ơn. Thao Tham không nên tỏ ra biết chuyện Mỹ mưu sát Rob. Nếu bọn Mỹ có ý đồ bất thường khác với điều Thao Tham đã nói thì mật báo cho Rob biết ngay.

Thao Tham nhận lời ra về.

Ngay đêm, Rob triệu tập tất cả các nhân viên Ban đại diện đến văn phòng Trưởng ban, thông báo tình hình rồi nói:

- Thời hưng thịnh của Cộng hòa Pháp ở Đông Dương đã qua, nay mai quân viễn chinh Pháp rút hết về nước. Mỹ đang chuẩn

bị các điều kiện để thế chân Pháp. Bọn CIA muốn triệt hạ những người Pháp ở Tam Giác Vàng không phải chúng ta là tảng đá cản chân Mỹ, mà vì chúng muốn nhanh chân chiếm nguồn lợi thuốc phiện ở vùng này, không cho các thế lực khác kịp phản ứng hoặc len chân xí phần. Quân viễn chinh Pháp đã rút thì hiển nhiên không thể bê Tam Giác Vàng đi theo, nhưng Mỹ vẫn thực hiện giải pháp tàn bạo là muốn tạo nên cú sốc đột biến, một đòn cảnh cáo dữ dội đối với các thế lực khác đang thêm muốn Tam Giác Vàng. Chúng ta là công dân nước Cộng hòa Pháp, là sĩ quan quân đội Pháp cần có hành động đáp trả để bảo vệ danh dự.

Tất cả những người dự cuộc họp bất thường vào buổi đêm khuya đều tỏ bất bình về cách ứng phó tình huống phi lý và hết sức ích kỷ hại nhân của Mỹ, họ biểu đồng tình:

- Chúng tôi phục tùng sự sắp xếp của chỉ huy!

Rob nhắc nhở mọi người về phương châm hành động:

- Mọi việc giữ nhịp độ bình thường! Bọn Mỹ muốn khử chúng ta êm thấm, chúng ta cũng chuẩn bị đón bọn sát thủ ấy một cách êm thấm.

*

Hen Sít-peo-mia và hai tên sát thủ đang đêm đột nhập vào phòng riêng của Trưởng ban Đại diện Pháp, chưa kịp hành động đã bị nhiều mũi phi lao giết chết, xác bị quăng vào rừng.

Pốp nhận được tin có xác chết người phương Tây ở trong rừng liền nhờ Thao Tham dẫn đến hiện trường để khám nghiệm xem người chết là Pháp hay Mỹ. Khi nhận ra cả ba xác chết đều là nhóm sát thủ Hen Sít-peo-mia, Pốp cáo cấp về Cục tình báo Trung ương. A-len Đa-lét cảm thấy niềm tự hào của CIA bị xúc phạm nặng nề, ông ta gửi điện sang Sài Gòn, lệnh cho ét-uốt Lên-xđen phái người sang Pa-đông tiếp tục xử lý công vụ và nhấn mạnh phải trừng trị ngay lập tức những tên Pháp phạm tội giết hại nhân viên CIA.

Ét-uốt Lên-xđen gọi Luy-xiêng Cô-nen đến gặp phổ biến ý định của A-len Đa-lét:

- Giám đốc giao cho chúng ta phải trừ khử kẻ đã ám hại tổng Hen Sít-peo-mia! Sĩ quan CIA không thể bị chết oan uổng.

Cô-nen đoán ra thủ phạm vụ án xảy ra ở Pa-đông, muốn cứu bạn anh phải lập kế hoãn binh:

- Tôi phải sang tận nơi tìm chứng cứ mới có thể dò tìm tung tích thủ phạm.

Ét-uốt Lên-xđen xoa tay tỏ ý đã biết rõ mọi chuyện xảy ra:

- Theo Pốp nhận định thì người giết bọn Hen Sít-peo-mia là Rob Tơ-ranh-ki-ê. Tôi cũng có nhận định ấy. Người Pháp mất ăn, người Pháp phản ứng. Cần đầu Phái bộ đại diện Pháp bên Vàng Pao là Rob Tơ-ranh-ki-ê.

Cô-nen biết không thể đánh trống lảng, đành đi đường thẳng:

- Nếu đúng là Rob gây ra vụ Pa-đông thì rất đáng tiếc. Rob là điệp viên của tôi. Anh ta đã cung cấp nhiều tin tức quan trọng, giúp tôi giải quyết ổn thỏa nhiều việc nan giải, nhất là anh ta bảo vệ tôi trước sự soi mói của bọn Phòng Hai quân đội Pháp. Anh ta trung thành. Vụ án xảy ra ở Pa-đông có thể do hoàn cảnh bức bách nào đó.

Ét-uốt Lên-xđen đứng dậy, đi lại mấy vòng, dừng bên cạnh ghế Cô-nen ngồi, tỏ ý băn khoăn chưa quyết:

- Rob là bạn anh lại là người do anh tổ chức nên nếu xử quá thì không thích hợp, đây là hành động đóng cửa không tiếp nhận người vào nhà. Nhưng, anh biết đấy, A-len Đa-lét là A-len Đa-lét. Rất khó cứu Rob.

Cô-nen đề nghị:

- Tôi sang Pa-đông xóa dấu vết, thiết kế bằng chứng giả...

Ét-uốt Lên-xđen ngắt lời:

- Anh không che được mắt gã phù thủy Pôp đâu, đừng đại dốt làm cái việc lạy ông tôi ở bụi này.

Cô-nen khẳng khẳng:

- Tôi muốn cứu Rob; người chết thì đã chết rồi, không nên để lương tâm cắn rứt vì người không nhất thiết chết phải chết. Đại tá hãy giúp tôi!

Ét-uốt Lên-xđen tỏ vẻ băn khoăn:

- Anh em nhà Đa-lét đều là những nhân vật quyết đoán tàn bạo, đặc tính ấy ở A-len còn mạnh hơn ở Phốt-xtơ. A-len Đa-lét quyết trả thù ai, người đó phải chết; cho dù là nguyên thủ quốc gia có quân đội, hiến pháp bảo vệ cũng khó thoát...

Cô-nen vẫn giữ thái độ không chịu hợp tác:

- Đại tá đừng đốt lửa trong lòng tôi nữa! Tôi muốn cứu Rob và quyết tâm cứu Rob.

Ét-uốt Lên-xđen tán thưởng:

- Một tình bạn đáng nên trân trọng! Thiếu tá đã quyết tâm cứu bạn, tôi mách kế này. Rob ở Đông Dương hay về Pháp cũng khó thoát khỏi tay bọn sát thủ của A-len Đa-lét, chỉ có một ứng giải: Sắp tới tướng Sa-lăng sẽ dẫn một sư đoàn sang tiếp viện cho quân Pháp đang sa lầy trên chiến trường An-giê-ri... Rob chỉ có một con đường sống là ẩn thân trong đạo quân viễn chinh châu Phi. Mọi bức xúc sẽ êm dịu theo thời gian.

Cô-nen hớn hở đón nhận thiện chí của vị chuyên gia lật đổ:

- Cảm ơn Đại tá! Tôi sẽ thu xếp việc đó!

Ét-uốt Lên-xđen chuyển nội dung, đề cập nhiệm vụ chính trong chuyến Tây du của Cô-nen:

- Cái chết của nhóm Hen Sít-peo-mia tạo cho ta một cơ hội vàng. Thiếu tá cần phối hợp chặt chẽ với Pốp gây sức ép với Vàng Pao để dàn xếp công vụ thuốc phiện. Nên khuyến khích Vàng Pao chuyển bản doanh về Long Chụng, tiến hành xây dựng

sân bay dã chiến ở Xả Thông, Long Chụng và các mỏm núi cao có tác dụng quân sự, lại thuận tiện vận chuyển thuốc phiện bằng đường không. Có thể Hãng hàng không Mỹ (Air America) sẽ được CIA thuê bao thầu vận chuyển thuốc phiện đi và chuyển vũ khí, vật liệu xây dựng tới cung cấp cho Vàng Pao. Tiếp đó, nếu có thể thì thực hiện đồng thời, các anh phải giúp Vàng Pao tuyển chọn thanh niên khỏe mạnh, bất kể là người Mông, người Ka-ren, Môn, Mi-an-ma, người Dao - Trung Quốc... đều có thể thu dụng, chúng ta phải xây dựng cho Vàng Pao một đạo quân bản bộ chừng một sư đoàn. Số binh sĩ do Pháp đào tạo, người nào dùng được thì tiếp tục dùng, đừng nuôi ong tay áo!

Những điều ét-uốt Lên-xđen nói, những việc ét-uốt Lên-xđen làm khiến Cô-nen - một sĩ quan tình báo thông minh, nhạy bén... từng trải qua đấu trường thực tiễn gian nan thâm kính phục trong lòng. Tổng thống Ai-xen-hao quả là sáng suốt khi giao phó cho ông ta sứ mệnh “phá bỏ một chế độ, xây dựng một chế độ mới”. Cô-nen muốn lấy lòng “sếp”, cũng có thể trách nhiệm nghề nghiệp khiến anh ta bộc lộ:

- Đại tá nên quan tâm tới việc Thủ hiến Bắc Kỳ vào Sài Gòn liên kết với bọn Nguyễn Văn Hinh, Bảy Viễn và các nhân sĩ khác. Họ được Bộ Tham mưu của tướng Ê-ly ngầm ủng hộ. Nguy cơ không nhỏ, vì Hinh cậy nắm quyền chỉ huy quân đội Bảo Hoàng, chúng dám hành động theo cách “sự việc đã rồi”. Ngô Đình Diệm, nhất là đại tá cần đề phòng bắt trặc. Việc mưu sát có thể xảy ra.

Ét-uốt Lên-xđen tiếp nhận ý kiến cảnh báo:

- Rất tốt! Thiếu tá đề cập đúng vấn đề tôi băn khoăn. Tôi sẽ có giải pháp khắc phục.

Cô-nen tiếp tục bộc lộ sự lo toan có tinh thần trách nhiệm cao:

- Ngô Đình Diệm về Sài Gòn chẳng khác gì một người dấn bước vào khu rừng thẳm đầy rẫy lang sói. Đại tá cũng đang ở thế

ấy, dù chính phủ Mỹ không để ngai đơn độc, nhưng nước xa không chữa nổi lửa gần. Cần có một lực lượng quân sự làm hậu thuẫn. Tướng Cao Đài, Trịnh Minh Thế mâu thuẫn sâu sắc với tướng Cao Đài khác là Nguyễn Văn Thành, mưu sát Thành không thành nên đã tuyên bố ly khai Cao Đài dẫn ba ngàn quân bản bộ vào rừng lập căn cứ riêng, tuyên bố chống Pháp, không hòa hợp với Việt Minh và tổ chức thành lập “Mặt trận Quốc gia liên minh”. Chó gầy hổ mặt người nuôi, Phạm Công Tắc nhiều lần phái quân đi diệt Thế nhưng chẳng làm gì nổi đành chỉ kết án suông. Thế đang ở thế: Pháp không tha, Việt Minh chẳng dung, Phạm Công Tắc hạ lệnh diệt tên phản đồ, Bảo Đại đặt Thế ra ngoài vòng pháp luật. Đại tá nên gấp rút thu nạp kẻ bơ vơ này.

Ét-uốt Lên-xđen nhìn Cô-nen bằng ánh mắt mien phục không giấu giếm. Ông ta biết mình có viên ngọc ước trong tay:

- Tốt! Rất tốt! Thiếu tá quả là cây đèn thần của tôi. Tôi muốn Thiếu tá luôn luôn bên cạnh mình. Tiếc rằng, không ai có thể thay Thiếu tá sang Pa-đông dàn xếp các rắc rối. Tôi mong Thiếu tá hoàn thành tốt sứ mệnh, sớm về Sài Gòn đỡ gánh nặng giúp tôi.

*

Đọc xong bức điện mật của Quốc trưởng Bảo Đại, Thủ hiến Bắc Kỳ Nguyễn Hữu Trí ngồi chết lặng. Na-va đúng là gã tài hèn ôm tham vọng lớn, ý tưởng chiến thắng hảo huyền của ông ta đã đẩy liên quân Pháp - Việt đến bên bờ vực. Chiến trường Điện Biên Phủ là hồi chuông báo án, Hội nghị Giơ-ne-vơ là tiếng cồng trống quyết. Tình thế có thể còn rối ren bi đát hơn nhiều. Chiều hướng một ngày một rõ ràng: Việt Nam chia làm hai miền, quân Pháp rút đi, các tham vọng hung tợn có cơ hội bành trướng. Lại cảnh máu chảy xương phơi, lại cảnh chim vỗ tổ bay tán loạn, kẻ mất mạng sống kẻ trắng tay danh lợi... Điều đó thật hiển nhiên. Ngô Đình Diệm là người thân Mỹ được đưa về Sài Gòn làm Thủ tướng thay Hoàng thân Bửu Lộc, ông ta sẽ thay đổi chấn chỉnh

nội các của mình theo hướng thân Mỹ. Những người cù cung tận tụy vì nhà nước Pháp - Việt đề huề sẽ bị loại, thậm chí bị xử trí.

Nhưng, Quốc trưởng nhắc nhở: Nước Pháp chia thành hai phe: Phe chịu nhún vì sức ép của Mỹ; phe kiên quyết chống lại ý đồ “cây mạnh lấn yếu” của chú Sam; các tướng lĩnh, các nhà tư bản ở Đông Dương chắc chắn chống lại chủ trương “nhường đường” của Nội các Măng-đét Phrăng-xơ. Quốc trưởng muốn các quan Thủ hiến Bắc Kỳ, các tướng lĩnh quân đội Bảo Hoàng phải tổ chức lực lượng, phối hợp với phái cứng rắn trong quân đội viễn chinh Pháp loại trừ khả năng “Người của Mỹ” nắm quyền Sài Gòn. Nghĩa là cơ hội tự bảo vệ vẫn còn.

Nguyễn Hữu Trí viết đơn từ chức Thủ hiến Bắc Kỳ, căn dặn vợ con chuẩn bị hành trang rời chỗ ở, giao phó công việc chính quyền cho quan chức vẫn tại vị... rồi thực hiện chuyến vi hành “Nam du cứu quốc” trên chiếc xe Pơ-giô màu trắng sang trọng.

Tới Huế, Nguyễn Hữu Trí tạt vào Dinh Thủ hiến Trung Kỳ Phan Văn Giáo. Trí mở đầu bằng câu nói xã giao, nâng giá trị người đối thoại:

- Quốc trưởng căn dặn tôi: Vì quốc sự nguy nan, quốc kế quan trọng, rất cần sự phụng sự Tổ quốc của ngài. Có ngài hợp tác thì công cuộc bài Diệm chống Mỹ mới thành công. Sau đó Trí thông báo tình hình quân sự, chính trị... và chủ trương “phản công” của Quốc trưởng Bảo Đại.

Từ lâu, Phan Văn Giáo đã nắm biết thời tiết thay đổi, nhưng thay đổi ở mức độ nào vẫn chưa lường ra. Bây giờ thì... Trời không u ám mà sao nặng chình chịch. Văn Giáo cảm thấy chân ghế đang ngồi chông chênh thế nào đó. Ông ta buông giọng cảm thán:

- Tình thế xoay chuyển nhanh rứa hè?

Nguyễn Hữu Trí lo Giáo thối chí, vội khích lệ:

- Tình thế có xấu đi thật, nhưng không vô vọng. Chúng ta có cơ hội, có khả năng, nếu biết nắm bắt cơ hội, tập hợp khả năng thì quyền chủ động lại nằm trong tay chúng ta.

Phan Văn Giáo nhìn người “nhận mệnh vua” mà như hỏi. Nguyễn Hữu Trí trình bày tình hình theo kiểu liệt kê:

- Tổng tham mưu trưởng quân đội Bảo Hoàng có trong tay năm mươi ngàn lính; Trung tướng Nguyễn Văn Vỹ đang có một sư đoàn bản bộ; lực lượng vũ trang của các giáo phái Cao Đài, Hòa Hảo vẫn trung thành với ý tưởng bảo hoàng; Thiếu tướng Bảy Viễn, Tư lệnh quân Bình Xuyên đang kiểm soát Sài Gòn - Gia Định, là cận thần của Quốc trưởng, các nhân sĩ trí thức ba miền vẫn hướng về Quốc trưởng theo truyền thống tôn quân trọng đạo.

Vậy là rõ, có bột hấn gột nên hồ. Chưa rút kiếm đã vội buông tay thì đâu phải nam nhi đại trượng phu. Phan Văn Giáo hứa hẹn:

- Trung Kỳ tuân theo chỉ dụ của Quốc trưởng và sự sắp xếp của ngài Thủ hiến!

Nguyễn Hữu Trí tỏ thái độ khiêm tốn để gắn kết Phan Văn Giáo với chủ trương bài Mỹ - Diệm của phe bảo hoàng:

- Chúng ta cùng bàn những việc nên làm. Theo tôi, quân ta phải chiếm các địa bàn chiến lược có khả năng công thủ và tự cung tự cấp. ở Trung Kỳ, khi Việt Minh rút đi, ngài nên tạo điều kiện cho quân đội của Đảng Đại Việt chiếm giữ chiến khu Ba Lòng Đà Lạt, Tây Nguyên, hải cảng Đà Nẵng là những địa bàn cần quan tâm.

*

Chia tay với Phan Văn Giáo, Nguyễn Hữu Trí tiếp tục con đường thiên lý gian nan, vào Sài Gòn hội kiến với Thủ hiến Nam Kỳ Nguyễn Văn Tâm; sau đó cùng Tâm đến Tổng hành dinh

quân đội viễn chinh Pháp chào xã giao Đại tướng Pôn Ê-ly - Tư lệnh quân viễn chinh Pháp.

Đại tướng Ê-ly dùng nghi lễ thượng khách tiếp kiến hai trong “tam trụ triều đình”.

Biết chủ trương của Bảo Đại và sứ mệnh của ba viên trọng thần, Đại tướng Pôn Ê-ly khích lệ:

- Chúng tôi đứng bên các ngài! Luôn luôn đứng bên các ngài!

Nguyễn Hữu Trí mong muốn nhiều hơn:

- Chúng tôi chờ mong sự giúp đỡ của Đại tướng! Sự liên kết Pháp - Việt là sức mạnh giúp chúng tôi tăng sức chiến đấu. Chúng tôi cần thực lực và cần cả sự hư trương.

Ê-ly hiểu nội dung đề nghị ấy, ông vẫy gọi một sĩ quan cấp tá đứng lẫn trong đám tướng tá đứng theo nghi lễ vành bán nguyệt quanh Phòng khánh tiết - đó là Sa-va-ni - Trưởng phòng Hai quân đội viễn chinh Pháp. Ông ta nhìn hai vị sứ giả, nói từng lời chắc như đinh đóng cột:

- Tôi và Bộ Tham mưu của tôi sẽ ủng hộ các bạn Việt Nam hết lòng hết sức. Hai ngài hãy vững tin điều đó. Chỉ cần lưu ý: Mỗi bang giao quốc tế phức tạp, vấn đề nọ níu kéo vấn đề kia, ý đồ này chèn lấn ý đồ nọ... chúng tôi không thể ra mặt, càng không thể công khai tuyên bố lập trường của mình. Tuy vậy, ba mươi vạn chiến binh Pháp đang ở Việt Nam luôn luôn đứng sau các ngài. - Không đợi hai vị sứ giả bày tỏ hết lời cảm ơn, Ê-ly nhìn Sa-va-ni như điều hâu nhìn gà con, nói tiếp: - Đại tướng tư lệnh quân viễn chinh Pháp giao cho ông nhiệm vụ bảo vệ an toàn, an toàn tối đa ngài Thủ hiến thượng khách của Sài Gòn. Ông hãy bàn công việc bảo vệ với Thiếu tướng tư lệnh Bình Xuyên và Giám đốc Công an Sài Gòn - Gia Định.

Trước khi chia tay với hai vị thuyết khách, Tư lệnh quân viễn chinh Pháp tại Đông Dương nhắc nhở:

- Ngoài số quân của tướng Hình, tướng Vỹ, hai ngài nên huy động lực lượng võ trang giáo phái Cao Đài, Hòa Hảo ủng hộ chủ trương bài Diêm - Mỹ; họ là lực lượng võ trang đồng thời lại là lực lượng chính trị ở Tây Ninh và đồng bằng Cửu Long.



KẾ HOẠCH “TÌA DÂN”

Nguyễn Hữu Trí, Nguyễn Văn Tâm phối hợp tổ chức Hội nghị hiệp thương, thành phần gồm các tướng lĩnh, các quan chức cao cấp, các nhân sĩ trí thức, đại diện Tòa thánh Cao Đài và Hòa Hảo... Bộ Tham mưu Pháp cử Thiếu tướng Tham mưu trưởng Găm-bi-ê mặc thường phục đến dự.

Thủ hiến Nguyễn Hữu Trí mở đầu buổi họp bằng lời tân bốc quân chiếm đóng:

- Phái tả trong nội các Pháp phản bội chúng ta, bán rẻ chúng ta cho tham vọng Mỹ. Nhưng, Đại tướng Ê-ly và Bộ Tham mưu của ông ủng hộ chúng ta hết lòng - Trí ngừng lời, quan sát những người dự họp, thấy cần giải thích rõ nên nói tiếp: - Vì sự nhu nhược, tính toán so đo mà phái tả trong nội các Pháp - điển hình là Thủ tướng Măng-det Phờ-răng-xơ nhần nhịn Mỹ hết điều khoản này đến điều kiện khác khiến Quốc trưởng Bảo Đại buộc lòng chấp nhận Ngô Đình Diệm làm Thủ tướng. Để vua uất ức ấy là lỗi của quần thần lo toan chưa hết việc. Hôm nay, chúng ta gặp mặt nhau tại Hội nghị này là nhằm uốn nắn, chấn chỉnh những sai lầm của chúng ta trong quá khứ. Trí này tin chắc, với sự ủng hộ của Đại tướng Ê-ly và Bộ Tham mưu của ông, nhất là sự nỗ lực của từng người chúng ta, ý tưởng “Bài Diệm - Mỹ”, phục hồi diện mạo Việt - Pháp đề huề ắt thành công.

Tiếng hưởng ứng vang lên:

- Nhất định thành công!

Găm-bi-ê - đại diện quân viễn chinh Pháp cho thêm củ vào lò:

- Các bạn lúc nào cũng chớ quên điều này: Ba mươi vạn chiến binh Pháp đứng bên các bạn. Do hạn chế về ngoại giao, Bộ Tham mưu Pháp không thể điều động quân đội rầm rộ, nhưng sẽ làm hết sức mình vì các bạn. Khi có nhu cầu chi viện, các bạn cứ đề đạt thẳng thắn như trước đây chúng ta từng đứng chung trong một chiến hào.

Tiếng hưởng ứng lại vang lên:

- Vi-ve^{12*} Pháp Việt đề huề!

Đề huề cái nỗi gì? Ngọc tốt không bán dạo, điều ấy người nào chẳng hiểu. Vậy mà, chiến tranh đã kết thúc, tướng và quân hoan hỉ chờ ngày lên tàu trở về với vợ con, lại có kẻ sốt sắng ủng hộ bọn ăn theo gây cuộc chiến mới, hẳn phải có mưu đồ. Cái thứ con rối múa may mà cứ làm như mình có giá.

*

Sau hội nghị khoáng đại, Nguyễn Hữu Trí tổ chức cuộc họp kín bàn luận các kế hoạch hành động. Người dự gồm các nhân vật chủ chốt có lực lượng quân sự trong tay hoặc có uy tín về chính trị như: Thủ hiến Nguyễn Văn Tâm, Tổng tham mưu trưởng quân đội Bảo Hoàng Nguyễn Văn Hình, Trung tướng Nguyễn Văn Vỹ, Thiếu tướng Đảng trưởng Bình Xuyên Lê Văn Viễn (Bảy Viễn), Giám đốc Công an Sài Gòn - Gia Định Lại Văn Sang, Giáo chủ Cao Đài Phạm Công Tắc, Trung tướng Tổng chỉ huy quân Hòa Hào - Trần Văn Soái (Năm lửa) và Thiếu tướng Găm-bi-ê, đại diện Bộ Tham mưu Pháp tại Đông Dương. Các tướng lĩnh đều đã được Thủ hiến Nguyễn Hữu Trí gợi ý trước về lập kế hoạch hành động riêng của mình.

Đảng trưởng Bình Xuyên - Bảy Viễn thiết kế thứ kế hoạch “đánh trống la làng” theo cách hành động của bọn ma cô lưu manh trên đường phố:

- Hôm Ngô Đình Diệm về, chúng ta huy động quần chúng thật đông, tổ chức linh đình chào đón Diệm. Công an Bình Xuyên làm nhiệm vụ tháp tùng Diệm về dinh Nô-rô-đôm. Nhân lúc om sòm, lộn xộn chúng tôi đưa Diệm đi luôn. Có thể biệt giam, có thể khử ngầm. Chuyện võ lữ thì cũng đã rồi.

Tổng tham mưu trưởng quân đội Bảo Hoàng Nguyễn Văn Hinh trình bày kế hoạch của quân đội:

- Nếu kế hoạch của ông Bảy không thành công, quân đội sẽ thực hiện cuộc đảo chính. Nước xa không cứu được lửa gần, Mỹ muốn phản ứng cũng không kịp.

Thiếu tướng Găm-bi-ê, đại diện Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương không tán thành thứ kế hoạch “lạy ông tôi ở bụi này”:

- Kế hoạch của Thiếu tướng Bảy và Trung tướng Hinh hay nhưng sẽ gây khó cho Đại tướng Ê-ly. Chính phủ Pháp đã có nghiêm lệnh giao cho Đại tướng Ê-ly phải bảo đảm an toàn cho Diệm. Hôm Diệm về, Đại tướng của chúng tôi buộc phải ra tận sân bay nghênh đón Diệm và tháp tùng ông ta tới dinh Nô-rô-đôm. Tôi đề nghị không nên thực hiện kế hoạch bắt cóc dọc đường. Kế hoạch của Trung tướng Hinh có tính khả thi nhưng phải thận trọng, kín kẽ để tránh tai tiếng tới Đại tướng Ê-ly và Bộ Tham mưu chúng tôi.

Một giọng oang oang cất lên, có lẽ tiếng nói của Lại Văn Sang, Giám đốc Công an Sài Gòn - Gia Định:

- Làm việc lớn há sợ tai tiếng!

Thiếu tướng Găm-bi-ê - đại diện Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp cảnh cáo:

- Nếu các vị làm bừa các vị sẽ mất hết sự ủng hộ. Mỹ sẽ không tha các vị mà Pháp cũng đành trơ mắt đứng nhìn.

Lại Văn Sang hùng hổ phản ứng theo thói anh chị:

- Các ông sợ Mỹ, chúng tôi không sợ!

Thủ hiến Nguyễn Hữu Trí đỡ lời:

- Bản chức hoan nghênh tinh thần xả thân vì đại nghĩa của ngài Giám đốc. Nhưng việc quốc gia đại sự không thể khinh suất. Giả sử kế hoạch của hai quý hữu thành công nhưng có thể duy trì thắng lợi được bao lâu? Chúng ta mất sự ủng hộ của quân đội viễn chinh Pháp, không được quần chúng đồng tình và nhất là không thể đánh vỡ mặt Mỹ. Bị cô lập chúng ta sẽ chết. Bản chức muốn có kế hoạch hoàn hảo hơn, được lòng bạn bè lại được lòng dân. Quý vị chớ quên tâm trạng của dân chúng thích cái mới, thích sự đổi mới. Hãy nên lập một kế hoạch vừa mang tính quân sự vừa mang ý nghĩa chính trị.

Giáo chủ Cao Đài Phạm Công Tắc sửa lại bộ phẩm phục. Có lẽ chiếc áo thụng màu vàng, xẻ giữa với hàng khuy lớn từ cổ xuống quá gò bị sợi dây màu đỏ buộc quá chặt nên ông ta khó vận động, hoặc cố tình khựng khiêng cho có tư thế Minh Vương. Ông ta có dáng dấp của viên tướng tuồng, chỉ duy tư tưởng là khá sắc bén:

- Tui đã lãnh hội cao kiến của ngài Thủ hiến. Muốn hành động hãy lập thế. Các quý phái hãy liên minh thành một khối chính trị, theo bốn tọa chúng ta nên đồng tâm hiệp lực thành lập một tổ chức chính trị, có thể mang tên “Mặt trận thống nhất các lực lượng quốc gia”. Đây là đảng phái đối lập với chính quyền mới, cơ cấu tổ chức này vừa là có đặc tính quân sự, vừa mang ý nghĩa quần chúng. Chúng ta dựa vào tổ chức chính trị này để hành động.

Năm Lửa đứng phắt dậy, chứng tỏ sự hứng thú cao độ:

- Cao kiến! Tui ủng hộ sáng kiến của Đức ngài Giáo chủ.

Thủ hiến Nguyễn Hữu Trí tán thưởng:

- Hoan nghênh cao kiến của ngài Giáo chủ. Không thể có sáng kiến nào sáng suốt, kịp thời thế hơn. Mạnh dùng sức, yếu dùng mưu, chúng ta đã có đò vượt sông. Bản chức tán thành dùng

cụm từ “Mặt trận thống nhất lực lượng quốc gia” làm danh hiệu phát động phong trào đồng tâm vì đại nghĩa. Cơ cấu chính trị này sẽ mở rộng đường cho chúng ta hành động. - Hữu Trí đưa mắt quan sát tất cả các thành viên hội nghị, lên giọng hỏi: - Các quý hữu có suy nghĩ gì khác không?

Tất cả đồng thanh:

- Không! Chúng tôi ủng hộ cao kiến của Đức ngài Giáo chủ.

Thủ hiến Nguyễn Hữu Trí hướng ánh mắt về phía Găm-bi-ê, đại diện Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp hỏi:

- Tôi muốn biết ý kiến của tướng quân?

Đại diện Pháp Găm-bi-ê đáp:

- Các vị đã có ý tưởng rất tuyệt.

Thủ hiến Bắc Kỳ Nguyễn Hữu Trí đứng dậy, bằng giọng trịnh trọng, ông ta nói:

- Được sự ủy quyền của Quốc trưởng Bảo Đại, nhân danh vì quyền lợi đất nước, bản chức đề cử ngài Giáo chủ Phạm Công Tắc làm Trưởng ban trù bị thành lập Mặt trận thống nhất các lực lượng quốc gia, các ủy viên gồm có đại diện các đảng phái: Tướng quân Trần Văn Soái, tướng quân Lê Văn Viễn (Bảy Viễn). Quý vị nên mời các nhân sĩ, thủ lĩnh đảng phái khác tham gia như Vũ Hồng Khanh (Quốc dân Đảng), Nghiêm Xuân Thiêm (Đại Việt) - họ đại diện cho Bắc Hà; các vị Phan Khắc Sửu, Phan Quang Đán, Hồ Hữu Tường, Trần Văn Ân đại diện Nam Hà.

Năm Lửa bộp chộp tiếp lời:

- Quan Thủ hiến đề cử đúng lắm! Thằng Hồ Hữu Tường, thằng Trần Văn Ân là nhà báo. Mồm mép bọn nhà báo thì thánh lắm, chúng sẽ bôi bác đủ mảnh để cổ vũ cho Mặt trận của chúng ta.

Ban trừ bị lên phương án thành lập “Mặt trận thống nhất các lực lượng quốc gia”. Nhân sự được sắp xếp gồm nhiều giai tầng xã hội:

Chủ tịch: Hộ pháp Phạm Công Tắc - Giáo chủ Cao Đài.

Phó Chủ tịch: Trung tướng Trần Văn Soái - Tổng tư lệnh lực lượng vũ trang Hòa Hảo.

Ủy viên quân sự: Thiếu tướng Bảy Viễn - Đảng trưởng Bình Xuyên kiêm Chủ tịch Mặt trận Bình dân.

Tham mưu trưởng liên quân: Trung tướng Lê Quang Vinh (Ba Cụt) - lãnh tụ Dân Xã Đảng.

Ủy viên đặc nhiệm: Hồ Hữu Tường.

Trần Văn Ân - đại diện Đảng Xã hội.

Đại tá Lơ-roi (gã Tây lai Tàu) - lãnh tụ lực lượng thanh niên bảo vệ Thiên chúa giáo ở Bến Tre.

Trương Tử Anh - chỉ huy lực lượng vũ trang Đại Việt miền Trung.

Ngoài ra đủ mặt các nhân vật do Thủ hiến Nguyễn Hữu Trí giới thiệu.

Ban bộ này sẽ ra mắt nay mai.

*

Ét-uốt Lên-xđen có một tai mắt lợi hại ngày đêm bám sát Đại tướng Pôn Ê-ly. Đó là Mác-tanh, anh ta được Luy-xiêng Cô-nen chiêu mộ từ năm 1948, khi cùng làm việc tại Bộ Tham mưu Pháp ở Đông Dương. Pôn Ê-ly nhận chức Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương liền dùng Mác-tanh làm sĩ quan trợ lý. Như vậy, mọi biến động trong Bộ Tham mưu Pháp không thoát khỏi tầm kiểm soát của chuyên gia lật đổ.

Nhận được mật thư của Mác-tanh báo tin phe thân Pháp chuẩn bị thành lập tổ chức chính trị “Mặt trận thống nhất các lực lượng quốc gia”, ét-uốt Lên-xđen triệu tập cuộc họp khẩn

cấp bàn kế đối phó. Những người được mời gồm có: Ngô Đình Nhu, Ngô Đình Thục, Lê Khắc Duyệt, Nguyễn Ngọc Thơ, Ngô Trọng Hiếu, Đỗ Mậu, Trần Kim Tuyến...; đặc biệt, một người đàn bà sành sỏi (sau đó thao túng chính trường Sài Gòn) cũng được mời tới dự cuộc họp kín hết sức quan trọng, đó là Trần Lệ Xuân - vợ Ngô Đình Nhu.

Ét-uốt Lên-xđen mở đầu buổi họp bằng lời cảm ơn theo thông lệ rồi vào đề ngay:

- Sắp tới ngày Thủ tướng Ngô Đình Diệm về nước nhận chức, phe bảo thủ thân Pháp sẽ nhân cơ hội chúng ta chưa tổ chức được lực lượng bảo vệ mà hành động. Bọn bảo hoàng thân Pháp chia kế hoạch hành động ra ba giai đoạn: Gây lộn xộn trong buổi đón tiếp tân Thủ tướng, nhân cơ hội bắt cóc Thủ tướng; kế hoạch này thất bại, chúng sẽ tiến hành đảo chính quân sự; kế hoạch cuối cùng là tập hợp các phe phái bảo hoàng thân Pháp thành lập “Mặt trận thống nhất lực lượng quốc gia” kết hợp đấu tranh quân sự với chính trị... - ét-uốt Lên-xđen ngừng lời giây lát để chuyển mạch bằng một dự đoán khá thông minh: - Các ngài và người Mỹ chúng tôi sẽ vất vả nhiều về thứ tạp nham, hung hãn và bảo thủ này. Tuy vậy, có cả nước Mỹ đứng phía sau, chúng ta dám xông pha, dám chấp nhận tất cả, vì chúng ta sẽ thắng.

Chưa ai kịp phản ứng, kể cả Ngô Đình Nhu là kẻ chứa trong bụng hàng ngàn mưu thâm mẹo hiểm, thì Trần Lệ Xuân đã hăng hái lên tiếng:

- Cần khẩn trương xây dựng lực lượng, huy động lực lượng chống lại, diệt hết. Chúng ta có quyết tâm lại được nước Mỹ ủng hộ, chúng ta dám chơi xả lảng.

Ét-uốt Lên-xđen hoan hỉ hưởng ứng:

- Bà đã mở cho chúng tôi một giải pháp, một con đường nên đi, cần đi! - Ông ta hơi vươn người lên để lấy tư thế đảng hoàng, nhìn mọi người nói tiếp: - Tôi muốn các vị thông báo tình hình

thực hiện kế hoạch khởi đầu của từng miền, từng ngành. - Ông ta nhìn về hướng Ngô Đình Nhu nhấn mạnh: - Trước hết, chúng ta đề cập vấn đề tổ chức nhân sự.

Ngô Đình Nhu với dáng vẻ thư sinh hơn là tên đao phủ khét tiếng của chính quyền Ngô Đình Diệm sau này, lên tiếng:

- Nhờ kinh phí của chính phủ Mỹ viện trợ, tui đã hoàn thành công việc trù bị thành lập Đảng Cần Lao Nhân vị ở Trung Kỳ và Nam Kỳ. Số người tình nguyện đăng ký nhập Đảng, đã qua thẩm tra xét duyệt của Ban trù bị địa phương ở Trung Kỳ là ngót ba ngàn đảng viên, ở Sài Gòn là chín trăm đảng viên; ở giáo khu Bình Long là hai ngàn đảng viên. Theo Ban trù bị địa phương cho biết thì số đảng viên sẽ tăng gấp đôi trong vài tháng, khi Thủ tướng Ngô Đình Diệm chính thức nhậm chức thì có khả năng tăng gấp nhiều lần.

Chẳng hiểu Trần Lệ Xuân đánh giá thực trạng hay muốn tăng gia vị cho món ăn lạ miệng:

- Không thiếu kẻ lựa gió bẻ buồm. Bọn đợi nhà đám soạn cỗ xong mới thủng thỉnh mò đến là bọn cơ hội!

Diễn chủ Nguyễn Ngọc Thơ - Phó tổng thống trong tương lai đỡ lời:

- Cũng không thể trách cứ họ. Chúng ta theo đuổi mục tiêu chính trị này là lý tưởng của chúng ta. Còn họ? Họ cần có chỗ dựa vững chắc để đặt niềm tin.

Ét-uốt Lên-xđen nhìn Nhu, hỏi:

- ở Sài Gòn và vùng phụ cận, ông có bao nhiêu đảng viên có thể tin cậy?

Ngô Đình Nhu đáp:

- Bốn trăm năm mươi người!

Ét-uốt Lên-xđen hướng ánh mắt về phía Lê Khắc Duyệt - tên ác ôn sẽ làm Giám đốc Công an Trung Kỳ thời Cộng hòa đệ nhất, đã làm nhiều việc phục vụ những ngày đầu chuẩn bị đón Ngô

Đình Diệm về Sài Gòn, nhưng biết lúc này phải đề cập tới đề tài nào:

- Tui tuyển chọn được ba trăm thanh niên trung thành tuyệt đối, đã giao cho Lê Quang Tung^{13*} dẫn vào Sài Gòn. Các ngài nên có biện pháp tiếp nhận an toàn.

Ét-uốt Lên-xdên hơn hở khen:

- Rất tốt! Tốt lắm!

Giám mục Ngô Đình Thục nhìn ét-uốt Lên-xdên lên tiếng:

- Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Đại tá, tui đã tuyển chọn được hai trăm con chiên trung thành với sự nghiệp bảo vệ Chúa cao cả. Số đáng tin cậy lên cả ngàn.

Ét-uốt Lên-xdên không giấu giếm niềm vui của mình bằng lời nói cởi mở:

- Rất tốt! Các ngài làm việc rất tốt. Chúng ta đã có cơ sở đáng tin cậy để đối phó với các tình huống bất thường.

Trần Văn Đôn (sau này là Tổng tham mưu trưởng quân đội Cộng hòa, đồng thời là tình nhân số 1 của Đệ nhất phu nhân Trần Lệ Xuân) lên tiếng:

- Tôi đề nghị Đại tá Cố vấn ét-uốt Lên-xdên tạo điều kiện đưa những phần tử trung kiên vào chiếm giữ dinh Nô-rô-đôm, trang bị vũ khí và huấn luyện cho họ.

Nhiều tiếng thì thào e ngại cùng cất lên. Yêu cầu ấy là cần nhưng vào tình thế này thì khác gì vượt sông mà không có đò. Lời chuyên gia lật đổ ét-uốt Lên-xdên khiến họ yên tâm:

- Tôi sẽ kiến nghị với Đại tướng Ô Đa-ni-en lấy vũ khí từ kho MAAG^{14*} cấp phát cho họ và gây sức ép buộc Đại tướng Pôn Ê-ly phải tạo điều kiện cho lực lượng của chúng ta tiếp quản dinh Nô-rô-đôm.

Trần Lệ Xuân hơn hở tán dương:

- Tuyệt vời! Người Mỹ giải quyết công việc theo tác phong Mỹ, khó khăn mấy cũng có thể vượt qua.

Ét-uốt Lên-xđen đề xuất:

- Chúng ta phải gấp rút tạo tiền đề xây dựng quân đội chính quy của nền Cộng hòa thứ nhất, trước mắt cần chuẩn bị nhân lực xây dựng ba trung đoàn...

Trần Lệ Xuân đề cử anh chàng đẹp mã trong mơ của mình:

- Ông Trần Văn Đôn là sĩ quan cấp tá được đào tạo từ trường quân sự Đà Lạt, tui đề cử anh chỉ huy ba trung đoàn đầu tiên của chính quyền mới.

Ngô Đình Nhu ủng hộ vợ:

- Ông Trần Văn Đôn nên vì đại nghĩa mà đứng ra nhận trọng trách này.

Trần Văn Đôn không khi nào bỏ qua cơ hội nịnh đầm và bám víu thế lực chính trị đang lên.

Ét-uốt Lên-xđen đề xuất công việc mới theo đúng kế hoạch đã dự kiến:

- Các ông Lê Khắc Duyệt, cha Ngô Đình Thục, Đỗ Mậu cần tìm kiếm địa điểm để xây dựng trụ sở quân trường và trường đào tạo cán bộ chính trị ở ba vùng Trung Kỳ, Nam Kỳ và Sài Gòn. - ét-uốt Lên-xđen đứng dậy, hai tay chống hờ lên mặt bàn, tư thế trang trọng, nói tiếp: - Tôi được ủy nhiệm của Tân thủ tướng Ngô Đình Diệm thông báo để quý ngài có mặt ngồi đây và quý ngài đồng sự không có mặt ở đây rõ: Ngài Thủ tướng bổ nhiệm ông Ngô Đình Nhu làm Cố vấn tối cao của Chính phủ, trước mắt ông Nhu điều hành mọi công việc ở miền Nam thay Thủ tướng. Mong tất cả quý ngài giúp đỡ ông Nhu hoàn thành chức trách.

Tiếng vỗ tay vang lên.

Ngô Đình Nhu đứng lên nói lời giao đãi khiêm tốn:

- Tui rất hân hạnh được quý ông ủng hộ.

Ét-uốt Lên-xđen chuyển sang vấn đề hoàn toàn khác:

- Mỹ và Pháp đã triển khai kế hoạch sau Hiệp nghị Giơ-ne-vơ. Cao ủy Pháp Ê-ly thống nhất với Quốc trưởng Bảo Đại cử Nguyễn Gia Hiến làm Giám đốc Tổng ủy di cư. Chính phủ Mỹ tài trợ bảy triệu đô la phục vụ công tác di cư và cử tướng Uy-li-am Rốt-sơn làm Cố vấn Tổng ủy di cư. Theo tin tức từ giáo xứ Phát Diệm gửi cho tôi thì giáo dân Phát Diệm trân trọng ngài Ngô Đình Diệm như Thiên sứ được Chúa trời phái xuống trần gian thực hiện ý Chúa. Chúng ta có cơ sở tập hợp được ba trung đoàn gồm người Nùng và thanh niên công giáo Phát Diệm...

Lê Khắc Duyệt nhắc nhở:

- Đại tá chớ coi thường tham vọng của linh mục Hoàng Quỳnh. Hẳn là quỷ sa tăng đội lốt linh mục.

Ét-uốt Lên-xđen am tường mọi công việc, chứng tỏ mạng nhện do ông ta tung ra đã chằng khắp ngả:

- Hoàng Quỳnh sẽ là Tư lệnh lực lượng công giáo Phát Diệm di cư vào Sài Gòn. Chúa cao cả ngự trên cao, quỷ sứ ở gần... chúng có thể gây cho ta khó chịu, nhưng không sao. Tướng Uy-li-am Rốt-sơn sẽ có phương sách uốn nắn, đưa các con chiên vào khuôn phép.

Hội nghị lập đối sách chống phe bảo hoàng thân Pháp kết thúc trong không khí cởi mở. Người Việt Nam nào cũng tin nước Mỹ giúp họ dựng nên sự nghiệp.

Ét-uốt Lên-xđen mời Ngô Đình Nhu và Lê Khắc Duyệt ở lại để trao đổi thêm. Ông ta hỏi Duyệt:

- Chừng nào Lê Quang Tung và người của ông ta tới Sài Gòn?

Lê Khắc Duyệt đáp:

- Tính theo lộ trình thì chiều ngày mai sẽ cập cảng Sài Gòn!

Ét-uốt Lên-xđen nhìn Duyệt như quan sát hiện tượng lạ:

- Cập cảng Sài Gòn thì tuyệt lắm, đúng là Chúa ban phúc lành cho chúng ta. Tổng kho hàng viện trợ của MAAG đóng gần đó. Tôi sẽ gặp Trưởng đoàn MAAG và Cao ủy Pháp tạo điều kiện cho Tung và người của ông ta tiến vào dinh Nô-rô-đôm với trang phục và vũ khí như một đơn vị thân binh của ngài Ngô Đình Diệm. Ông hãy chu toàn việc đó. Ông về ngay bắt tay vào công việc tiếp đón ông Tung.

Còn lại hai người ét-uốt Lên-xđen nói với Ngô Đình Nhu:

- Đẹp loạn giáo phái, phá vỡ Mặt trận thống nhất các lực lượng quốc gia là tối ư quan trọng. Tôi sẽ đi Tây Ninh gặp tướng Cao Đài ly khai Trịnh Minh Thế.

Ngô Đình Nhu trợn mắt tỏ ý sửng sốt:

- Không được! Tui không thể để Đại tá lên vùng đèo heo hút gió nhan nhản hùm beo lang sói. Cao Đài là bọn giết người không chớp mắt. Ngài là linh hồn của tui tui, đi rằng được.

Ét-uốt Lên-xđen cười:

- Cảm ơn ông Cố vấn đã lo lắng tới sự an toàn của tôi. Trịnh Minh Thế sẽ là ngòi nổ dây chuyền, giúp chúng ta phân hóa, trị các giáo phái. Tôi thủ vai sĩ quan thuộc Bộ Tham mưu Pháp để làm mù mắt bọn thóc mách. Trước khi đi tôi sẽ sai người khử Nguyễn Hữu Trí. ở Sài Gòn, ngoài các việc khác ông nên để mắt tới bọn Nguyễn Văn Hình, nhưng nên tìm cách thu phục tướng Nguyễn Văn Vỹ.

Ngô Đình Nhu bốt bồn chồn lo lắng:

- Đại tá đã quyết hẳn có cân nhắc kỹ càng, tui không cản... - Nhu đắn đo giây lát, nói tiếp: - Tuy không nên mang theo cả đội bảo vệ, nhưng cũng cần có vệ sĩ đáng tin cậy.

Ét-uốt Lên-xđen xua tay:

- Tôi không cần ai cả. Tôi có một thuộc hạ đa năng làm các công việc: hầu phòng, đầu bếp, lái xe và bảo vệ.

Ngô Đình Nhu là người cẩn thận, ông ta không dám để một nhân vật quan trọng như ét-uốt Lên-xđen dẫn thân vào nơi khi ho cò gáy, nhan nhản cam bầy hiểm nguy nên cố nài:

- Không được! nhất thiết Đại tá phải có người dẫn đường. Người này am tường địa hình khu vực quân Cao Đài trấn giữ. Anh ta trung thành, hiểu biết rộng, giỏi võ thuật, thạo sử dụng nhiều loại súng tay. Cái tên Quyết Bất Bại đủ nói lên điều đó.

Ét-uốt Lên-xđen cười chấp nhận ngay:

- Đây mới là người tôi cần!

*

Chiếc Pơ-giô màu trắng do Thanh Sơn lái, chở ét-uốt Lên-xđen và Quyết Bất Bại rời thành phố Sài Gòn, theo Đường 22B, tiến về hướng thị xã Tây Ninh.

Dọc đường, ét-uốt Lên-xđen thích hỏi mà Quyết Bất Bại - một khách giang hồ từng trải nhiều, hiểu biết rộng, đủ kiến thức đáp ứng tính tò mò của khách.

Xe lăn bánh vào địa phận Tây Ninh, ét-uốt Lên-xđen hỏi bằng quơ:

- Vùng Trảng Bàng có gì đáng quan tâm?

Quyết Bất Bại đáp:

- Nhiều cảnh đẹp, vật lạ, kiến trúc cổ như Tháp Bình Thạnh nằm trong khuôn viên đền tháp ấn Độ giáo được xây dựng từ thế kỷ thứ 8. - Bất Bại nói tiếp bằng cảm thán: - Giữa vùng cây cối cổ thụ xanh ngắt âm u vút cao một ngọn tháp màu xám như muốn với lên trời cao. Nhưng nổi tiếng nhất ở Tây Ninh vẫn là Tòa thánh Cao Đài.

Ét-uốt Lên-xđen hưởng ứng liền:

- Đến lãnh địa của Cao Đài mà được hiểu biết Thánh thất Cao Đài thì còn gì thú vị bằng.

Quyết Bất Bại không che giấu vẻ hờn hở khi được ngài Đại tá - Phái viên đặc quyền của Tổng thống Mỹ khích lệ. Anh ta tiếp tục chứng tỏ vốn hiểu biết của mình:

- Tòa thánh Cao Đài tọa lạc trên một khuôn viên rộng một kilô-mét vuông, có tường bao bọc, bắt đầu xây dựng từ năm 1926. Nổi bật trong quần thể kiến trúc ấy là Đền Thánh và hai tháp cao, mang dáng dấp xây dựng kết hợp á châu với Âu châu, thể hiện qua những dãy cột rồng cuốn màu sắc sặc sỡ như cung điện vua chúa, những vòm mái cao thẳm như nhà thờ Thiên chúa giáo. Mặt tiền là hình Thiên Nhân, một con mắt tỏa hào quang do Đặng Văn Ký - một nhà báo tên tuổi vẽ; phía dưới là những bức họa chân dung Tôn Dật Tiên, Trạng Trình và Vích-to Huy-gô, cả ba mặc phẩm phục Hàn Lâm viên sĩ theo lối Pháp.

Bất Bại nhếch mép rồi mới nói tiếp bằng giọng khinh bạc:

- Tế tướng Các-đi-na Ri-sơ-li-ơ người sáng lập Viện hàn lâm Pháp năm 1635 thấy bộ phẩm phục hào lâm chu du tới miền hẻo lánh thuộc vùng Đông Nam châu á xa xôi hẳn sẽ rất ngạc nhiên. Mặc phẩm phục hàn lâm Pháp cho hai người á châu chẳng lẽ là sáng kiến của họa sĩ Mười Ký - một chủ báo kinh doanh kém hiệu quả ở Sài Gòn. Và lại trang trí thêm vòng hào quang trên đầu như ảnh Đức Mẹ. Trong Thánh thất, ngự trên bệ cao là tượng Phật Thích Ca, Khổng Tử, Lão Tử và Chúa Giê-su. Bổ sung cho tổng thể kiến trúc là cổng Chánh môn, Tháp mộ, Đền thờ Phật mẫu và Bá Huê Viên trồng nhiều cây cảnh lạ.

Tính tò mò ở ét-uốt Lên-xđen được kích thích, ông ta hào hứng hỏi:

- Anh có biết hoàn cảnh ra đời của đạo Cao Đài không?

Quyết Bất Bại gật đầu hỏi lại:

- Đại tá muốn nghe không?

Ét-uốt Lên-xđen trả lời bằng câu cảm thán:

- Được nghe thì rất thú vị!

Quyết Bất Bại tiếp tục thể hiện sự lịch lãm giang hồ:

- Khoảng mùa thu năm 1925, Đốc phủ sứ Ngô Quang Chiêu tổ chức buổi cầu Cơ tại tư dinh. Vị thần linh ứng giáng cơ tự xưng là Đức Cao Đài chí tôn, phán truyền ông Chiêu lập một đạo mới, kết hợp các tôn giáo thành một Quốc giáo nắm vận mệnh tâm linh Việt Nam. Ông Chiêu đem lời thánh phán bàn với hai người có danh vọng trong làng: Ông Lê Văn Trung, nghị viên Hội đồng thuộc địa và ông Phạm Công Tắc, nhân viên thuế quan đã nghỉ hưu. Ba ông này thống nhất chủ trương, lại đưa ra tham vấn ý kiến của những người có chức phận ở làng xã. Thánh đã phán ai dám không tuân theo. Ông Chiêu chủ trì thành lập Đạo Cao Đài.

Ét-uốt Lên-xdên nhận xét:

- Tôn giáo nào cũng xuất phát từ ý thức và sử dụng ma thuật hiển vinh. - Ông ta nhìn người “thạo chuyện” nhắc nhở: - Anh kể tiếp đi! Một tôn giáo bột phát có thể có giáo lý không?

Quyết Bất Bại cười:

- Một đứa trẻ bán báo còn có cách rao câu khách nữa là. Chính ông Chiêu tự soạn giáo lý. Tui đã được đọc qua, thấy đủ cả tư tưởng bác ái của Phật giáo, chủ trương vô vi^{15*} thanh tĩnh^{16*} của Lão giáo, nguyên lý trung hiếu của Khổng giáo. Đạo Cao Đài suy tôn một đấng Thượng đế duy nhất, công nhận kiếp luân hồi. Kinh cầu nguyện hàng ngày của tín đồ đơn giản; vật tiến cúng cũng giản đơn, chỉ cần có hoa quả, rượu trà và đốt hương là đủ. Khoảng tháng chạp năm sau, trong buổi cầu Cơ có đông người tham dự, Đức Cao Đài linh ứng giáng Cơ phán: “Thay mặt Thượng đế, Đấng chí tôn là Ta, Thích-ca-mâu-ni là Ta, Giê-su Ki-tô cũng là Ta. Các người nhanh nhanh chọn vùng đất cây tốt tươi, chim quần hội dưới chân núi Bà Đen lập Thánh Thất phụng thờ Ta!”. Tòa Thánh thất Cao Đài xuất hiện dưới chân núi Bà Đen sau lời thánh phán đó ít lâu. Tòa thánh đồ sộ, trang trí nguy nga, Kinh răn đơn giản, vật tiến cúng không mấy tốn kém

có sức thu hút người tin theo mỗi ngày một đông. Chân núi Bà Đen ngày nào vắng vẻ đìu hiu nay trở nên sầm uất nhộn nhịp. Đạo Cao Đài phát triển mạnh khắp vùng Tây Ninh và các tỉnh miền Đông.

Ét-uốt Lên-xđen nhận xét:

- Niềm tin tạo nên sức mạnh.

Quyết Bất Bại thở dài nói tiếp:

- Nguyên lý bất biến của mọi phong trào đại chúng là có khi thịnh ắt có khi suy; thường thường suy do tham vọng cá nhân. Đạo Cao Đài dưới sự dẫn dắt của Giáo chủ Ngô Quang Chiêu đang hưng thịnh thì Đại tông đồ Lê Văn Trung tổ chức cầu Cơ. Tất nhiên, Đức Cao Đài phán truyền ông Lê Văn Trung làm Giáo chủ. Người khởi xướng, xây dựng tôn giáo bị gạt ra ngoài. Có lẽ ông Lê Văn Trung muốn tín đồ từ bỏ quá khứ tín ngưỡng nên tổ chức giáo phẩm lấy cơ số 3 làm cơ sở: Ba vị Đại-đầu-sư, ba mươi sáu Tổng-phối-sư, bảy mươi hai Mục-sư... hết một nhà nước tôn giáo. Thánh thất theo nhau mọc lên ở Mỹ Tho, Chợ Lớn, Thủ Dầu Một, Bến Tre... tín đồ lên tới chục vạn người. Những người có máu mặt ở làng xã được vận động ra trông coi Thánh thất.

Ét-uốt Lên-xđen mỉm cười, chen ngang:

- Họ bắt chước mô hình tổ chức nhà nước Thiên chúa giáo La Mã.

Quyết Bất Bại vẫn giữ giọng đều đều:

- Ông Trung nhờ thủ đoạn đoạt quyền Giáo chủ nên không thể tồn tại lâu dài. Ông Phạm Công Tắc khi nào cam chịu đứng dưới người khác. Ông ta bí mật lập tổ chức Phạn môn bao gồm hai ngàn tín đồ tin cậy, trích máu ăn thề trung thành với Phạn chủ - Phạm Công Tắc. Dựa vào lực lượng này, ông Tắc tổ chức cầu Cơ. Và cũng tất nhiên, Đức Cao Đài linh ứng phán truyền ông Tắc làm Giáo chủ, chấn chỉnh tôn quy. Sau khi nắm quyền Giáo chủ, ông Tắc tự xưng là Đức Hộ Pháp. Tiếp đó ông Tắc

quyết tiêu diệt triệt để các mầm mống gây loạn nên thành lập Hội đồng Tòa thánh đưa ông Trung ra trước Hội đồng luận tội tham ô, dặt dắn tín đồ đi lạc đường Đức Cao Đài đã chỉ ra. Một năm sau, ông Trung chết, chẳng hiểu do quá uất phần hay bị ám hại. Vào khoảng năm 1934, ông Tắc tiến hành cải cách nội bộ. Thành lập 9 Bộ tại Tòa thánh trung ương; lập Hội đồng tối cao, Đại cộng đồng, Tòa án tôn giáo và Tòa án tín đồ; chia miền Nam thành 9 vùng hành chính...

Ét-uốt Lên-xđen chen ngang:

- Khác gì tổ chức Nhà nước thu nhỏ!

Quyết Bất Bại kể tiếp:

- Ông Tắc kêu gọi thiện chí hảo tâm của tín đồ lấy kinh phí sửa chữa Tòa thánh, lập Tam Vị, dựng Cửu trùng đài và Hiệp thiện đài - nơi các vị Đại tông đồ hợp thông với Đấng Cao Đài qua lễ cầu Cơ.

Ét-uốt Lên-xđen chột hỏi:

- Cầu Cơ là gì? Tôi cảm thấy quen quen khái niệm này, nhưng chẳng hiểu nó vận hành ra sao. Anh biết không?

Quyết Bất Bại đáp:

- Người ta dùng một miếng ván thôi, cắt gọt thành một hình trái tim mỏng, mài nhẵn, lắp ba viên bi ở dưới; lại dùng một miếng bìa lớn viết các chữ an-pha-bê, các số và hai từ “có”, “không”. Miếng bìa có ký tự đặt trên mặt bàn tròn, con Cơ đặt giữa miếng bìa; ba bốn người cầu Cơ ngồi xung quanh bàn tròn, đặt một ngón tay lên con Cơ; dăm ba người ngồi ngoài khe khẽ hát đi hát lại một bài có tính chất hoang dị kích thích tinh thần những người cầu Cơ cho tới Cơ chạy quanh. Người chủ trì đặt câu hỏi, Cơ chạy tới những ký tự, ghép các ký tự thành câu trả lời.

Ét-uốt Lên-xđen “ồ” lên một tiếng, ngắt lời:

- Tôi nhớ ra rồi! Hình như ma thuật này đã được một người Pháp viết thành sách, mang tên “Bịp đời - ảo thuật huyền bí”. Cơ theo tiếng Pháp là trái tim.

Quyết Bất Bại thành thực thú nhận:

- Tui không biết giai thoại ấy. Thì ra con Cơ chu du từ phương Tây sang phương Nam.

Ét-uốt Lên-xđen hỏi:

- Nguyên nhân nào thúc đẩy Cao Đài thành lập vũ trang.

Quyết Bất Bại cười:

- Ông cũng biết tham vọng của con người là vô bờ. Được cái kim muốn thêm sợi chỉ, có thuyền tam bản muốn có hắc tẩu vượt đại dương. Tham vọng nâng Cao Đài lên hàng quốc giáo có cách xa tham vọng chính trị là mấy. Năm 1939, Chính phủ Pétan đầu hàng Đức, ông Tắc thuận gió bẻ măng, ra mặt chống lại nhà đương cục Pháp ở Việt Nam. Lúc ấy Nhật ở Đông Dương chưa mạnh, họ còn vương chân ở Mặt trận Thái Bình Dương và bên nước Trung Hoa rộng mênh mông. Toàn quyền Đông Dương ra lệnh bắt Hộ pháp Tắc đày đi Ma-đa-gát-ca, đồng thời, phái quân đội lên chiếm đóng Tòa thánh Tây Ninh.

Ét-uốt Lên-xđen cười đánh giá:

- Việt Nam các anh có câu: “Chưa bay chuyền đã đòi bay bổng”. Rớt ngã là điều khó tránh.

Quyết Bất Bại nói tiếp:

- Phát xít Nhật triển khai thế lực ở Đông Dương, hiển nhiên thu dụng người bản xứ ủng hộ mình. Ông Trần Quang Vinh - cựu Thông phán Sở mỹ thuật Pháp đang là đại diện của Cao Đài ở Cam-pu-chia được Nhật tháp tùng trở về Việt Nam nắm chức Giáo chủ. Quân đội Pháp phải rút đi, trả Tòa thánh cho ông Vinh. Quân Nhật muốn có đạo quân bản xứ hỗ trợ công thực hiện đảo chính Pháp nên khuyến khích ông Vinh thành lập lực lượng

vũ trang “bảo vệ thánh thất” gồm ba ngàn người. Nhật trang bị vũ khí và huấn luyện đội quân này.

Ét-uốt Lên-xđen hiểu ra nguyên nhân nảy sinh thế lực mới:

- Vẫn lối mòn có từ ngàn xưa!

Quyết Bất Bại kể tiếp bằng giọng hoài cổ bùi ngùi:

- Mùa thu năm 1945, Việt Minh lên cầm quyền, Nhật đầu hàng, Pháp tính đường quay lại. Đa số tín đồ đi theo Việt Minh, nhất là hệ phái Bến Tre do ông Cao Triều Phát đứng đầu đã lãnh đạo tín đồ ở đây tham gia Vệ Quốc Đoàn dũng cảm chống Pháp.

Ét-uốt Lên-xđen nhận định:

- Phân hóa là hiện tượng đương nhiên sau mỗi lần thay đổi chính thể.

Quyết Bất Bại trở lại giọng khinh bạc:

- Pháp gây hấn ở Sài Gòn, Trần Quang Vinh dẫn toàn bộ lực lượng ra hàng Pháp. Pháp công nhận lực lượng của ông Vinh là quân số thuộc đội hình quân Pháp được trả lương, cấp vũ khí, cho phép tuyển mộ thêm lính.

Ét-uốt Lên-xđen đánh giá:

- Rất đúng bài bản!

Quyết Bất Bại đổi từ giọng khinh bạc sang giọng khinh bỉ:

- Mùa thu năm 1946, Pháp đưa Phạm Công Tắc về Tây Ninh. Trần Quang Vinh trao trả quyền Giáo chủ cho ông Tắc. Hộ pháp Phạm Công Tắc tuyên bố: “Người Pháp trở lại Việt Nam để văn hóa an ninh, trật tự là cần thiết”. Được sự khuyến khích, thúc đẩy của Pháp, lực lượng Cao Đài phát triển tới số vạn. Pháp chính thức phong quân hàm cho các thủ lĩnh Cao Đài: Nguyễn Văn Thành - Thiếu tướng tư lệnh quân đội Cao Đài; Nguyễn Thành Phương - Đại tá chỉ huy cơ Thánh Vệ; Trịnh Minh Thế và Dương Văn Đang được mang lon Đại úy. Lính Cao Đài giúp Pháp bình định nhiều vùng quan trọng, gây tổn thất nặng nề cho Việt

Minh. Có công hăn có thưởng. Quốc trưởng Bảo Đại mời Trần Quang Vinh ra tham gia nội các của ông Tây lai Nguyễn Văn Xuân; Bộ Tư lệnh Pháp cũng phong quân hàm Thiếu tướng cho Nguyễn Thành Phương; Đại tá cho Dương Văn Đang, Trịnh Minh Thế, Lê Văn Tấn.

Ét-uốt Lên-xdên nhếch mép, con sâu róm đen bò chéo lên, chẳng biết ông ta bực lộ tâm trạng gì, khinh thường hay ngạc nhiên. Quyết Bất Bại nói tiếp:

- Năm 1953, quân Cao Đài lên tới vài vạn. Hộ pháp Tắc phong Trịnh Minh Thế làm Thiếu tướng, giữ chức Tham mưu trưởng. Thế bất bình với Thành, tổ chức ám sát Thành không xong liền kéo mấy ngàn quân bản bộ vào rừng, tuyên bố ly khai Cao Đài, lập Mặt trận quốc gia liên minh. - Bất Bại hừ một tiếng tỏ vẻ coi thường: - Liên minh nhưng chẳng ai liên minh nên vẫn vò vố trong chốn rừng xanh.

Bỗng phía trước có ba bốn người - kẻ mặc quân phục, kẻ đóng bộ bà ba đen, gương chéch súng tiến ra chặn đường.

Quyết Bất Bại nhắc khẽ ét-uốt Lên-xdên:

- Quân Cao Đài đấy!

Ét-uốt Lên-xdên xuống xe, oai vệ bước tới đứng trước toán chặn đường. Quyết Bất Bại theo sau. ét-uốt Lên-xdên có dáng người cao lớn, tư thế đứng chững chạc đường hoàng, ông ta làm chủ tình thế bằng câu tiếng Pháp với chất giọng kẻ cả.

Một gã trong bốn gã chặn đường hát hàm về phía Quyết Bất Bại hỏi:

- Ông ta nói gì?

Quyết Bất Bại phiên dịch:

- Ông ta bảo sao dám cản ngang đường?

Gã chặn đường lại hỏi:

- Ông ta là ai?

Quyết Bất Bại không cần phiên dịch mà đáp luôn:

- Sĩ quan Phòng Hai Bộ Tham mưu quân đội Pháp đi nắm tình hình.

Hồi ấy người Mỹ vào Việt Nam chưa có mấy nên đánh lừa loại lính của đồng rất dễ dàng. Bọn gác rẽ ra hai bên, mở đường cho xe chạy.

Ét-uốt Lên-xđen không còn hứng thú nghe chuyện Cao Đài, ông ta hỏi:

- Tôi lấy làm ngạc nhiên về sự hiểu biết của anh, có thể giải thích không?

Quyết Bất Bại tươi tỉnh đáp:

- Tôi là dân giang hồ được gặp đủ loại khách giang hồ hảo hán. Trong bụng loại ấy chứa đủ chuyện trên trời dưới biển.

Viên tình báo Mỹ vỡ lẽ, khẽ nhếch mép cười.

*

Vừa trông thấy ét-uốt Lên-xđen và hai người Việt Nam bậm trợn bước vào phòng, Trịnh Minh Thế đã sững sờ:

- Ta rất ghét bọn mũi lõ mắt xanh!

Quyết Bất Bại tiến lên một bước:

- Thiếu tướng chó nên vợ đũa cả năm. Người Pháp mũi lõ mắt xanh, người Mỹ cũng mũi lõ mắt xanh.

Trịnh Minh Thế vẫn giọng nói khinh bạc:

- Ta tiếp loại mũi lõ mắt xanh nào đây?

Ét-uốt Lên-xđen tươi tỉnh đáp:

- Người Mỹ đến giải vây cho ông đấy!

Trịnh Minh Thế quen sống “anh hùng nhất khoảnh” xua tay:

- Ông nói lời vô lý! Ta đường đường làm chủ một vùng, cần gì phải giải vây.

Ét-uốt Lên-xđen cười mỉm:

- Thiếu tướng ly khai Cao Đài, tuyên bố chống Pháp, đả kích phái bảo hoàng... Các thế lực ấy liên kết tiến công, Thiếu tướng chống đỡ thế nào? Không trụ nổi nửa ngày!

Trịnh Minh Thế bớt sống sượng nhưng lại tỏ ra bất cần:

- Thắng làm vua thua làm giặc, thua nữa thì chết là cùng. Ta không ngán chi hết.

Ét-uốt Lên-xđen lại cười mỉm, nụ cười khá thân thiện:

- Người á châu có lời danh ngôn kích thích chí khí đến cả người Âu châu cũng phải học tập: “Thân nam nhi phải có danh gì với núi sông”. Thiếu tướng không thể coi nhẹ thanh danh của mình được.

Trịnh Minh Thế dụ giọng hỏi:

- Ông có cao kiến gì?

Ét-uốt Lên-xđen chưa kịp lên tiếng, Quyết Bất Bại đã nói:

- Chẳng lẽ Thiếu tướng mặc thầy trò tui đứng thế này để hỏi cao kiến?

Trịnh Minh Thế chìa tay mời ét-uốt Lên-xđen và hai tùy tùng vào nhà. Quyết Bất Bại, Thanh Sơn biết vị thế của mình nên lảng ra ngồi hàng ghế kê sát nhà, ghế do bàn tay không có nghề tự tạo nên nham nhở nhưng vẫn ngồi được. ét-uốt Lên-xđen ngồi đối diện trên bộ bàn ghế khá hơn; tuy vậy vẫn chỉ là thứ ở rừng tạm bợ. Thế gọi lính hầu lên dọn đồ làm cơm đãi khách rồi tỏ vẻ bẽn lẽn:

- Ngài thứ lỗi, quân đội đóng trong rừng mọi tiện nghi đều thiếu.

Ét-uốt Lên-xđen cười, tự giới thiệu:

- Tôi là ét-uốt Lên-xđen nhận ủy nhiệm của Tổng thống Mỹ Ai-xen-hao hộ tống chí sĩ Ngô Đình Diệm về nước nhậm chức Thủ tướng!

Trịnh Minh Thế tỏ vẻ xúc động. Ông ta đang ở vào thế bơ vơ, bất lợi về danh nghĩa và thực chất, cái hàm Thiếu tướng giáo phái thì làm gì có giá trị, nó càng không có giá trị khi cả tướng lẫn quân bị tẩy chay, bị truy đuổi, sống lo âu như bầy người hoang dã lang thang trong rừng. Gặp thời buổi nào theo kỷ cương ấy. Quả là đã có duyên thì không cầu cũng gặp. Ông ta thẳng thắn cõi mở:

- Tui đọc mấy tờ báo Sài Gòn và nghe ra-đi-ô, biết... thì ra ngài chính là Đặc phái viên của Tổng thống Mỹ, người đã có công giúp Tổng thống Phi-lip-pin Mác-xay-xay. Không giấu gì ngài, tui đang như con hổ bị nhốt trong cũi. Rất cần ngoại viện.

Ét-uốt Lên-xđen khuyến khích:

- Thiếu tướng hãy làm người đầu tiên ứng danh phò tá Ngô Thủ tướng. Công khởi đầu này ắt không nhỏ. Điều tôi có thể bảo đảm với ông là nếu ông thực lòng quy thuận thì binh sĩ dưới quyền sẽ được công nhận là quân đội chính quy và ông là vị Thiếu tướng đầu tiên trong thể chế Cộng hòa.

Trịnh Minh Thế không giấu nổi sự phản ứng lúng túng:

- Vây...

Thấy Trịnh Minh Thế ngập ngừng, ét-uốt Lên-xđen đỡ lời luôn:

- Trong một tương lai không xa, ngài Ngô Đình Diệm sẽ là Tổng thống nền Đệ nhất Cộng hòa.

Trịnh Minh Thế phần khởi dấn thân vào con đường mạo hiểm mới:

- Lập trường bài phong phản đế, chống cộng sản của tui đã có đất bộc lộ. Tui nghe theo sự chỉ dẫn của ngài! Cần gì ngài cứ chỉ giáo!

Ét-uốt Lên-xđen biết tên phản đồ này rơi vào thế phục vụ chính quyền Ngô Đình Diệm hoặc chết nên tỏ vẻ độ lượng:

- Từ nay chúng ta là bạn bè, đồng liêu... không cần khách sáo. Tôi muốn Thiếu tướng quan tâm tới lực lượng vũ trang Cao Đài. Chúng ta cần hợp sức tĩa bớt quân chống đối.

Trịnh Minh Thế sốt sắng:

- Sẽ sớm có tin tức đến với ngài!

Ét-uốt Lên-xdên nắm chắc con cá đã lọt vào đặng, không còn con đường nào thoát khỏi đặng quây, hoàn toàn phụ thuộc người chủ đặng, nên chuyển sang biện pháp “dùng vật chất làm mù lò lương tâm”:

- Thiếu tướng cần đáp ứng nhu cầu gì? Vũ khí, lương thực chẳng hạn.

Trịnh Minh Thế cười không được tự nhiên lắm. Mấy ngàn quân chạy vội vào rừng chỉ kịp mang vũ khí nhẹ, mà toàn loại vũ khí Pháp thải ra, đạn cũng thiếu. Lương ăn càng khốn khổ, chủ yếu do người nhà lén lút tiếp tế, khi quá cùng khổ thì giả làm thổ phỉ “bôi mặt che tung tích” xuống làng ăn cướp, phần lớn sống dựa vào rừng mà rừng Tây Ninh không mọc nhiều thức ăn được.

- Hẳn ngài có thể phỏng đoán ra hoàn cảnh những người bị bao vây. Quân của tui cần được trang bị vũ khí mới, cần có lương ăn.

Ét-uốt Lên-xdên đáp:

- Quân đội của Thiếu tướng sẽ được cấp phát tiền lương, trang phục như quân chính quy. Trước mắt, chúng tôi cấp tiền, Thiếu tướng tự lo mua lương thực. Về vũ khí, tôi sẽ đề nghị Đại tướng Ô Đa-ni-en lấy từ kho MAAG cấp phát cho Thiếu tướng các loại súng tiểu liên, trung liên, đại liên, súng trường và lựu đạn đủ trang bị một trung đoàn.

Cặp mắt Trịnh Minh Thế lóe sáng, được cấp phát những thứ ấy thì đạo quân ly khai sẽ là con cộp nơi rừng xanh.

- Lấy danh dự quân nhân cấp tướng tui thể trung thành với chính thể mới và phục tùng mọi sự chỉ huy của ngài.

Ét-uốt Lên-xđen hỏi:

- Thiếu tướng vận chuyển vũ khí về đây bằng cách nào?

Trịnh Minh Thế cười:

- Ngài khỏi bận tâm. Trong quân tui có nhiều tay anh chị buôn lậu sừng hổ, chúng rất thông thạo đường ngang lối tắt.

Ét-uốt Lên-xđen dặn dò:

- Thiếu tướng tiến hành luyện quân dưỡng sức, tránh đụng độ; tuyệt đối không được cướp bóc của dân để giải tỏa sự căm giận của họ, có như thế mới được dân ủng hộ. Luôn luôn ở tư thế sẵn sàng vào Sài Gòn làm hậu thuẫn cho Thủ tướng Ngô Đình Diệm.

*

Ét-uốt Lên-xđen trở lại Sài Gòn bình yên. Ông ta tắm rửa cho sạch bụi đường xa, chưa kịp đến nhà hàng Ca-ti-neu-tan dùng bữa trưa thì Trung úy cận vệ Ra-đích vào gặp, hớn hở báo cáo:

- Thưa Đại tá! Kế hoạch “bốc hơi” đã hoàn thành!

Ét-uốt Lên-xđen biết Ra-đích là sĩ quan làm việc chu đáo nhưng vẫn hỏi:

- Biện pháp xóa dấu vết, đánh lạc hướng điều tra tốt chứ?

Ra-đích đứng nghiêm đáp:

- Theo đúng các bước Đại tá chỉ dẫn! Không một sơ xuất.

Ét-uốt Lên-xđen có thói quen làm việc, ăn uống, nghỉ ngơi đúng giờ giấc. Ông ta xem đồng hồ thấy chỉ còn năm phút thì tới giờ đi ăn nên không hỏi lan man sang chuyện khác, toan bảo lui ra thì Thanh Sơn hé cửa, lên tiếng:

- Thưa ngài! Ông Nhu đến!

Ét-uốt Lên-xđen nhếch mép, bộ râu con kiến của ông ta chẳng khác con sâu róm bò ngược, ngón tay mở mặt đồng hồ, miệng nói:

- Mời ông ta vào!

Ét-uốt Lên-xđen chưa kịp ra đón, Ngô Đình Nhu đã bước rào tới, hớn hở siết chặt tay viên Cố vấn Mỹ thể hiện sự vui mừng khôn xiết. Trong đời Nhu gặp nhiều cảnh lo toan, sợ hãi... nhưng không nỗi lo sợ nào dày vò ông ta bằng những ngày ét-uốt Lên-xđen đi Tây Ninh, trường hợp không ngăn nổi việc ét-uốt Lên-xđen dán thân vào hang cọp đã khiến ông ta mất ăn mất ngủ. Vị Cố vấn am hiểu công việc và vô cùng lợi hại này có mệnh hệ nào thì sự nghiệp chính trị của anh em ông ta lâm nguy ngay. Nhu vừa rung mạnh bàn tay vị cứu tinh vừa nói những lời gan ruột:

- Từ nay trở đi dù có gặp việc chi khẩn cấp mấy tui cũng không để ngài mạo hiểm như rứa. Mạo hiểm quá!

Ét-uốt Lên-xđen thực sự xúc động về tình cảm của Cố vấn Nhu đối với mình. Ông ta mỉm cười cởi mở, lựa lời xoa dịu:

- Có gì đâu! Chẳng qua chỉ như một cuộc vận động cơ bắp và trí não. - ét-uốt Lên-xđen mở to cặp mắt màu xanh nâu, chuyển đề tài: - Ông cho tôi một người hướng đạo tuyệt vời. Tôi trân trọng sự quan tâm ấy của ông.

Ngô Đình Nhu xởi lởi bộc lộ:

- Nghe tin ông về, tui mừng lắm, vội sang thăm; tiện thể bàn công việc đón Thủ tướng Ngô Đình Diệm về nước. Mấy hôm ông đi vắng, Sài Gòn yên tĩnh trừ vụ Nguyễn Hữu Trí. Sĩ quan dưới quyền ông, rất thạo công việc...

Ét-uốt Lên-xđen không hưởng ứng lời khen cuối cùng, ông ta cảm thấy đó là lời chê bai “Các ông chỉ có cái giỏi khoa giết người”; do suy nghĩ theo hướng đó nên ông ta hỏi:

- Ông tổ chức đón Thủ tướng thế nào?

Ngô Đình Nhu lo “người anh trai khốn khổ” của mình bị ám hại nên quan tâm tới công việc bảo vệ vì thế chỉ trình bày kế hoạch đón tiếp nghiêng về bảo vệ:

- Dùng ba trăm quân của Lê Quang Tung làm hàng rào danh dự, hơn ba trăm thanh niên công giáo Bình Long của cha Thụ hỗ trợ vòng ngoài, cho đảng viên Cần lao và các phần tử trung thành trà trộn vào đoàn người đi đón. Nếu Đại tướng Ô Đa-ni-en và Đại tướng Ê-ly cũng ra đón thì không xảy ra chuyện bất trắc.

Ét-uốt Lên-xđen đáp:

- Chắc chắn Đại tướng Ô Đa-ni-en ra sân bay đón Thủ tướng Diệm. Tôi sẽ yêu cầu Đại tướng tác động tới Ê-ly. Vì quan hệ ngoại giao, Ê-ly không thể từ chối.

Ngô Đình Nhu đánh giá:

- Nếu có thêm hai Đại tướng ra đón nữa thì bọn kia có ngông cuồng mấy cũng không dám mần bậy.

*

Văn phòng Bộ chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương tiếp nhiều vị khách giàu sang cùng đến một lúc. Những chiếc xe Méc-xê-đéc màu đen, Pơ-giô màu sữa, Tờ-rắc-sông màu xanh cánh cam và những chiếc Pho bóng đến mức có thể dùng làm gương soi... đồ khá trật tự ở mặt tiền tòa Công sứ nói lên điều đó. Khách là những nhà tư bản thực dân cha truyền cho nối làm nghề “đào mỏ” ở mảnh đất Đông Dương màu mỡ giàu khoáng sản, nhiều quả quý thú lạ... Quý ngài Rô-be chủ đồn điền cà phê Buôn Ma Thuột, quý ngài Giăng Duy-pông chủ hai hãng tàu biển, quý ngài Cơ-lô-tin-đơ đại diện toàn quyền Công ty hỏa xa Đông Dương, quý ngài Lu-i Lăng-rơ-mông cũng là đại diện toàn quyền các công ty hầm mỏ trên toàn cõi Đông Dương vân vân và vân vân.

Đại tướng Tổng chỉ huy Pôn Ê-ly, tướng Tham mưu Găm-bi-ê, Trưởng phòng Hai quân đội Pháp Sa-va-ni và Mác-thanh trợ lý

của Đại tướng tiếp khách tại Phòng khánh tiết. Mười người ngồi lọt thỏm trong Phòng khánh tiết rộng mênh mông thực là lạc điệu, chẳng khác dăm con ruồi tí tẹo làm chủ lá sen xanh to tướng. Biết làm thế nào? Nhiều bộ phận thuộc cơ quan tham mưu, hậu cần ở ngoài Hà Nội đang lục tục chuyển dần vào Sài Gòn, phải có chỗ ở, nơi làm việc cho họ. Cơ quan tham mưu, hậu cần ở Sài Gòn phình lên, tràn ra các không gian vốn dành cho công việc ngoại giao, lễ tiết. Chưa kịp sắp xếp đành phải tùy nghi.

Đại tướng Ê-ly không bận tâm về cái thứ chuyện vụn vặt nhiều khê ấy, ông ta lên tiếng, giọng khỏe rành rọt như vị tướng hạ mệnh lệnh quân sự:

- Quý ngài chiếu cố, tôi mong được nghe lời bộc lộ chân thành và thiết thực.

Rô-be mở đầu:

- Thưa Đại tướng! Nước Pháp đến Đông Dương phải chịu tổn kém sinh mạng thanh niên Pháp, tài sản của đất nước Pháp, thu chưa bù đủ chi, không thể ra đi từ bỏ Đông Dương một cách dễ dàng.

Lu-i Lãng-rơ-mông tiếp theo:

- Hàng năm ngành hầm mỏ chúng tôi đóng góp tới một phần mười ngân khố. Hiện nay, nhiều hầm mỏ đang thời kỳ khai thác hưng thịnh và đang mở tiếp nhiều miệng hầm có trữ lượng lớn. Khoản thu khổng lồ ấy rất đáng quan tâm.

Đại diện hãng tàu biển, Công ty hỏa xa - kế tiếp nhau liệt kê các lợi ích thực dân và tung ra miếng mồi nhử kẻ hám lợi.

Các tướng lĩnh Bộ chỉ huy Pháp nghiêm túc lắng nghe.

Tướng Găm-bi-ê thuộc phe bảo thù, ông ta làm như nhận xét theo thực tế nhưng lại là lời khích tướng:

- Từ bỏ thói quen là khó, từ bỏ một sự nghiệp được xây dựng hàng trăm năm bằng xương máu và mồ hôi càng khó.

Đại tướng Ê-ly là người đứng mũi chịu sào nên chỉ có thể nói:

- Tôi rất thông cảm với quý vị!

“Thông cảm” là thế nào? Là thương vay, là lời nói ít nội dung khích lệ, không thiết thực.

Chủ đồn điền cà-phê lên tiếng như ông ta từng là tướng chỉ huy:

- Thưa Đại tướng! Khi dồn lực lượng vào miền Nam thì trong tay ngài có ba mươi vạn binh lính Lê Dương, hai vạn binh lính bảo hoàng và mười vạn binh lính Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên. Sức mạnh ấy đủ làm nên mọi chuyện.

Tướng Găm-bi-ê cười, gật đầu tỏ ý đồng tình, nhưng không ủng hộ sáng kiến mang tính chất vô chính phủ.

- Ngài mới đề cập tới khía cạnh quân sự.

Giăng Duy-pông bảo vệ quan điểm của Rô-be:

- Tướng quân thứ lỗi! Hai bên đối địch thì hiển nhiên phải so sánh lực lượng quân sự.

Tướng Găm-bi-ê lại cười, xua tay như xua ruồi:

- Thoạt nhìn thì có vẻ như vậy, thực ra quân sự chỉ có tác dụng như một cú hích. Quyết định vấn đề nằm trong lĩnh vực chính trị và ngoại giao.

Rô-be hướng về phía Ê-ly nói:

- Thưa Đại tướng! Tướng tại trận tiền có quyền hành động theo thực tế chiến trường. Muốn đảm bảo về mặt pháp lý, ngài gửi lên nội các Pa-ri bản kiến nghị theo quan điểm của Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương.

Đại tướng Ê-ly dõng dạc nói:

- Nội các Măng-đét Phờ-răng-xơ không ủng hộ chiến tranh. Ngài Măng-đét Phờ-răng-xơ trực tiếp chỉ huy cho tôi thu quân về các địa điểm phòng thủ. Một đội quân không có hậu phương, đội quân ấy không thể chiến đấu.

Rô-be hăng hái đáp ứng:

- Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh. Trước mắt, chúng tôi tình nguyện chi tiền nuôi quân đội.

Đại tướng Ê-ly chớp chớp mắt, biểu lộ hành vi cân nhắc:

- Nhiệt tâm của quý ngài bảo vệ quyền lợi Pháp ở Đông Dương khiến tôi cảm phục. Tuy lập trường của chúng ta gần nhau nhưng chưa thể công khai, không thể vội vàng, cần phải kiến thiết cơ hội. Các ngài hãy sẵn sàng cho mọi tình huống, chúng tôi cũng sẵn sàng chờ cơ hội vận động tới.

*

Tin mật báo của Mác-tanh về mối liên kết giữa quân đội viễn chinh Pháp với bọn tư bản thực dân khiến Ét-út Lên-xđen lo lắng. Nếu Ê-ly và Bộ Tham mưu của ông ta chống lệnh chính phủ, không đếm xỉa đến Hội nghị hòa bình Giơ-ne-vơ, tự ý châm ngòi cuộc chiến tranh mới thì Diệm và cả Mỹ bị nghiền đường vào Sài Gòn, hậu quả ra sao rất khó lường.

Ét-út Lên-xđen gửi thư điện cáo cấp thẳng tới Văn phòng Nội các.

Tổng thống Ai-xen-hao đọc bức điện với vẻ “rất không hài lòng”. Ông ta triệu tập Bộ trưởng Ngoại giao và Giám đốc Cục Tình báo Trung ương tới Phòng Bầu dục. Tổng thống Ai-xen-hao ngồi trong ghế pho-tai; phía trước, trên chiếc bàn bằng foóc-mi-ca sáng loáng đặt mô hình quả địa cầu to đường kính 50 xăng-ti-mét và bức điện. Anh em nhà Đa-lét ngồi đối diện. Ai-xen-hao đẩy bức điện đến trước mặt hai vị quan chức dưới quyền, ngả người ra đằng sau nói như đập búa:

- Con gà Gô-loa toan mổ mắt chúng ta!

Nương theo ý tưởng của Tổng thống, Phốt-xơ Đa-lét nói giọng khinh bạc:

- Gà què còn muốn đá bậy!

A-len Đa-lét là người trực tiếp điều khiển kế hoạch đưa Ngô Đình Diệm về Sài Gòn nên có mối lo thiết thực:

- Đối với bọn bại tướng tàn binh phải ngăn chặn trước khi chúng phát khùng. Tôi đề nghị Tổng thống tỏ rõ thái độ với Chính phủ Pháp.

Tổng thống Ai-xen-hao cũng nhận thấy xuất hiện dòng nước ngược là dấu hiệu nguy hiểm, để nhiều dòng nước ngược cùng xuất hiện thì sẽ rất khó khăn trong đối phó. Ông ta vươn người lên, nói theo giọng điệu của vị Tổng tư lệnh quân đội đồng minh Mặt trận phía Tây xưa:

- Tình hình biến chuyển từng ngày, anh lo là phải. Vậy thì chính anh sang Pa-ri với danh nghĩa Bộ trưởng Phủ Tổng thống, đại diện Tổng thống Hoa Kỳ. Anh phải quét sạch những mưu mô chống lại lợi ích Mỹ. Chiều nay bảo văn phòng thảo công hàm và ủy nhiệm thư, sáng mai anh bay luôn. - Ông ta chăm chăm nhìn người mang sứ mệnh du thuyết khó khăn, nhưng tin chắc rằng: một đồng minh vụ lợi là một đồng minh dễ sai khiến, nên cao giọng như khi hạ mệnh lệnh quân sự: - Tổng thống Mỹ đòi hỏi chuyển công cán của sứ giả phải thành công.

*

A-len Đa-lét cùng phái đoàn Chính phủ Mỹ tới cung điện Lu-vơ-rơ trình Công hàm và ủy nhiệm thư lên Thủ tướng Pháp Măng-đét Phờ-răng-xơ.

Măng-đét Phờ-răng-xơ là người thuộc phái ôn hòa, ông muốn dôn tâm trí, sức lực để ổn định tình hình biến động ở châu Phi, nhất là An-giê-ri và chấn hưng nền kinh tế mất cân đối, dư họa chiến tranh tồn tại trong nhiều lĩnh vực kinh tế tài chính Pháp. Pháp thiếu vốn khôi phục nhà máy bị chiến tranh phá hủy, thiếu vốn đầu tư xây dựng nhà máy mới, nạn thất nghiệp tràn lan, công nhân thất nghiệp, nông dân cũng thất nghiệp. Chẳng phải riêng Mỹ cậy tiềm lực kinh tế hùng hậu của mình gây sức

ép với Pháp mà thực sự Pháp không đủ lực gánh chịu cuộc chiến tranh dai dẳng ở Đông Dương, trong khi khu vực có thể cứu vãn được là các thuộc địa ở châu Phi; nếu không sớm tỉnh táo thì chẳng những mất Đông Dương mà còn không giữ nổi An-giê-ri, Ma-đa-gát-ca, Công-gô, Ga-bông, Ghi-nê... Nhường Đông Dương cho Mỹ là quốc sách của Pháp lúc này.

Thủ tướng Măng-đét Phơ-răng-xơ tuyên bố:

- ủng hộ chính sách Đông Dương của Mỹ là quốc sách của Pháp.

A-len Đa-lét không phủ nhận điều đó, nhưng lời tuyên bố suông thì chẳng có giá trị gì. Ông ta phê phán:

- Chính sách của Chính phủ Pháp là rõ ràng nhưng không dứt khoát nên Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp vẫn hành động tùy tiện. Cơ quan tình báo Mỹ CIA thu thập được nhiều bằng chứng chứng tỏ Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương khuyến khích, dung túng các thế lực phản loạn ở miền Nam Việt Nam. Tướng Hinh âm mưu thực hiện đảo chính quân sự; các phe phái Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên, Đại Việt, Quốc dân Đảng... lăm le thành lập Mặt trận thống nhất các lực lượng quốc gia để chống lại Thủ tướng Diệm đều có sự khích lệ của các tướng lĩnh Pháp ở Đông Dương.

Măng-đét Phơ-răng-xơ tỏ rõ lập trường:

- Chính phủ Pháp kiên quyết chấn chỉnh tình trạng vô chính phủ ở Đông Dương.

A-len Đa-lét biết Thủ tướng Pháp thật lòng nhưng vẫn bồi thêm:

- Thưa ngài Thủ tướng! Trước khi tôi bay sang Pháp, Tổng thống của chúng tôi nói với tôi: “Mối quan hệ Mỹ - Pháp xưa nay là tốt, đang có chiều hướng phát triển tốt. Chẳng lẽ vì sự kiện Chính phủ Pháp dung túng các tướng lĩnh ở Đông Dương mà xấu đi?”.

Măng-đét Phờ-răng-xơ chết trong bụng, quả là lời tuyên bố có sức nặng ngàn cân. Ông cảm nhận rõ ràng: Pháp cần Mỹ hơn Mỹ cần Pháp. Có tiền lên Thiên đàng cũng được. Ông cũng rõ tác hại nảy sinh từ sự cầu thả, chậm hiểu của các tướng lĩnh viễn chinh. Họ không biết Tổ quốc của họ đang đặt trên đồng than hồng hay sao? Họ cam tâm mặc cho nước Pháp hùng mạnh chỉ còn là hình ảnh quá khứ.

- Ngay ngày mai, Chính phủ Pháp cử Đại tướng Na-va mang nghiêm lệnh sang Sài Gòn. Phương châm hành động sẽ là: Tuân lệnh hay phản bội Tổ quốc.

A-len Đa-lét đã đạt được mục đích chuyến công du, ông ta nói:

- Thưa Thủ tướng! Tôi đợi công hàm phúc đáp của ngài để quay về Oa-sinh-tơn.

Con cáo già CIA không phải hạng người đánh trống chưa đủ hồi đã buông dùi. Ngay tối ấy, ông ta đến tư dinh của Đại tướng Na-va để tạo một tác động quyết định.

Đối với Na-va, A-len Đa-lét vẫn giữ thái độ lịch sự, nhưng đó là cách lịch sự gai góc. Mở đầu ông ta bộc lộ phương châm nói chuyện:

- Chúng ta nói chuyện cởi mở như bạn bè, chân thành như anh em. Dầu gì đi nữa thì vẫn cứ là bạn bè, anh em.

Na-va nghe, biết gã trùm CIA điểm huyết mình. Trong cuộc đời chiến chinh, Na-va từng trải qua nhiều chiến thắng, nhiều thất bại, có vinh quang, có cay đắng... Thất bại ở Điện Biên Phủ dẫn đến thất thủ Đông Dương là sự kiện chua chát nhất dễ bị lên án, la ó nhất. Nhưng đó cũng là lẽ thường tình của cuộc đời quân ngũ. Điều quan trọng là trái tim vị tướng ở trường hợp gay cán nào vẫn cứ cứng cỏi. Na-va nói lời xã giao:

- Hoan nghênh thiện chí của ngài!

A-len Đa-lét thẳng thắn theo kiểu Mỹ:

- Thưa ngài Đại tướng! Ngài sắp sang Việt Nam công cán, tôi đề cập tình hình xấu đi ở Việt Nam bắt nguồn từ nguyên nhân sâu xa nên không thể coi là lạc đề. Ta bắt đầu từ việc ngài có sáng kiến xây dựng tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ thành quả đấm thép nhằm đập nát chủ lực Việt Minh. ý tưởng ấy rất tuyệt vời. Vì thế Tổng thống Ai-xen-hao và tôi ký duyệt không chút băn khoăn bản dự trù ngân sách bốn trăm triệu đô la của ngài. Nhưng, thiện chí của Mỹ được nhận hậu quả gì? Thảm bại Điện Biên Phủ dẫn đến mất Việt Nam, mất Đông Dương, làm mất mặt người phương Tây do đâu? Có nhiều nguyên nhân. Nguyên nhân đáng ghét nhất, xấu xa nhất là tiền phục vụ cho việc xây dựng Điện Biên Phủ bị cắt xén một cách vô lương tâm. Chúng tôi có tường trình, có bằng chứng, có nhân chứng chứng minh nhiều cấp trong các tướng lĩnh ở Đông Dương phạm tội găm nhảm công trình quân sự mang ý nghĩa sống còn. Trong báo cáo còn ghi rõ vị tướng nào dành hẳn một khoản đô-la đáng kể để ngài dùng riêng (nghe đến đây Na-va nghĩ hẳn thằng Luy-xiêng Cô-nen rồi) - A-len Đa-lét vẫn nói tiếp: - Tổng thống Ai-xen-hao chỉ thị cho tôi không nên nhắc tới chuyện tai tiếng ấy. Bạn xấu thì ta đẹp nổi gì, chuyện nào có thể thu xếp ổn thỏa thì đừng bới ra. Cả việc tướng Sa-lăng sai Rob giết hại hai sĩ quan Mỹ, chúng tôi cũng cho qua. Rob nghĩ rằng núp sau lưng Sa-lăng lẫn sang An-giê-ri là yên thân chẳng? Hẳn lắm! Nếu cần Chính phủ Mỹ đòi Chính phủ Pháp lôi tên sát nhân về giao cho chúng tôi trừng trị...

Đại tướng Na-va bị điểm trúng tử huyệt. Đến nước ấy mà còn thanh minh, biện bạch thì trơ trẽn quá. CIA biết hết mọi chuyện, vẫn do gã Luy-xiêng Cô-nen thôi. Dù vậy, họ vẫn tỏ ra có thiện chí thì ta đáp lại bằng thiện chí. Trong các lĩnh vực chính trị, quân sự, thương mại... xảy ra chuyện mặc cả là thường, lĩnh vực ấy có thể cao thượng, có thể bỉ ổi, có thể lương thiện, có thể tàn ác, mọi cái đều nằm trong phạm trù có thể. Vậy thì Na-va này

chịu nhún tên Mèo ranh ma cũng là có thể chấp nhận. Ông ta đề cập công việc, thực tình chỉ để lấy lòng gã thóc mách có quyền lực:

- Tối qua, cựu Tổng thống Pháp Đờ Gôn đến tiễn tôi sang Đông Dương, ông bảo tôi: “Đại tướng hãy chuyển lời Đờ Gôn tới Đại tướng Pôn Ê-ly rằng, ông ta phải chấp hành nghiêm chỉnh mật lệnh của Chính phủ và Bộ tổng tư lệnh Pháp. Họ làm gì cũng phải nghĩ đến nước Pháp xác xơ, cần đô la Mỹ để vực dậy nền kinh tế suy thoái. Thủ tướng Măng-đét Phơ-răng-xơ còn nhắc nhở phương châm chấn chỉnh: Trong tình thế này, bất kỳ tướng lĩnh nào mưu toan chống phá chủ trương của Chính phủ, kháng lệnh của Bộ Tổng tư lệnh đều xử lý theo quân luật hoặc pháp luật”. Tôi quyết tâm giúp cho chuyến vượt Đại Tây Dương của ngài thành công. Tôi coi đó là chút thiện chí đáp lễ.

A-len Đa-lét có thể yên lòng về chuyến công du thuyết khách. Nhưng để đảm bảo triệt để kết quả “tiêu diệt mọi sự chống đối, phá ngang” trùm CIA gài chốt an toàn:

- Tôi về Mỹ nhưng sẽ giữ liên lạc với ngài qua điện thoại nóng.

*

Đại tướng Ê-ly đặt tờ báo cáo vụ tự sát của Thủ hiến Bắc Kỳ Nguyễn Hữu Trí xuống bàn. Ông ta gõ ngón tay lên tờ báo cáo như muốn đánh bật từ đấy ra thực chất cái chết bất ngờ. Ông ta hình dung lại những cuộc gặp gỡ nhân vật Bắc Kỳ gai góc này, buột miệng nhận xét:

- Một người kiên cường, thông minh không thể có hành động bạc nhược.

Ê-ly cho gọi Trưởng phòng Hai Sa-va-ni lên hỏi:

- Các anh khẳng định là tự sát? - Sau khi đặt câu hỏi, ông ta phẩy tay như phủ định mọi đánh giá của cơ quan điều tra án mạng. - Không có tình huống tự sát, tôi không tin kết luận của các anh.

Sa-va-ni chống chế:

- Thưa Đại tướng! Chúng tôi kết luận theo giám định pháp y, kết hợp với lá thư tuyệt mệnh của ngài Thủ hiến.

Ê-ly khẳng khẳng bảo vệ sự đánh giá của mình:

- Tôi cho rằng các anh đã bị bọn sát thủ Mỹ bịt mắt bưng tai. Một người kiên định như Thủ hiến không thể vào tận Sài Gòn khuấy động phong trào Bảo hoàng rồi tự sát. Các anh đã để họ xem thường chúng ta - Ê-ly xua tay như đuổi: - Thôi, về mà lo phận sự.

Trưởng phòng Hai bị Đại tướng mắng mỏ nhưng không vì thế mà khó chịu. Sự khó chịu của Sa-va-ni nằm ở khía cạnh bất minh của vụ tự sát mà Đại tướng gợi ra. Đại tướng nói đúng. Một người kiên cường, giàu bản lĩnh như Thủ hiến Trí không thể tự sát. Đây là âm mưu chặt đầu con rắn. Đại tướng bảo: “Thôi, về mà lo phận sự” là nhắc nhở phận sự gì nhỉ? Chắc là... Tư thế của vị Đại tướng Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương không cho phép Đại tướng tùy tiện công khai bộc lộ quyết tâm. Ông muốn ăn đắng trả cay chăng? Có thể nhân lúc hỗn quân hỗn quan, phe phái cạnh tranh mà thực hiện một chuyện đã rồi không? Thủ phạm là ai trong hai nhân vật Mỹ chủ chốt ở Việt Nam? Đại tướng Trưởng phái đoàn MAAG không có động cơ dính líu tới vụ giết người. Đích danh là ét-uốt Lên-xđen.

Sa-va-ni gọi hai tên sát thủ tin cậy: Tư Một Mắt và Bảy Bốn Ngón lên Văn phòng Phòng Hai giao nhiệm vụ ám sát ét-uốt Lên-xđen với lời dặn dò:

- Chú ý xóa các dấu vết!

*

Sài Gòn về đêm rực rỡ ánh điện, dãy đèn đường màu da cam bị lấn át bởi các ống đèn nê-ông sáng từng bùng những màu trắng, xanh, đỏ... Quán giải khát Gi-vơ-ran nằm gần góc đường Bô-nác và Ca-ti-nát là nơi lui tới săn tin của giới phóng viên báo

hàng ngày xuất bản tại Sài Gòn; ban đêm cũng như ban ngày quán này thường xuyên đông khách.

Sát thủ Tư Một Mắt và Bảy Bốn Ngón ngồi nhâm nhi cà phê ở chiếc bàn kê sát cửa sổ - nơi quan sát thuận lợi Nhà hàng Công-ti-nen-tan - một nhà hàng chỉ dành riêng cho khách ngoại quốc nhiều tiền. Được lệnh của Sa-va-ni, hai tên sát thủ theo dõi quy luật lui tới của ét-uốt Lên-xđen. Ngày nào cũng như ngày nào, đúng chín giờ tối, ét-uốt Lên-xđen lái chiếc Pơ-giô màu trắng đến bãi đỗ xe trước Nhà hát, hẩn mở cửa xe, bước xuống đường, khóa xe, đứng nhìn quanh giây lát rồi mới thủng thỉnh đi về phía nhà hàng Công-ti-nen-tan.

Bảy Bốn Ngón cầm tách cà-phê nghiêng mình thì thảo với Tư Một Mắt:

- Có một chi tiết chứng tỏ thằng này rất cáo, anh Tư biết hôn?

Tư Một Mắt tỏ vẻ ngạc nhiên, hỏi:

- Chi tiết chi?

Bảy Bốn Ngón tợp một ngụm cà-phê, chép chép miệng, mắt nháy nháy tỏ ra cái điều mình là người tinh ý:

- Khi đường đông người qua lại, hẩn thủng thẳng bước; lúc đường chỉ lác đác vài bộ hành hoặc không ai xuôi ngược, hẩn xoạc cẳng sải bước rất dài.

Tư Một Mắt “ờ” một tiếng chứng tỏ đã hiểu tại sao gã CIA có hành vi ấy.

- Bữa ni vắng bọn lang thang... nhưng chẳng sao, đỡ chết oan người vô tội. Tui “sạ” thạo hơn chú, tui hành động. Chú em cho con Hon-đa ra đầu phố Bô-nác đợi tui. Tui giả làm khách bộ hành đi ngược đường với nó, găm hai cục đồng vào tim nó là đủ rồi đời.

Những vụ mưu sát trước đây, Bảy Bốn Ngón thường thủ vai sát thủ, chưa lần nào hẩn “mần ăn” hỏng; có lẽ lần “mần ăn” này rất quan trọng nên “đại ca” Tư Một Mắt phải tự ra tay. Giới sát

thủ có luật chơi: khi đã thành “lệnh” thì cứ thế thi hành, không bàn cãi. Bảy Bốn Ngón đặt cốc cà-phê, giơ tay xem đồng hồ, không nói mà gõ gõ ngón tay lên mặt đồng hồ.

Tư Một Mắt cũng không hỏi, cúi xem đồng hồ, bảo:

- Còn năm phút, ra là vừa!

Hai gã sát thủ bước khỏi quán, mỗi đứa đi mỗi ngã ngược đường nhau. Bảy Bốn Ngón đến nơi đậu Hon-đa, Tư Một Mắt qua đường, bước lên hè trái Nhà hàng Công-ti-nen-tan gặp chú bé bán báo đi qua liền hỏi mua tờ nhật báo *Phương Đông* - thứ báo xuất bản ở Sài Gòn nhưng lại tiêu thụ ở Hà Nội là chính, do Lê Văn Siêu làm chủ bút.

Hai gã sát thủ dự đoán rất đúng. Khoảng chín giờ kém một phút, chiếc Pơ-giô màu trắng lăn bánh vào bãi đậu trước Nhà hát. Một người Âu mặc com-plê xuống xe, cao lớn, râu con kiến tĩa khá cầu kỳ, thung thủng bước về phía Nhà hàng Công-ti-nen-tan.

Tư Một Mắt thản nhiên bước lại gần đối tượng. Hai tiếng nổ phát ra. Gã người Âu oằn người rồi đổ vật xuống đất. Tư Một Mắt chạy lại chỗ chiếc Hon-đa đang đợi hẵn. Thế là rồi đời thằng Mèo ranh ma.

Án mạng xảy ra bất ngờ. Nhiều người bỏ chạy ra xa, dây vào đó chỉ thêm phiền, chưa chừng ăn đạn lạc; một số người hiếu kỳ bước lại gần. Không bóng dáng một cảnh sát. Giám đốc Công an Lại Văn Sang đã được thông báo về vụ này nên dặn quân không được vội vàng can thiệp, “cứ mặc cho thằng Mèo nó chết đủ đù đã”.

Một người đứng tuổi mặc áo lụa vàng quan sát nạn nhân, nói:

- Chết rồi! Chẳng hiểu ông Tây ni là sĩ quan hay...

Một bà có nét mặt sành sỏi ngắt ngang lời bằng giọng chanh chua:

- Mọi ngày hai người cãi lộn là cảnh sát, lính bu kín đến như ruồi, bữa ni răng mất tằm tuốt hết. Không mần ăn được chi mà. Phơi người ta đến giờ nào.

Vừa lúc ấy có tiếng còi ô tô vang lên. Chiếc Pơ-giô màu trắng từ từ lăn bánh tới bãi đậu. Lại một ông Tây cao lớn, ria con kiến đen nháy bước xuống xe, hết nhìn nạn nhân lại nhìn mọi người như ý hỏi.

Bà sành sỏi sờ sàng chỉ ông Tây vừa đến rồi chỉ ông Tây nằm thẳng cẳng trên hè phố, nói như reo:

- Giống nhau ha! Hai ông Tây ni giống nhau hỉ?

Ông Tây này mới là ét-uốt Lên-xđen. Hai gã sát thủ đã giết nhầm Rô-be - một chủ đồn điền có quan hệ họ hàng với Sa-va-ni. Thế là chính Trưởng phòng Hai đã giết người nhà của hắn.

Ét-uốt Lên-xđen hiểu vấn đề rất nhanh. “Rô-be chết thay mình”. Ông ta vừa nghĩ vừa bước về phía Nhà hàng Công-ti-nen-tan.

Sa-va-ni trút cơn tức giận bằng cúp lương và giáng mấy cái bạt tai nẩy đom đóm mắt đối với hai tên sát thủ nhanh nhẩu đoảng. Tội chúng đáng phải ra tòa ngồi bóc lịch dăm năm, nhưng kẻ chủ mưu sợ chuyện vỡ lở thì cả hắn cũng nguy, nên chỉ xử lý nội bộ.

*

Ngày Ngô Đình Diệm về nước cứ ngỡ sấm sét nổ ran trời Sài Gòn, phe Bảo hoàng cậy mạnh làn càn, dân chúng thỏa một phen thưởng ngoạn. Nào ngờ chỉ có ánh nắng chói chang. Cuộc chào đón tân Thủ tướng diễn ra không ồn ào nhưng có thể coi là trọng thị. Rất nhiều quan chức, tướng lĩnh ngoại quốc ra đón; rất nhiều thủ lĩnh phe phái ra đón. Có xe cảnh sát đi trước mở đường, xe quan khách tháp tùng phía sau. Ngô Đình Diệm tiến vào dinh Nô-rô-đôm tuy có vài lộn xộn nhỏ, dăm ba tiếng thì

thào bình luận hoặc chửi đổng vu vợ, còn thì có thể xem là mát mái xuôi thuyền.

Hôm sau, công việc bàn giao ghế Thủ tướng thực hiện nhanh chóng. Nhiều kẻ nói cười hớn hở, nhiều kẻ khóc thầm. Các quan khách ra về. Tân Thủ tướng bảo bào đệ Ngô Đình Nhu mời một số thân tín ở lại dự bữa cơm gia đình do Trần Lệ Xuân - người đàn bà đa đoan, quyền thế nhất miền Nam thời ấy đạo diễn. Đó là các vị mà dân Sài Gòn đã nhả mặt: Phan Huy Quát, Trần Văn Đôn, Ngô Trọng Hiếu, Trần Quốc Bửu, Huỳnh Văn Nghia, Huỳnh Văn Cao, Trần Chánh Thành, Trần Văn Chương (bố Lệ Xuân), Đỗ Mậu, Nguyễn Ngọc Lễ, Hoàng Văn Chí, Kiều Công Cung, Trần Kim Tuyến, Lê Khắc Duyệt...

Ngô Đình Diệm về nước làm Thủ tướng thay Bửu Lộc báo hiệu một chiều hướng chính trị mới, nhiều kẻ xên xang quyền thế, nhiều kẻ bỗng dưng bị tước đoạt mọi danh lợi do quyền thế đem lại. Phe bị tước đoạt từng đặt kế hoạch loại trừ kẻ tước đoạt để bảo vệ quyền lợi. Mọi sự chuẩn bị của lực lượng chống đối đã sẵn sàng, nhưng họ như cái pháo bị ẩm không thể nổ thành tiếng. Ngô Đình Nhu là một kẻ lắm mưu nhiều kế, có ét-uốt Lên-xđen một chuyên gia đảo chính và chống đảo chính làm Cố vấn, lại thêm Luy-xiêng Cô-nen - một sĩ quan Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp giao du rộng, một sát tinh đối với nhiều thủ lĩnh phe phái kíp từ Lào về hỗ trợ bảo vệ con chủ bài trong ván bài mới của Mỹ. Thêm nữa, đối với toàn cục, lực lượng quân sự trong tay Ngô Đình Nhu chỉ như một con muỗi vo ve, nhưng đối với không gian nhỏ, lực lượng quân sự ấy lại khá mạnh, trang bị toàn vũ khí mới ra lò của Mỹ, lại thêm mấy ngàn đảng viên Cần Lao Nhân vị hoặc thanh niên tình nguyện từ miền Trung vào - họ là thứ kiêu binh công kênh họ Trịnh lên ngôi chúa; ấy là chưa kể tới số giáo dân Bình Long, Sài Gòn quyết chí bảo vệ nhân vật mới. Cứ ngỡ lực lượng gây rối loạn đông, nào ngờ lực lượng chống gây rối loạn mới thực sự đông và mạnh.

Bảy Viễn - kẻ đầu mưu “gây rối loạn” là gã dám chơi hết mình nhưng chỉ dám hết mình khi thấy chiều hướng thắng nghiêng về hắn; còn thì, hắn cũng chỉ là một gã đầu cơ cơ hội thôi; nếu có thể thì mượn gió bẻ măng, có thể thì biến mùa thành mưa... Không thể thì ẩn mình chờ cơ hội khác. Chỉ riêng thấy thằng quỷ sứ Luy-xiêng Cô-nen sải bước từ đám đông này tới đám đông khác đã đủ phát ngán rồi. Chẳng lẽ găm vào ngực hắn một viên đạn cho hết nhằng nháo. Bậy nào! Hạ một con mỗi con con để xổng con mỗi lớn đầu phải là việc đáng làm.

Tóm lại, nhà che kín, gió không thể lọt vào. Có nhiều nguyên nhân khiến kế hoạch “gây rối loạn” của Bảy Viễn thất bại, thêm một nguyên nhân nữa là bọn âm mưu sợ vẽ nên họa hổ. Dẫu có làm nên công tích vĩ đại, phi thường đến chừng nào chẳng nữa mà tính mạng chẳng còn thì làm nên để làm gì?

*

Tại Phòng khánh tiết Dinh Nô-rô-đôm, trong tòa biệt thự màu xám gần đường Duy Tân, các thực khách ồn ào tay đưa tay cốc, ét-uốt Lên-xđen nói chuyện với Luy-xiêng Cô-nen:

- Anh trở lại Sài Gòn thật đúng lúc!

Luy-xiêng Cô-nen đáp:

- Nhận được điện của Đại tá, tôi bàn giao công việc cho Pốp rồi ra sân bay ngay!

Ét-uốt Lên-xđen vẫn nói theo dòng suy nghĩ:

- Quan sát Bảy Viễn và mấy vị có vai vế ở Sài Gòn tôi cảm thấy anh có một cái uy...

Luy-xiêng Cô-nen không hiểu đầu đuôi nên đáp:

- Đại tá nói thế nào ấy chứ tôi có làm gì, nói gì đâu.

Ét-uốt Lên-xđen diễn giải để tìm nguyên nhân:

- Vấn đề là ở điểm ấy. Không cần nói, không cần làm mà vẫn lập được uy. Quả là đáng kể. Nguyên nhân nào nhỉ? Anh là một

sát thủ bất khả kháng chẳng? Anh là người vạch kế hoạch biến ảo khôn lường chẳng? Không! Cái uy mà anh có do chính Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp tạo nên.

Luy-xiêng Cô-nen cười công nhận ngay:

- Đại tá suy đoán rất đúng nếu tôi thật sự có tầm ảnh hưởng ấy thì do thời kỳ tôi là sĩ quan Bộ Tham mưu Pháp đi lại giao dịch nhiều, kết giao với các gã sĩ quan, quan chức dám chơi, chịu chơi, khi phát hiện những hành vi chống lệnh hoặc các vụ lem nhem ở các đơn vị người bản xứ, tôi đánh giá công tâm, đề xuất khiển trách, úy lạo cả trừng phạt đều được Bộ Tham mưu Pháp cứ thế mà quyết định. Hẳn họ ớn tôi vì lẽ đó. Vả chẳng, tôi vẫn đang là sĩ quan Bộ Tham mưu Pháp.

Ét-uốt Lên-xđen bỗng chuyển đề tài:

- Anh có uy tín với lực lượng Bình Xuyên, hẳn anh nắm được thóp của họ.

Luy-xiêng Cô-nen hiểu ý người đối thoại, anh ta lắc đầu đáp:

- Đối với bọn du đảng anh chị biết điểm yếu của chúng vẫn chưa phải là đã có thể mạnh chi phối.

Ét-uốt Lên-xđen là gã từng trải, nhưng từng trải ở Mỹ, ở Phi-líp-pin... còn ở Việt Nam thì sao. Tính cách bọn du đảng Việt Nam có khác biệt, tương đồng gì. Gã chuyên gia lật đổ muốn hiểu biết mọi chuyện nên đề xuất:

- Anh có thể kể cho tôi biết về bọn Bình Xuyên không?

Đây là sở trường của Luy-xiêng Cô-nen. Trước khi chuyên dùng bọn Bình Xuyên làm loại tay sai cánh phải, Bộ Tham mưu quân đội viễn chinh Pháp đã giao cho Luy-xiêng Cô-nen tìm hiểu kỹ bọn hoạt đầu ấy. Nhờ chuyến công vụ đó, Luy-xiêng Cô-nen hiểu Bình Xuyên như hiểu lòng bàn tay mình. Có lẽ vì thế mà Bảy Viễn và bọn tá úy Bình Xuyên kiêng ngại “thằng quan năm Phòng Hai”.

- Xóm nghèo Bình Xuyên nằm phía Nam Chợ Lớn có khoảng vài trăm gia đình cùng khổ, sống trong những ngôi nhà lụp xụp, chổng chênh không che nổi gió cũng chẳng ngăn nổi được mưa, sống bằng nghề bốc vác cho thuyền buôn cập bến Bình Đông, tuy chẳng sung túc nhưng vẫn lần hồi qua ngày. Thương thuyền qua lại ngày một tấp nập, Hoa kiều tham gia mua bán cũng ngày một nhiều; các bến trên Rạch Lò Gốm ngày một đông khách, nhất là bến Bình Đông. Những năm đầu thế kỷ XX, một số công nhân đồn điền cao su bị chủ đồn điền ngược đãi bỏ nơi kiếm sống trốn vào xóm Bình Xuyên, ngày một nhiều. Họ sống bất hợp pháp, làm đủ việc mạt hạng ở bến sông mà vẫn không sống nổi. Thế là nảy sinh trộm cắp.

Ét-uốt Lên-xđen bình luận:

- Bụng đói ắt chân tay phải làm bữa!

Luy-xiêng Cô-nen kể tiếp:

- Một vài gã tinh quái giỏi võ nghệ chiêu dụ vài chục tên bặm trợn thành đảng cướp, dùng xóm Bình Xuyên làm sào huyệt đi về. Những vụ cướp tiền hàng từ nhỏ đến lớn xảy ra, nhiều chủ thuyền bị bắt cóc tống tiền. Các thương thuyền qua lại kênh Ruột Ngựa, Kênh Lò Gốm phải nộp thuế cho bọn cướp. Thấy làm cướp dễ kiếm tiền, nhiều tên du thủ du thực tụ nhau thành cướp, chỉ xóm Bình Xuyên cũng đã có ba bốn toán cướp. Nhà đương cục Pháp phái quân tảo thanh, nhưng bọn cướp vẫn chẳng hề hấn gì. Bọn cướp được trang bị vũ khí, kể cả liên thanh, có nhiều thuyền nên dễ dàng di chuyển vào Rừng Sát. Vùng ấy có mặt nước mông mênh, bầu được rậm rạp... lánh thì dễ, tìm rất khó, lơ ngơ là mất mạng. Quân Pháp bỏ cuộc, mặc cho bọn nhà giàu gánh nạn, bọn cướp hoành hành.

Ét-uốt Lên-xđen đánh giá:

- Một thứ chính quyền hai mặt! Chúng chịu thua nhục nhã trước quân đội Việt Minh đi chân đất, thạo dùng mã tấu là lẽ

đương nhiên.

Luy-xiêng Cô-nen kể tiếp:

- Khoảng năm 1939, hai tên tù Côn Đảo là Dương Bá Dương và Dương Bá Hà vượt biển trốn vào Sài Gòn, dạt vào xóm Bình Xuyên dung thân. Anh em họ Dương đánh bọn lý dịch ức hiếp mình mà bị đày ra Côn Đảo. Ở Côn Đảo, anh em họ Dương tiếp xúc với những Cộng sản gộc, chịu ảnh hưởng của chúng về tư tưởng đại đồng, công bằng và bác ái. Khi gia nhập đảng cướp Bình Xuyên, anh em họ Dương khuất phục các đầu lĩnh Bình Xuyên bằng trí lực và lòng nghĩa hiệp, họ hợp nhất các toán cướp thành Đảng Bình Xuyên, chỉ trấn lột các thương nhân lớn và các nhà giàu có.

Ét-uốt Lên-xđen đánh giá và tiên đoán:

- Thay đổi chiều gió mạnh, anh em họ Dương là nhân vật có bản lĩnh. Mùi máu tươi bốc lên, thú dữ hẳn chồm tới.

Luy-xiêng Cô-nen mỉm cười, nói tiếp bằng lời mở đầu lấy lòng:

- Các vị Tổng thống Mỹ quả là rất thông minh sáng suốt khi giao phó cho Đại tá giúp đỡ Mác-xay-xay, tiếp đến giúp đỡ Ngô Đình Diệm. Khoảng năm 1940, bọn tình báo Nhật đánh hơi biết Đảng Bình Xuyên theo xu hướng chống Pháp cần gì. Chúng đưa thuyết Đại Đông á ra mời chào đồng thời cung cấp vũ khí cho lực lượng võ trang Bình Xuyên.

Ét-uốt Lên-xđen vận dụng kinh nghiệm làm việc bên Phi-líp-pin để đánh giá tình trạng lầm lẫn ở Việt Nam:

- Nôn nóng một chút, thiếu tỉnh táo một chút là bị lôi vào tròng ngay. Ngày ấy phương tiện thông tin nghèo nàn, tin tức thế giới mù mịt đối với vùng mênh mông nước và cây càng dễ khiến kẻ tài ba cũng phải ngộ nhận. Họ ôm quả bom nổ chậm mà xem như ôm bánh thánh Chúa ban.

Luy-xiêng Cô-nen cười thành tiếng:

- A-len Đa-lét đánh giá Đại tá là chuyên gia lật đổ số một của Mỹ có cơ xác đáng của nó. - Sau lời “vuốt ve” vô hại, hắn nói tiếp:
- Lực lượng vũ trang Bình Xuyên của anh em họ Dương hơn hờ giúp Nhật, giúp một cách hiệu quả thực hiện đảo chính Pháp vào đầu năm 1945.

Ét-uốt Lên-xđen ngạc nhiên hỏi:

- Tôi không thấy bóng dáng Lê Văn Viễn trong đó.

Luy-xiêng Cô-nen đáp:

- Hồi đó, Bảy Viễn đơn thuần là một gã anh chị thạo dao búa, chưa có gì nổi bật. Viễn vốn là đứa trẻ mồ côi lang thang kiếm sống; từ thợ sửa chữa ô tô bước vào nghề lơ xe ba trợn ba trạo rồi trở thành gã lái xe anh chị. Có lẽ không gian ấy quá chật hẹp đối với tính cách coi trời bằng vung của Bảy Viễn nên gã vào Rừng Sát theo anh em họ Dương. Nhờ giỏi võ và tính táo bạo dám làm dám chịu mà Bảy Viễn được anh em họ Dương coi như tay chân thân tín.

Ét-uốt Lên-xđen:

- Thì ra thế! Kể quyền uy nhất cũng có thể từ bùn lầy nhơ nhớp ngoi lên. Anh kể tiếp đi!

Luy-xiêng Cô-nen lên tiếng ngay:

- Mùa Thu năm 1945, Việt Minh khởi nghĩa thành công. Quân số Bình Xuyên lúc ấy có chừng hơn một ngàn người, một số gia nhập Trung đoàn 300; số lớn vào dân quân tự vệ, chia thành năm Chi đội. Khi quân Pháp gây chiến ở Sài Gòn, năm Chi đội Bình Xuyên dưới quyền chỉ huy của anh em họ Dương chiến đấu rất dũng cảm. Quân Pháp bị tổn thất nhiều vì vấp phải cánh quân Bình Xuyên. Hồi ấy có bài hát rất hay ca ngợi chiến công của quân Bình Xuyên. Nhưng anh em họ Dương lần lượt tử trận, Bảy Viễn lên thay.

Ét-uốt Lên-xđen nhếch mép khiến con bọ róm đen ngòm chỉ hơi động đậy:

- Gió lại đổi hướng!

Luy-xiêng Cô-nen nhún vai:

- Chưa đổi hướng ngay đâu! Bấy Viễn chiến đấu chống Pháp cũng rất dũng cảm và mưu lược nên được Việt Minh giao cho chức Khu phó Khu 7.

Ét-uốt Lên-xdên tỏ ý cảm thán:

- Có bản lĩnh mà không có chí hướng kiên định thì khác gì một gã cao bồi.

Luy-xiêng Cô-nen nói tiếp:

- Bấy Viễn muốn trở thành anh hùng nhất khoảnh. Đối với Việt Minh, tham vọng cá nhân không có đất phát triển. Tham vọng ắt dẫn đến thất vọng, hoặc liều mạng giãy giụa. Hắn liên hệ với tình báo Pháp, âm mưu đánh úp Việt Minh không thành, đành cùng mấy chục thằng thân tín chạy vào Sài Gòn...

Ét-uốt Lên-xdên xua tay:

- Thôi, hiểu hắn chừng ấy đủ rồi! Tôi muốn anh nổi quan hệ với Thái Hoàng Minh - Tham mưu phó của Bấy Viễn. Minh có trong tay hai ngàn quân bản bộ, lực lượng ấy có thể làm xói mòn thế lực của Bấy Viễn.

Luy-xiêng Cô-nen đáp theo tư thế nhà binh:

- Xin tuân lệnh Đại tá!

Ét-uốt Lên-xdên rất coi trọng việc tiêu diệt lực lượng Bấy Viễn. Ngoài quân chiến đấu dưới quyền Bấy Viễn còn có năm ngàn công an do Lại Văn Sang cầm đầu đều thuộc lực lượng Bình Xuyên. Đó là mối đe dọa thường xuyên đối với chính quyền Ngô Đình Diệm; vì thế, ông ta không muốn có một sơ sẩy nào trong việc tiêu diệt Bấy Viễn.

- Anh cho tôi biết phương án tiếp cận Thái Hoàng Minh. Tôi e rút dây động rừng.

Luy-xiêng Cô-nen cười:

- Đại tá yên tâm! Tôi có cây cầu Linh Phương. Linh Phương là vợ Tư Hiếu - Tham mưu trưởng của Bảy Viễn, nàng là tình nhân xưa của Thái Hoàng Minh nhưng nàng thích tôi hơn.

Một tuần sau Luy-xiêng Cô-nen gặp ét-uốt Lên-xđen báo tin:

- Thái Hoàng Minh tỏ ý rất vui mừng được Thủ tướng Ngô Đình Diệm cho quy thuận. Tôi đã dặn ông ta giữ gìn cẩn thận, không manh động.

IV

NHỜ ĐÒ QUA SÔNG

Ngô Đình Nhu mời ét-uốt Lên-xđen và Luy-xiêng Cô-nen đến Dinh Nô-rô-đôm cùng các nhân vật trọng yếu khác gặp Thủ tướng bàn kế hoạch xây dựng chính quyền.

Cuộc hội kiến hẹp gồm có ba anh em họ Ngô Đình (trừ Ngô Đình Cẩn không thể rời Huế vì còn phải phụng dưỡng mẹ già; vả lại, chẳng ai cần huy động tới thứ đầu óc trì độn của gã cù lần ấy), Trần Văn Đôn, Đỗ Mậu, hai vị Cố vấn Mỹ và Lê Khắc Duyệt...

Ngô Đình Diệm dáng người béo thấp, có khuôn mặt hơi nặng nề khác hẳn thân hình mảnh mai của Ngô Đình Nhu, ông ta là trung bình cộng của Ngô Đình Thục và Ngô Đình Cẩn. Những người từng gặp gỡ anh em họ Ngô Đình đều có nhận định ấy. Ngô Đình Diệm có tư thế lễ mễ của vị Thượng thư khác hẳn với tác phong nhanh nhẹn năng động thường thấy ở vị Nguyên thủ chế độ Cộng hòa. Bằng chất giọng miền Trung trầm đục, ông ta giải bày sự khiêm tốn cầu hiền tài:

- Tui mới về nhận chức, mọi thứ đều khởi từ đầu. Rất mong quý vị, quý anh em hết lòng hết sức ủng hộ.

Ngô Đình Nhu nhìn nhanh ét-uốt Lên-xđen khi nói:

- Hãy bắt đầu từ việc xây dựng lực lượng!

Ét-uốt Lên-xđen biết là công việc của mình nên không nhắc đã nói. Ông ta đề cập tới vấn đề thiết yếu nhất:

- Thưa Thủ tướng và quý ngài! Tổng thống Mỹ cho phép tôi thông báo để quý ngài biết. Chính phủ Mỹ đã chính thức đề nghị

Quốc hội Mỹ phê chuẩn ngân khoản viện trợ hàng năm cho Chính phủ Việt Nam. Trước mắt, Chính phủ Mỹ viện trợ khẩn cấp cho Việt Nam ba trăm triệu đô la không qua Pháp.

Người đem lại “phúc lành” chưa dứt lời hẳn, tiếng vỗ tay, tiếng thì thào hoan hỉ đã vang lên.

Lê Khắc Duyệt lẩm bẩm:

- Thực tức bực cường. Có tiền là có thể sai khiến cả quỷ sứ.

Ngô Đình Diệm đứng lên, cất tiếng đều đều:

- Cảm ơn Đại tá! Tui phiền Đại tá chuyển lời tri ân của cá nhân tui tới quý ngài Tổng thống. Ngoài ra, Chính phủ Việt Nam sẽ có quốc thư phúc đáp thiện chí của Chính phủ và Quốc hội Mỹ.

Sau khi nghe xong nhiều ý kiến ngoài lề tán dương thiện chí Mỹ, ét-uốt Lên-xdên nói tiếp:

- Thưa Thủ tướng! Thưa quý vị! Nhằm thực hiện chương trình cộng tác giữa hai nước mà ngài Thủ tướng đã bàn bạc với Ngoại trưởng Phốt-xtơ Đa-lét và ngài Cố vấn an ninh Hoa Kỳ, quý ngài cần khẩn trương làm mấy việc: Chuẩn bị mở trường đào tạo sĩ quan tâm lý chiến ở Phú Cam (Huế), giáo khu Vĩnh Long và Sài Gòn. Xây dựng quân trường Vũng Tàu, Nha Trang và Huế để đào tạo hạ sĩ quan. Lập trường võ bị Đà Lạt và Thủ Đức, đào tạo gấp ba ngàn sĩ quan. Phái đoàn MAAG, có thể cả sĩ quan Anh giúp quý ngài về mặt giáo viên huấn luyện. Đồng thời, ngài Thủ tướng nên lên tiếng yêu cầu Chính phủ Mỹ cử giáo sư Oét-lây Phi-sen sang Việt Nam làm Cố vấn. Oét-lây Phi-sen sẽ giúp Chính phủ ngài mở trường đào tạo các công chức chính quyền (cảnh sát, chính trị, kinh tế và tuyên truyền).

Ngô Đình Diệm lên tiếng hoan nghênh đề xuất của Cố vấn Mỹ, ông ta hứa sẽ khẩn trương phái người đi tìm địa điểm mở trường và ngay ngày mai sẽ lên tiếng đề nghị Chính phủ Mỹ phái Oét-lây Phi-sen sang Việt Nam.

Ngô Đình Nhu nghe ét-uốt Lên-xđen đề xuất mở trường đào tạo nhân lực mà cảm thấy bầu trời mở rộng. Nó là tiền đề tạo nên sức mạnh của chính phủ mới. Tuy vậy, ông ta quan tâm tới mối lo trước mắt:

- Chớ coi thường tính táo tợn vô chính phủ của các phe phái.

Ét-uốt Lên-xđen gật đầu tỏ ý công nhận:

- Chúng ta cùng nhau thu xếp mối lo đó.

Cuộc hội thảo tiếp tục đề cập tới vấn đề xây dựng quân đội bản bộ, loại trừ dần những kẻ thân Pháp, đón tiếp người di cư từ Bắc vào Nam; đối với lực lượng chống đối, ét-uốt Lên-xđen cho rằng dù Nguyễn Văn Hình có ba chục vạn lính bảo hoàng cũng không đáng ngại bằng thói vô chính phủ của các giáo phái.

Ngô Đình Nhu gọi Lê Khắc Duyệt lại gần, nhắc:

- Anh phải quay ra Huế ngay để củng cố, xây dựng lực lượng. Anh là một cánh trong thế ỷ giốc đấy. - Nhu ngoảnh nhìn về phía Ngô Đình Thục, nói tiếp: - Giám mục nên thu xếp nhanh chóng trở về Bình Long. Cha là cánh thứ hai trong thế ỷ giốc.

*

Ét-uốt Lên-xđen quan sát tình hình bảo vệ Dinh Nô-rô-đôm thấy Lê Quang Tung chứng tỏ chẳng có chút kiến thức về công tác bảo vệ một cơ quan trọng yếu, một nhân vật trọng yếu. Để khỏi lo mặt an toàn cá nhân Diệm, ông ta nói với Diệm - Nhu:

- Trong công tác bảo vệ, lòng trung thành dẫu có thừa vẫn không đủ mà còn cần kiến thức, kỹ chiến thuật bảo vệ.

Ngô Đình Diệm đáp:

- Tui cũng biết rứa, nhưng tay ngắn không thể với xa. Mọi việc đều mới, chỉ có thể từ từ khắc phục.

Ét-uốt Lên-xđen đề xuất:

- Sĩ quan Phi-líp-pin có nhiều kinh nghiệm về công tác bảo vệ, thanh lọc. Ngài nên nhờ họ giúp đỡ.

Ngô Đình Diệm lưỡng lự:

- Hai nước tuy có quan hệ ngoại giao, nhưng chưa có thông lệ nhờ vả chuyên gia. Tui và ngài Mác-xay-xay lại chưa từng quen biết nhau.

Ét-uốt Lên-xđen đoán là Diệm không muốn đề xuất với Phi-líp-pin việc mượn sĩ quan bảo vệ là ngại bị từ chối, ông ta nhận luôn:

- Việc đó để tôi thu xếp, miễn là Thủ tướng đồng ý.

Ngô Đình Nhu hỏi:

- Nếu Đại tá cần văn thư, tôi sẽ lo?

Ét-uốt Lên-xđen gạt đi:

- Tôi muốn tránh rắc rối về ngoại giao. Tốt hơn hết là giữ bí mật vấn đề mượn chuyên gia bảo vệ.

Diệm - Nhu đồng ý, khen gã Cố vấn hành xử kín kẽ.

Ét-uốt Lên-xđen điện sang Phi-líp-pin, đề nghị Tổng thống Mác-xay-xay cho mượn Đội trưởng bảo vệ Phủ Tổng thống Phi-líp-pin.

Tổng thống Mác-xay-xay có thể ngồi yên, ngồi vững trên ghế Tổng thống là nhờ công lao to lớn của ét-uốt Lên-xđen, ông ta đã góp phần quan trọng trong việc tiêu diệt cuộc nổi dậy của Huk và thanh lọc nội bộ chính quyền Ma-ni-la. Tổng thống Mác-xay-xay phải đền ơn đáp nghĩa là lẽ đương nhiên.

Đội trưởng - Đại tá Va-lê-ri-a-nô cùng hai trợ tá được lệnh rời Ma-li-na sang Sài Gòn. Hai trợ thủ của Va-lê-ri-a-nô là hai người có bản lĩnh nhất trong số sĩ quan Đội bảo vệ Dinh Tổng thống dưới quyền Va-lê-ri-a-nô. Một người giỏi võ thuật, một người thành thạo các thủ đoạn phòng vệ, phát hiện. Ba chuyên gia Phi-líp-pin lựa chọn, huấn luyện một Tiểu đoàn đặc biệt tinh nhuệ, giao cho Đội trưởng Lê Quang Tung. Về sau, từ số nòng cốt này,

lực lượng bảo vệ Ngô Đình Diệm lên tới một Lữ đoàn do Đại tá Lê Quang Tung làm Tư lệnh.

*

Đường đã khai thông. Người Mỹ ùn ùn vào miền Nam. Oét-lây Phi-sen làm Cố vấn riêng cho Thủ tướng Diệm, ông ta bảo Diệm lên tiếng đề nghị Trường Đại học Mi-si-gân giúp đỡ về kế hoạch và làm Cố vấn, giáo viên thực hiện kế hoạch ấy.

Giôn Ha-na - Giám đốc Trường Đại học quốc gia Mỹ Mi-si-gân cử bốn cán bộ giảng dạy, gồm Khoa trưởng Cảnh sát, Khoa trưởng Khoa quan hệ công chúng, Khoa trưởng Chính trị và Khoa trưởng Kinh tế cùng nhiều chuyên gia khác sang Sài Gòn hỗ trợ chính quyền Diệm dưới sự chỉ đạo của Oét-lây Phi-sen. Nhóm chuyên gia do Trường Đại học quốc gia Mỹ Mi-si-gân cử sang có nhiệm vụ giúp chính quyền Diệm đào tạo, trang bị và tổ chức bộ máy cảnh sát, hành chính, thuế khóa, ngân sách..., cả việc soạn thảo Hiến pháp của nền Cộng hòa thứ nhất.

Tiếp đó, tướng Cô-lin sang thay Đại sứ Hít, kèm theo danh nghĩa Đại diện đặc biệt của Tổng thống Ai-xen-hao bên cạnh chính quyền Sài Gòn. Cô-lin tuyên bố: Mỹ ủng hộ Thủ tướng Ngô Đình Diệm.

Một lời tuyên bố là rượu vang với phe này nhưng lại là mật đắng với phe kia.

*

Chiếc xe taxi màu xanh trắng, loại xe bốn ngựa thông dụng ở Sài Gòn xịch tới đậu trước tòa biệt thự màu xám. Người lái xe đeo kính đen, đội mũ phớt đen, vận quần áo lao động mở cửa xe, bước xuống đường, tiến lại bên cổng tòa biệt thự, ấn chuông rồi quay vào chỗ ngồi trên xe.

Một người Việt Nam vận đồng phục hầu phòng bước rào ra mở cổng. Chiếc xe lăn bánh vào trong mảnh sân có nhiều cây lớn tán lá um tùm, đậu trước thềm nhà.

Người lái xe mở cửa sau cho một người to lớn quần áo sang trọng mang dáng ông chủ xuống xe. Lái xe đi trước, ông chủ hơi thụt phía sau, theo người hầu phòng tiến vào phòng khách.

Chủ nhà - ét-uốt Lên-xđen ra đón khách. Ông ta quan sát nhanh, tiến về phía gã tài xế, tay chìa ra miệng nói:

- Ô-kê Thiếu tướng! Sự cẩn thận không bao giờ thừa!

Gã tài xế là Trịnh Minh Thế, người mặc sang trọng là Bí thư riêng của Thế - Lê Khắc Hoài. Để che mắt bọn cú vọ nhan nhản dọc đường, Thế vận dụng thuật ngụy trang hoán đổi. Hoài là phiên dịch tiếng Pháp để hai ông chủ nói chuyện, dù ét-uốt Lên-xđen đã biết sử dụng tiếng Việt.

Ét-uốt Lên-xđen biết Trịnh Minh Thế vào Sài Gòn đột xuất là có chuyện đáng để khai thác, nhưng ông ta chưa vội bàn đến công việc. Đối với gã chuyên gia lật đổ, Trịnh Minh Thế là nhân vật quan trọng - đột phá khẩu mở chiến dịch ly gián nội bộ giáo phái, là lá cờ đầu trong phong trào quy thuận. Gã CIA không muốn Thế xuất đầu lộ diện quá sớm, nhưng vẫn nói lấy lòng:

- Tôi sẽ cùng Thiếu tướng vào Dinh Nô-rô-đôm chào Thủ tướng Ngô Đình Diệm.

Trịnh Minh Thế xua tay:

- Tui diện kiến Thủ tướng Ngô Đình Diệm mà phải cải trang giả dạng là điều bất tiện; nhưng ăn vận cho có phong độ lại càng bất lợi hơn. Tui muốn tạm giữ kín quan hệ giữa tui với các ngài.

Ét-uốt Lên-xđen gật đầu, tuy vậy, gã vẫn hỏi lấy lòng:

- Tôi điện mời Cố vấn Ngô Đình Nhu sang đây hội kiến với Thiếu tướng?

Tâm trạng Trịnh Minh Thế thực hả hê khi tiếp nhận sự quan tâm trọng thị ở người đặc phái viên của Tổng thống Mỹ; nhưng kinh nghiệm của kẻ sống ngoài vòng pháp luật nhắc nhở nên thận trọng khi cần có quyết định không bình thường.

- Đại tá miễn cho! Những ngày trước mắt, phương châm của ta là ở không để lại dấu, đi không gây ồn ào. Nhưng một khi Đại tá cần một chiến binh xung kích, tôi sẵn sàng xuất trận.

Ét-uốt Lên-xdên hoan nghênh tính cảnh giác và tinh thần trách nhiệm cao của Thế, ông ta hoan hỉ hỏi:

- Thiếu tướng bất ngờ ra Sài Gòn, hẳn có chuyện thú vị mang tầm vóc đáng kể?

Trịnh Minh Thế lây thái độ vui vẻ của chủ nhà:

- Chuyện này thú vị mà lại rất có ích.

Ét-uốt Lên-xdên khích lệ:

- Thiếu tướng luôn luôn khiến tôi bất ngờ!

Trịnh Minh Thế mở đầu “câu chuyện thú vị”:

- Trước khi về phục vụ Thủ tướng Ngô Đình Diệm mà tui không lập được công tích gì thì chỉ là gã hàng thần lơ lảo. Tui có cách làm tan rã lực lượng vũ trang Cao Đài.

Ét-uốt Lên-xdên biết đến lúc thu hoạch kết quả các âm mưu, ông ta thổ lộ:

- Trước mắt chúng ta có nhiều kẻ thù, nhưng đáng kể nhất chỉ có Cao Đài và Bình Xuyên. Cao Đài không còn thì Bình Xuyên rất dễ diệt. Nếu Thiếu tướng có kế trị Cao Đài, thì đó là chiến công rất lớn.

Trịnh Minh Thế:

- Trung tướng Nguyễn Thành Phương - Tư lệnh quân Cao Đài, hiện tại chỉ huy hai vạn quân đồn trú mặt Đông - Bắc Sài Gòn. Đó là cánh quân mạnh nhất của Cao Đài. Trung tướng Nguyễn Văn Thành chỉ huy quân Thánh vệ đóng quân bên núi Bà Đen gần Thánh địa. Phương và Thành là hai tướng chỉ huy quân Cao Đài không ưa nhau. Tui có kế khiến Phương ngã theo ta. Phương đã quy thuận chính nghĩa thì Thành và cả thánh thất Cao Đài

không chỉ ở tình trạng nuôi ong tay áo mà là cộp dữ xổng trong nhà.

Ét-uốt Lên-xđen sốt ruột giục:

- Chuyện của Thiếu tướng đáng nghe quá! Thiếu tướng nói vào nội dung đi!

Trịnh Minh Thế nói bằng giọng đều đều:

- Buổi đầu Phương chỉ là Đội trưởng cận vệ Đức Hộ Pháp. Hộ pháp Tắc muốn bành trướng đạo, tự xưng là Đức Thế Tôn, có khi xưng là Thượng Tôn quán thế, ông ta cử các phái bộ đi truyền giáo ở miền Bắc, miền Trung, Cam-pu-chia và cả bên Pháp. Hộ pháp Tắc cho xây dựng biệt cung, còn gọi là Trí Huệ Cung; tuyển nữ đồng trinh vào cung thờ phụng thần thánh, trong đó có Hai Sành. Chắc Đức hộ pháp muốn giữ chặt Phương bên mình nên đem Hai Sành gả cho Phương. Nhờ lập công với giáo phái, Hộ pháp phong dần Phương lên cấp tướng, vợ hắn cũng trở thành Nữ Phối sư trong ba mươi sáu Phối sư của Tòa thánh. Hai Sành là người đàn bà nanh nọc, độc ác... có tính ghen rất tàn bạo. Chỉ vì nghi chồng có tư tình với một cô gái nông dân, ả đã sai đàn em bắt cô gái về giam trong nhà kho, cho bọn đàn em thay nhau làm nhục hàng tháng trời rồi hành cô gái theo lối... Thôi tui chẳng kể tiếp làm chi cho mệt... tàn bạo, khủng khiếp và man rợ quá đỗi. Ghen tuông độc địa như Hai Sành chỉ có một.

Ét-uốt Lên-xđen nhìn người đối thoại bằng ánh mắt hài hước:

- Vậy thì tôi đoán là Trung tướng Phương có bồ mới!

Trịnh Minh Thế và cả thư ký Hoài phá ra cười rất hồ hởi không chút e dè khách sáo, Thế hể hả:

- Đại tá hiểu vấn đề theo phép luận chứng, tui bái phục ngài. Từ việc nhỏ này suy ra, không thể trí trá với ngài điều gì. Dù ngài phát hiện ra, tui cũng cứ kể tiếp, vì nó là chốt an toàn của câu chuyện. Có thể do sống với cô vợ nanh nọc, ông Phương khổ sở, bức xúc lắm nhưng chẳng thể làm gì. Động chạm tới Nữ Phối

sư được cưng chiều của Đức Hộ Pháp đâu có thể chuyện chơi. Ông Phương mua một cô gái mồ côi rất xinh đẹp tên là út Hiền làm vợ bé, tậu nhà ở Sài Gòn cho cô ta ở. út Hiền xinh đẹp, dịu dàng và thơm thảo lắm, cuộc đời ông Phương có cô vợ bé nên như được sống lại, cô ta đòi gì ông Phương cũng chiều... - Thế ngừng giây lát để chuyển nội dung: - Bây giờ, tui máy Hai Sành, Hai Sành hẳn phải nhờ bọn đàn em dưới trướng tướng Thành lên vào Sài Gòn, bắt cóc út Hiền. Đại tá cử người đóng vai hiệp sĩ, săn sóc út Hiền... Ông Phương mang ơn ấy lại có lời tử tế của cô vợ trẻ, hiệu quả thành công có thể nằm trong tay. Ông Phương có cơ hội đền ơn đáp nghĩa, làm vừa lòng cô vợ đẹp, lại rũ được bà vợ nanh nọc, bước vào một thế giới có tiền đồ, ổng ly khai Cao Đài, quy thuận Ngô Thủ tướng là điều chắc chắn.

Ét-uốt Lên-xđen đánh giá:

- Mẹo của Thiếu tướng hay lắm, tôi có thể đoán ra kết quả khả quan! Nhưng phương châm của chúng ta là dù ông Phương đã quy thuận vẫn tuyệt đối giữ bí mật mối quan hệ của chúng ta với Phương. Chúng ta cần Phương trong hành động mang tính quyết định. Tôi không quên lời Thiếu tướng gọi ra một viễn cảnh “cọp dữ sống trong nhà”.

*

Ét-uốt Lên-xđen gặp Ngô Đình Nhu thuật lại mẹo “thả cọp dữ vào nhà kẻ thù” của Trịnh Minh Thế.

Ngô Đình Nhu là kẻ đa nghi nên không tin ngay hiệu quả:

- Theo Đại tá nhận định, Thế có đáng tin không?

Ét-uốt Lên-xđen đáp ngay:

- Ông Cố vấn hãy nghĩ về cảnh ngộ của Thế. Ông ta chỉ có một con đường sống duy nhất là quy thuận Chính phủ. ý định lập công là đương nhiên.

Ngô Đình Nhu xiêu lòng:

- Vậy thì nên làm theo kế hoạch của Thế. Tui thích loại mưu “gây ông đập lưng ông”, người Trung Hoa cũng hay áp dụng kế “bạng truật tương tranh ngư ông đắc lợi”.

Ét-uốt Lên-xđen không hiểu nội dung kế của người Trung Hoa mà Nhu vừa dùng để so sánh nhưng vẫn tỏ ra sự hưởng ứng “câu nói hay”:

- Nếu Cố vấn cùng một suy nghĩ như tôi thì nên chọn một người có tư thế đảng hoàng đóng vai hiệp sĩ để tăng tính thuyết phục cần tạo chứng cứ tỏ cho Phương biết Nguyễn Văn Thành tiếp tay cho vợ cả Phương làm điều thất đức. Hãy bỏ tiền mua một biệt thự sang trọng tặng vợ bé của Phương, săn sóc cô ta như cung phụng nàng công chúa. Dùng “mỹ nhân kế” bổ sung cho kế hoạch ly gián để đảm bảo vụ này thành công.

Ngô Đình Nhu đồng ý:

- Tui sẽ giao cho Ngô Trọng Hiếu^{17*} thủ vai hiệp sĩ và phái thêm Trần Kim Tuyền^{18*} phối hợp thực hiện kế hoạch.

*

Trên danh nghĩa ét-uốt Lên-xđen là sĩ quan thuộc Phái đoàn MAAG được cử phụ trách nhóm sĩ quan liên lạc túc trực thường xuyên bên Bộ Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp. Rất ít người Sài Gòn, kể cả quan chức Pháp và Việt biết vai trò đặc biệt quan trọng của ét-uốt Lên-xđen - Người Mỹ trầm lặng ít giao tiếp, ít cả nói cười. Những cuộc ét-uốt Lên-xđen gặp gỡ người “cùng hội cùng thuyền” bàn kế hoạch đẩy quân viễn chinh Pháp khỏi Việt Nam và lật đổ chính quyền Bảo Đại đều được thực hiện bí mật, bí mật tới mức mà sau này trong tài liệu của Lầu Năm Góc có ghi một nhận định khá chính xác về ông ta *Hành tung rất bí mật*. Trong thực tế, nhân vật *Hành tung rất bí mật* ấy hoạt động rất khẩn trương, rất ồn ào; hiệu quả của sự rất khẩn trương, rất ồn ào được thực hiện ở hậu trường mang tính hủy diệt rất cao. Có thể nói mọi âm mưu lôi kéo, chia rẽ, đâm bị thóc chọc bị gạo vừa

ăn cướp vừa la làng mà ét-uốt Lên-xđen thi thố đều mang lại hiệu quả hoàn hảo. Tiền phương của tên lính xung kích ấy là không gian bao la, tầm hoạt động không hạn chế; hậu phương của hắn là Ai-xen-hao, anh em nhà Đa-lét và cả nước Mỹ giàu mạnh; tên lính xung kích xuất trận không thành công mới là điều lạ.

Khởi đầu sự nghiệp ở Việt Nam, trên danh chính ngôn thuận, ét-uốt Lên-xđen được ủy ban Liên hiệp Pháp - Mỹ “cử” làm Cố vấn phòng Năm do Đại úy Phạm Xuân Giai¹ phụ trách. Phòng Năm là phòng tuyên truyền thông tin của quân đội bảo hoàng. Sự nghiệp nào cũng bắt đầu từ cái mồm - đó là nơi tuôn ra lời cổ động, khích lệ và bài bác, chỉ trích...; đó là sự mở đầu cho một quá trình vận động mang tính xã hội. ét-uốt Lên-xđen dần dần biến Phòng thông tin tuyên truyền của quân ngụy bảo hoàng thành cơ quan phát động chiến tranh tâm lý - nhát cuộc đầu tiên đào mồ chôn chế độ Pháp - Bảo Đại. Thủ đoạn gây tác động tâm lý tiêu cực hoang mang diễn ra nhiều hình nhiều vẻ, nhưng chung quy vẫn chỉ là những thông tin bịa đặt: Để thúc đẩy người di cư vào Nam, hắn tung tin: Một sư đoàn Trung Cộng ém quân ở biên giới chuẩn bị tiến vào thôn tính miền Bắc, Đức Mẹ đã vào Nam; Đức Mẹ hiện hình trên chỏm núi Hải Vân nhìn con chiên bị tù túng ở miền Bắc khóc thương chảy cả máu mắt; Việt Minh thực hiện chế độ cộng sản nên không có đất cho các nhà tư bản tư nhân tồn tại, muốn phát triển họ phải tháo máy móc chuyển vào Nam... Để tăng cường uy tín cho Ngô Đình Diệm, ét-uốt Lên-xđen bảo Diệm lên tiếng mời một tổ chức từ thiện quốc tế có tên là Thanh Hương hội vào Việt Nam giúp đỡ những người nghèo. A-rê-na-lô là người Phi-líp-pin giữ chức Phó chủ tịch chi nhánh châu á của Thanh Hương hội vốn là đàn em của ét-uốt Lên-xđen khi ét-uốt Lên-xđen làm Cố vấn cho Mác-xay-xay. Được “sếp” động viên, A-rê-na-lô dẫn theo một số bác sĩ, nhân viên y tế sang Việt Nam mở “chiến dịch bác ái”. Các nhân viên tổ chức này len lỏi vào các làng theo đạo Thiên chúa giáo,

các bãi tập trung dân di cư và những người đi tiễn... nói tốt cho Diệm và khuyến khích dân chúng hãy vào Nam để hưởng sự quan tâm săn sóc của Viện. Song song với hành động dụ dỗ, cưỡng ép di cư, người của gã chuyên gia lật đổ ráo riết tập hợp, tuyển mộ các nhân viên bảo an người Nùng - trung du Bắc Bộ, thanh niên Công giáo Phát Diệm - Bùi Chu thành lập ba trung đoàn trung thành với Ngô Đình Diệm mang danh hiệu Ba trung đoàn người Nùng; người nào đăng ký gia nhập Ba trung đoàn người Nùng được phát trước ba tháng lương; vợ con theo vào Nam được cấp nhà ở, xếp việc làm.

Các hành động mờ ám, bất hợp pháp (vì chống lại chế độ đương thời) của ét-uốt Lên-xđen được ngụy tạo, được che đậy kín tới mức Nguyễn Văn Hinh - Tổng tham mưu trưởng quân đội bảo hoàng có trong tay hàng ngàn mật vụ, chỉ điểm mà vẫn chẳng hay biết gì. Năm 1952, Hinh gặp ét-uốt Lên-xđen ở Ma-ni-la, đôi bên giao tình thân mật; năm 1954, gặp lại ở Sài Gòn, đôi bên càng giao tình thân mật. Chính Hinh khuyến vợ và tình nhân theo học lớp Anh ngữ do ét-uốt Lên-xđen thành lập để mở rộng kiến thức! Thế là Trung tướng Tổng tham mưu trưởng quân đội bảo hoàng tự tạo cơ hội để hứng một cú vọt chết đứng như Từ Hải.

*

Biết người yêu có quan hệ thân mật với ét-uốt Lên-xđen, Mộng Mơ - tình nhân của Nguyễn Văn Hinh cũng chuyện trò cởi mở với gã chuyên gia lật đổ. Phải công nhận rằng gã CIA có một thân hình cường tráng, phong độ hào hoa chẳng khác hấp dẫn với các cô gái mộng mơ. Đôi khi, tâm trạng Mộng Mơ ôm ấp mộng mơ về người đàn ông ngoại quốc, ả lãnh lót anh anh em em với bạn của chồng. Đó là điều gã tình báo muốn đạt tới trong âm mưu khai thác tin tức của mình. ét-uốt Lên-xđen không vô vập suồng sã, thái độ nghiêm túc rất nam nhi, hành vi tôn trọng

phái đẹp rất Âu châu trở thành bùa mê thuốc lú đối với cô nàng Mộng Mơ.

Ét-uốt Lên-xđen muốn biết lập trường của Tổng tham mưu quân đội bảo hoàng nên cố tạo hoàn cảnh nói chuyện tay đôi với Mộng Mơ. Và hắn đã tạo được.

Ét-uốt Lên-xđen mở đầu:

- Những ngày tôi và anh Hình sống bên Ma-ni-la thật thú vị. Hai người xa đất nước, gặp nhau ở xứ lạ, tâm đầu ý hợp, thật không gì có tác dụng an ủi nổi xa nhà tốt hơn, hai người cùng theo đuổi binh nghiệp nên càng có nhiều chuyện tranh luận. Binh nghiệp là một nghề cao thượng.

Mộng Mơ ỏn ẻn:

- Đối với tâm trạng em lại không thích hợp!

Ét-uốt Lên-xđen giả làm kẻ ngớ ngẩn:

- Phong tục, tính cách người á châu tôi không rành lắm. Đối với người Âu châu có sự cởi mở được xã hội công nhận: Có vợ có chồng đồng thời có cả người tình. - Gã nhẩn nha thu hẹp đối tượng: Người châu Âu coi trọng vợ nhưng chỉ yêu người tình. Sống trong tâm trạng yêu rất đẹp, luôn luôn bồn chồn, luôn luôn mong đợi, luôn luôn chiều chuộng hết lòng.

Mộng Mơ hớn hở công nhận:

- Đúng tính cách và thói quen của anh Hình!

Gã chuyên gia lật đổ vẫn dắt dẫn câu chuyện theo dụng ý của hắn:

- Tôi sinh ra ở bang Di-tơ-roi Mỹ nhưng lại là người gốc Anh. Nước Anh có nhiều giai thoại đẹp về tình yêu. - Gã moi tin bịa chuyện: - Nàng Ê-lê-na rời kinh thành Luân Đôn phồn hoa đi vào rừng sâu Xắc-xông tìm người yêu là tướng quân Nô-rét Gan-bo, chỉ huy đạo quân Thánh chiến, khi tới nơi thì tướng quân cùng đạo quân của mình đã tiến sang vùng Trung Đông; nàng Ê-lê-na thất vọng, chết trong rừng sâu biến thành cây tầm xuân.

Mộng Mơ chớp chớp mắt, cố nén tiếng thở dài.

Gã moi tin vẫn bịa chuyện:

- Hoàng đế Ri-sa là Hoàng hậu xinh đẹp, bỏ ngai vàng uy quyền rời kinh thành Luân Đôn hoa lệ dần thân lên vùng Scot-len hoang vu giá lạnh - nơi nàng Rút-xê-na dịu dàng nhưng khốn khổ vì bà Hoàng hậu độc ác mà phải xa Đức Vua chạy trốn lên đó. Tiếc rằng Chúa không ban phúc lành cho tình yêu vĩ đại của nhà vua. Khi đôi tình nhân vừa gặp nhau thì bọn quyền thần ham hố công danh ập đến bức nhà vua phải quay về Luân Đôn. Nhà vua ôm hận tình nên chết sau đó mấy năm, nàng Rút-xê-na mất tình yêu cũng chết héo hon ở nơi đèo heo hút gió. - ét-uốt Lên-xđen bất chợt đặt câu hỏi: - Bạn Hình của tôi có yêu cô đến mức chẳng lúc nào muốn rời xa không?

Mộng Mơ chỉ là cô gái mơ mộng ngây thơ nên thật thà đáp:

- Làm gì có chuyện đó. ảnh còn có công chuyện của ảnh. ảnh ra Đà Lạt gặp Trung tướng Nguyễn Văn Vỹ đã về đâu.

Ét-uốt Lên-xđen kích thêm:

- Con nhà lính ham bàn chuyện binh đao, đôi khi lơ là với tình cảm của ý trung nhân, kẻ cũng đáng trách.

Mộng Mơ bị đánh trúng tâm trạng, lại cởi áo cho người xem lưng:

- Đúng đấy! Bữa trước, anh Vỹ vào Sài Gòn gặp anh Hình ở nhà em. Hai ảnh bàn chuyện rất khuya... Ôi dào... Mộng Mơ chép miệng nói tiếp như đề cập đến chuyện giời ơi đất hỡi; chuyện nhà binh là gì em không rõ, chỉ nghe câu được câu chăng: tập hợp, khẩn trương, bất ngờ, chi viện... Xem ra hai ảnh đều không ưa tân Thủ tướng.

*

Biết Nguyễn Văn Hình vẫn không từ bỏ âm mưu đảo chính, nhưng giữ ý định là một chuyện, thực hiện ý định ấy hay không lại là một chuyện, cần có lực lượng và sự phối hợp. ét-uốt Lên-

xedn muốn làm rõ chuyện đó để tránh triển khai một đối sách không cần thiết liên kiến nghị với Ngô Đình Diệm thử phản ứng của Hình bằng cách yêu cầu Hình phái hai tiểu đoàn lên đóng giữ vùng đất ven biển Nha Trang. Quả nhiên, Hình sợ Diệm làm mỏng lực lượng của mình nên kiếm cớ từ chối. Tuy vậy, ét-uốt Lén-xedn vẫn kiên trì giữ phương châm hành động “thêm bạn bớt thù và chia để trị”, ông ta phái Luy-xiên Cô-nen đi gặp Mác-tanh để tìm hiểu thực chất vấn đề. Nếu Hình ngoan cố chống lại chủ trương của Mỹ thì Hình không có đất dung thân ở Việt Nam.

Luy-xiên Cô-nen vẫn là sĩ quan thuộc Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp nên gặp gỡ, la cà hàng quán với sĩ quan phụ tá của Đại tướng Ê-ly là chuyện bình thường. Gặp nhau trong quán cà-phê, Cô-nen hỏi:

- Trung tâm muốn biết nội dung cuộc gặp gỡ trao đổi điện thoại gần đây giữa Trung tướng Nguyễn Văn Hình và Đại tướng Ê-ly?

Đại úy Mác-tanh đáp:

- Tôi đã viết báo cáo nhưng chưa kịp gửi cho anh. Gặp anh ở đây, tôi nói luôn. Càng ít bút tích giấy tờ càng đỡ lộ bí mật.

Luy-xiên Cô-nen đẩy tách cà-phê đến trước mặt Mác-tanh, kéo một tách cà-phê về phía mình, tay cầm thìa ngoáy đường, tai lắng nghe.

- Hình và Vỹ gây ồn ào nhằm làm sai lệch nhận định của đối phương, họ vẫn là những kẻ ném đá giấu tay. Nhưng, Hình mới là kẻ lắm chuyện; Vỹ không tỏ ra lừng chừng mà lại là kẻ lừng chừng, hần giữ thế. Việc thực hiện hành động đảo chính, Hình đã giao cho Trung đoàn bảo hoàng số 7. Cụ thể là giao cho hai tên: Nguyễn Thạo - Trung đoàn trưởng và Mai Thức - Tham mưu trưởng trung đoàn. Chúng sẽ khởi sự vào cuối tháng 10 năm nay. Tướng Ê-ly đã bí mật cấp vũ khí mới cho Trung đoàn bảo hoàng số 7.

Luy-xiêng Cô-nen không lạ gì hai gã sĩ quan bảo hoàng Nguyễn Thạo và Mai Thức, hai kẻ ham chơi hơn ham làm chức trách. Hắn không giấu thái độ khinh thường:

- Hạng ấy sao làm nổi việc lớn. Chúng chỉ bẻm mép tăng hót lấy lòng cấp trên, giỏi săn đuổi gái và tiền.

Mác-tanh cảnh báo:

- Chớ chủ quan! Một thằng ngốc còn có thể châm lửa đốt cả tòa lâu đài, huống hồ sự điên cuồng của cả ngàn tên hung hãn có vũ khí tốt.

- Nhất trí!

Luy-xiêng Cô-nen lên tiếng rồi ra hiệu đã đến lúc chia tay. Hắn về Văn phòng, thuật lại chuyện cho ét-uốt Lên-xđen nghe.

Ét-uốt Lên-xđen có ngay hướng giải quyết vấn đề, nhưng vẫn hỏi:

- Làm thế nào?

Luy-xiêng Cô-nen bữu môi coi khinh khó khăn:

- Đại tá cho tôi mười ngàn đô la là ngay tối mai hai tên đó đã khoác vai gái dạo trên đường phố Ma-ni-la; thêm mười ngàn nữa, chúng sẽ làm một lèo ra thẳng Gu-am.

Ét-uốt Lên-xđen gặng hỏi:

- Bảo đảm không?

Luy-xiêng Cô-nen giữ nét mặt nghiêm túc:

- Nói theo lời người á Đông: Chắc như đinh đóng cột.

Thế là bằng sức mạnh của dăm chục ngàn đô la đã đập tan cuộc đảo chính quân sự do ngót vài ngàn người lính được trang bị tốt thực hiện.

*

Nhân lúc vui chuyện với Cố vấn Ngô Đình Nhu, ét-uốt Lên-xđen nói lại cuộc đảo chính hụt của Tổng tham mưu quân đội

Bảo hoàng. Người Mỹ trầm lặng có một thói quen không trầm lặng: một vấn đề dù quan trọng đến đâu mà đã được khắc phục êm xuôi ông ta vẫn cải biên nó thành giai thoại khôi hài, một kinh nghiệm chiến đấu.

Ngô Đình Nhu không bỏ được thói đa nghi:

- Đại tá chó nên xem nhẹ tính ngang bướng á Đông!

Điều đó khỏi phải nhắc. Phương châm làm việc của gã chuyên gia lật đổ là: dứt khoát và không để di căn. Cơ hội cho phép tới đâu, gã lấn tới đó, lấn tới mức chiếm lĩnh toàn bộ không gian trận địa, hoàn toàn làm chủ tình thế mới ngừng. Chưa loại Nguyễn Văn Hình ra khỏi cuộc tranh chấp, ét-uốt Lên-xđen chưa yên lòng. Tất nhiên, cá nhân Hình thì chẳng đáng kể, điều đáng ngại là lính Bảo hoàng vẫn tin theo hắc tá. Không dung, phải đối phó với ba vạn tên đầu trâu mặt ngựa cùng đường đâu có dễ. Đối phó với lũ này cần phải áp dụng biện pháp thích hợp. Nhưng khi nào cơ hội vận động đến? Cần thiết kể điều kiện thúc đẩy không?

Dịp cởi bỏ nổi canh cánh bên lòng gã tình báo đã có.

Cô-lin sang Sài Gòn làm Đại sứ thay Hít. Cô-lin năng động, quyền biếm hơn Hít.

Ét-uốt Lên-xđen đến sứ quán gặp Cô-lin. Đại sứ Cô-lin biết sứ mệnh to lớn của gã CIA nên tỏ thái độ trọng thị:

- Ngài cần tôi vào việc gì?

Ét-uốt Lên-xđen dẫu là Đặc phái viên của Tổng thống nhưng chức vị là thấp so với Cô-lin, nên duy trì sự kính trọng cần thiết:

- Thưa ngài Đại sứ! Chủ trương bảo vệ Thủ tướng Ngô Đình Diệm của Mỹ bị tướng lĩnh Pháp ở Đông Dương ngầm phá hoại. Tôi có nhiều thông tin về việc Đại tướng Ê-ly dung túng, khích lệ và hỗ trợ ngầm bọn tướng tá của Bảo Đại, đứng đầu là Trung tướng Nguyễn Văn Hình, chống chúng ta. Trong khi chưa dẹp

xong các lực lượng vũ trang giáo phái mà ba vạn tên Bảo hoàng găm ghè bên cạnh... tôi cho rằng rất đáng lo ngại.

Cô-lin hỏi:

- Theo Đại tá, nên giải quyết thế nào?

Ét-uốt Lên-xđen:

- Thưa ngài Đại sứ! Giết rắn độc chỉ cần đập vỡ đầu nó. Gây sức ép buộc Hình rời ghế Tổng tham mưu, lưu vong ra nước ngoài.

Cô-lin gật đầu, hứa hẹn:

- Có thể thực hiện được! Tôi gặp Ê-ly không kết quả thì Chính phủ Mỹ gặp Chính phủ Pháp.

Ét-uốt Lên-xđen đề xuất:

- Buộc Bảo Đại ra lệnh cách chức Nguyễn Văn Hình là biện pháp có nhiều hiệu quả.

Cô-lin hiểu dụng ý của gã chuyên gia lật đổ.

- Tôi ủng hộ sáng kiến làm mất uy tín tướng Hình.

Một tuần sau cuộc hội kiến này, Nguyễn Văn Hình nhận được quyết định của Quốc trưởng Bảo Đại: Trung tướng Nguyễn Văn Hình sang ngay Pháp gặp Quốc trưởng. Bàn giao chức vụ Tổng tham mưu cho Trung tướng Nguyễn Văn Vỹ.

Vậy là ét-uốt Lên-xđen đã nhổ được cái gai nguy hiểm nhất đâm vào lưng mình.

*

Một khách buôn giồng ngựa thồ vải lên Thánh địa Bà Đen bán. Khách buôn tìm gặp Nữ phối sư Hai Sành nói:

- Tui có món hàng đặc biệt, đúng một ngàn Đông Dương mới bán.

Hai Sành nói giọng khinh bạc:

- Gộp cả vải lẫn ngựa cũng không đáng hai trăm.

Khách buôn bỏ đi, không ngoái đầu lại, chỉ nói bằng quơ:

- Bà chê thì thôi!

Hành vi và lời nói của khách buôn kích thích tính tò mò của ả đàn bà đa đoan, ả nói với theo:

- Phải biết là hàng chi mới nói chuyện mua bán chứ?

Khách buôn không dừng bước, chỉ nói với lại:

- Ông nhà có bà hai!

Hai Sành giật mình, chẳng khác bị câu:

- ầy, ầy, lại, lại... Tui mua!

Khách buôn đợi đối tượng tới gần mới nói:

- Giao trước năm trăm tôi mới nói nơi ở, xong việc giao tiếp năm năm.

Hai Sành bán tín bán nghi, bỗng dưng bỏ ra cả ngàn đồng đâu có dễ:

- Răng ông biết!

Khách buôn đáp tỉnh không:

- Tôi là dân buôn, thứ nào có lãi tôi làm thứ ấy.

Hai Sành không thể vì tiền mà làm ngơ trước việc động trời:

- Thôi được, tui đồng ý mua với điều kiện của ông.

Giao tiền và nhận tin xong, Hai Sành chết đứng, tức giận lộn con người.

Hai Sành là mù đàn bà chỉ nghĩ đến mình, chỉ biết mình. Hồi nhỏ, cha mẹ ả đã tiên đoán về ả:

- Con ni lớn chừng bao tính ích kỷ phổng chừng ấy. Tính ấy sẽ dẫn vật, day dứt nó suốt đời. Nhưng tự nó làm khổ nó.

Quả nhiên, Hai Sành từng làm nhiều điều thất đức theo chiều hướng ích kỷ hại nhân. Mà kẻ ác thường sống trong lo âu, tính toán hại người.

Lần này để trả thù chồng “chia sẻ tình cảm” ả lôi Nguyễn Văn Thành vào cuộc. ả muốn cả Thánh địa Cao Đài biết Trung tướng Phương trai lơ cho bỏ ghét. ả gặp Trung tướng Thành, nói bằng giọng ngọt như mía lùi:

- Anh cho em mượn Bảy Thẹo và Năm Cội dăm ngày.

Nguyễn Văn Thành trợn mắt, ngạc nhiên quan sát nữ phối sư Hai Sành. Bảy Thẹo và Năm Cội là hai tay đàn em sừng sỏ nhất của Thành, chỉ vụ nào khó khăn phải sử dụng đến đao búa và mưu mẹo Thành mới dùng đến hai con dao pha ấy.

- Nữ phối sư dùng chúng vào việc chi?

Mắt Hai Sành long sòng sọc, ả nổi cơn ghen:

- Anh Phương qua mặt em nuôi bồ ở Sài Gòn? Em phải lôi con nó về đây tự tay trừng trị mới hả?

Nguyễn Văn Thành là người nhanh trí, hiểu biết nhiều. Hắn nắm chắc dưới quyền ả Nữ phối sư có hàng tá đàn em, toàn loại thành thạo chuyện đao búa. Cớ sao ả không dùng ngay người của ả? ả muốn gây rối, muốn gây sự hiềm khích. Cái con rắn độc phun nọc bừa bãi chẳng chữa một ai. Nhưng Thành chỉ là gã võ biền mang nặng thói đồ kỵ, hắn vẫn tức ngầm về nỗi “cái thằng Phương ngù ngờ mà được mang lon Trung tướng”. Vì vậy, mỗi khi có dịp kích cạnh hoặc ném đá giấu tay y như rằng hắn không bỏ qua. Ta sẽ làm cho nhà hắn lộn tung bậy, không tan nát cũng điêu đứng. Thành mách nước:

- Nữ phối sư có lằm không? Muốn hành động êm thấm phải dùng người mưu mẹo, dụ cô ả ra đây. Sai những thằng trợn trạo đi chỉ hỏng việc, sơ sẩy lại rắc rối với bọn Lại Văn Sang.

Hai Sành toét miệng cười, nụ cười mặt ong pha nọc rắn:

- Thế mà em chẳng nghĩ tới. Trung tướng cho em mượn thằng Hoàn, thằng Bình vậy.

Hoàn và Bình cũng là tay chân đắc lực của Thành, chúng hành động nghiêng về mưu mẹo hơn bạo lực. Cặp song trùng

Hoàn và Bình là quân sư quạt mo của Thành, nhờ mách lới của chúng mà Thành đạt được nhiều thành tựu trong binh nghiệp và vượt qua nhiều đối thủ cạnh tranh sự ưu ái của Đức Hộ pháp. Không thể phủ nhận là Thành leo lên tới hàm Trung tướng đều nhờ thực hiện mưu ma chước quỷ do hai tên này bày cho. “Chứ cái hạng thẳng Thành tài cán nổi gì mà cũng tướng với tá”. Dù câu này chỉ là lời bốn cột của Phương trong bữa chén chú chén anh, Thành vẫn để bụng và ám ức mãi. Xa hai gã quân sư quạt mo là điều miễn cưỡng đối với “chí tiến thủ” diễn ra hàng ngày của Thành, nhưng vớ được cơ hội “chơi đẩu lại đồng ngũ” mà bỏ qua thì kẻ mang nặng thói đồ kỵ sao có thể cam lòng.

- Nữ phối sư à! Hoàn và Bình là vàng mười trong kho nhà tui đấy. Xong việc phải trả lại ngay.

*

Hai Sành mở cửa ga ra, chỉ chiếc xe Phan-công màu sữa bóng loáng, nói:

- Ngồi xe nhà binh dễ gây chú ý, hai anh đi xe này con nớ càng tin. Khi về nhớ đưa nó vào khu nhà kho sau Thánh thất. - ả mở ví lấy ra một tập bạc Đông Dương, có đến mấy trăm, bảo: - Cầm tạm, sài dọc đường.

Hoàn cầm tiền, lên xe thử máy. Bình kiểm tra thùng xăng, bảo:

- Đây tới nắp!

Hoàn vẫy Bình lên xe, thò cổ khỏi xe chào chủ nhà rồi nhấn ga đưa xe ra Đường 22B.

Xe tốt, lái xe thuộc đường; hai giờ sau, chiếc Phan-công đã lăn bánh trên đường phố Sài Gòn. Bình đọc giấy tờ ghi địa chỉ nhà ở của út Hiền, ngoảnh nhìn Hoàn, nói:

- Bảy hai trên hai trăm hai năm Triệu Đà!

Xe chạy vòng vo một lúc, dừng lại hỏi đường vài lần mới tới ngôi nhà cần tìm. Ngôi nhà không lớn nhưng mang dáng dấp

biệt thự, mảnh sân rộng có nhiều cổ thụ.

Bình bấm chuông cổng. Một lúc sau có tiếng con gái reo lên. Đó là tiếng cô hầu gái, chỉ riêng phục vụ bà chủ:

- Bà ơi! Xe của ông! Con xe mới!

Cô hầu gái ra mở cổng. Chiếc Phan-công lăn bánh vào sân đậu trước thềm nhà.

Một cô gái trẻ thon nhỏ, da dẻ hồng hào, vận đồ mỏng trắng, thoăn thoắt bước ra - đó là út Hiền. Nhìn những người xuống xe không phải người mình mong, út Hiền chững lại.

Hai tên bắt cóc lên tiếng chào. Bình lẻo khẩu lên tiếng:

- Trung tướng sai xe nhà binh vô Sài Gòn họp. Máy ổng kéo nhau đi Nha Trang. Trung tướng biểu tui tui đến đón bà.

út Hiền nhớ lời chồng dặn: “Không được đi xa, ai đón cũng không theo”. Cô gái từng trải qua quãng ngày mồ côi cực nhọc, gặp nhiều cảnh ngộ éo le bất trắc, nếu không nhờ có những người tốt bụng thì cô đã bị hại chứ đâu giữ được thân mình cho tới ngày gặp Lục Vân Tiên. Cô như con chim sợ cây cong, thân phận lẽ mọn phải giữ gìn đủ bề, cô không lạ gì cảnh chia chồng... Chưa biết nếp tẻ, cô đành dùng kế trì hoãn rồi tính dần từng bước. Chủ nhà chìa tay, nhường lối:

- Mời hai anh vô trông. ít nhất cũng phải ăn uống xong mới tính đến chuyện đi.

Hai tên âm mưu nắm chắc cá nằm trong đấng chạy đâu cho thoát nên vui vẻ bước vào phòng khách.

Hoàn hồi dò hoàn cảnh để liệu bề ứng phó:

- Chỉ có cô hầu với bà ở đây, kể cũng buồn!

út Hiền cười đáp cho qua chuyện:

- Cũng quen thôi, hai anh à!

Hai người lạ mặt kia là ai nhỉ? Có phải là quân mới tuyển của ảnh không. Trước tình huống đột xuất này, có gì đáng ngờ, có gì

đáng tin? Chỉ có chiếc xe là vật chứng đáng tin.

Hồi nớ, xe Phan-công vừa nhập cảng Sài Gòn, ảnh đã nhờ môi giới mua luôn một chiếc. Một chiếc xe tối tân, lộng lẫy, ngắm đã thấy thích mắt, ngồi vào trong thì chẳng thể chê mà chỉ có khen. Nhận xe từ trong bãi kho ra, ảnh chở ngay út Hiền ra Nha Trang tắm biển. ảnh rất chiều vợ bé, “con nặc nô già” càng lộng lộn, ảnh càng yêu cô vợ trẻ. Vừa lái xe vừa phóng vù vù, ảnh vừa chỉ đông chỉ tây những thiết bị đẹp trong xe nói: “Xe này chỉ dành riêng chở cục cưng thôi”. Chiếc xe ấy đang ở ngoài sân kia, nhưng lời ảnh dặn: “Không được đi xa, ai đón cũng không theo”.

út Hiền chưa biết ứng xử thế nào, đành bám vào giải pháp kéo dài thời gian, cô lên tiếng:

- út Yến ơi!

Cô giúp việc bước vào chấp tay khép nép:

- Dạ, thưa bà!

út Hiền sai phái:

- Em ra chợ mua thức ăn về nấu cơm mời hai ông ni dùng.

Bình lẻo khẩu ngăn lại:

- Khởi cần! Ông nhà đờ, tui tui không dám chậm trễ. Chúng ta nên khởi hành sớm.

út Hiền không kiếm được cớ trì hoãn, đành nói thẳng:

- ảnh dặn tui “không được đi xa, ai đón cũng không theo”.

Bình lẻo khẩu đang nài nỉ thì Hoàn bất chợt giở mặt, gằn từng tiếng:

- Dặn chi cũng phải đi! - Hấn hất đầu về phía Bình nói tiếp: - Không nhiều lời nữa. Bắt đầu đi!

út Hiền chưa hiểu hai người khách giở thủ đoạn gì thì đã bị Bình dùng khăn tắm thuốc mê bịt chặt mũi miệng. út Yến ứ ứ chưa kêu thành tiếng đã bị Hoàn đánh chết ngất, ngã vật xuống đất.

Bình xốc nách dìu út Hiền ra xe, cùng ngồi ở hàng ghế dưới. Hoàn nổ máy cho xe chạy ra đường, chạy về hướng Hóc Môn, rẽ vào Đường 22, theo lối cũ trở về Tây Ninh.

út Hiền tỉnh, ngơ ngác khi thấy mình ngồi trên xe, chạy đi hướng nào không rõ. Không đợi nạn nhân phản ứng, Bình dọa:

- Kêu la giã giụa thì tao cắt lưỡi!

*

Chiếc xe Zép không mui màu cỏ úa đậu dưới gốc cây ven Đường 22. Ba người lính to lớn mặc quân phục dã chiến ngồi trong xe. Đó là Ngô Trọng Hiếu, Nguyễn Ngọc Lễ và Trần Kim Tuyến. Ngô Trọng Hiếu đóng vai sĩ quan, đeo súng ngắn; Nguyễn Ngọc Lễ và Trần Kim Tuyến đóng vai lính, súng tiểu liên cực nhanh kẹp giữa hai đùi.

Ba kẻ phục kích đang bàn chuyện đông dài thì chuông điện thoại vang lên. Ngô Trọng Hiếu cầm ống nghe áp bên tai. Sau tiếng đáp “Được”, “tốt”, Hiếu đặt ống nghe vào vị trí cũ, nhìn Lễ và Tuyến nói:

- Đối tượng đã khởi hành, đúng lộ trình. Chuẩn bị đón khách là vừa.

Ba người xuống xe, xốc lại quần áo đứng đợi bên lề đường trước bụi cây bằng lăng.

Chiếc Phan-công màu sữa xuất hiện, tiến lại gần. Hai người đón lõng sải bước ra giữa đường, súng tiểu liên đeo chéo hông tư thế sẵn sàng nhả đạn. Ngô Trọng Hiếu vẫy súng lục ra hiệu cho xe dừng lại.

Hiếu bước lại gần xe quan sát phía trong, thấy đúng đối tượng của mình liền dùng súng vẫy lái xe, hỏi lấy lệ:

- Các anh chị đi mô?

Hoàn khoác tay lên thành cửa xe, làm ra vẻ quan trọng, nhưng không ngờ chưa khẩu đã xưng:

- Xe chở Trung tướng phu nhân!

Ngô Trọng Hiếu gần giọng:

- Trả lời cho có lễ độ! Xuống xe!

Không thể nhu nhơ với hai nòng súng tiểu liên cực nhanh, Hoàn vội mở cửa xe, bước xuống đường.

Ngô Trọng Hiếu dùng súng lục chỉ Bình bảo:

- Anh kia nữa, xuống xe!

Bình vừa cúi đầu chui khỏi xe thì út Hiền kêu lên:

- Các anh ơi! Cứu em với... Chúng bắt cóc em!

Bình quay lại cắt ngang lời nạn nhân:

- Bậy nào!

Bình nhìn những người chặn đường toan dùng lời trí trá giải thích thì bị Nguyễn Ngọc Lễ giáng cho một đám nẩy đom đóm mắt. Ngô Trọng Hiếu hỏi Hoàn:

- Trả lời gian ăn đạn ngay. Bà ngồi trong xe là ai?

Hoàn lăm lét liếc các thứ trong tay những kẻ chặn đường, đáp:

- Thưa... Bà Trung tướng Nguyễn Thành Phương.

Ngô Trọng Hiếu hừ một tiếng, thái độ khiến kẻ đối thoại phải e ngại:

- Ai sai bắt cóc bà?

Hoàn bị thất thế, chỉ còn cách biết sao nói vậy:

- Thưa... Bà cả Trung tướng Nguyễn Thành Phương!

Ngô Trọng Hiếu chống hai tay nạnh hông, mũi súng ngắn vẫn hướng về phía Hoàn:

- Mi là quân dưới trướng ông Phương mà phản lại ổng?

Bình lẻo khẩu lạnh chanh:

- Tội em là...

- Ngài sĩ quan không hỏi mi! - Nguyễn Ngọc Lễ nạt, đồng thời thoi một thoi giữa bụng dưới thằng nhanh nhẩu đoảng. Bình bị cú đánh hiểm, dúm người lại mà rên rỉ.

Ngô Trọng Hiếu quắc mắt hỏi:

- Mi lắm bả chi?

Hoàn là kẻ lắm mưu nhiều mẹo nhưng rất nhát gan, khi đã rơi vào nanh vuốt bọn bặm trợn hung hãn, trái ý là đâm đá nên óc thông minh trong ứng xử biến mất cả, chỉ lo giữ thân khỏi bị đánh, không bị ăn đạn. Hắn không còn vẻ nhâng nháo tự tin mà co ro như cò bị nước:

- Thưa sĩ quan! Chúng em là lính Trung tướng Nguyễn Văn Thành, ông muốn giúp bà cả Phương nên phải chúng em đi làm vụ này.

Ngô Trọng Hiếu nhếch mép tỏ ý khinh bỉ:

- Cùng là người Cao Đài mà đang tâm hại nhau. - Hiếu đưa mắt về phía Lễ, Tuyên nói tiếp: - Đưa về sở lấy lời cung!

út Hiền vẫn ngồi co ro trong xe. Ngô Trọng Hiếu bước lại mở cửa xe cho cô gái bước xuống. Hiếu biết đạo diễn màn kịch “tra cung” vừa rồi đủ để người bị bắt cóc nhận rõ đối tượng âm mưu hại mình, hắn tiếp tục diễn màn hai:

- Bây chừ bà tính rằng?

út Hiền vẫn chưa hết sợ:

- Ông cho em quay lại Sài Gòn!

Ngô Trọng Hiếu dọa:

- Tôi e mụ kia có tướng Thành tiếp tay vẫn cứ tìm cách hại bà!

út Hiền đứng chết lặng. Về nhà, sợ bị bắt cóc lần nữa, mà không về thì đi đâu bây giờ?

- Em thật là thất thố, đến chừ vẫn chưa biết các vị ân nhân là ai?

Ngô Trọng Hiếu:

- Là ai không quan trọng, điều quan trọng là bà đã thoát nạn. Nếu bà muốn biết thì tui cũng chẳng giấu làm gì. Chúng tôi làm việc trong Dinh Thủ tướng, đi công việc ngoài Trảng Bàng, thấy xe khả nghi nên chặn lại hỏi. Không ngờ kịp thời giải thoát được bà.

Trần Kim Tuyến góp một vai diễn, hần nói với Hiếu:

- Ngài sĩ quan đã giúp bà thì giúp cho trót.

Nguyễn Ngọc Lễ không bỏ cơ hội tham gia vở diễn:

- Ngô Thủ tướng từng cam kết khi nhậm chức: phấn đấu quên mình vì công bằng xã hội, vì nền hòa bình. Chúng ta là lính dưới quyền chỉ huy của ngài, chúng ta có bốn phận thực thi lời cam kết của ngài. Tướng Phương là người của Cao Đài, xét cho cùng cũng là người nằm trong sự che chở, bảo vệ của Ngô Thủ tướng.

Trần Kim Tuyến mở đường cho hươu chạy, nghĩa là gọi ra hướng cho người đàn bà bị hại suy nghĩ:

- Tướng Nguyễn Văn Thành ra mặt chống Chính phủ, tướng Phương bị tướng Thành làm hại. Nghĩ cả tình lẫn lý, chúng ta đều nên giúp đỡ người nhà của tướng Phương.

Ngô Trọng Hiếu giả vờ im lặng để suy nghĩ, rồi làm như chợt phát hiện ra giải pháp, hần hơn hở đề xuất:

- Tui có ngôi nhà ít dùng ở Thủ Đức, bà tạm lánh ngoài đó, đợi ông Phương đến thu xếp.

út Hiền mừng rỡ chẳng khác chết đuối vớ được cọc, cô hơn hở tiếp nhận sự vuốt ve của con chó sói:

- Em không mong gì hơn!

Ngô Trọng Hiếu nhìn Tuyến, Lễ bảo:

- Tui chở bà Phương tới nơi lánh nạn. Hai anh đánh xe đến nhà bà - Hiếu giả vờ nhìn út Hiền hỏi: - ở đâu bà nhỉ? Hai anh vô địa chỉ bà vừa nói. Nhớ bảo người giúp việc thu nhặt những đồ cần thiết chất lên xe rồi chở ra Thủ Đức.

*

Tướng Nguyễn Thành Phương rời Chỉ huy sở về nhà riêng để “chiêm ngưỡng” ả Phan-công. Ngắm gương lược nhớ dung nhan người tình, các vị tuần kiệt thuở xưa cũng từng vậy mà.

Nhưng nhìn ga ra trống không, chiếc Phan-công biến mất, gã sĩ tình đứng chết lặng. Phan-công đang ở đâu? Hắn tra hỏi quân bảo vệ, biết “ả nặc nô già” tiếp tay cho hai kẻ đầu sai của tướng Thành lái chiếc Phan-công đi. Chà! Đi đâu, làm gì thì chẳng ai biết. Cật vấn “ả nặc nô già”, ả một mực “Chúng hỏi mượn... Tui bị lừa...”. Con già nanh nọc này mà chịu để cho thiên hạ lừa? “ả nặc nô già” nói dối, hắn có âm mưu gì đây? Phương muốn cho ả mấy đạp, nhưng... vuốt mặt nể mũi, hắn không dám xử quá với Nữ phối sư đứng đầu ba mươi sáu Nữ phối sư của Đức Hộ Pháp. Vả lại, từ ngày có út Hiền hắn đã biết tự kiềm chế những hành động bạt mạng bột phát. Hắn tướng Thành biết “ả nặc nô già” mưu toan gì mới cho tay chân thân tín đến giúp. Hắn tức vợ, tức Thành; tức giận mà chẳng làm gì được nên càng tức giận. Hắn dọa thầm: Rồi bọn mi sẽ biết tay tao.

Tướng Phương quay ra Chỉ huy sở. Dọc đường hắn rút súng ngắn bắn loạn xạ vào lũ chim nhớn nhoe đậu trên cành cây hót inh ỏi, nghe chim hót chỗ nào hắn bắn chỗ đó; hết đạn, hắn đưa cho cận vệ thay băng đạn khác, rồi lại bắn. Có lẽ thâm tâm hắn không bắn lũ chim vô tội mà bắn vỡ mặt “ả nặc nô già”, bắn lủng sọ thằng Thành chơi xấu đồng ngũ.

Ngồi trong ghế bành giữa Chỉ huy sở rộng thênh thang mà tướng Phương vẫn thấy bức bối như con chim bị nhốt trong lồng. Hắn muốn tống hết các thứ tiện nghi quân sự ra ngoài, bản đồ, điện đài, vũ khí... vứt hết cho không gian được thoáng đãng. Hắn tức giận, lo lắng đến ngạt thở. Chẳng hiểu, chiếc Phan-công mất tích có liên quan gì đến út Hiền không? Đối với Phương, út Hiền và Phan-công, Phan-công và út Hiền chỉ là

một, út Hiền có gặp rủi ro gì không, Phương đang luẩn quẩn bởi mớ suy đoán không có giải đáp đáng tin thì lính hầu vào bẩm:

- Một nhà buôn muốn gặp Trung tướng.

Nguyễn Thành Phương đứng phắt dậy, phẩy tay gắt:

- Không gặp! Tao không muốn gặp đứa nào cả!

Lính hầu vẫn không lui bước.

- Bọn em bảo Trung tướng đang tức giận, chớ có gặp. Hắn cười bảo: Đang tức giận mà gặp tui, tức khắc hết tức giận liền.

Nguyễn Thành Phương cảm thấy ngờ ngợ, nhưng ngờ ngợ vì nguyên do nào thì không rõ... Hắn ngồi xuống ghế bảo:

- Dẫn thẳng nhà buôn vào đây!

Người lái buôn vào chưa kịp chào viên tướng tôn giáo quen thói nạt nộ cấp dưới đã sẵn giọng hỏi:

- Gặp ta cần chuyện chi? Giỡn mặt bản bễ sọ!

Người lái buôn to lớn, tư thế khá chững chạc, giữ thái độ bình thản, giọng nói tỉnh bơ:

- Tui đến đây nhưng Trung tướng cần tui chứ không phải tui cần Trung tướng. Sợ tui mà bản võ thì điều Trung tướng cần biết không thể biết.

Nguyễn Thành Phương ngó tướng mạo đàn hoàng của người đối thoại, gã dịu giọng:

- Vòng vo hoài là tại sao?

Người lái buôn cố làm ra vẻ thất vọng:

- Tui đến đây với thiện chí nhưng bị đối xử không thiện chí nên chẳng còn hứng thú - Ông ta tỏ vài cử chỉ như định đi vừa nói: - Nếu Trung tướng ngăn chuyện vô cơ bản người thì tui đi đây!

Nguyễn Thành Phương nghĩ thẳng rần mặt này không sợ ta, chẳng cầu cạnh ta, hắn giữ điều gì bí mật có liên quan đến ta chẳng? Hắn vội vàng hạ giọng:

- Ầy, chớ vội! Xin ông chớ vội đi! Tui thành thật nhận lỗi. Nào, mời ông ngồi!

Nguyễn Thành Phương thay đổi hẳn thái độ đối với khách nhưng chẳng khác đêm chuyển sang ngày, hắn gọi lính hầu mang đồ uống, hoa quả lên chiêu đãi.

- Ông có thể cho Phương này biết điều bí mật mà ông giữ trong lòng không? Ông khiến ta băn khoăn đấy!

Người lái buôn không cười chỉ giữ vẻ nghiêm trang dễ gần gũi:

- Trung tướng cởi mở, dĩ nhiên tui cũng phải cởi mở. Xin nói vắn tắt một câu: Bà Hiền bị mưu hại rất cần ông quan tâm.

Phương giật mình như bị điện giật, linh cảm không lừa hắn. Trong cuộc đời gian hồ tàn bạo, hắn bị ghét nhiều, bị lâm cảnh bị thương cũng nhiều, trái tim chai sạn của hắn chỉ rung động êm ái khi gặp út Hiền. Từ khi có út Hiền, hắn như đổi đời, bỏ được thói cư xử lỗ mãng, bạt mạng. út Hiền là Bồ Tát, là nàng tiên, là cứu cánh đối với cuộc đời tàn bạo và đau khổ của gã. Phương không giữ được tư thế nghiêm khắc, cứng nhắc của một người làm tướng đứng đầu hai vạn lính, không duy trì thái độ bất cần của một tên anh chị quen trấn áp đối phương bằng bạo lực. Hắn đang là kẻ si tình, đau khổ. Nếu út Hiền có bề nào thì hàng trăm, thậm chí hàng ngàn kẻ phải đền mạng. (Sau này, Phương truy sát Thành ráo riết hơn cả Mã Siêu đuổi theo Tào Tháo và đã chôn sống cả Bộ Tham mưu của Thành mà vẫn chưa hả giận).

- Ông là ai, ông không lừa Phương đấy chứ?

Người lái buôn đáp bằng giọng bình thản:

- Tui là ai không quan trọng, tui có lừa ông không cũng không thể dùng lời nói mà quả quyết. Ông có vô tuyến điện thoại đấy chứ? - Thấy Phương gật đầu, người lái buôn móc túi lấy ra mảnh

giấy nhỏ đưa cho Phương, nói tiếp: - Thế thì hay, ông gọi theo tần số này, chính bà nhà sẽ trả lời ông.

Phương bảo điện thính viên nối liên lạc theo số máy khách vừa đưa. Một lúc sau, Điện thính viên hớn hởi thông báo:

- Đầu kia đã có người nhận!

Kẻ si tình áp chặt máy vào tai như giữ chặt ai đó không cho rời xa, trả lời hồi hởi:

- Ờ, ờ! Anh đến ngay! - Phương đặt máy, nhìn người hầu bảo: - Chuẩn bị xe! - Quay về hướng khách nói tiếp: - Ông ngồi xe cùng tôi ra Sài Gòn chứ?

Người lái buôn từ chối:

- Ông đi cho kịp đến với bà! Chắc bà mong lắm! Tui chưa đi được.

Phương ngồi lên xe, lại thò cổ ra giật giọng:

- Ông khách quý ơi! Tui chưa biết tên ông?

Khách cười vẫy tay ra hiệu khẩn trương:

- Ông khởi hành nhanh lên! Lúc này giúp đỡ bà là cần hơn cả.

Phương như bị đốt lửa trong bụng. Hắn thụt đầu vào bảo lái xe cho xe lăn bánh. Nước mã hồi. Hơn một tiếng sau, xe lăn bánh tới đậu trước tòa nhà theo địa chỉ người lái buôn cung cấp. Cửa sắt khóa trái.

Lính cận vệ nhảy xuống xe bấm chuông, lại lên tiếng gọi ba lần mà không có lời đáp. Con chim sợ cánh cung.

Phương xuống xe vừa ấn chuông vừa lớn tiếng gọi:

- út Hiền ơi! Anh Phương đến với em đây!

Cửa tiền tòa biệt thự hé mở, đầu cô hầu gái thò ra cùng với tiếng reo sung sướng:

- Đúng ông chủ rồi! Bà ơi, ông chủ đến rồi!

Cô hầu gái cầm chùm chìa khóa tắt tả chạy trước, út Hiền giở khóc giở cười chạy theo sau.

Cửa vừa hé mở út Hiền đã lách ra ôm chầm lấy chồng. Đúng là con thỏ bị săn đuổi chạy đến núp sau con mìn hùng mạnh. Cảnh này khiến Phương hết sức thương cô vợ yếu đuối và căm giận kẻ hãm hại nàng. Hắn dìu vợ vào nhà, vừa vỗ vỗ vai vừa an ủi:

- Anh tới đây rồi, trời sập cũng có cách chống đỡ.

Sau khi ngồi yên vị, Phương hỏi “cực cực”:

- Chuyện xảy ra thế nào, kể anh nghe?

út Hiền kể từ đầu đến cuối vụ bắt cóc và được giải thoát.

- Thằng Thành đá hậu ta, “con nặc nô già” hại ta. Nhưng... - Tính đa nghi của kẻ giang hồ có dịp sống lại, Phương thốt ra lời, chẳng phân biệt là tự hỏi hay hỏi út Hiền: - Ngẫu nhiên hay có sự sắp xếp?

út Hiền biện minh cho kẻ có âm mưu gây chia rẽ:

- Em cho là bất ngờ. Họ biểu dừng xe, hỏi lộ trình. Khi ấy, một thằng bắt em ngồi im, một thằng cạy thế làm càn. Họ nổi giận, gọi cả hai thằng xuống xe để lục vấn. Nhân cơ hội đó em kêu cứu, lúc biết em bị bắt cóc họ mới ra tay.

Nguyễn Thành Phương ngẫm nghĩ, kết nối các tình huống, công nhận lời út Hiền có lý:

- Nhưng... Những người hào hiệp ấy là ai? Dinh Thủ tướng thì thiếu cha gì quan lớn quan nhỏ?

Tên lính cận vệ mách nước:

- Theo bà chủ nói, ngôi nhà này của người chỉ huy. Hỏi Sở nhà đất là biết ngay.

Gã lái xe có sáng kiến khác:

- Hỏi theo cách nớ mất hàng tuần. - Hắn chỉ chiếc điện thoại đặt trên chiếc bàn kê ở góc nhà nói tiếp: - Tra theo điện bạ là

nhANH NHẤT.

Quả nhiên, điều tra theo cách gã lái xe mách chỉ mất năm phút đã biết chủ máy điện thoại là Ngô Trọng Hiếu.

Nguyễn Thành Phương vẫn chưa hết băn khoăn:

- Làm cách chi mà nối được liên lạc với ông ta hỉ?

Gã lái xe lại có sáng kiến:

- Bà biểu, họ nói họ làm việc ở Dinh Thủ tướng. Cứ Dinh Thủ tướng mà hỏi khắc ra.

Nguyễn Thành Phương gật đầu khen gã lái xe nhanh ý.

Nguyễn Thành Phương trực tiếp gọi đến Văn phòng Dinh Thủ tướng xin gặp Ngô Trọng Hiếu. Có lẽ Ngô Trọng Hiếu là vị quan cỡ bự nên người nói ở đầu máy bên kia tỏ thái độ trọng vọng lắm:

- Anh là ai mà đòi nói chuyện với ngài Hiếu?

Nghe khẩu khí phía bên kia, Phương đành nói thật:

- Tui là Trung tướng Nguyễn Thành Phương!

Người cầm điện thoại bên kia dừng dưng đặt câu hỏi:

- Trung tướng à? Trung tướng nào nhỉ? Tui nghe mà chẳng hiểu chi mô!

Nghe đặc giọng miền Trung, Nguyễn Thành Phương biết là gặp cánh “kiêu binh” của Dinh Thủ tướng nên đầu dụi:

- Anh nối máy cho tui nói chuyện với ông Ngô Trọng Hiếu là được mà, hỏi hoài chỉ làm mất thì giờ của cả đôi bên.

Đầu máy bên kia đáp theo phong cách mới:

- Ô kê!

Nghe tiếng đáp máy lạ tai, Phương tự nhủ: “Mình đúng là dân ở rừng”. Vừa lúc ấy, có tiếng nói vang trong ống nghe:

- Tui là Ngô Trọng Hiếu đây! Ai hỏi đấy! Nguyễn Thành Phương nào nhỉ? A, a... Tui nhớ ra rồi. Bà út Hiền đang ở nhà tui.

Số nhà... Ông đến rồi à? Dân nhà binh thạo nắm tình hình có khác. Sau hoạn nạn, niềm vui tăng gấp bội. Thôi nhé! Chúc ông bà đoàn tụ vui vẻ!... Răng? Ân huệ chi mô mà trịnh trọng thế. Chuyện thường mà. Thôi nhé!... Răng? Gặp nhau thì cũng chỉ dăm ba câu chuyện tào lao, chẳng cần mô... Răng? Thôi được, ông bà đã quyết tui đành tùy ngộ như an. Năm giờ chiều ni, Hiếu xin có mặt.

Màn kịch “bất ngờ”, “hờ hững”, “làm ơn không cần đền đáp” của bọn Hiếu diễn đạt hiệu quả thuyết phục hơn bất cứ bài giảng giải đạo nghĩa nào.

Nguyễn Thành Phương đặt bữa tiệc nhỏ để chiêu đãi ba ân nhân. Bọn Hiếu, Tuyền, Lễ cũng xử sự theo tác phong bạn bè thân mật: đưa theo vài chai rượu quý và một làn hoa quả.

Trước khi vào cuộc “chén chú chén anh”, Nguyễn Thành Phương muốn tìm hiểu nguyên nhân út Hiền bị bắt cóc. Thực ra, theo lời út Hiền kể, Phương đã nắm được nội dung nhưng hấn muốn kiểm tra độ tin cậy. Không ngờ, Hiếu (giả vờ) biết không nhiều, gã đáp:

- Anh em tui cũng hiểu lơ mơ theo lời chúng kể. Trung tướng cứ hỏi hai thủ phạm vụ án là sáng tỏ mọi chuyện. Hiện chúng đang bị biệt giam. Chúng tôi không muốn giao sang Công an vì ngại Thiếu tướng Viễn ăn cánh với Trung tướng Thành, họ hợp sức phá hại gia đình ngài. Trung tướng đến đó hoặc chúng tôi cho giải chúng đến đây, đều được. à mà... Trung tướng đến đó thì bất tiện cho Trung tướng; đến đây thì lộ địa điểm nơi bà tạm lánh. Chỉ bằng, Trung tướng gặp chúng ở ngôi nhà cũ của ngài. Lính đặc nhiệm Dinh Thủ tướng sẽ bí mật dẫn giải chúng đến đó.

Nguyễn Thành Phương tỏ vẻ thành tâm:

- Không tin lời các ngài là điều thất thố, có thể là sự vô lễ. Mong ba ngài hiểu cho hoàn cảnh của Phương đang đứng trước ngã ba đường mà bỏ qua. - Phương đột ngột chuyển đề tài: - Tui

dầu là Trung tướng nhưng cũng chỉ là kẻ ở rừng, không được tiếp nhận thưởng xuyên tin tức chính giới; thực đáng hổ thẹn.

Ngô Trọng Hiếu biết Phương đề cập tới vấn đề gì nên nhân cơ hội tự đề cao người nhà:

- Thủ tướng Ngô Đình Diệm là người từng trải, mực thước... Đối với ngài, mọi sự vận động nên chẵn chu; mọi khuôn phép, quy tắc nên được tôn trọng. Bào đệ của ngài - ông Cố vấn Ngô Đình Nhu là nhân vật hoạt động chính trị kỳ tài; ông sáng lập Đảng Cần Lao Nhân vị, tập hợp hàng triệu người lao động có nhiệt huyết với đất nước với đồng bào dưới lá cờ đảng, ông chủ trương đoàn kết các đảng phái, huy động năng lực các đảng phái để phục vụ quốc gia dân tộc. Các nhà hoạt động chính trị nổi tiếng ở Sài Gòn, Hà Nội... nghiêng về lập trường ủng hộ Thủ tướng Ngô Đình Diệm. Trần Văn Hương, Phan Khắc Sửu, Phan Huy Quát, Nguyễn Ngọc Thơ... gia nhập Đảng Cần Lao Nhân vị; các ông Trần Trung Dung, Phan Văn Chí, Huỳnh Văn Cao, Hoàng Văn Nghĩa... ra tuyên bố ủng hộ Thủ tướng Diệm; điều đặc biệt quan trọng là: Tổng thống Mỹ Ai-xen-hao trình trọng tuyên bố trước thế giới và nhân dân Mỹ “Việc lựa chọn đúng đắn nhất ở Việt Nam là Ngô Đình Diệm”.

*

Sau khi gặp Hoàn và Bình - hai gã tay chân thân tín của tướng Thành, Trung tướng Nguyễn Thành Phương đề xuất với Ngô Trọng Hiếu xin gặp nhân vật có thẩm quyền của Chính phủ.

Ét-uốt Lên-xđen theo dõi từ đầu đến cuối màn kịch “vừa ăn cướp, vừa đóng vai hiệp sĩ” có cơ sở khẳng định:

- Mọi ngã đường đều hướng tới La Mã! Hai ông bảo Phương giữ kín mối quan hệ mới, không manh động vì bất cứ cớ gì, chỉ bộc lộ khi tình thế chín muồi, như vậy mới có thể lập đại công.

Quả nhiên, trong cuộc gặp tay ba với Ngô Đình Nhu và Ngô Trọng Hiếu - Nguyễn Thành Phương xin quy thuận mà không

đòi hỏi gì.

Ngô Đình Nhu tưởng lệ tương xứng:

- Ông đã làm một việc kịp thời và đúng đắn. Thay mặt Thủ tướng Chính phủ tôi trân trọng công nhận cấp hàm Trung tướng của ông và đạo quân dưới quyền ông thuộc cánh quân Tây Bắc của Chính phủ. Chính phủ sẽ cấp phát tiền lương và vũ khí.

Ngô Trọng Hiếu căn dặn:

- Cánh quân của Trung tướng có nhiệm vụ bình định miền Tây. Hiện tại chưa tới thời điểm triển khai kế hoạch, Trung tướng cần duy trì thế án binh bất động, để một khi ra tay là chiếm yếu tố bất ngờ khiến Thành lâm vào thế bị động ngay từ phút đầu.

Nguyễn Thành Phương thổ lộ:

- Tui e vụ bắt cóc thất bại, Thành sẽ nghi ngờ.

Ngô Đình Nhu mách nước:

- Về Tây Ninh, Trung tướng làm như không tìm thấy bà nhà. Ở Sài Gòn, tui sẽ cho đăng tin: Phá được vụ bắt cóc tổng tiền. Hai thủ phạm bị giết tại chỗ, nạn nhân trốn mất.

Quan sát thấy Nguyễn Thành Phương chưa hết băn khoăn, Ngô Trọng Hiếu đoán Phương lo về “cô bồ” nên lại có dịp tỏ lòng hiệp nghĩa:

- Ngôi biệt thự này kín đáo, dân cư thuần phác bận làm ăn, không có thói quen nhòm ngó chuyện nhà người; bà út Hiền ở đây an toàn. Tui xin tặng ông bà tòa nhà này. Chúng tôi sẽ tăng cường biện pháp bảo vệ bà an toàn.

Nguyễn Thành Phương cảm kích thực sự:

- Vậy thì Phương chỉ còn một con đường đi theo là phục vụ Ngô Thủ tướng đến hơi thở cuối cùng.

Thời gian trừ bị đã hết, mấy ngày nữa là nội các do Ngô Đình Diệm làm Thủ tướng ra mắt.

Trong hai tòa biệt thự cao tầng cách nhau không xa nằm ở góc phố Pát-tơ và Lâu-be diễn ra hai cuộc họp với không khí khác hẳn.

Cuộc họp của Ban tổ chức lễ khánh tiết diễn ra sôi nổi, tiếng nói, tiếng cười chen nhau, những nhân vật tài trí, những tu sĩ đạo mạo, những Hoa kiều giàu có... thoả mái phát huy sáng kiến chỉ nhằm làm cho buổi lễ thể hiện được nghi thức long trọng mang tầm vóc quốc gia.

Cuộc họp “thông báo hẹp” thành phần nội các lại diễn ra trong tâm trạng lo toan khó bộc lộ. Tham gia buổi họp chỉ có ba nhân vật: ét-uốt Lên-xđen, Ngô Đình Thục và Ngô Đình Nhu.

Ét-uốt Lên-xđen mở đầu:

- Cuộc họp liên tịch Mỹ - Pháp, phía Mỹ có Đại sứ Cô-lin, Trưởng phái đoàn MAAG, Chủ nhiệm “Chiến dịch mở đường” (di cư) - Rốt-sơn và Đại tá Kít-đe; phía Pháp có Tổng chỉ huy kiêm Cao ủy Ê-ly, Tham mưu trưởng Găm-bi-ê và hai quan chức Phủ Cao ủy. Dù đã có thỏa ước Oa-sinh-tơn - Pa-ri về việc ủng hộ Ngô chí sĩ về Sài Gòn nhậm chức Thủ tướng và lập nội các; nhưng... chúng ta cũng gặp khó khăn...

Ngô Đình Nhu ngồi im lắng nghe, vóc người cao lớn của ông ta như bức tượng đá trầm tư. Ông ta là người sâu sắc, khi chưa biết tường tận sự việc thì chưa bộc lộ chính kiến.

Giám mục Ngô Đình Thục lại khác, thói quen đặt vấn đề và giảng giải của một vị cha cố trở thành bản tính cố hữu ở con người to béo có cử chỉ chậm chạp khác hẳn với tư duy nhanh nhạy này. Ông ta nói như giảng đạo lý cho con chiên đang xưng tội:

- Khởi đầu nào mà chẳng có khó khăn. Việt Nam tui có câu khuyến cáo: “Khởi đầu vạn sự nan”. Chúng tôi chấp nhận khó

khăn, bằng sự ủng hộ to lớn của nước Mỹ và sự bao quát tài giỏi của ngài, chúng tôi sẽ vượt qua mọi trở ngại.

Ét-uốt Lên-xđen nhún nhường từ chối lời tán dương và hoan nghênh tâm trạng cởi mở. Ông ta không sa đà theo hướng gợi mở của Giám mục Thục, mà vẫn phát triển theo dòng tư duy đã định sẵn:

- Chính phủ Măng-đét Phơ-răng-xơ chân thành muốn thực hiện theo thỏa ước giữa hai Chính phủ; nhưng Ê-ly - Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương và một số tướng tá chủ chốt trong Bộ Tham mưu của ông ta lại thiếu thiện chí.

Óc nhanh nhạy của Ngô Đình Nhu hoạt động, ông ta phỏng đoán:

- Chắc chắn do bọn giáo phái níu kéo và bọn chủ tư bản nài nỉ.

Giám mục Thục hỏi:

- Chúng cậy vào cái gì nhỉ?

Ngô Đình Nhu đáp:

- Chúng có cơ sở để cậy. Ba chục vạn lính lê dương Pháp, hai vạn quân Bảo hoàng, hơn mười vạn quân giáo phái... Lực lượng ấy không nhỏ.

Giám mục Thục quen được Giáo chức suy tôn, giáo dân trọng vọng cứ ngỡ mình là nhất, coi mọi khó khăn trên thế gian này đều có thể vượt qua.

- Lớn hay nhỏ chi thì cũng bị Việt Minh đánh cho tơi tả. Chạy quá vệt về chuồng.

Ngô Đình Nhu không chấp nhận sự đánh giá thiên kiến:

- Đối với Việt Minh thì đạo quân ô hợp ấy chẳng đáng quan ngại. Nhưng, chúng ta thì sao? Phải vài tháng nữa các Trường đào tạo sĩ quan, các lớp huấn luyện lính chiến đấu mới bế giảng; ba ngàn cảnh sát đang nhờ nước bạn đào tạo cũng mất vài tháng nữa mới trở về Việt Nam. Có thể nói chúng ta đang ở tình

trạng “tay không chống giặc”, nếu không nhờ vào ảnh hưởng của nước Mỹ và sự ủng hộ tài giỏi của ngài ét-uốt Lên-xđên thì chúng ta không trụ nổi một ngày.

Ét-uốt Lên-xđên có cơ hội tiếp tục phát triển chương trình nghị sự:

- Nghèo phải tiêu dùng theo cảnh nghèo, yếu phải tự bảo vệ theo thể yếu. Tóm lại, chúng ta cần có sự nhân nhượng để chờ thời cơ.

Giám mục Ngô Đình Thục hỏi:

- Hẳn ngài có ý định đề xuất thành phần nội các?

Ét-uốt Lên-xđên gật đầu.

Giám mục Ngô Đình Thục tin ở định mệnh:

- Mọi việc trên trần gian đều do bàn tay Chúa xếp đặt. Xin ngài nói rõ.

Ét-uốt Lên-xđên lên tiếng:

- Họ đòi tướng Hình nắm quyền Tư lệnh quân đội. Tướng Hình đã bị ta dùng mẹo đẩy sang Pháp, không có cơ hội quay lại quân đội. Tướng Lê Văn Viễn giữ chức Quốc vụ khanh và nắm ngành Công an. Bốn Bộ cho giáo phái Hòa Hảo: Nội vụ, Canh nông, Kinh tế và Quốc vụ khanh. Ba Bộ cho giáo phái Cao Đài: Thông tin, Lao động và Quốc vụ khanh.

Giám mục Ngô Đình Thục không giữ được tư thế điềm đạm thường ngày, ông ta giãy nảy như đĩa phải vôi:

- Vậy thì chúng ta còn gì?

Ngô Đình Nhu nhìn Thục nhắc nhở:

- Mong anh thư tâm để tìm hiểu vấn đề lợi hại.

Ét-uốt Lên-xđên giữ vẻ ung dung, tự tin việc ông ta làm đúng chiều vận động:

- Tôi thông cảm với sự lo ngại của cha Giám mục và ủng hộ phương pháp làm việc biện chứng của ông Cố vấn. Chúng ta

tuân theo quy luật vận động, cái gì đến sẽ đến.

Giám mục Ngô Đình Thục vẫn suy nghĩ theo cách người chăn con chiên, đã là con chiên ắt là con dân của Chúa.

- Vậy thì nội các vẫn là nội các của Pháp.

Ngô Đình Nhu hiểu vấn đề tình quái, mạch lạc hơn anh trai:

- Thưa cha! Hình thức chưa hẳn chứa đựng sức mạnh.

Ét-uốt Lên-xdên hơn hở, tán thưởng:

- Đúng là vậy. Ba chúng ta hãy phân tích thực chất để tìm hiểu ưu thế thuộc về ai, ta hay Pháp. - Ông ta hơi rướn người để tích hơi khi nói tiếp: - Bất kỳ thời đại nào, ai có tiềm lực kinh tế hùng hậu người ấy mạnh. Chính phủ không được dân ủng hộ, Chính phủ đổ. Quân đội không có tiền lương, vũ khí... quân đội sẽ tan rã. Mỹ không viện trợ cho Việt Nam qua Pháp mà rót đô la vào tay Thủ tướng Ngô Đình Diệm. Chẳng kể ai, chẳng kể cơ cấu nào muốn tồn tại phải dựa vào túi đô la của Thủ tướng Diệm. - Quan sát thấy Ngô Đình Thục làm dấu Thánh tỏ ý đã hiểu. - ét-uốt Lên-xdên có đà nói tiếp: - Ngoài ra, chúng ta có trong tay một số yếu tố mang tính quyết định, ít ra cũng có tác dụng điều khiển sự kiện phát triển theo ý chí chủ quan của chúng ta.

Giám mục Ngô Đình Thục hiểu ra sự sắc sảo, lịch duyệt của Cố vấn Mỹ, ông ta làm dấu Thánh và tỏ ra xúc động:

- A men!

Ét-uốt Lên-xdên tiếp tục bộc lộ kế sách cứu vãn:

- Trên danh nghĩa, nhiều ghế Bộ, Thứ trưởng nằm trong tay các phe phái thân Pháp, đối phó lại, chúng ta dùng biện pháp tổ chức để giành thực quyền...

Trong khi Ngô Đình Nhu ngẫm nghĩ về sự sáng tạo sắc sảo của quan chức Mỹ thì Giám mục Ngô Đình Thục không tìm được tâm trạng “Chúa đã quan tâm tới đám chiên lang thang của Chúa”.

- Lạy Chúa sáng láng! Lạy Chúa lòng lành!

Ét-uốt Lên-xđen nói tiếp:

- Muốn thu tóm thực quyền, trước hết xây dựng hình thái phân quyền muốn đạt mục đích ấy cần tổ chức ra các cơ quan trực thuộc Thủ tướng. Chia lãnh thổ thành hai phần Trung và Nam, đặt hai Nha đại diện cai trị hai vùng lãnh thổ; lại thành lập Tổng ủy công dân vụ làm nhiệm vụ vận động, hướng dẫn dân chúng tham gia các hoạt động công ích. Bổ sung cho những biện pháp trên, Bộ trưởng Phủ Thủ tướng nắm quyền chỉ đạo Nha Phát thanh, Nha Báo chí và Việt tấn xã. Như vậy, mấy thứ Bộ, Cục do các phe phái nắm chỉ còn là danh xưng.

Ngô Đình Nhu nhận ra đó là đối sách tuyệt vời có khả năng biến không thành có, biến lượng thành chất, ông ta không giấu tâm trạng thán phục:

- Kiến giải hơn đời một bậc! Tui muốn bổ sung thêm: Phủ Thủ tướng phải nắm Nha Công vụ. Như vậy, quyền thay đổi nhân sự từ địa phương đến Trung ương đều do ta định đoạt.

Cặp mắt xanh nâu của ét-uốt Lên-xđen lóe lên thứ ánh sáng ma quái - hai trí tuệ lớn gặp nhau. Ông ta chợt nhận ra một ý tưởng: bàn chuyện quốc gia đại sự với nhân vật tầm cỡ sẽ khai thác được những sáng kiến làm chuyển biến tình thế một cách căn bản. ét-uốt Lên-xđen chưa dứt dòng suy nghĩ thì Ngô Đình Nhu nói tiếp:

- Vấn đề huy động, hướng dẫn dân chúng hướng vào mục tiêu nào đó không bó hẹp trong chức năng nhiệm vụ của Đảng Cần Lao Nhân vị. Tui muốn thu tóm mọi ảnh hưởng xã hội bằng cách xây dựng Phong trào Cách mạng quốc gia - đoàn thể này tương tự như Mặt trận Liên Việt của Việt Minh.

Ét-uốt Lên-xđen tán thưởng:

- Ông thực là một nhà hoạt động chính trị rất lợi hại, bất kể phát kiến của ta hay địch, nếu hay vẫn có thể vận dụng trong

thực tiễn.

Ngô Đình Nhu nhìn ét-uốt Lên-xdên rồi nhìn Thục, nói:

- Về nhân sự, tui muốn tham khảo ý kiến hai vị: Khu vực miền Trung giao cho Ngô Đình Cẩn, Lê Khắc Duyệt, Dương Văn Hiếu...

Ngô Đình Thục rướn người lên như bị kiến đốt, ông ta chen ngang:

- Hiếu là Tư pháp khu Ba của Việt Minh mới đầu hàng.

Ngô Đình Nhu cười:

- Dù là cộng sản nếu thành tâm quy thuận chính nghĩa quốc gia và có tài thì cứ dùng.

Ét-uốt Lên-xdên tán thưởng lễ lối cởi mở của ông Cố vấn chính trị:

- Cách dùng người của ông rất hiện đại, mặc dù Việt Nam là nước chịu ảnh hưởng của đạo Khổng - Mạnh Trung Quốc.

Ngô Đình Nhu nói tiếp:

- Khu vực đồng bằng Nam Bộ, tui tin Giám mục Ngô Đình Thục phối hợp với điền chủ Nguyễn Ngọc Thơ có thể giúp cho địa phương ấy ổn định.

Ngô Đình Thục phản ứng yếu ớt:

- Việc chú giao tui đâu dám từ chối. Nhưng, cái ung nhọt Hòa Hảo khiến tôi không yên tâm.

Ngô Đình Nhu nói:

- Vấn đề Hòa Hảo em sẽ đề cập sau. Xin nói tiếp phần nhân sự: Chuẩn bị cho Nguyễn Ngọc Lễ làm Giám đốc Công an Sài Gòn thay Lại Văn Sang. Giao cho Trần Kim Tuyến xây dựng Ban Nghiên cứu chính trị^{18*}. Võ Hải làm Đồng lý văn phòng Phủ Thủ tướng.

^{18*} Tổ chức tình báo, gián điệp của ngụy quyền Sài Gòn.

Ét-uốt Lên-xđen nói:

- Tôi hiểu mấy người ấy. Ông đã giao việc đúng người. - ét-uốt Lên-xđen đề xuất: Tuy trong Nội các Chính phủ liên hiệp Nguyễn Văn Vỹ là Tổng tham mưu trưởng, nhưng, chức vụ ấy nên giao cho Lê Văn Ty. Ông nên nắm chắc Trần Quốc Bửu để thao túng Công đoàn Vàng. - Lên-xđen chuyển giọng nói sang vấn đề khác: - Tôi muốn ông Nhu quan tâm đến giáo phái Hòa Hảo.

Ngô Đình Nhu nhìn ét-uốt Lên-xđen.

- Chúng ta đã có nội ứng trong giáo phái Cao Đài, Bình Xuyên; riêng Hòa Hảo vẫn là vùng trắng, tui muốn ngài phái ông Luy-xiêng Cô-nen cùng người của chúng tôi đi công cán vùng Bảy Núi.

Ét-uốt Lên-xđen đồng ý, gợi ý thêm:

- Ông cử Quyết Bất Bại cùng đi thì rất thuận tiện cho công việc.

*

Luy-xiêng Cô-nen mặc quân phục Pháp cấp tá, Quyết Bất Bại mặc quân phục Pháp cấp úy, cả hai ngồi hàng ghế trên chiếc xe Tờ-rắc-sông lăn bánh chưa tới năm ngàn ki-lô-mét. Bất Bại cầm lái đưa xe ra Quốc lộ số 1 rồi rẽ sang đường 91, đi về hướng thị xã Long Xuyên.

Họ dự định đến Cái Dầu - hành dinh của tướng Lâm Thành Nguyên; xong việc ở Cái Dầu, họ quay về Chợ Mới (bên bờ Tiền Giang) - hành dinh của tướng Nguyễn Giác Ngộ. Ban chính trị - một cơ quan mật vụ do Ngô Đình Nhu điều hành, ét-uốt Lên-xđen làm Cố vấn nhận được tin tức của gián điệp gửi về thì hai tướng Nguyên và Ngộ bất hòa với Trần Văn Soái - Trung tướng tư lệnh quân Hòa Hảo. Luy-xiêng Cô-nen có nhiệm vụ đi chiêu hàng Nguyên và Ngộ. Trên danh nghĩa Luy-xiêng Cô-nen vẫn là sĩ quan thuộc Bộ Tham mưu Pháp nên việc đi lại, tiếp xúc với

các tướng lĩnh giáo phái ít gặp trở ngại. ét-uốt Lên-xđen muốn Bất Bại cùng đi với Luy-xiêng Cô-nen vì Bất Bại hiểu biết lịch sử phát triển tôn giáo Nam Bộ.

Trên đường đi, Luy-xiêng Cô-nen muốn vui chuyện quên mệt nhọc nên chủ động đề xuất:

- Đại tá ét-uốt Lên-xđen khen cậu là cuốn Từ điển về tôn giáo Nam Bộ. Chúng ta đến vùng do phái Hòa Hảo làm chủ, hãy cho tôi biết về họ để tiện bề ứng đối.

Bất Bại ngồi ngay ngắn, hai tay cầm vô lăng, miệng nói nhưng mắt vẫn nhìn thẳng, thỉnh thoảng mới liếc ngang để phỏng đoán sự hưởng ứng của người nghe:

- Một cù lao nổi lên gần Vàm Nao - con sông nối Tiền Giang với Hậu Giang, nơi đó ruộng đất phì nhiêu, hoa trái chen nhau... Dân chúng làm nghề cấy lúa, trồng cây và chài lưới. Cù lao ấy là làng Hòa Hảo, do ông Huỳnh Công Bộ, một địa chủ giàu có nhất làng làm Hương cả. Đứng trên bờ Hậu Giang quan sát, có thể thấy miền đồng bằng Tịnh Biên - Châu Đốc mênh mông mây nước nổi lên rặng núi Thất Sơn. An Giang là miền cây cối tốt tươi, chim đầy trời, cá chạt nước, lưu truyền nhiều chuyện ma ngày quỉ đêm rất khó phân biệt thật giả khiến con người nơm nớp lo sợ; bệnh tật cũng phát sinh, nhiều người bị chết oan vì không có thầy thuốc cứu chữa. Huỳnh Phú Sổ - con trai Hương cả Huỳnh Công Bộ tặng người ốm yếu, cúng bái không chuyển, có cơ yếu mệnh.

Luy-xiêng Cô-nen quen phong tục châu Âu, sinh hoạt theo cách sống của những nước khoa học kỹ thuật phát triển, nên sau tiếng “hừ” khinh miệt, hần phán xét:

- Một vùng quá đổi lạc hậu! Chữa bệnh bằng thuốc chứ đâu phải bằng vàng hương.

Bất Bại phản ứng:

- Khó khăn định lắm! Anh quên là dân châu Phi có những thầy pháp chữa bệnh bằng ma thuật rất giỏi, nghe nói họ có thể làm sống lại người đã chết hẳn và sử dụng kẻ sống lại ấy như một công cụ lao động.

Luy-xiêng Cô-nen chống đỡ yếu ớt:

- Tôi cũng đã đọc tin ấy trong tạp chí của Pháp. Nhưng tai chưa nghe mắt chưa thấy, tôi chưa tin. Thôi! Anh nói tiếp đi!

Bất Bại gật đầu và nói:

- Hương cả Huỳnh Phú Sổ đưa Công Bộ tới chùa Trà Sơn trên núi Cẩm nằm trong dãy Thất Sơn xin cho con làm đệ tử ông Đạo Xom để nhờ thầy chữa trị. Chùa Trà Sơn do nhà sư Nguyễn Văn Quyên xây dựng từ thời vua Minh Mạng. Ông Quyên có công truyền bá đạo lý, trị bệnh cứu người ở vùng đất mới khai phá nên được vua Minh Mạng tôn phong là Phật Thầy Tây An. Phật Thầy Tây An chết, truyền thừa cho tới ông Đạo Xom. Ông Đạo Xom chuyên làm bùa phép, châm cứu, bùa ngải và sử dụng cây cỏ chữa bệnh rất giỏi, có người bại liệt trên mười năm, nhờ thầy Đạo Xom châm cứu, bùa ngải mà đi lại như thường.

Luy-xiêng Cô-nen liên tưởng tới vấn đề có liên quan:

- Bại liệt trên mười năm, có thể xem là các chức năng vận động đã thoái hóa, thế mà chữa được... Một chuyện thần kỳ khó tin. Nhưng cũng đã có thầy thuốc châu Âu nghiên cứu theo hướng chữa bệnh ít dùng thuốc.

Bất Bại nói đến những chi tiết biến chuyển nhanh bằng giọng đều đều:

- Huỳnh Phú Sổ trưởng thành có khuôn mặt sáng sủa, đặc biệt có cặp mắt đượm vẻ mơ màng huyền bí, lại thêm vóc người mảnh khảnh, da xanh vàng, để tóc dài ngang vai... nên có phong thái thanh thoát dễ chinh phục lòng người. Điều đáng nói hơn là Phú Sổ học y thuật ở thầy nhưng lại giỏi hơn thầy. Đạo Xom chết, Phú Sổ trở nên chủ chùa Trà Sơn. Phú Sổ thay thầy trị bệnh

cứu người; mười người đến Trà Sơn, mười người mang niềm vui đi. Danh tiếng thầy Phú Sổ lan truyền khắp lục tỉnh Nam Kỳ.

Luy-xiêng Cô-nen gia giảm cho chuyện có đà phát triển:

- Việt Nam có câu “tiếng lành đồn xa”. Phải thừa nhận Phú Sổ là người có chí và có năng khiếu bẩm sinh.

Bất Bại nhìn phía trước mà như chẳng nhìn phía trước, ánh mắt mông lung bất định, thái độ băng khuâng về một điều có lý và vô lý nào đó:

- Quả thơm, chim bay đến là chân lý bất biến; quả già đủ độ, quả phải chín cũng là một đạo lý.

Luy-xiêng Cô-nen ngạc nhiên, vặn hỏi:

- Hẳn có sự đổi mới nên cậu mới vòng vo Một ngàn lẻ một đêm?

Bất Bại đáp, tư thế không thay đổi:

- Hương cả Huỳnh Công Bộ đã già, ông đón Phú Sổ về Hòa Hảo. Huỳnh Công Bộ có mưu toan gì về người con tài hoa của mình không, không ai biết...

Luy-xiêng Cô-nen không phủ nhận sự ngẫu nhiên xảy ra trong cuộc sống nhưng tin sự phát triển biện chứng hơn.

- Điều ấy xưa nay đều khó nói rõ. Có âm mưu do một người nghĩ ra rồi uốn nắn, hướng dẫn sự việc phát triển theo mục đích của họ mà mọi người cho là ngẫu nhiên.

Bất Bại tiếp tục kể:

- Về làng, Phú Sổ tiếp tục trị bệnh cứu người. Chữa được nhiều bệnh hiểm nghèo bằng bùa ngải và châm cứu. Dân làng ca ngợi thầy thuốc có tấm lòng Bồ Tát. Mùa hè năm 1939, một đêm sấm ran chớp giật, bàn thờ nhà Hương cả Huỳnh Công Bộ khói hương nghi ngút, đèn nến sáng trưng, Phú Sổ nhập đồng mặt đỏ phừng phừng, cặp mắt mơ màng, nhẩy múa trước bàn thờ, vẫy Huỳnh Công Bộ lại bảo: “Mau gọi dân làng tới nghe Phật Thầy

truyền giảng”. Dân làng đội mưa kéo đến nhà Hương cả, mỗi lúc một đông; có người đến do tin chuyện thần thánh linh dị; có người đến do tính tò mò. Người nhập đồng xưng là Phật Thầy Tây An giảng trần nhằm cứu nhân độ thế, cấp thuốc chữa bệnh làm bùa tránh nạn... Tiếp đó Phật Thầy nói những lời thần bí và những lời thiết thực dễ hiểu. Dân làng tin phục Thầy vì dung mạo phi phàm chứa ma lực hấp dẫn sự tuân thủ, vì lời truyền giảng khơi dậy tiềm thức về niềm tin ở quyền năng tối thượng và vì nhu cầu thiết yếu trong cuộc sống không thể bỏ qua.

Sự huyền bí khó tả về diện mạo, phong độ ứng xử thanh thoát và quyền năng xua đuổi tà ma bệnh tật của Huỳnh Phú Sổ đã khiến dân làng tôn xưng ông là Đức Thầy, là Phật Thầy Nguyễn Văn Quyền giảng phàm.

Luy-xiêng Cô-nen từng đọc sách viết về lịch sử tôn giáo nên nhận định:

- Đó là sự phát triển tất yếu của một tôn giáo mới. Nhưng... - Cô-nen ngừng giây lát để suy đoán rồi nói tiếp: - Tôn giáo nào cũng có giáo lý để hướng dẫn giáo dân và duy trì nền đạo mà... căn cứ vào thực tế thì Phật Thầy là người ít học...

Bất Bại mỉm cười cắt ngang sự nghi ngờ của kẻ ngoại đạo lo bô trống rỗng:

- Chẳng thể coi cấp sách đến trường, hay được cấp bằng nọ bằng kia mới là người có học. Vả lại, giáo lý của Đạo Phật Hòa Hảo được rút ra từ nền Phật học đại thừa, tuy đơn giản nhưng đầy đủ, gồm những điều răn về cách sống và điều khuyên khuyến thiện. Hơn nữa, nghi lễ thờ phụng cũng dễ theo, không có chùa như Phật giáo, không có đền như Lão giáo. Mỗi gia đình lập một bàn thờ ở ngoài sân, bàn thờ là một miếng gỗ hình chữ nhật đặt trên một cái cọc cao vừa tầm người đứng, trên treo lá cờ bằng vải nâu viết bốn chữ “Bửu sơn kỳ hương”; đồ tiến cúng sơ sài, chỉ dùng hoa và nước lã; sớm tối tín đồ thắp hương khấn đọc những câu sấm giảng cầu phúc. Thờ cúng không tốn kém,

bài khẩn đơn giản mà được phúc, tin đồ theo ngày một đông là lẽ đương nhiên.

Luy-xiêng Cô-nen ngạc nhiên hỏi:

- Nội dung của một tôn giáo chỉ vậy thôi sao?

Bất Bại phủ nhận cách đánh giá phiến diện của Cô-nen:

- Anh quên rằng trên thế giới này có rất nhiều bộ tộc tin theo một tín ngưỡng còn đơn giản hơn nhiều. Nhưng, thực ra phái Hòa Hảo thu hút tín đồ còn vì một cơ khác, có thể nguyên nhân tín ngưỡng chưa phải là nguyên nhân chính.

Luy-xiêng Cô-nen là gã tình báo từng trải, phương châm tiếp xúc của hắn là “nghe nhiều nói ít”. Song đây là cuộc trò chuyện phiếm của đôi bạn đi cùng đường nên hắn thích chêm ngang một nhận định hoặc lời phán xét của mình vào câu chuyện đang phát triển:

- Lôi cuốn người bằng khả năng y học, phải không?

Bất Bại không cho lời gã CIA là một phát kiến, vì nó là cái lý đương nhiên của mọi sự vận động - thúc đẩy sự vận động bằng ưu thế của mình. Hắn nói tiếp:

- Dân chúng nhiều nơi kéo đến xin thuốc, xin bùa ngày một đông, đông vô kể, những con đò ở bến Bình Thủy chở khách quá giang không xuể, nhiều người phải ngủ lại qua đêm.

Luy-xiêng Cô-nen đánh giá tình trạng theo con mắt của kẻ moi tin và kích động:

- Tránh sao khỏi kẻ manh tâm lợi dụng uy tín ấy.

Bất Bại đánh giá gã CIA theo cách gián tiếp:

- Hèn chi, một kẻ dám chịu chơi như Bảy Viễn cũng phải kiêng nể anh. Rất nhiều kẻ nảy sinh ý định lợi dụng, nhưng đều phải êm thấm rút lui hoặc chịu làm đàn em cho Lê Công Bộ - một điền chủ giàu nứt đổ đổ vách có tham vọng chính trị. Bộ tự dùng xe nhà đưa Đức Thầy đi giảng đạo, chữa bệnh khắp các

tỉnh Cần Thơ, Sa Đéc, Long Xuyên, Mỹ Tho... Tín đồ Hòa Hảo phát triển mạnh ở khắp nơi. Bọn cơ hội càng có dịp nhờ gió bẻ măng, số hám lợi kiếm tiền, số hám danh kiếm vốn chính trị. Phật Thầy bị lợi dụng mà không biết. Lê Công Bộ - một kẻ thân Nhật bí mật tuyên truyền thuyết Đại Đông á của Nhật.

Luy-xiêng Cô-nen nhận định:

- Đường đi Tô-ky-ô phải dẫn đến Tô-ky-ô!

Bất Bại cười nhạt:

- Chuyện đời đâu có vận động giản đơn đến thế! Thống sứ Nam Kỳ thấy nguy cơ, lập tức phao tin thất thiệt về Đức Thầy để bắt Đức Thầy nhốt vào Nhà thương điên Chợ Quán. Mười tháng sau, để đối phó với sức ép của Nhật và phản ứng của tín đồ Hòa Hảo, muốn bảo vệ Đạo và Thầy, Pháp dẫn giải Đức Thầy về quản chế ở Bạc Liêu. Khi có thỏa ước Pháp nhượng bộ Nhật, vào khoảng năm 1942, Hiến binh Nhật hộ tống Đức Thầy vào Sài Gòn và cung cấp vũ khí cho tín đồ Hòa Hảo với danh nghĩa bảo vệ Đức Thầy và nền Đạo.

Luy-xiêng Cô-nen phán:

- Pháp là một lũ đốn hèn, họ thua Việt Minh quả không lạ.

Bất Bại phủ nhận nhận định phiến diện ấy:

- Tôi đã bảo “chuyện đời đâu có vận động đơn giản”. Có những vấn đề mà ý chí chủ quan, sức mạnh vật chất không thể làm thay đổi cục diện. Pháp cài Trần Văn Soái bên cạnh Đức Thầy, nhất cử nhất động của Đức Thầy đều được báo về Sở Liêm phóng Nam Kỳ. Nhưng, Đức Thầy chỉ chuyên tâm phụng đạo, các kế hoạch hành động “bài Pháp thân Nhật” đều do Lê Công Bộ và đồng đảng của hắn đặt ra và triển khai theo chiếc gậy chỉ huy của Nhật.

Luy-xiêng Cô-nen công nhận:

- ừ, phải! Khi ấy bên Pháp đã lập Chính phủ Pê-tanh thân phát xít Đức. Pháp ở Đông Dương đang cơn giãy chết.

Bất Bại nói tiếp:

- Năm 1944, bọn đệ tử Hòa Hảo thân Nhật được Nhật cung cấp thêm vũ khí đã thành lập nhiều Đại đội bảo an, chúng ngang nhiên chiếm thị xã Cần Thơ làm thủ phủ “Phật giáo liên hiệp hội”, tôn Đức Thầy làm Chủ tịch Hội, Lê Công Bộ - kẻ đầu tâu thân Nhật làm Cố vấn. Thế là quân phiệt Nhật được bọn tín đồ Hòa Hảo thân Nhật tiếp sức đã chuyển hướng một đạo giáo thuần túy thành một tổ chức chính trị...

Luy-xiêng Cô-nen chột ngắt ngang lời:

- Vừa rồi anh nhắc đến gián điệp Trần Văn Soái, Soái nào vậy, có phải Soái có biệt danh Năm Lửa không?

Bất Bại gật đầu và đáp:

- Đúng, Trung tướng Trần Văn Soái mang hõn danh là Năm Lửa, đang là Tư lệnh quân Hòa Hảo. Hắn vốn là chủ xe đồ, vì can tội cán chết người mà phá sản, nhờ tình nguyện làm mật vụ cho Pháp mà không bị bỏ tù. Nhận thấy hắn có năng lực, can đảm và trung thành nên Sở Liêm phóng Nam Kỳ đưa hắn vào Hòa Hảo làm đệ tử Phật Thầy. Soái chiêu nạp được một số đàn em, trương danh nghĩa bảo vệ Đức Thầy để có cơ lập Trung đội vũ trang. Lê Công Bộ cũng muốn lợi dụng Soái gây thêm vốn thân Nhật; Soái ăm ờ nghe theo để nhận vũ khí của Nhật cấp cho; vì thế, khi Nhật đảo chính Pháp, Soái vẫn được Nhật tin dùng...

Luy-xiêng Cô-nen tranh lời:

- Đoạn tiếp theo thì tôi biết rồi. Khi Pháp đánh chiếm Sài Gòn, một số tín đồ Hòa Hảo, kể cả lực lượng vũ trang theo Việt Minh đánh Pháp; Soái tập hợp được số đàn em thân tín theo Pháp đánh Việt Minh, chiếm miền Tây, Pháp phong Soái hàm Thiếu tướng; Soái giúp Pháp bình định một số vùng đồng bằng sông Cửu Long, hắn lại được Pháp phong hàm Trung tướng - Tổng chỉ huy bốn cánh quân: Thiếu tướng Lâm Thành Nguyên, Thiếu tướng Nguyễn Giác Ngộ, Thiếu tướng Lê Quang Vinh (Ba Cụt),

Đại tá Võ Văn Điều (Ba gà mổ). Hắn chợt chuyển đề tài: - Theo anh, chuyến đi chiêu hàng của chúng ta có thành công không?

Bất Bại nói như ngư phủ đã thấy rõ cá nằm trong giỏ:

- Họ không còn con đường nào khác. Pháp và bọn thân Pháp tuy mạnh nhưng đã ở thế suy yếu; chúng ta đang gây dựng lực lượng nhưng ở thế phát triển. Nói theo cách nói của người xưa: bám theo cây gỗ mục ắt gặp biển cả mênh mông; sớm bước lên bờ sẽ gặp đất trời bao la.

Câu chuyện dông dài của hai gã thuyết khách tới giai đoạn kết thúc cũng là lúc chiếc Tờ-rắc-sông lăn bánh trên đất Cái Dầu và đỗ trước cổng trại hành dinh của tướng Lâm Thành Nguyên.

Chủ tướng hành dinh Cái Dầu - Lâm Thành Nguyên không lạ gì viên sĩ quan Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp nên cuộc tiếp xúc diễn ra cởi mở và chân thành. Thành Nguyên có dáng xúc động, chớp chớp mắt nói:

- Từ buổi ăn tối với anh ở khách sạn Thiên Đường đến nay dễ đến gần hai năm rồi nhỉ. Anh vẫn phong độ hào hoa như xưa. Bữa ni anh tới nơi rừng sâu nước ngập ni có chi chỉ giáo tui đây.

Luy-xiêng Cô-nen vào đề ngay:

- Trước đây, Thiếu tướng và tôi cùng hợp sức với quân đội Pháp đánh Việt Minh. Pháp đón hèn nên đã bại trận. Tôi không thể cản rằng cam chịu nên ngả theo Mỹ giúp chí sĩ Ngô Đình Diệm cai trị miền Nam, xây dựng lực lượng để quyết một trận sinh tử với Việt Minh. Ở đời có thù, không trả là ngu, không bảo vệ chí hướng là hèn. Tôi cùng Thiếu tướng ngồi chung một con thuyền, con thuyền nát ấy không thể giúp ta vượt biển khơi, Thiếu tướng có lên con thuyền mới cùng tôi thể hiện sức mạnh của mình không?

Lâm Thành Nguyên ngần ngừ chưa quyết, hắn sợ lên nhảm đà, thân bại danh liệt, quyền và lợi đều mất nên đáp:

- Tui cần có thời gian suy nghĩ!

Luy-xiêng Cô-nen biết Nguyên xiêu lòng, liền dẫn tới:

- Việc làm hợp tiến trình thì cần gì phải suy nghĩ. Nước Việt Nam có câu “trâu chậm uống nước đục”; Thiếu tướng kịp quy thuận lúc này, hàm Thiếu tướng được giữ, quân bảo vệ được bảo tồn; khi bình công luận thưởng, Thiếu tướng ắt thuộc hàng khai quốc công thần.

Lời nói mà như bắc cây cầu vượt sông, Lâm Thành Nguyên xởi lởi tiếp nhận:

- Tui tin Luy-xiêng Cô-nen, tui tin mối cố giao giữa chúng ta.

Luy-xiêng Cô-nen trịnh trọng công bố:

- Tôi được Thủ tướng Ngô Đình Diệm cho phép chuyển quyết định tới Thiếu tướng: Công nhận hàm Thiếu tướng của Lâm Thành Nguyên, công nhận đạo quân Cái Dầu thuộc đội hình quân đội quốc gia, được cấp lương và phát vũ khí. - Đợi cho viên hàng tướng nhăm nháp thỏa thuê vị ngọt bùi, gã thuyết khách nói tiếp: - Thiếu tướng có gợi ý gì về tình hình lực lượng võ trang Hòa Hảo không?

Lâm Thành Nguyên đáp:

- Tui không bàn đến thế trận của Hòa Hảo bố trí ở vùng này mà đề cập tới các tướng chỉ huy. Thiếu tướng Nguyễn Giác Ngộ hiềm khích với Trung tướng Trần Văn Soái, Giác Ngộ là người biết phục thiện. Thiếu tướng Lê Quang Vinh (Ba Cụt) thì cứng nhắc lắm, va với ông ta rất dễ đổ bể. Trung tướng Trần Văn Soái là người trung thành và can đảm, vợ ông ta có quan hệ họ hàng với đại diện chủ Nguyễn Ngọc Thơ, theo tôi, nên khai thác mối quan hệ ấy.

Luy-xiêng Cô-nen bất ngờ vớ được cả đồng tin tức quan trọng, ông ta hớn hỏ khích lệ:

- Thiếu tướng đã cung cấp cho Chính phủ những thông báo quý giá. Có thể nói thông báo này góp phần không nhỏ vào công cuộc bình định An Giang.

*

Đại diện chủ Nguyễn Ngọc Thơ từng là Đốc phủ sứ, nghị viên Hội đồng thuộc địa, danh tiếng lan rộng khắp lục tỉnh Nam Bộ. Pháp giúp ông ta vẻ vang, nhưng Pháp cũng khiến ông ta chịu ô nhục vì tiếng xấu “vong quốc nô”. Chí sĩ Ngô Đình Diệm về nước thực hiện đường lối “bài phong phản đế”, tạo cơ hội cho ông ta rửa sạch vết nhơ. Vinh thân phì gia, ai chẳng muốn? Vinh thân phì gia mà vẫn trong như nước mưa sáng như gương Tàu mới là điều đáng kể. Nước Mỹ xa quá, cử chỉ hào hiệp của Mỹ lại rõ quá, mà mưu đồ đen tối của Mỹ vẫn mờ mịt chưa định hình. Những yếu tố ấy khuyến khích ông ta dốc lòng ủng hộ sự nghiệp dựng nước của Diệm. Người thành nghiệp ta cũng có công lênh. Muốn lập công phải hành động. Ông ta muốn hộ trợ Diệm dẹp loạn phe phái cát cứ và kia, điều kiện làm việc ấy đã có.

ấy là, chợt trông thấy Nguyễn Văn Thỉnh xuống xe, lộp cộp bước lên bậc tam cấp, con người quen thói “tiện tay dắt hươu” nẩy luôn ý định dùng tình cảm tác động tâm lý chủ tướng quân đội Hòa Hảo. Trung tá Nguyễn Văn Thỉnh về nhà vợ ăn giỗ. Thỉnh là cháu ruột vợ Trần Văn Soái - Tư lệnh lực lượng vũ trang Hòa Hảo, lại là giai tể gia đình Nguyễn Ngọc Thơ. Cơ hội trời cho.

Sau khi cơm rượu no say, Nguyễn Ngọc Thơ vẫy Nguyễn Văn Thỉnh sang thư phòng uống nước.

Nguyễn Ngọc Thơ khơi chuyện:

- Anh đi nhiều biết nhiều, tình hình có gì mới lạ không?

Câu hỏi không mang ý nghĩa cụ thể, Nguyễn Văn Thỉnh trả lời dựa vào đề tài mà hần bản khoản trần trở bấy nay, đúng là lo ngại điều nào buột mồm ra điều ấy:

- Quân viễn chinh Pháp rút về nước, những người thân Pháp bị bơ vơ. Con...

Nguyễn Ngọc Thơ ngắt lời:

- Người Việt Nam sống trên quê hương Việt Nam, sao có thể lo sống bơ vơ.

Nguyễn Văn Thịnh đáp theo suy nghĩ vẫn dần vật hần:

- Lương hưởng, vũ khí... của tụi con do Pháp cấp; Pháp rút, nguồn cung cấp ấy mất theo. Chết đói cả lũ đến nơi!

Nguyễn Ngọc Thơ giả bộ ngạc nhiên:

- Chính phủ Sài Gòn phải có trách nhiệm đối với quân lính chứ!

Nguyễn Văn Thịnh thở dài đánh thượt cứ như hụt hơi:

- Ông Diệm đòi nộp danh sách, thực hiện đủ thứ thủ tục... nhưng lính không lương vẫn hoàn không lương.

Nguyễn Ngọc Thơ thừa biết Diệm ngầm cấp lương cho lực lượng chịu hàng thuận, nhưng công khai kiếm cớ không phát lương cho lực lượng chống đối; nhưng ông ta tỏ ra sống sót hơn nữa, làm như ông ta đang trách cứ Nhà nước:

- Mược quân lính chết phỏng? Cớ chi mà chánh phủ vô trách nhiệm đến thế?

Câu hỏi đó hơi hiểm, chạm vào nỗi đau nên Nguyễn Văn Thịnh không muốn trả lời.

Nguyễn Ngọc Thơ giả dò phán đoán và giải đáp:

- Chưa tin nhau chẳng? Thủ tướng Diệm là nhà chí sĩ nổi tiếng, vì ổng dám bài phong phản đế, thế mà không bao dung những người quay về với Chính phủ thì lạ thật! - Thơ chép miệng thất vấn đề: - Hần là đồng sàng dị mộng, các anh chưa thật lòng quy thuận chứ gì?

Nguyễn Văn Thịnh thành thật giải bày tâm trạng:

- Nàng dâu nào mới về nhà chồng mà chẳng rứt rề, e ngại. Lính tráng tụi con cũng tâm lý ấy thôi.

Nguyễn Ngọc Thơ “à” một tiếng để chứng tỏ đã hiểu nguyên nhân của sự trắc trở:

- Người đời xưa nay đều một dạ thủy chung “ăn cây nào rào cây ấy”. Trước đây, các anh nhận lương của Pháp nên phải vì Pháp mà xông pha trận mạc; ngày nay, các anh muốn nhận lương của Chính phủ mà gây bè phái đả kích Chính phủ thì có khác chi cầm dao đòi tiền. Tui nghe đài báo rồi dư luận nữa, om sòm về chuyện kèn cựa, tranh giành, bực đến bốc lửa trong bụng.

Nguyễn Văn Thỉnh bộc lộ tiếp:

- Tụi con có nhiều đứa nghĩ như ông, ngay Đại tá Tham mưu trưởng Nguyễn Văn Huê^{19*} cũng phàn nàn về chuyện nớ, ổng biểu con... Thôi, chẳng nhắc lại nữa kéo đến tai Trung tướng thì mang họa.

^{19*} ít ngày sau đó, Huê ra đầu hàng Diệm.

Nguyễn Ngọc Thơ trách:

- Anh cho ta là kẻ tồi tệ thế à?

Nguyễn Văn Thỉnh vội vàng thanh minh:

- Không phải vậy, xin ông chớ trách con. Dù sao chuyện nằm trong hai người vẫn là chuyện kín, lan ra người thứ ba thì không còn là chuyện kín nữa. Trung tướng mang biệt danh Năm Lửa không phải vô cớ. ổng nóng nảy và khá tàn bạo.

Nguyễn Ngọc Thơ dọa:

- Các anh nhu nhược như thế, chắc chắn Trần Văn Soái sẽ đưa các anh vào chỗ chết vì những quyết định nông cạn.

Nguyễn Văn Thỉnh lắc đầu phủ nhận, hẳn có cơ sở đặt niềm tin:

- Không dễ dè bẹp được tụi con. Con tạm kể để ông nghe, ba giáo phái có mười vạn quân, Trung tướng Nguyễn Văn Võ chỉ huy năm vạn quân Bảo hoàng, Đại tá Lơ-roi cầm đầu năm nghìn quân “Lực lượng thanh niên bảo vệ Thiên chúa giáo”, lại có thêm ba mươi vạn quân viễn chinh Pháp sẵn sàng can thiệp...

Nguyễn Ngọc Thơ cười mỉa, ngắt lời:

- Chớ kỳ vọng hảo huyền! Anh nói tui nghe, vậy tui cũng nói để anh nghe và ngẫm sẽ thấy kết cục: Quân giáo phái là quân năm cha ba vạ, ngay trong hàng ngũ tướng lĩnh trong một giáo phái cũng có sự chia rẽ, lấy Hòa Hảo của anh mà phân tích cũng đủ rõ; một liên quân thiếu đoàn kết nhất trí thì sao có thể ra trận. Tổng tham mưu trưởng Nguyễn Văn Võ chỉ huy năm vạn quân, nhưng năm vạn trên danh nghĩa, có đơn vị nào chịu nghe ổng, chính ổng cũng phải than thở “Tôi là tướng không quân”. Năm ngàn quân của Lơ-roi chỉ là một toán ô hợp, chủ yếu thu nạp bừa những thanh niên Công giáo không nghề nghiệp hoặc sống du thủ du thực, chưa được huấn luyện quân sự. Anh vẫn tin vì còn ba chục vạn quân Pháp chứ gì? Họ đang rút, rút rất nhanh..., lính hồi hương, cảnh mã hồi anh lạ chi. Rằng, anh nghĩ ra rằng? Nếu anh ở hoàn cảnh xa nhà, xa vợ con lâu ngày thì tâm trạng sẽ ra sao? Khi được về chỉ lo chuẩn bị mua sắm quà tặng, quà biếu... bụng dạ nào nghĩ đến việc nhà binh, nghĩ đến cái chết khi đã hòa bình người lính càng sợ.

Nguyễn Văn Thịnh ngậy người ngồi nghe. Ngọc Thơ ngừng nói lâu lắm hẳn mới nhoáng nhoàng như tỉnh cơn mê:

- Ông tính rằng? Chẳng lẽ nhắm mắt húc đầu vào tường mặc cho số phận định đoạt sống chết?

Nguyễn Ngọc Thơ đổ thêm ớt vào bát súp đã quá cay:

- Nếu nhu nhược tới đâu hay đấy thì kết cục sẽ không thể khác. Nhưng, nếu cứ dùng lực thẳng sức ý thì sẽ có chuyển động.

Nguyễn Văn Thịnh lắc đầu như hóc xương:

- Không thể thuyết phục Năm Lửa! Tụi con hờ ra ý nghĩ cầu hòa là nguy với ổng ngay.

Nguyễn Ngọc Thơ gạt đầu công nhận:

- Đối với một kẻ bảo thù tàn bạo như Năm Lửa phải áp dụng biện pháp thích hợp. Hẳn anh biết, từ cổ chí kim chuyện “anh hùng lụy thuyền quyên” xảy ra rất nhiều. Anh chẳng phải ra mặt, chỉ cần gần gũi, khéo léo kích thích, hù dọa khiến vợ ổng lo sợ. Người đàn bà bị ám ảnh bởi sự lo sợ nào đó, không những không tìm cách khắc chế mà còn liên tưởng tới tình huống lo sợ hơn. Một khi đã quá lo sợ thì không thể lặng im, bà sẽ ngày đêm tỉ tót bên tai chồng, nói lời hơn thiệt với chồng... Ông có thể hàng thuận có thể án binh, đó đều là cách tự bảo toàn.

Nguyễn Văn Thịnh nghe như nuốt từng lời. Cách ấy hay quá, dù xảy chuyện chi cũng chẳng bị vạ lây. Hẳn nản nì:

- Cô Soái con coi trọng ông lắm, thỉnh thoảng vẫn nhắc đến ông với tụi con. Ông viết cho cổ mấy chữ để con có chỗ dựa thuyết phục cổ.

Nguyễn Ngọc Thơ hớn hở như nhận được lời khen:

- Nếu đúng vậy thì chuyện ông con ta bàn hôm nì có triển vọng thành công.

Chủ nhà giục chàng rể uống nước, còn mình thì đi lấy giấy bút viết thư. Thư khá dài dòng toàn những lời khiêm tốn, vị tha, nhưng chốt bằng mấy câu:

“... Thời buổi hỗn loạn, nam giới lo lập công danh, xông pha nơi hòn đạn mũi tên, tham gia những kế hoạch mạo hiểm, xem tính mạng mình nhẹ như lông hồng; nữ giới lo bảo vệ gia đình, nuôi dưỡng con cái, chăm sóc cha mẹ già, hương khói thờ phụng tổ tiên và thấp thỏm lo âu khi chồng ra trận. Trên đời này, từ bậc chí tôn cho tới thường dân đều coi gia đình là mối quan tâm hàng đầu, đặt gia đình ở vị trí quan trọng nhất, nền tảng gia đình vững vàng mới có thể toàn tâm lo đại sự; đại sự chi thì bảo toàn tính mạng vẫn là nhân tố thiết yếu. Người xưa đã đúc kết “chết hết chuyện, chết là hết”. Tính mạng không còn thì công danh mà làm gì, giàu sang mà làm gì; rút cục chỉ để lại cảnh buồn thảm, đơn côi cho vợ con.

Tui cầu mong Thượng đế ban phước lành cho mọi gia đình”.

Nguyễn Ngọc Thơ trao thư cho Nguyễn Văn Thinh, một hai dặn dò:

- Khi tiếp xúc, đề xuất công chuyện con nên cân nhắc, tùy theo thái độ của bà mà định đoạt. Về nó, nếu con thấy cần, ta sẽ đến trực tiếp gặp bà. Khó nhọc một chút mà cứu được hàng ngàn sinh mạng là việc đáng làm.

Nguyễn Văn Thinh quay về An Giang, tới gặp “cô Tư lệnh” ngay. Thinh nghĩ tình máu mủ nên không rào đón mà vào đề luôn:

- Ông con có thư gửi cô!

Vợ Soái vốn là một cô gái xinh xắn, hiền thực, bán hàng vật ở bến xe, lấy Soái khi Soái còn là chủ xe đò, ở tuổi bốn mươi nét duyên dáng thời con gái tuy không còn, nhưng lại trở thành người đàn bà đoan trang, điệu đà quyến rũ. Khi trở thành bà tư lệnh, có điều kiện chăm sóc dáng vẻ phu nhân nên sức hấp dẫn càng tăng gấp bội. Soái đắm say người vợ này từ thuở con gái tới nay có mấy mặt con với nhau mà vẫn chẳng hề suy giảm. Và, dù là Trung tướng phu nhân, vợ Soái không thể vứt bỏ quá khứ, xuất thân từ giai tầng thấp hèn. Khi còn trẻ, vợ Soái đã biết địa vị xã hội cao sang của quý ông Đốc phủ sứ, nghị viên Hội đồng thuộc địa... chẳng khác gì một người đứng trên đỉnh núi cao, một người ngồi dưới đáy vực thẳm. Được một nhân vật danh tiếng gửi thư cho, sao có thể không mừng.

Đọc xong lá thư mang hàm ý chiêu hồi, vợ Soái nhận xét:

- Ông Đốc phủ sứ viết có lý lắm, hợp với đạo làm người. Cháu nghĩ sao?

Nguyễn Văn Thinh thêm chất gia giảm:

- Chú trung tướng là người can đảm. Người can đảm xông pha trận mạc dễ lập chiến công cũng dễ gặp rủi ro. Ngày nay, Hiệp định hòa bình đã thực thi được mấy tháng, quân Pháp đang rút

dân về nước, cuộc xung đột Pháp - Việt kết thúc. Những người
tỉnh táo không lý gì gây nên cuộc chiến tranh mới, đưa gia đình
vào cảnh sinh ly tử biệt.

Vợ Soái công nhận cái lẽ bảo toàn đó:

- ờ, ờ, cô sẽ liệu lời khuyên nhủ chú.

V

NÉM ĐÁ GIẤU TAY

Văn phòng Cố vấn Ngô Đình Nhu đang diễn ra cuộc họp quan trọng, bàn chuyên đề quân sự. Thành phần dự họp chỉ gồm năm người, ngồi xung quanh chiếc bàn tròn rộng sáu mét vuông: Cố vấn Chính phủ Ngô Đình Nhu, ét-uốt Lên-xđen - Phó phái bộ TRIM^{19*} - một phái bộ mới thành lập làm Cố vấn cho chính quyền Sài Gòn, thay thế Phái bộ MAAG, Đại tướng Dương Văn Minh, Đại tá Trần Văn Đôn và Võ Văn Hải làm nhiệm vụ ghi biên bản.

Pháp đã bàn giao các căn cứ quân sự, các kho tàng, vũ khí quân nhu, quyền chỉ huy quân đội cho Chính phủ Ngô Đình Diệm; tiếp đó, bàn giao Tổng Ngân khố, các ngân hàng chi nhánh. Từ đây, cơ quan viện trợ Mỹ làm việc trực tiếp với Việt Nam không qua Pháp.

Mở đầu cuộc họp, Ngô Đình Nhu đứng lên, hướng về phía ét-uốt Lên-xđen, vui vẻ nói:

- Chúc mừng ngài nhận chức Phó trưởng Phái bộ TRIM!

Ét-uốt Lên-xđen hiểu Nhu nói thế là nhằm giới thiệu vị thế mới của hắn đối với những người chưa biết, nhưng cũng đáp từ và nói lời xã giao:

- Mong được quý ngài hợp tác chặt chẽ.

Ngô Đình Nhu tương đối yên tâm trong vấn đề thu tóm quyền lực. Hai nha đại diện miền Trung, miền Nam và các cơ quan trực thuộc Thủ tướng đã nắm hết mọi quyền hành của các

Bộ. Nội các không họp mấy tháng liền. Các chức Bộ trưởng, Quốc vụ khanh chỉ là cái danh hão. Trước mắt có thể dồn trí lực vào kế hoạch diệt các giáo phái. Ông ta chống hờ hai tay trên mặt bàn, chậm rãi nhìn mọi người, nói bằng thứ giọng thanh gọn và mạch lạc:

- Thưa ngài Phó phái bộ TRIM, thưa quý hữu! Để thiết thực chuẩn bị ứng phó với thói lộng hành, cần rõ của các phe phái, hôm nay chúng ta chỉ kiểm điểm tình hình quân sự và sắp đặt kế hoạch hành động tiếp theo. Xin mời ngài ét-uốt Lên-xđen trình bày trước.

Ét-uốt Lên-xđen mở cặp lấy ra một tập tài liệu, nhưng ông ta không đọc mà nói luôn:

- Phái bộ Anh kết hợp với Phái bộ TRIM đã kết thúc chương trình đào tạo. Trường Võ bị Đà Lạt và Thủ Đức làm lễ ra trường cho hơn ba ngàn sĩ quan. Quân trường Vũng Tàu, Nha Trang và Huế đã bàn giao danh sách sáu ngàn hạ sĩ quan cho Bộ Tổng tham mưu. Số sĩ quan và hạ sĩ quan này đã thành lập vài chục trung đoàn. Ngoài ra, ba ngàn thanh niên Việt Nam được đưa sang Phi-líp-pin, Ma-lai-xi-a để đào tạo chuyên ngành cảnh sát, kể cả số thanh niên di cư được mộ từ Hải Phòng đi thẳng sang “Trung tâm huấn luyện an ninh” đặt tại Phót Mác Kin-li gần thủ đô Ma-ni-la đã hoàn tất chương trình huấn luyện, chỉ vài ngày nữa, ba ngàn người lính mũ xanh lên tàu về Việt Nam; như vậy, lực lượng công an cảnh sát của chúng ta thay số công an cảnh sát Bình Xuyên cũng đã có.

Đại tá Trần Văn Đôn là người thứ hai lên tiếng:

- Tôi đã tập hợp được trên bốn ngàn lính, không kể hai đơn vị do Dương Văn Ước và Nguyễn Văn Minh chỉ huy lập doanh trại bên cạnh căn cứ của quân Bảy Viễn.

Ngô Đình Nhu hỏi:

- Số quân dưới quyền Đại tá tương đương ba trung đoàn?

Đại tá Trần Văn Đôn gật đầu và bổ sung thêm:

- Chưa kể hai tiểu đoàn thiếu do Ước và Minh chỉ huy.

Ngô Đình Nhu lại hỏi:

- Võ khí trang bị ra rả?

Tướng chỉ huy phản khởi đáp:

- Rất tốt, dư thừa trang bị, đều là thứ mới chuyển từ Mỹ sang.

Đến lượt Đại tá Dương Văn Minh phát biểu. Trong số những người dự họp, Dương Văn Minh là người to lớn, có tư thế lính tráng nhất:

- Tui đã tiếp nhận Trung đoàn Nùng trung du Bắc Kỳ, chuyển hai ngàn bảo an ngoài Bắc di cư vào thành quân chính quy; thành lập trung đoàn mới, quân tuyển từ số giáo dân Bùi Chu - Phát Diệm di cư và thanh niên giáo phận Bình Long tự nguyện đăng lính. Các đơn vị kể trên đều được trang bị vũ khí mới vừa chuyển từ Mỹ sang, có cả đại bác 175 ly.

Tâm trạng hớn hở của Ngô Đình Nhu thể hiện qua ánh mắt long lanh:

- Không kể các đơn vị miền Trung, chúng ta có trong tay năm trung đoàn!

Ét-uốt Lên-xđen đánh giá:

- Số quân này đủ mở một chiến dịch trung bình.

Ngô Đình Nhu chuyển nội dung bàn thảo:

- Chúng ta phân loại các đối tượng cần quan tâm.

Dương Văn Minh là người nắm tình hình quân sự Nam Bộ nên chủ động trình bày trước:

- Hòa Hảo, Cao Đài có sáu vạn quân trang bị thứ vũ khí Pháp thải ra, đạn dược không dồi dào, sức chiến đấu hạn chế; chúng lại đóng quân xa Sài Gòn, mọi biến động di chuyển của chúng sẽ sớm bị chúng ta phát hiện. Điều đáng quan tâm là khối chủ lực

của Cao Đài nằm trong tay Nguyễn Thành Phương và khối chủ lực của Hòa Hảo do Trần Văn Soái nắm.

Đây là vấn đề cần tham gia làm rõ để các tướng lĩnh xây dựng kế hoạch chiến đấu, ét-uốt Lên-xdên đưa mắt hỏi ý Ngô Đình Nhu. Nhu là kẻ đa mưu phản ứng nhanh nhạy nhưng tính đa nghi thâm căn cố đế khiến hắn ta trở nên chậm chạp. Chuyên gia lật đổ biết phải làm gì lúc này nên mạnh dạn nói:

- Tôi được phép của ngài Cố vấn Chính phủ thông báo với các bạn những thông tin tối mật: Vùng Tây Ninh, Trung tướng Nguyễn Thành Phương cam kết khi Chính phủ mở chiến dịch quân sự ông ta chịu trách nhiệm loại trừ áp lực từ phía Cao Đài. Tướng Trịnh Minh Thế sẽ kéo quân về Sài Gòn phối hợp với quân chính phủ. Mặt An Giang, các tướng Lâm Thành Nguyên, Nguyễn Giác Ngộ đều bí mật quy thuận; Tham mưu trưởng Hòa Hảo Nguyễn Văn Huê cũng dao động. Như vậy, chúng ta chỉ lo đối phó với Trần Văn Soái và đạo quân chủ lực dưới quyền hắn ta. Tóm lại, nếu duy trì được cái thế đã cài đặt được ở trong hai giáo phái ấy thì chúng ta không phải chia quân đến hai vùng đó, mà tập trung lực lượng tiêu diệt Bảy Viễn.

Ngô Đình Nhu không ngạc nhiên đối với tình hình giáo phái vì hắn cùng chuyên gia lật đổ là hai nhân vật chủ chốt vạch kế hoạch và chỉ đạo thực hiện mọ “chia để trị”. Nếu có ngạc nhiên thì ngạc nhiên về nỗi, hắn chưa kịp cân nhắc “tới thời điểm tiết lộ bí mật mang ý nghĩa sống còn ấy chưa” thì gã Mỹ đã bô bô nói hết. Trần Văn Đôn và Dương Văn Minh thì rất xúc động và biểu lộ bằng thái độ hể hả như bắt được vàng. Dương Văn Minh không ngớt lời tán dương:

- Tuyệt vời! - Minh buột miệng khen bằng tiếng Pháp, rồi nói tiếp: - Những việc hai ngài làm khiến kẻ võ biền như tui vững tin. Quả là, một người lo bằng kho người làm.

Ngô Đình Nhu bảo Võ Hải:

- Anh gọi người mang bản đồ Sài Gòn - Chợ Lớn ra đây!

Võ Hải bước tới bàn công tác, bấm máy điện thoại liên lạc với văn phòng.

- Mang bản đồ Sài Gòn - Chợ Lớn, loại tỉ lệ một trên hai năm ngàn lên Văn phòng Cố vấn. Khẩn trương!

Ba phút sau, tám bản đồ Sài Gòn - Chợ Lớn rộng một trăm inh in ở bang Vốc-ghi-ni-a mới đưa từ Mỹ sang cùng chuyến tàu chở vũ khí, đạn dược trải trên mặt bàn.

Dương Văn Minh biết công việc của mình nên chủ động cầm chiếc thước bằng i-nốc vừa chỉ từng điểm trên bản đồ vừa nói:

- Đây là cầu chữ Y, đại bản doanh của Viễn, đây là căn cứ đóng quân Đa Cao, Ca-ti-na, Pé-ti-rút Ký, Khu Đại Thế giới, cầu Tân Thuận, cầu Nhị Thiên Đường, trụ sở Cảnh sát Đô thành. - Sau khi giải thích dụng ý bố trí đội hình của quân Bảy Viễn - Minh nói tiếp: - Chúng ta chốt thêm hai điểm bên trái và bên phải Khu Đại Thế giới, tăng cường lực lượng cho Trung tá Dương Văn Ước và Trung tá Nguyễn Văn Minh, bố trí Trung đoàn Một chặn đường sông Nhà Bè ra Rừng Sét, Trung đoàn Hai chặn đường rút đi Cần Giuộc; ba tiểu đoàn pháo 175 công khai chĩa nòng về hướng cầu chữ Y, các đại đội cối 81 đặt ở Thảo Cầm viên tạo nên hỏa lực áp đảo. Đại tá Trần Văn Đôn phái hai tiểu đoàn lập căn cứ bên kia cầu Nhị Thiên Đường. Thái Hoàng Minh chỉ huy bốn tiểu đoàn hàng binh đóng phía sau hai tiểu đoàn của Đại tá Đôn - bổ sung lực lượng bịt chặt cầu Nhị Thiên Đường, cắt đứt đường đi Cần Giò; đơn vị của Trịnh Minh Thế kéo về sẽ án ngữ khúc sông dưới cầu Tân Thuận và cửa Nhà Bè, hỗ trợ cho Trung đoàn Một.

Sau khi trình bày xong kế hoạch bố trí lực lượng, Dương Văn Minh đứng thẳng người, khẳng định như đinh đóng cột:

- Khi có lệnh, nhất loạt nổ súng! Quân Viễn không trụ nổi nửa ngày.

Bỗng, Ngô Đình Diệm thủng thỉnh bước vào đổ gáo nước lạnh xuống những cái đầu đang bốc nóng:

- Các ông chuẩn bị đánh Viễn hỉ?

Nhu cười biến báo:

- Không phải rửa anh ạ! Bọn em lập thế uy hiếp Bảy Viễn thôi. Hắn ta là nhà quân sự hẳn biết cân nhắc lợi hại.

Ét-uốt Lên-xdên biết các chuyên gia bàn kế hoạch quân sự mà không hỏi ý kiến Thủ tướng là vượt quyền, nên cũng tham gia bào chữa:

- Thưa ngài Thủ tướng! Phương Đông có câu: “Rung cây dọa khỉ”, phương Tây có câu: “Chẳng việc xây dựng nào tránh được ồn ào”. Đối với phần tử ngang bướng cần có biện pháp đối phó cứng rắn mới có hiệu quả.

Ngô Đình Diệm chỉ thị:

- Nếu giải pháp mềm mỏng vẫn còn có triển vọng thì chớ vội sử dụng thủ đoạn vũ lực. Sức mạnh vốn là con dao hai lưỡi.

Ngô Đình Nhu hỏi:

- Hẳn anh đã có chủ trương?

Ngô Đình Diệm đáp:

- Tất cả các phe phái đều quy thuận uy tín Chính phủ sẽ được nâng cao. Xây dựng chế độ dựa vào bạo lực là một khởi đầu không hay.

Ngô Đình Nhu xử sự như người em hiếu thuận:

- Bọn em xin vâng theo lời anh!

Trước khi rời phòng họp Ngô Đình Diệm nhắc nhở:

- Không được manh động! Chớ tạo cớ cho bọn Pháp nhảy xổ vào can thiệp. Trì hoãn thanh toán lương cho lính ba giáo phái. Cá nằm trong đấng, vội gì.

Ngô Đình Nhu biết anh chỉ thị phương châm hành động, hiển nhiên, đó là chủ trương sáng suốt, tuy vậy, hấn vẫn nói với các thành viên buổi họp:

- Thủ tướng muốn tìm giải pháp ôn hòa, nhưng chúng ta vẫn cứ phải sẵn sàng. Lâm vào thế bị động thì Chúa cũng không cứu nổi.

Ét-uốt Lên-xđen nhắc nhở:

- Ngay từ bây giờ phải phái điệp viên nằm vùng và thiết lập hệ thống thông tin vô tuyến với các hàng tướng: Nguyễn Thành Phương, Nguyễn Giác Ngộ, Lâm Thành Nguyên, Thái Hoàng Minh, Trịnh Minh Thế... Nên chỉ thị cho Nguyễn Thành Phương tạo cơ quay trở về đại bản doanh ở Tây Ninh, chỉ đặt Văn phòng đại diện tại Sài Gòn.

*

Chuyên gia lật đổ ét-uốt Lên-xđen muốn nhanh chóng “tổng vệ sinh” Sài Gòn, ông trao đổi với Đại sứ Hít:

- Bảy Viễn cậy có quân đội Pháp ám trợ, ỷ vào số quân Bình Xuyên đông đảo, cậy thế Quốc vụ khanh ngày càng càn rỡ; Lại Văn Sang và bọn công an dưới quyền hấn những nhiều dân chúng, gây phiền hà cho khách ngoại quốc, bao che các hành vi phạm pháp của bọn lưu manh côn đồ, nhiều tên biến thành cướp ngày; chúng làm chủ và bảo kê các sòng bạc, các ổ gái điểm, các tiệm thuốc phiện... Một thành phố rác rưởi, nhơ nhớp như thế không thể là Thủ đô của một quốc gia. Pháp còn dung túng, bọn Viễn - Sang còn ngang ngược. Ê-ly và Găm-bi-ê dung túng bọn thân Pháp vì cớ gì? Tình cảm cố giao hay mưu đồ chính trị. Tôi cho rằng Ê-ly và Găm-bi-ê muốn ngáng chân chúng ta. Tuy Chính phủ Mỹ và Chính phủ Pháp đã có sự đồng thuận về chính trị, kinh tế... định lịch rút quân Pháp khỏi Đông Dương, nhưng chúng ta cần đề phòng diễn biến bất ngờ. Tướng lĩnh Pháp, các nhà tư bản Pháp có nhiều tài sản, quyền lợi ở

Đông Dương, bỗng chốc từ bỏ nó không phải dễ. Tôi nghĩ, không thể xem thường khi ba chục vạn quân viễn chinh Pháp nổi loạn, có thêm vài chục vạn quân giáo phái ủng hộ.

Đại sứ Hít hỏi:

- Giải pháp ông lựa chọn là thế nào?

Chuyên gia lật đổ đáp:

- Về mặt ngoại giao, chúng ta đề nghị Chính phủ Mỹ gây sức ép vừa có tính nguyên tắc về chính trị vừa có sức nặng chi phối về kinh tế, mở chiến dịch tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, thúc đẩy Quốc hội Pháp, lôi kéo cả nhân dân Pháp vào trận, buộc Chính phủ Pháp phải nghiêm chỉnh thi hành những điều khoản đã thỏa thuận. Ở đây, Đại sứ sẽ đích thân gặp Tổng chỉ huy Ê-ly, nhắc lại những cam kết giữa hai chính phủ và giữa Phái bộ TRIM với Bộ Tư lệnh quân viễn chinh Pháp. Tôi nghĩ, Ê-ly và Bộ Tham mưu của ông ta phải nhụt chí, không thể duy trì lập trường hai mặt.

Đại sứ Hít đồng ý:

- Tôi ủng hộ giải pháp “giương cung dọa chim”. Ngay bây giờ chúng ta gửi hai bức điện khẩn về Mỹ. Tôi gửi Tổng thống Ailen-hao, ông gửi anh em Đa-lét. Ba ngày sau, chúng ta và Ô Đan-ien cùng đến gặp Bộ Tham mưu của Ê-ly. - Đại sứ Hít cười nói tiếp: - Khi ấy hẳn Ê-ly đã thắm thía ngón đòn ngầm của ông.

*

Buổi sáng đầu năm 1955, không khí Sài Gòn ẩm áp. Cái giá lạnh mùa đông vẫn lảng vảng đâu đây, nên ánh nắng đầu xuân cũng không thể làm chủ không gian.

Tòa biệt thự ba tầng - trụ sở của Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp vang lên tiếng gót giày lộp cộp cả ở tầng trên và tầng dưới. Nhiều nữ hạ sĩ quan mặc áo nhà binh, váy ngắn chuyên trách công việc lễ tân, tất bật đi lại, người trang trí phòng họp, người bê két bia, người xách làn đựng trái cây... Nhiều nam sĩ

quan sải bước rất lính từ phòng này sang phòng khác. Các cô gái làm việc và cười đùa, các chàng trai làm việc và cốt nhả với các cô gái hồn nhiên.

Anh lính người Ma-đa-gát-ca cầm súng đứng trong bót gác, thỉnh thoảng ngênh mắt nhìn phía trời xa và hát thầm bài dân ca châu Phi. Có lẽ anh ta nhớ nhà, sốt ruột chờ ngày xuống tàu hồi hương.

Thiếu tướng Găm-bi-ê, người chống Mỹ thâm nhập Việt Nam mạnh mẽ nhất và hai đại tá quân phục chỉnh tề đứng trên bậc tam cấp. Họ làm nhiệm vụ đón những vị khách quan trọng.

Từ phía đầu phố xuất hiện ba chiếc ô tô con. Chiếc Méc-xê-đéc mui đen loang loáng ánh nắng đi đầu, hai chiếc xe díp nhà binh màu cỏ úa nối theo sau, tiến lại gần Trụ sở cơ quan Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp.

Anh lính da đen cầm súng bước ra, đứng nghiêm trước bót gác.

Anh tài xế chiếc Méc-xê-đéc thò cổ qua cửa xe vừa nói vừa vẫy tay ra hiệu.

Anh lính gác bồng súng theo tư thế chào. Ba chiếc xe lăn bánh vào sân, đậu trước bậc tam cấp.

Ba người khách xuống xe, đó là Đại sứ Hít, Đại tướng Ô Đa-ni-en và Đại tá ét-uốt Lên-xđen, ba sĩ quan Pháp bước đều xuống bậc tam cấp đón khách. Thiếu tướng Tham mưu trưởng Găm-bi-ê bắt tay các vị khách; tới lượt ét-uốt Lên-xđen thì siết chặt hơn. Gã tình báo Mỹ cũng đáp lại tương tự.

Đại tướng Ê-ly đón khách ở phòng khánh tiết, trang trọng theo phong cách ngoại giao. Pôn từng bị mấy vị khách này đá cạnh nên chẳng muốn gây thêm tị hiềm.

Đại tướng Pôn Ê-ly mở đầu bằng câu khách sáo:

- Hân hạnh được tiếp đón các ngài!

Đại sứ Hít nói thay các vị khách:

- Chúng ta nên có những cuộc tiếp xúc thường xuyên.

Trong khi mọi người bận rộn việc mời và nhận dùng đồ giải khát, gã chuyên gia lật đổ làm như vô tình, bô bô “tâm sự” mấy câu băng quơ với Thiếu tướng Găm-bi-ê:

- Tôi nghe, cựu Tổng thống Pháp Đờ Gôn nói với Đại tướng Na-va trước khi Na-va sang Đông Dương “Nước Pháp đang gánh trên vai hai khó khăn lớn: kinh tế suy thoái và sự nổi dậy đòi độc lập bên châu Phi. Chính phủ Pháp buộc phải đề ra nhiều kế hoạch khắc phục. Chủ trương có tính quyết định là yêu cầu Mỹ tăng thêm viện trợ kinh tế và quân sự. Trong tình thế này, kẻ nào phá hoại chính sách đồng thuận giữa Chính phủ Pháp và Chính phủ Mỹ có thể bị ghép vào tội phản bội”. Tôi lại nghe, sự khẳng định ấy tạo ra dư luận xôn xao ở nhiều phòng trà thượng lưu Pa-ri, Thiếu tướng có cảm nhận gì về lời nói của ngài Đờ Gôn?

Găm-bi-ê chưa tìm được lời thích đáng đả kích lại thì Đại sứ Hít đã đồng dục lên tiếng:

- Chúng tôi đến gặp quý ngài để thảo luận những vấn đề có liên quan tới lợi ích thiết thực của chúng ta. Tôi mong chúng ta làm việc trong bầu không khí chân thành cởi mở và tinh thần xây dựng.

Đại tướng Ê-ly đáp:

- Đồng ý! Chúng ta làm việc trên tinh thần khách quan, thực sự cầu thị, hợp tình hợp lý.

Đại tướng Ô Đa-ni-en mở đột phá khẩu:

- Miền Nam Việt Nam muốn trở thành quốc gia độc lập có bầu cử tự do, có quốc hội, hiến pháp, có tài chính ngân khố... đảng hoàng tiếp đại sứ các nước thì phải xây dựng một thủ đô văn minh. Thành phố Sài Gòn đang là thùng rác chứa gái điếm, sòng bạc, thuốc phiện, trộm cắp... Khu Đại Thế Giới, ở Bình Khang đang là hai cái nhọt bội nhiễm, Sài Gòn tràn ngập hình ảnh hỗn

độn nhón nháo ăn chơi, tranh cướp...; nhân dân Sài Gòn bị bọn côn đồ sống theo luật rừng uy hiếp. Tại sao có tình trạng ấy? Bảy Viễn bao thầu các thùng chứa rác Sài Gòn; Lại Văn Sang dung túng cho nhân viên công an dưới quyền làm càn, những nhiều dân chúng, bảo kê các hoạt động tội phạm, nhiều khi chúng biến thành những tên cướp ngày hung tợn.

Đại tướng Ê-ly công nhận:

- Tôi đã được nghe báo cáo về tình trạng ấy.

Thiếu tướng Găm-bi-ê chống đỡ:

- Tình trạng thường thấy ở giai đoạn giao thời.

Phó trưởng Phái bộ TRIM ét-uốt Lên-xđen lên tiếng:

- Thủ đô là bộ mặt của đất nước. Quan sát thủ đô có thể đánh giá nước ấy văn minh hay lạc hậu, giàu hay nghèo, dân trí cao hay thấp, nền văn hóa có chiều sâu hay hời hợt. Có thể nói Mỹ và Pháp là hai nước đồng bảo trợ Nhà nước miền Nam Việt Nam non trẻ, chúng ta cùng có trách nhiệm làm trong sạch Sài Gòn, xây dựng Sài Gòn thành thủ đô của một quốc gia độc lập. Thủ tướng Ngô Đình Diệm không muốn quét rác rưởi bằng vũ lực nên nhờ chúng ta tác động tới Bảy Viễn. Ông ta nói: Một khi Mỹ và Pháp đều khoanh tay bất lực, mà Bảy Viễn vẫn ngoan cố chống chính phủ, ông ta sẽ sử dụng giải pháp quân sự.

Găm-bi-ê phác tính nhanh lực lượng quân đội chính quy và công an cảnh sát có trong tay Diệm - Nhu để biết thế yếu mạnh của hai phe. Phe giáo phái nhiều quân nhưng phân tán, lực lượng dàn trải, không thiện chiến; Diệm - Nhu ít quân nhưng tập trung, trang bị vũ khí tối tân, được huấn luyện tốt. Thế mạnh đột phá nghiêng về Diệm - Nhu.

Tổng chỉ huy Ê-ly cũng suy nghĩ như viên Tổng tham mưu, ông ta lại nghĩ về khía cạnh luật pháp qua lời cảnh báo của cựu Tổng thống Đờ Gôn. Những lời cảnh báo gây xôn xao trong dư luận chính trường không thể xem là lời dọa suông. Như vậy,

một khi chiến sự xảy ra, quân viễn chinh Pháp chỉ có thể ám trợ Bảy Viễn - một kẻ hết lòng phục vụ chính sách quay lại Việt Nam của Pháp. Trước mắt, Bộ chỉ huy quân viễn chinh Pháp buộc phải bày tỏ lập trường trung lập:

- Chúng tôi nhất trí quan điểm về sự cần thiết cấp bách cải tạo Sài Gòn thành một thủ đô văn minh, vì thế không còn lý do gì dùng dằng mãi. Để giải quyết vấn đề theo chiều hướng thuận, Thủ tướng Ngô Đình Diệm nên bàn trực tiếp với Thiếu tướng Bảy Viễn trước khi ban hành các quyết định về nhân sự.

*

Ét-uốt Lên-xdên thông báo cho Diệm - Nhu biết về sự nhượng bộ của Pháp đối với vấn đề Bảy Viễn.

Ngô Đình Diệm tỏ hoan hỉ đôi chút, Ngô Đình Nhu không tin hồ dơi chê tôm tép:

- Thủ đoạn ngoại giao “tha để bắt của Pháp”, tui tin Pháp còn gây nhiều khó khăn cho chúng ta.

Ét-uốt Lên-xdên đồng tình với nhận xét ấy, ông ta vẫn là nhân vật “biết tận dụng thứ có thể tận dụng”.

- Tôi cũng biết thế. Dù sao Bộ chỉ huy Pháp cũng đã công khai tuyên bố từ bỏ lập trường ủng hộ các phe phái thân Pháp, cụ thể là Đảng Bình Xuyên.

Ngô Đình Diệm xác định ngay công việc cần làm:

- Đúng rứa! Cần khai thác mọi cơ hội. Dùng lập trường của Pháp làm điểm tựa cho lập trường của ta. Tui sẽ mời Quốc vụ khanh Nguyễn Thành Phương và Trần Văn Soái đến bàn về số phận của Bảy Viễn. Bảy Viễn chịu đồng thuận là điều tui mong muốn.

Ngô Đình Nhu nhắc anh trai:

- Nguyễn Thành Phương là người của ta, mong anh liệu khu xử.

*

Cuộc hội kiến giữa Thủ tướng Ngô Đình Diệm với Trung tướng Quốc vụ khanh Trần Văn Soái - Tư lệnh lực lượng vũ trang Hòa Hảo và Trung tướng Quốc vụ khanh Nguyễn Thành Phương - Tư lệnh lực lượng vũ trang Cao Đài diễn ra trong phòng khách Dinh thủ tướng. Diệm mặc áo the đen dài, quần ống sớ, đội khăn xếp, gọi ra bóng dáng các vị nhỏ sinh thuở xưa. Soái và Phương đều mặc quân phục cấp tướng Pháp, nên tuy không đeo cầu vai và đội mũ kê-pi vẫn chẳng giấu được cái quá khứ làm lính “giúp Tây đánh ta”.

Ngô Đình Diệm nghiện nước trà Long Tỉnh nên dùng nước trà mời khách. Soái, Phương quen dùng nước giải khát cao cấp, nhưng nhập gia tùy tục, họ buộc phải nhấp một chút nước đắng chát như ăn ổi xanh. Họ đã có một quá khứ giang hồ nên chút khó chịu ấy chẳng thành vấn đề.

Ngô Đình Diệm nói giọng miền Trung trầm đục, chậm rãi nhưng không rề rà, âm nào rõ âm đó, thể hiện một người từng trải chốn quan trường:

- Chúng ta đều là người có Đạo, tuy Đạo có khác nhau nhưng vẫn lấy đức lành “tiên thiên hạ chi ưu nhi ưu, hậu thiên hạ chi lạc nhi lạc”^{20*}, một lòng phục vụ dân tộc quốc gia. Chúng ta cùng có quá khứ và cả hiện tại chống bọn cộng sản vô thần. Cộng sản tước đoạt quyền tư hữu và Thượng đế ban cho con người chúng chuyên quyền ác độc. Chống cộng sản bảo vệ tính ngưỡng, bảo vệ quyền tư hữu, giành lại cuộc sống tự do không phải là chuyện dễ. Quân đội Pháp mạnh đến thế mà vẫn bị thất bại trước đối thủ khởi đầu bằng mã tấu, gậy tầm vông. Vì cớ chi mà rúa? Vì Pháp không được lòng dân, họ buông thả cho quân lính cướp bóc, giết chóc hà hiếp dân lành, họ dung túng cho bọn quỷ ngày mở sòng bạc, bảo kê gái điếm, kinh doanh thuốc phiện... làm tan nát hàng ngàn gia đình; chính họ đẩy dân chạy theo Cộng sản. Chúng ta muốn thắng Cộng sản, muốn giữ an

ninh chính trị phải có đường lối kéo dân chúng về với mình. Muốn dân theo phải làm dân tin, dân yêu... Sài Gòn của chúng ta là Thủ đô của đất nước mà tiếng dân phản nản, oán thán kéo dài hàng chục năm nay về nạn trộm cướp, nghiện hút, cờ bạc, gái điểm... Ai cũng biết Khu Đại Thế Giới, các ổ Bình Khang là sào huyệt phát sinh tội ác...; lính của ông Viễn làm nhiệm vụ công an mà ngang nhiên cướp bóc, bảo kê các băng buôn lậu, trộm cắp... Tình trạng hỗn loạn, bê tha ấy phải được khắc phục. Tui và các Cố vấn của tui suy nghĩ mãi mà không biết nên giải quyết thế nào cho vừa lòng ông Viễn lại được lòng dân. Tui mời hai ông tới đây để chúng ta cùng nhau tìm giải pháp khắc phục.

Trần Văn Soái biết những lời Diệm nói đều là sự thật hiển nhiên, nó diễn ra suốt ngày đêm ở Sài Gòn. Quả thực, Đảng trưởng Bình Xuyên vì tiền bạc mà bất chấp pháp luật, coi số phận con người là món hàng để bòn rút. Nhưng, tay mình cũng sạch sẽ gì đâu. Soái không tìm được lời bênh vực chiến hữu cùng hội cùng thuyền nên ngồi im, cố làm ra vẻ chăm chú lắng nghe.

Nguyễn Thành Phương đã quy thuận Diệm, vẫn giữ bí mật mối quan hệ mới là nhằm trường kỳ mai phục, để bất ngờ tung ra cú đòn quyết định. Vì vậy, tuy muốn lấy lòng cấp trên, Phương cũng chỉ đưa ra ý kiến chung chung:

- Theo thiên kiến của tui, ngài Thủ tướng chỉ thị cho ông Viễn dẹp sòng bạc, ổ điểm... Ông Viễn là Quốc vụ khanh hẳn phải hiểu biết trách nhiệm của ông đối với đất nước.

Diệm gật đầu tỏ ý tán thưởng. Ông ta nghiêng đầu chăm chăm nhìn Trần Văn Soái. Soái biết Diệm dùng kế “đẩy anh em một nhà xuống giếng”. Hẳn là kẻ vô học, ngoài kiểu ký nguệch ngoạc như gà bới, còn thì một chữ cần đôi bỏ bụng cũng không có, lại xuất thân từ xế xe đồ - giai tầng quen thói nói năng thô tục, bỗ bã... khi được làm tướng thói quen coi mọi người dưới tầm con mắt càng được thể lộ hành, hẳn mang hỗn danh Năm Lửa vì cơ ấy. Tuy vậy, khi đối diện với bề trên hẳn vẫn tỏ ra

mực thước, ứng xử theo lễ... nghĩa là đá rắn với nước chứ không thể rắn với lửa. Hấn nhận thấy tướng Phương đưa ra ý kiến chung chung, nhưng cái cách chung chung ấy có xu hướng chỉ đường cho cướp xộc vào nhà. Hấn không thể công khai bào chữa cho những việc làm tội lỗi của Viễn và quân lính dưới quyền Viễn, càng không thể khép tội Viễn. Có hai chân mà què một thì đứng vững sao được. Hấn chỉ còn cách đùn đẩy:

- Tui đề nghị Thủ tướng gặp ông Bảy, bàn vấn đề Thủ tướng vừa trình bày một cách khách quan, nghe ý kiến thừa nhận hoặc thanh minh của ông, khi ấy mới nên đưa ra quyết định cuối cùng.

Ngô Đình Diệm dọa xa:

- Là Thủ tướng tôi có nhiệm vụ bàn bạc, lựa chọn và ra quyết định. Quyết định của Thủ tướng có thể đúng đắn, cũng có thể sai lầm. ý kiến của Trung tướng gợi cho tui một hướng giải quyết, có thể coi là phù hợp nhất. Tui chỉ mong muốn ông Viễn vì đại cục mà chủ động xử lý vấn đề vướng mắc. Hai ông là bạn quen biết ông Viễn lâu năm, tui muốn phiền hai ông đại diện cho Chính phủ đến gặp ông Viễn, bàn phải trái với ông, giúp ông nhận ra sai lầm.

Trần Văn Soái đưa mắt nhìn Nguyễn Thành Phương, có ý tìm đồng minh phản kích Diệm. Phương lại ngỡ Soái giục mình phát biểu quan điểm nên sốt sắng lên tiếng:

- Thủ tướng đã tín nhiệm, chúng tôi sao có thể từ chối. Lão Phương này thế nào ấy nhỉ? Nếu hấn không tiện đưa ý kiến bênh vực Viễn thì ít ra cũng phải có lời nói vô hại đối với Viễn chứ. Soái rơi vào thế bị động nên đành ngồi im.

Ngô Đình Diệm cài thêm một gợi ý rất hiểm độc:

- Về cơ bản ông Viễn khác chúng ta. Chúng ta là người có Đạo, muốn tốt đời đẹp Đạo chỉ có mỗi một con đường đấu tranh một mất một còn với bọn cộng sản vô thần. Ông Viễn không theo

một tôn giáo nào, năm 1945-1946 là Khu phó của Việt Minh, có nhiều bạn hữu là Việt Minh, thời gian Hiệp định Giơ-ne-vơ mới ký kết, một số bạn hữu đang là Việt Minh từ chiến khu vào Sài Gòn thăm ông rồi trở ra chiến khu. Đường ông Viễn đi có nhiều ngã rẽ, chứ không như chúng ta đi trên đường độc đạo...

Ngô Đình Diệm ngừng lời, tự châm nước, ông ta làm nhẩn nha, cố ý chờ phản ứng của Soái và Phương.

Trần Văn Soái im lặng, Nguyễn Thành Phương muốn nói lời gay gắt nhưng lại thôi; hấn sớ lời nói của hấn có sơ hở khiến Soái nghi ngờ; bộc lộ thân phận quá sớm sẽ rất bất lợi. Nghĩ vậy, Phương cũng ngồi im nốt.

Ngô Đình Diệm bồi thêm:

- Chúng ta phụ lòng dân, dân tất nhiên theo cộng sản. ở đất Sài Gòn này thiếu gì kẻ “miệng nói quốc gia, lòng hướng cộng sản”. Họ sẽ chứa chấp, tiếp tay cho Việt Minh tấn công chúng ta. Ai có nhiệm vụ ngăn chặn tình huống xấu đó? Ai khám phá hang ổ thâm nhập của Việt Minh? Lực lượng công an Bình Xuyên của ông Viễn không thực hiện nổi nhiệm vụ quan trọng có ý nghĩa sống còn đối với chúng ta. Họ là tập hợp những kẻ vô trách nhiệm, không nghiệp vụ, hàng ngày chỉ lo làm tiền và đưa đón Việt Minh, bỏ mặc công việc trị an tới đâu thì tới. Tình hình mất ổn định đó cần phải được chấn chỉnh, muốn chấn chỉnh cả hệ thống xộc xệch bất lực nhất thiết phải thay đổi, phải cải tạo. Không được lòng dân, không có chỗ đứng trong dân thì bất kể Chính phủ, tổ chức nào cũng chẳng thể tồn tại bền vững. - Diệm ngừng nói, hơi ngả người ra phía sau có dáng suy nghĩ rồi ngay người nói tiếp bằng giọng nói không rề rà, từ nọ liền từ kia hơn: - Quả là đã đến giai đoạn quá tồi tệ khiến Chính phủ, quân đội quốc gia, hàng triệu đồng bào di cư vào Sài Gòn và hàng triệu đồng bào sống lâu đời ở Sài Gòn đòi hỏi ông Viễn phải trao quyền Công an thành phố cho những nhân viên được đào tạo chuyên môn ở ngoại quốc mới về nước và xóa bỏ ngay các tụ

điểm cờ bạc, hút hít, gái điểm... Ông Viễn cần hiểu tình thế nước sôi lửa cháy mà tất cả chúng ta đang đối mặt mới là thức thời. Tui chờ tin tức thắng lợi ở hai ông.

*

Hai Quốc vụ khanh không cùng một lập trường nên không thể cùng nhau bàn đạo lý, họ đến gặp Bảy Viễn bởi cái thế chẳng thể dừng.

Bảy Viễn đón khách vồn vã, cái vồn vã của kẻ thèm ăn, đói thông tin và của kẻ đi đường trơn muốn có cây gậy.

Năm Lửa truyền đạt ý định của Thủ tướng Diệm mà như bầm như chém:

- Diệm muốn anh rút khỏi Tổng nha Công an. Giải tán Đại Thế Giới, đóng cửa Bình Khang... - Trung tướng Trần Văn Soái hiện nguyên hình gã lái xe đồ, chửi thề rất tục rồi ngừng bật. Hấn tức đến nghẹn lời.

Nguyễn Thành Phương đối với Diệm là “hàng thần lơ lảo” muốn lập công, đối với Viễn hẳn từng là bạn cùng bến cùng thuyền, nên chỉ có thể nói lưỡng đôi:

- Sứ mệnh của tui tức là truyền đạt và thuyết phục. Nhưng, tùy anh Bảy cân nhắc lợi hại.

Bảy Viễn không đáp lại lời “hai sứ giả” mà phản ứng gay gắt:

- Quân tui đang bị quân Diệm gây sức ép, bộ binh bố trí cày rãnh lược, pháo binh khống chế các căn cứ chủ lực. Nhưng, tui không ngán vì bên tui có hai ông và ba chục vạn lính Pháp. Tui tui dám chết vì đại nghĩa.

Soái và Phương hứa hẹn rồi ra về.

Máu anh chị trong Bảy Viễn bốc lên, hẳn ngồi xe đến Dinh Thủ tướng để chất vấn Diệm.

Ngô Đình Diệm thuyết phục viên tướng lục lâm “sớm hàng tối đánh” bằng giọng ôn hòa, nhưng lý lẽ và chứng cứ thì sắc bén

như dao chém nước.

Bảy Viễn không thể dùng ngôn luận để “chọi” lại đối thủ, lại giở ngón võ anh chị ra:

- Thủ tướng như tui đều do đích thân Quốc trưởng Bảo Đại bổ nhiệm, người giữ chức vụ này kẻ ngồi ghế kia; cả hai chúng ta không ai có quyền ra lệnh cho nhau.

Nói xong, Viễn đứng dậy, quay lưng ra về luôn, không có một lời chào từ biệt.

Diệm nhìn theo với vẻ vừa nén bức tức vừa tăng hăng của một kẻ có quyền nhưng chưa lập xong thế.

*

Sa-va-ni ngồi xe Jép dạo qua Ngã Bảy, ngược lên Nhà thờ Đức Bà, vòng về chợ Bến Thành, theo đại lộ Trần Hưng Đạo, chạy thẳng tới ngã tư rẽ sang đường Nguyễn Biểu, dừng xe bên này cầu chữ Y. Đi vòng vo như thế là hẳn muốn tránh lạc hướng theo dõi của bọn chỉ điểm gián điệp của Diệm - Nhu và phái ôn hòa trong Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp, đồng thời quan sát, đánh giá tình hình chung. Dạo này, tình hình biến chuyển nhanh lắm, khắp Sài Gòn nhan nhản lính của Trần Văn Đôn, Dương Văn Minh - mặc phục quân Mỹ, đeo súng Mỹ và những tên cảnh sát mũ xanh có trang bị tiểu liên cực nhanh được đào tạo từ Phi-líp-pin, Ma-lai-xi-a mới trở về Việt Nam; công an Bình Xuyên do Lại Văn Sang vẫn làm chủ Sài Gòn nhưng không dám hống hách, ngang tàng bừa bãi như trước.

Sa-va-ni xuống xe, bách bộ mấy bước, đứng bên này cầu quan sát những lô cao ốc bên kia cầu - nơi lính của Diệm đóng trại. Nhiều khẩu trọng liên 12 ly 7 ngẫu nhiên trên những mái bằng, hỏa lực của nó khống chế mọi không gian; trong các tòa nhà một tầng, hai tầng, ba tầng... kia có bao nhiêu tên lính của Diệm ẩn phục?

Sa-va-ni quay lại xe, mở mạnh cửa xe, ngồi vào ghế, tay cầm vô lăng chân nhấn ga cho xe lao xuống dốc. Sa-va-ni chỉ là viên Thiếu tá quèn, giữ chức Trưởng phòng Hai nhỏ nhoi, nhưng có vai trò cực kỳ quan trọng trong mối quan hệ mờ ám “cố đấm ăn xôi” giữa đám tướng lĩnh nuôi tham vọng và bọn tư bản thực dân lo bị tước đoạt quyền lợi với bọn tay sai bản xứ. Quyền quyết định mọi vấn đề có liên quan đến quân viễn chinh Pháp và quyền lợi Pháp ở Đông Dương nằm trong tay Đại tướng Pôn Ê-ly. Nhưng, cặp Găm-bi-ê và Sa-va-ni đang thao túng quyền ấy, nhiều phen họ đã thành công.

Vừa trông thấy Sa-va-ni bước vào Văn phòng, Lê Văn Viễn đã đứng dậy, bước rảo ra đón, câu chào hỏi chưa có mà đã tuôn ra những lời chì chiết:

- Mấy ống để thằng Diệm nghiền nát bọn tui à? Hàng chục khẩu đại pháo, hàng trăm ống cối lớn chĩa nòng xuống đầu...

Sa-va-ni trấn an:

- Trước tình thế hiểm nghèo rất cần bình tĩnh. Binh pháp có câu “lấy tĩnh chế động” mà. Tôi chuyển lời tướng Găm-bi-ê tới anh, nguyên văn: Diệm nổ súng trước, Bộ Tư lệnh Pháp có cơ tung quân ra can thiệp, can thiệp tức khắc.

Viên tướng tạo phản mừng như kẻ chết đuối vớ được cọc:

- Có thể vậy sao?

Sa-va-ni giải thích cái cớ mà Pháp có thể dựa dẫm để sinh chuyện:

- Vì sự an ninh của ba chục vạn quân đóng ở Sài Gòn và vùng phụ cận, Bộ Tư lệnh Pháp không cho phép bất cứ lực lượng quân sự nào nổ súng trên đầu họ.

Bảy Viễn hơn hở mời vị cứu tinh ngồi xuống ghế, gọi lính hầu mang đồ giải khát lên. Hẳn hí hửng có Pháp đứng bên cạnh như xưa kia Pháp từng nâng đỡ hắn từ “một thằng Việt Minh đào

ngũ” thành ngài Đảng trưởng Bình Xuyên, thành ông Thiếu tướng chỉ huy hàng vạn hùng binh.

Sa-va-ni cảnh cáo niềm phấn hứng dễ dẫn đến sai lầm của viên tướng quen thói hành động văng mạng:

- Bộ Tư lệnh Pháp không thể can thiệp vào công việc nội bộ của chính quyền Diệm. Một khi Diệm kiên quyết tước quyền chỉ huy ngành công an, thay hẳn lực lượng công an, đóng cửa sòng bạc, nhà chứa, tiệm hút... Bộ Tư lệnh Pháp cũng đành khoanh tay không thể can thiệp. Công việc bảo vệ lực lượng, duy trì kinh doanh thuộc về anh, anh phải tự lo liệu.

Bảy Viễn phát khùng:

- Tui sẽ chống đỡ đến cùng, tui muốn bắn bể sọ thằng Diệm!

Sa-va-ni lại nhắc nhở:

- Muốn hành động phải kế hoạch, anh mà nổ một phát súng trường, Diệm sẽ có thể dội hàng ngàn quả đại bác xuống đầu anh; khi ấy, Bộ Tư lệnh Pháp chỉ còn cách đứng nhìn chiến hữu của mình chết dần.

Bảy Viễn gằn giọng:

- Bảy Viễn không thể chết dễ dàng!

Sa-va-ni còn quyến luyến Việt Nam lắm. Phong cảnh đẹp, dễ kiếm tiền, hành động tự do, ăn chơi thỏa chí... thực là thiên đường của những chàng trai phong lưu. Từ bỏ bấy nhiêu nguồn quyền rũ ấy đâu có dễ. Hắn mách nước:

- Trong thời buổi hỗn loạn, cách kinh doanh kiếm tiền của anh là chuyện thường tình, nhưng khi đất nước hòa bình, người dân khao khát sống yên ổn và nhất là nền chính trị đang hình thành một thể chế mới thì không thể tiếp tục thủ đoạn đục nước béo cò. Tóm lại, anh sẽ rơi xuống vực nếu không cải thiện tình hình, không xoay chuyển thời cuộc. Người Pháp bó tay, nhưng các anh vẫn như đàn ngựa trên thảo nguyên.

Bảy Viễn lảng máng hiểu Sa-va-ni gợi ý một hướng thoát hiểm nào đó, nhưng cụ thể ra sao, định hình thế nào thì hẳn chưa nghĩ ra. Viên tướng thiên về hành động sốt ruột hỏi:

- Muốn giúp mẹo chi thì nói ra đi, chờn vờn rửa tui ù đầu lắm.

Sa-va-ni mách nước cụ thể hơn:

- Nhiều con ngựa chạy tứ tung thì vẫn chỉ là mấy con ngựa chạy rông, gom chúng lại sẽ thành một đàn lớn.

Bảy Viễn hớn hở ngắt lời:

- Giỏi quá! Tui hiểu gợi ý của anh rồi! Anh muốn các phe phái chúng tôi liên kết thành một mặt trận phải không? Hay lắm! Bàn tay xòe ra, bỏ từng ngón dễ như chơi, bàn tay nắm lại thành quả đấm. Đúng lắm! Thằng Diệm thi hành chính sách “chia để trị”, ta áp dụng chủ trương đoàn kết để tranh đấu. Việt Minh cũng dùng mẹo ấy mà thắng chúng ta đấy. Tui sẽ khấn trương bàn chuyện này với Hòa Hảo, Cao Đài.

*

Tư lệnh lực lượng vũ trang Cao Đài, Quốc vụ khanh Chính phủ Ngô Đình Diệm - Trung tướng Nguyễn Thành Phương rời Sài Gòn, ung dung trở về thánh địa Tây Ninh, chờ thời mượn gió bẻ măng.

Tư lệnh lực lượng vũ trang Hòa Hảo, Quốc vụ khanh Chính phủ Ngô Đình Diệm - Trung tướng Trần Văn Soái như con hổ què bị nhốt trong văn phòng đại diện tại tòa biệt thự số 114 phố Du-răng-tông^{21*}. ấn tượng khó chịu day dứt Soái từ hôm cùng tướng Phương gặp Diệm đến nay không những không dịu bớt mà còn sục sôi hơn. Diệm chia để trị, Diệm chặt tay chân từng người, Diệm coi thường binh tướng có công tôn phù Quốc trưởng Bảo Đại, Diệm dùng người như ăn mía nhả bã... Bộ Tư lệnh Pháp thì đánh trống xuôi kèn thổi ngược. Rút cục chỉ chết thằng đứng mũi chịu sào. Thủ thủ là hèn nhát. Soái đi đi lại lại

trong phòng, thỉnh thoảng tuôn ra một mệnh lệnh cụt ngủn, bắt sĩ quan phụ tá thực hiện ngay.

- Lệnh cho Cái Vồn^{22*} tăng cường cảnh giới!

- Mời Huỳnh Văn Nhiệm, Lương Trọng Tường, Nguyễn Văn Hamm^{23*} về văn phòng đại diện.

- Lệnh cho Cái Vồn tổng kiểm tra vũ khí quân nhu.

- Mời...

Chỉ trong vòng chưa đầy một giờ mà tư lệnh Năm Lửa tuôn ra có tới trên chục cái “lệnh cho...” và “mời...”; ngoài ra, hắn còn bắt hai ả lính hầu chậm chân mang đồ giải khát lên.

Chiều hôm ấy, buổi họp theo cách “mời” rất nhà binh cũng hình thành. Bộ trưởng Nội vụ Huỳnh Văn Nhiệm, Bộ trưởng Kinh tế Lương Trọng Tường, Bộ trưởng Canh nông Nguyễn Văn Hàu ngồi xe Phan-công lần lượt tới; tiếp đến là: Trung tá Phan Hà, Chánh văn phòng Bộ Tổng tư lệnh Hòa Hảo, Trung tá Nguyễn Văn Phú, sĩ quan liên lạc - cầu nối lực lượng Hòa Hảo với Bộ Tư lệnh Pháp.

Trần Văn Soái bắt đầu cuộc họp theo tác phong lính tráng không cần rào đón che chắn mà đề xuất luôn vấn đề thực tiễn cấp bách:

- Đã ba tháng liền ông Diệm kiểm soát trì hoãn thanh toán lương cho quân lính ba giáo phái. Ông bỏ đói chúng ta. Vừa rồi, Diệm đòi làm chủ Tổng nha Công an, ép ông Bảy Viễn phải đóng cửa sòng bạc, tiệm thuốc phiện, xóm gái ăn sương... Mưu mô mờ ám gì ẩn sau yêu sách ấy? Diệm cho đại bác ngồi chồm chồm trên đầu Bảy Viễn nhằm mục đích gì? Ông muốn bẻ đổ từng cái, muốn làm hao mòn chúng ta, muốn uy hiếp chúng ta.

Huỳnh Văn Nhiên có dịp dốc bầu tâm sự:

- Thân danh Bộ trưởng Nội vụ mà tui chẳng có công việc để giải quyết, chẳng thấy ai thỉnh thị ý kiến Bộ trưởng, chẳng bộ

phận chuyên môn nào đề nghị Bộ trưởng ký công văn giấy tờ, ba bốn tháng ròng nội các không họp.

Lương Trọng Tường, Nguyễn Công Hầu cũng phàn nàn về “thảm cảnh ngồi chơi xơi nước” của họ.

Huỳnh Văn Nhiệm phát hiện dụng ý của đối thủ:

- Tui cho rằng Diệm ép đòi Bảy Viễn phải thế này thế nọ, mà toàn cái thế chặt tay, cắt dạ dày là nhằm thúc Bảy Viễn phản ứng. Bảy Viễn phản ứng bằng tranh cãi lý lẽ vẫn chẳng sao, Bảy Viễn mà nổi khùng nổ súng thì... tự đào hố chôn mình.

Lương Trọng Tường đồng tình với cách nhìn nhận thực tế của Nhiệm:

- Thời gian gần đây Nhu tuyên truyền om sòm về chủ trương xây dựng Sài Gòn thành một thủ đô đẹp nhất, văn minh nhất Đông Nam á. Cách tuyên truyền đó là bán công khai lên án trước dư luận tội trạng của Bảy Viễn đã gây ra cảnh bê tha, trụy lạc, trộm cắp hỗn loạn ở Sài Gòn. Diệm tạo tâm trạng bất mãn trong dân chúng.

Trần Văn Soái có chứng cứ trực tiếp để khẳng định:

- Diệm chuẩn bị dư luận để tấn công tiêu diệt Bình Xuyên!

Lương Trọng Tường tỏ thái độ:

- Kiềng có ba chân, không thể để Diệm bẻ gãy một chân!

Trần Văn Soái lắc đầu với dáng vẻ lực bất tòng tâm:

- Chủ lực của Hòa Hảo và Cao Đài đều ở xa. Nước xa không cứu được lửa gần.

Nguyễn Công Hầu hỏi:

- Khả năng yểm hộ của Pháp?

Nguyễn Văn Phú đáp:

- Quân Pháp đang xuống tàu hồi hương từng đợt; theo lịch, đến tháng 6 năm 1956 Pháp hoàn tất việc rút quân. Hiện tại, Bộ Tư lệnh Pháp giữ nguyên lời hứa yểm hộ chúng ta, nhưng cường

độ sẽ giảm dần. Vả lại, người lính nào cũng sợ chết khi chiến tranh đã kết thúc.

Huỳnh Văn Nhiệm gợi ý:

- Vận dụng kinh nghiệm của Việt Minh, đề xướng chủ trương đoàn kết, đoàn kết là sức mạnh. Ông Trung tướng mời Hộ pháp Cao Đài Phạm Công Tắc, Đảng trưởng Bình Xuyên Bảy Viễn mở hội nghị ba giáo phái bàn tìm giải pháp đối phó.

Trần Văn Soái nhận ra ngay giải pháp phù hợp thực tế:

- Hay! Đúng là chỉ có cách ấy!

Sau cuộc họp, Trần Văn Soái sai thư ký thảo văn thư thông đạt tới ba giáo phái, các đảng chính trị, các nhân sĩ có tiếng tăm đến Sài Gòn họp bàn công việc quốc gia.

*

Cung cách chưa ăn cướp đã la làng thật to của Năm Lửa lọt vào tai gián điệp của ét-uốt Lên-xđen. ét-uốt Lên-xđen cho điều tra thêm biết cả danh sách Ban trừ bị và địa điểm họp. Sói thấy con mồi sói chẳng tha.

Ét-uốt Lên-xđen bàn với Ngô Đình Nhu:

- Đánh cướp bắt kẻ cừ khôi, giết rắn đánh đập đầu. Chúng ta chỉ cần một quả mìn hẹn giờ là quét hết những cái đầu ngang bướng.

Ngô Đình Nhu rất hứng thú với những loại kế hoạch công phu ít, hiệu quả cao. Nếu diệt được lũ cầm đầu thì bọn lau nhau khó tồn tại lâu dài. Hắn nghĩ tới thảm cảnh mấy gã Hộ pháp, Đảng trưởng, tướng tá, Bộ trưởng... da thịt tả tơi, máu me nhầy nhụa chồng đống lên nhau, lòng hắc hớn hỏ như nở hoa. Đó là tâm trạng của kẻ khát máu. Hắn nghĩ như vậy và định ninh rằng quyết đoán là hành động tiên quyết của kẻ anh hùng.

Ét-uốt Lên-xđen thấy Cố vấn Nhu có sắc thái hí hửng như đang nhấm nháp rượu Na-pô-lê-ông hoặc tâm hồn bay vào xứ sở thần tiên nào đó, liền nhắc:

- Thời gian không còn nhiều, mọi yếu tố phục vụ hành động đều phải sẵn sàng.

Ngô Đình Nhu nhanh chóng bước ra khỏi “thế giới mộng du”, hần nhanh chóng quyết định:

- Tui sẽ giao cho Trần Kim Tuyến lo tìm người; mìn thì...

Ét-uốt Lên-xđen tiếp lời luôn:

- Lấy ở kho của TRIM, có hai loại mìn kỹ thuật cao mới chuyển từ Mỹ sang. Tôi xin CIA cấp cho đấy. CIA đang cần cơ hội thử loại vũ khí chuyên dụng ấy.

Ngô Đình Nhu nhú mày suy nghĩ, hần cảm nhận sự ưu đãi của Mỹ đối với Việt Nam và bản khoản về trình độ bất cập của sát thủ dưới quyền Trần Kim Tuyến.

Ét-uốt Lên-xđen hỏi:

- Ông nghĩ gì vậy?

Ngô Đình Nhu đáp:

- Tui e người của Tuyến lóng ngóng làm lỡ đại sự.

Ét-uốt Lên-xđen nhún vai tỏ ý vác núi Thái Sơn nhẹ tênh:

- Tôi sẽ phái chuyên gia về mìn để huấn luyện họ từ A đến Z.

Ngô Đình Nhu được xua tan nỗi băn khoăn, đồng thời lại tiếp nhận một luồng sinh khí mới. Đúng là Mỹ làm việc theo tác phong Mỹ: dứt khoát, bài bản, hiệu quả. Được một quốc gia hùng mạnh nhất thế giới ủng hộ hết lòng, có những chuyên gia giỏi nhất thế giới giúp đỡ tận tình mà sự nghiệp không thành thì mới là chuyện lạ. Hần đánh giá công việc tiêu diệt các giáo phái chỉ là dọn dẹp những rác rưởi, gai góc trên đường đi tới đích. Doanh Chính là vị anh hùng đầu tiên lập nên nghiệp đế thống nhất nước Trung Hoa năm phe bảy phái; họ Ngô cũng là người dựng nên Nhà nước Cộng hòa đầu tiên trên đất Việt Nam.

Công việc phục vụ mưu sát âm thầm vận hành.

Tới sát ngày khai mạc hội nghị các phe phái, Trần Kim Tuyến đến Văn phòng Cố vấn báo cáo tình hình chuẩn bị vụ mưu sát. Tuyến không che giấu sự tự tin:

- Nhờ mạng lưới điệp viên, tui biết nhiều thông tin quan trọng, điệp viên cung cấp sơ đồ tòa biệt thự diễn ra cuộc họp, điệp viên cung cấp hình thức bài trí phòng họp... Đáng chú ý là giữa bàn họp đặt một lẵng hoa lớn, đấy là nơi đặt mìn lý tưởng. Bọn nhân viên của ta được chuyên gia Mỹ huấn luyện tỏ ra thành thạo không thua kém thầy.

Ngô Đình Nhu khen:

- Anh làm việc tốt lắm, anh Tuyến à! Vụ này cực kỳ cần thiết, tui trông mong ở anh cả đấy!

Trần Kim Tuyến ra về, Nhu chợt nhận ra mình dùng mệnh đề “cực kỳ cần thiết” là chưa xác đáng. Phải nói, một vụ mưu sát mang tầm quan trọng như một chiến dịch lớn, có thể thay đổi cục diện tương tự như chiến dịch Điện Biên Phủ của Việt Minh. Không thể không công nhận tính năng động, sáng tạo của Việt Minh. Việt Minh thực là tài, có bao nhiêu nhân tài Việt Nam họ vét dùng gần hết, nhờ thế mà tay không dựng nghiệp.

Cái kẻ chứa chất trong lòng đầy rẫy mưu thâm kế độc lại mang tính cách của gã tàn bạo phong lưu chợt tự hỏi: Có nên trình vụ này với anh Thủ tướng không hay lẳng lặng tạo cho anh một chuyện bất ngờ? Không, không thể để Thủ tướng giận vì mình dám lộng hành qua mặt. Dẫu là anh em ruột, nhưng gây rạn nứt lòng tin ở Thủ tướng là điều tối kỵ; Thủ tướng sẽ thu hẹp, khống chế quyền của ta ngay.

Ngô Đình Nhu giờ tay xem đồng hồ. Năm giờ ba mươi! Có lẽ Thủ tướng đang dùng bữa. Không sao, sáng mai bọn nó đã khai mạc hội nghị, không thể để Thủ tướng thành kiến “hắn cố tình làm cái việc đã rồi”. Nhu thu xếp gọn mớ công văn giấy tờ, quay

quả định đi thì Trần Kim Tuyền lộp cộp bước vào. Tuyền hớn hờ báo cáo:

- Mọi việc đã hoàn tất. Mìn điều khiển từ xa đặt trong lồng hoa đã đưa vào đúng vị trí. Điệp viên điều khiển mìn nổ làm tiếp tân hội nghị, rất thuận lợi trong tác nghiệp. Có thể loại trừ khả năng thất bại.

Ngô Đình Nhu hài lòng về khả năng làm việc của cấp dưới, hân khen:

- Các anh xứng đáng là những chuyên gia tài ba. Thay mặt Thủ tướng tui biểu dương các anh. Xong việc sẽ có khen thưởng. Thôi, anh về đi! Tui sang gặp Thủ tướng trình việc ni với ngài.

Ngô Đình Nhu sang khu gia đình của Thủ tướng vừa lúc Ngô Đình Diệm đang dùng bữa. Diệm sống độc thân, con Nhu cũng không ở đây, giá mà có lũ trẻ quây quần bên bác Thủ tướng thì khi về tư dinh bác Thủ tướng đỡ cô quạnh.

Nhu đứng, lễ phép trình việc. Diệm vừa ăn vừa nghe, nghe rõ việc, ông ta đặt đĩa bát xuống bàn, ngoảnh cổ trợn mắt nhìn em như nhìn một vật thể lạ, lộ vẻ khá tức giận về những người thân tín mà ông ta rất mực tin cậy:

- Chú mà suy nghĩ rứa hỉ! Chú nông hạn quá hỉ? Các người có biết rứa là vụ mưu sát chính trị không? Cả thế giới sẽ lên án Chính phủ của tui, Chính phủ tồn tại dựa trên nền tảng bạo lực; dùng bạo lực làm cơ sở phát triển thì không thể tồn tại lâu dài. Và, điều ni nữa, chẳng biết các anh có nghĩ tới không? Diệt những thằng to đầu mà ta quen nết biết tính ấy sẽ nảy ra những thằng to đầu mà ta chưa biết mô tê ra rãng, chưa chừng lợi bất cập.

Ngô Đình Nhu muốn đâm vào cái đầu ngu ngốc của mình mấy đâm. Quả là, muốn tiêu diệt những kẻ thù to đầu phải đúng cách.

- Anh chỉ bảo em sáng rõ ra rồi! Em xin phép về để kịp thời ra lệnh đình chỉ vụ nổ.

Ngô Đình Nhu về văn phòng, bỏ cả ăn uống, nối máy liên lạc gọi Trần Kim Tuyến đến.

Trần Kim Tuyến cũng vừa về đến nhà, con tíu tít xung quanh, vợ giục rửa ráy để dùng bữa. Hắn chưa kịp nựng con nghe vợ thì chuông điện thoại reo.

Vợ Tuyến tỏ ý bức bối:

- Thoại chi suốt ngày! Giờ cơm cũng thoại!

Trần Kim Tuyến vừa đặt tay lên ống nghe vừa cắn nhả:

- Thằng mô thoại bất tử vào giờ ni hỉ? - Hắn ngó tai vào ống nghe, định bụng tĩa mấy lời cho bõ tức, không ngờ hắn rớt rít: - Vâng, vâng! Thưa ông Cố vấn, tui tới liền tức thì.

Tuyến đặt máy, xua tay về phía vợ con, bước rảo ra hướng gara ô tô. Hắn giữ chức vị được cấp lái xe riêng, nhưng “chúng ta đang xây dựng cơ đồ” nên đành vui vẻ vừa làm sếp vừa làm lính xế. Chẳng sao! Rồi sẽ có phen.

Nhu ngồi chờ Tuyến ở Văn phòng. Thấy Tuyến đến, Nhu đứng dậy bước ra đón, giọng vốn vã:

- Làm phiền anh vào giờ ni thực chẳng ra sao. Tui không thể gọi điện là để giữ bí mật. - Nhu nhìn Tuyến thăm dò thái độ khi nói: - Thủ tướng phản ứng gay gắt kế hoạch lăng hoa. Có cách nào thu hồi lại mìn? Tui không muốn để lại chứng cứ của vụ mưu sát.

Trần Kim Tuyến ứng biến rất nhanh, đúng là con sói thạo săn mồi biết xử trí tình thế bất thường gặp trong cuộc săn:

- Tối rồi, nhưng thu mìn về vẫn kịp, điệp viên của tui làm việc trong nớ nên càng dễ hành động!

Ngô Đình Nhu giỏi biến báo trong toan tính các âm mưu, nhưng không am hiểu hết thủ đoạn hành nghề của bọn sát thủ

nên tỏ ý băn khoăn:

- Bê cả lăng hoa đi, dễ lộ lắm!

Trần Kim Tuyến cười:

- Hèn chi thông thái như Niu-tơn mà vẫn phải khoét hai cửa... Có khó chi mô. Bí mật rưới một ít hóa chất vào lăng hoa. Tất nhiên, sớm mai anh điệp viên của tui phải lật đặt bẫy báo, phải mang lăng hoa héo ném vào thùng rác và tất tả đi thừa lăng hoa mới.

Ngô Đình Nhu nức nở khen:

- Anh đúng là một quan chức giàu bản lĩnh. Tui hứa khi thể chế Nhà nước cộng hòa được thiết lập, Ngô chí sĩ trở thành Tổng thống, anh sẽ làm Giám đốc Cục Tình báo Trung ương.

*

Ban trù bị họp. Thành phần gồm: Hộ pháp Phạm Công Tắc, đại diện Cao Đài; Trung tướng Trần Văn Soái, đại diện Hòa Hảo; Thiếu tướng Lê Văn Viễn, đại diện Bình Xuyên; Huỳnh Văn Nhiệm làm thư ký ghi biên bản. Các đảng phái khác không có trong chân Ban trù bị. Ba kẻ đầu trò và gã thư ký ngồi đối diện, trước họ là chiếc bàn bày hoa quả và đồ uống. Họ không dùng gì chỉ lặng lẽ nhìn nhau như tìm sự thông cảm, lại như định lượng đối tượng. Họ trầm tư về nỗi gì? Tâm trạng họ không yên vì có gì? Hay vừa trải qua cuộc hành trình dài mệt nhọc mà họ đã phải lật đặt đến đây để bàn cái lý sống và chết của họ. Hay đầu óc họ đang bày mưu tính kế thắng nhau hoặc thắng đối thủ của họ trong canh bạc này. Sứ mệnh của Ban trù bị quả là nặng nề, tất nhiên có pha chút bi hài kịch. Thành viên của Mặt trận hôm nay sẽ là thành viên của Chính phủ mai sau, sao có thể lơ là. Thì ra, họ đắm đuối trong trầm tư là toan tính sự thiệt hơn.

Khách quan mà nói, phải thừa nhận rằng họ là những người có tài năng, giàu bản lĩnh..., nhưng hoặc nuôi tham vọng cá nhân quá viễn công, hoặc do lốc xoáy xã hội đùn đẩy, hoặc bởi

thành kiến mang tính bảo thủ, hoặc ỷ vào niềm tin - loại niềm tin không có cơ sở vững chắc... nên khởi đầu, vì lợi ích cá nhân họ đi ngược lợi ích dân tộc, kết thúc là đi vào con đường cụt, hiện tại, vì lợi ích cá nhân họ lại quây phá. Kết thúc sẽ thế nào? Xưa và nay khác nhau, xưa họ vin cơ chống cộng sản vô thần... nay thì dựa cơ bảo vệ Quốc trưởng. Họ biết cơ ấy nhưng chẳng lừa bịp lòe phỉnh được ai, nhưng dù sao vẫn có cái cơ để bám. Gốc đa mục treo bình vôi mà vẫn có lũ lượt người đến thấp hương quỳ lạy khăn vái nữa là.

Nhưng, cũng khách quan mà đặt câu hỏi: Gà cùng đàn sao lại bơi mặt đá nhau? Cùng ngồi trên con thuyền nát vượt sông lớn, sao không tìm cách bảo vệ con thuyền cho tới bến bờ mà lại đứng lên ngồi xuống tranh giành chỗ ngồi khiến thuyền bục người chìm theo. Rút cục, vì danh vì lợi cả thôi. Danh lợi khiến bụng đen tối, mắt mù quáng. Chung cục là danh nhờ lợi mất.

Họ có nghĩ vậy không, có phản tính vậy không? Chỉ có Chúa mới biết, mà Chúa rất công bằng: Con ăn của người thứ gì con phải trả người thứ ấy.

Trần Văn Soái với danh nghĩa chủ nhà lại là người khởi xướng lên tiếng:

- Thưa quý vị! Hôm ni chúng ta tề tựu ở đây để bàn vấn đề tự bảo vệ! Chúng ta đang bị Thủ tướng Diệm truy kích. Ông không cấp lương cho quân lính của ba giáo phái. Ông bắt ông Bảy giao quyền Công an Sài Gòn, đóng cửa tất cả các tiệm hàng kinh doanh sinh lợi... ông toan dùng tui và Trung tướng Phương gây sức ép với ông Bảy. Những việc làm đó chứng tỏ ông Diệm muốn thôn tóm mọi quyền lực, chà đạp lên nguyện vọng của người khác. ông thực hiện chủ trương chia để trị.

Hộ pháp Phạm Công Tắc ứng đối luôn:

- Hấn chia để trị, ta hợp để chống!

Trần Văn Soái nói tiếp:

- Cái lý phải theo là thế. Nhưng, căn cứ của chúng ta đóng xa nhau, đưa cả quân về Sài Gòn phối hợp chiến đấu với ông Bảy thì căn cứ lâm nguy khi bị đột kích, đưa ít quân về thì không đủ sức chiến đấu.

Hộ pháp Phạm Công Tắc thắc mắc mà như ra lệnh:

- Pháp không thể án binh. - Ông ta ngừng lời, ánh mắt ngơ ngác đầu đưa như đánh mất thứ gì hoặc tìm kiếm thứ gì đó, rồi thủng thẳng bộc lộ: - Chính Sa-va-ni lên Thánh địa gặp tui hứa hẹn: Nếu chiến sự xảy ra quân Pháp can thiệp tức thì.

Bảy Viễn làm một cử chỉ tỏ tâm trạng chán nản:

- Trước kia thì thế, bây giờ lại khác. Quân Pháp đang lục tục xuống tàu về nước, tinh thần lính như cảnh chợ chiều, các tướng lĩnh ủng hộ chúng ta cũng phân tâm. Chúng ta phải tự lo cứu mình là chính.

Hộ pháp Tắc hỏi:

- Vậy thì, chúng ta phải đối phó với Diệm bằng cách nào?

Bảy Viễn quen các thủ đoạn vừa ăn cướp vừa la làng nên có ngay kế sách:

- Lực lượng quân đội của Diệm mạnh lên rất nhanh lại được trang bị những vũ khí tốt của Mỹ nên không thể thắng Diệm bằng biện pháp quân sự đơn thuần. Cần có sức mạnh chính trị làm đầu tàu kéo uy lực quân sự lên. Tui kiến nghị thành lập “Mặt trận toàn quốc đấu tranh vì đại nghĩa”, danh xưng ấy sẽ kéo dân chúng về với ta.

Tắc và Soái cùng lên tiếng ủng hộ:

- “Mặt trận toàn quốc đấu tranh vì đại nghĩa” rất có ý nghĩa, rất hay.

Huỳnh Văn Nhiệm đặt bút xuống bàn, đẩy tập giấy ghi biên bản về phía trước, ngẩng đầu nhìn mọi người. Hắn thân danh là Bộ trưởng đương chức đương quyền mà hạ mình xin làm thư ký

ghi biên bản cho hội nghị trừ bị là muốn được tham dự cuộc họp này. Hẳn đề xuất với Soái cho mình tham gia hội nghị với tư cách thành viên chính thức nhưng Soái không đồng ý. Mỗi phe phái chỉ có một người đứng đầu nằm trong Ban trừ bị, Hòa Hảo đưa hẳn hai người vào Ban trừ bị sẽ khiến phái Cao Đài, Bình Xuyên đánh giá sai lệch. Vì thế mà Nhiệm chấp nhận làm thư ký ghi biên bản để có dịp nghe và bộc lộ quan điểm của mình.

Huỳnh Văn Nhiệm chỉnh đốn tư thế ngồi cho ngay ngắn rồi mới nói:

- Thưa quý ngài! Tui không có tư cách phát biểu ý kiến trong hội nghị, nhưng xin quý ngài hãy dành chút thời giờ nghe tui nói, ba câu nói dở cũng học được một ý hay, xưa kia vua nhà Trần cũng từng mở hội Diên Hồng để trưng cầu ý kiến các vị bô lão .

Trần Văn Soái muốn biết thủ đoạn của vị Bộ trưởng lắm mưu nhiều mẹo này nhưng không thể vượt lệ đành ngồi yên. Hộ pháp Phạm Công Tắc nghe những lời cởi mở của Nhiệm, rất vừa ý liền nhắc một tay lên khỏi ghế khể vầy rồi nói:

- Được ông Bộ trưởng chỉ giáo thì còn chi bằng!

Bảy Viễn cũng khuyến khích:

- Anh Bộ nói đi!

Huỳnh Văn Nhiệm vẫn duy trì tư thế cũ, nhưng giọng nói lưu loát hơn, nội dung lời phát biểu là vừa vuốt ve vừa thúc đẩy:

- Quý vị đã đề ra chủ trương sáng suốt: Diệt chia để trị, ta hợp để chống, và “sức mạnh chính trị làm đầu tàu cho mọi hoạt động quân sự, kinh tế, xã hội... càng đúng”. Quý vị cần chọn danh xưng thể hiện được sức mạnh, mục tiêu đấu tranh lại có ý nghĩa kêu gọi hưởng ứng. Dựa vào ý kiến ông Bảy, tui đề nghị dùng tên “Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia”.

Ba giọng nói cất lên gần như đồng loạt:

- Hay! Gọn mà đủ nghĩa!

Bảy Viễn thêm:

- Một danh xưng mang tính chiến đấu cao!

Hộ pháp Phạm Công Tắc kiến nghị:

- Tui đề nghị dùng tên nớ.

Huỳnh Văn Nhiệm tiếp tục:

- Nhằm làm cho Mặt trận thể hiện tính quần chúng quảng đại, nên mời các đảng Đại Việt, Quốc dân, Xã hội... và các nhân sĩ trí thức Bắc, Trung, Nam tham gia. Họ tham gia sẽ thu hút thêm dân chúng ủng hộ Mặt trận.

Hộ pháp Tắc nhận thấy ý kiến của Nhiệm là tuyệt vời, rứa mà suýt không được nghe, ông ta nhìn Trần Văn Soái trách:

- Có chi ông Trung tướng không đưa ông Bộ trưởng Huỳnh Văn Nhiệm vào làm thành viên chính thức của Ban trụ bị?

Trần Văn Soái đáp:

- Vì sự công bằng giữa ba phái nên không thể không nghiêm minh.

Bảy Viễn xuê xoa:

- Mọi chuyện cho qua. Từ giờ phút này, ông Nhiệm là thành viên chính thức của Ban trụ bị. Mời ông phát biểu tiếp.

Huỳnh Văn Nhiệm đề xuất:

- Các Bộ, Thứ trưởng của chúng ta trong nội các đồng loạt từ chức.

Bảy Viễn vỗ tay reo:

- Hay quá! Diệm chỉ còn là con công bị vật trụi lông. Đòn này cũng hiểm!

Huỳnh Văn Nhiệm tiếp tục vai trò quân sư quạt mo:

- Mở một tờ báo để tuyên truyền cổ động ủng hộ ta, đả kích chính quyền bạo ngược, bất lực. Bước quyết định là động viên, huy động quần chúng biểu tình đả đảo Diệm độc quyền, tàn ác...

Đồng thời với việc điện sang Pháp đề nghị Quốc trưởng cách chức Diệm, chúng ta đưa tối hậu thư đòi Diệm từ chức.

Hộ pháp Tắc nhận định:

- Chỉ nghe từng bước kế hoạch đã thấy tình hình sáng sủa. Ông Nhiệm quả là người tài.

Trần Văn Soái lái hội nghị vào chương trình nghị sự:

- Xin bàn tiếp về nhân sự!

Hộ pháp Tắc rất tin phục Nhiệm nên đề xuất:

- Chúng ta hãy nghe cao kiến của ông Nhiệm!

Huỳnh Văn Nhiệm hoạt bát hẳn, được lời khen chẳng khác máy móc được bôi dầu:

- Các vị đã cho phép, tui mạnh dạn kiến nghị về các ghế quan trọng nhất của Mặt trận. Chủ tịch Mặt trận: ngoài Hộ pháp Phạm Công Tắc, Phó chủ tịch; ngài Trần Văn Soái, ủy viên quân sự, ngài Lê Văn Viễn, Tham mưu trưởng liên quân; ngài Lê Quang Vịnh (Ba Cụt). Đối với các ban, ngành khác thì tùy tài đức mà bổ nhiệm, xin chớ câu nệ phái này nhiều phe kia ít.

Không thể có kiến giải nào hay hơn, hợp lý hơn nên tất cả biểu quyết tán thành.

Hộ pháp Tắc thực lòng muốn biết rộng chứ không phải xuất phát từ sự khiêm tốn:

- Tui sống trên rừng, ít giao thiệp, tầm mắt bao quát hẹp, tui muốn quý hữu cho biết tên những nhân vật cần tranh thủ.

Bảy Viễn được Nhiệm “đề bạt” vào chức vụ đúng sở trường, lòng vẫn hàm ân ngầm, không những thế hẳn còn phục Nhiệm là người biết phát hiện tài năng nên đùn đẩy luôn:

- Ông Nhiệm thay chúng tôi thưa với ngài Chủ tịch về chuyện nớ.

Vấn đề nhân sự cũng thuộc loại sở trường của Nhiệm - vị Bộ trưởng Nội vụ:

- Vấn đề nhân sự rất cần mở rộng ra ngoài phạm vi tôn giáo, đảng phái, nên bao gồm thành phần ba miền đất nước. Vũ Hồng Khanh, Nguyễn Tường Tam, Nghiêm Xuân Thiêm, Lê Phụng Thời... là nhân vật nổi tiếng ngoài Bắc Hà. Phan Khắc Sửu, Phạm Quang Đán, Trần Văn Hương... đều là nhân sĩ có danh trong Nam Hà. Trần Văn Ân, Hồ Hữu Tường là những người làm báo và hoạt động chính trị. Cũng chớ quên cánh quân Đại Việt của Trương Tử Anh ở miền Trung, nếu có thể thì tranh thủ cả cánh quân “Bảo vệ Thiên chúa giáo” của Lơ-roi ở Bến Tre.

Hộ pháp Tắc hỏi lại:

- Trần Văn Ân, Hồ Hữu Tường là những người làm báo.

Huỳnh Văn Nhiệm đáp:

- Trần Văn Ân là Bộ trưởng thông tin Chính phủ Nam phần Nguyễn Văn Xuân; Hồ Hữu Tường viết báo lâu năm, nên dùng hai người này lập tờ báo làm cơ quan ngôn luận của Mặt trận. Quý vị xin Bộ Tư lệnh Pháp một dàn máy phát thanh. Báo đài làm nhiệm vụ công kích anh em Diệm và kêu gọi dân chúng ủng hộ Mặt trận. Trước khi khởi sự, chín Bộ trưởng thuộc ba phái họp báo tuyên bố từ chức đồng loạt.

*

Sài Gòn vầng đầu vì cơn bệnh chính trị - các đấu sĩ trên chính trường đã bước ra sân khấu.

Trên các đường phố chính và trong các hang cùng ngõ hẻm Sài Gòn lạnh lạnh tiếng trẻ bán báo rong:

- *Thời đại báo đây!* Báo *Thời đại* do giáo phái Cao Đài chủ trương đây! Trần Lệ Xuân ăn chặn viện trợ di cư thế nào cứ đọc *Thời đại* khắc biết!

- Báo đây! Báo *Tổ quốc* của Hòa Hảo mới ra lò đây! Muốn biết Trần Văn Lắm lấy cắp bao nhiêu thuốc kháng sinh của Hồng Thập Tự quốc tế gửi giúp dân di cư, đưa bán ở nhà thuốc Cường - Lắm, hãy đọc *Tổ quốc*.

Nhiều nhà bắt được sóng của Đài phát thanh Mặt trận, nội dung cụ thể, giọng nữ phát thanh viên đanh đá, mỗi từ là một mũi tên tẩm thuốc độc nhằm vào Diệm - Nhu và Trần Lệ Xuân hoặc các “sủng thần” của họ.

Có người độc miệng:

- Hãy xem cái Mặt trận tranh ăn này mùa may ra sao? Sẽ có nhiều trò hay nhưng cũng sẽ có nhiều nỗi khổ ập xuống dân lành.

Nhiều người đặt luôn cho cái hội hóa trang ấy là Mặt trận tranh ăn.

Cũng vào khoảng thời gian báo đài của Mặt trận mở hết công suất, trong phòng khách Bình Xuyên bên đầu cầu chữ Y diễn ra cuộc họp báo sôi nổi, người ngồi kín hơn chục dãy ghế kê dưới khán đài, hàng trăm ký giả của các hãng thông tấn, báo chí ngoại quốc và trong nước ngồi nhấp nhóm trên ghế, mắt háo hức nhìn lên khán đài; các phóng viên cầm máy ảnh hoặc vác ca-mê-ra chen lấn, luồn lách qua các dãy ghế để chõm đối tượng, nơi nơi ran ran tiếng nói cười.

Những tiếng trao đổi tay đôi, tay ba râm ran khắp phòng họp. Máy phóng viên ngồi hàng ghế cuối cùng chuyện trò rôm rả hơn cả.

Chuyên gia phỏng vấn Nguyễn Hữu Ngự, phóng viên báo *Phương Đông* - một tờ nhật báo, hồi chia cắt Việt Nam thành hai khúc, in ở Sài Gòn nhưng phải gửi máy bay chở ba phần tư số lượng in ấn ra phát hành ngoài Bắc, ngoảnh nhìn bên trái hỏi Vũ Bằng, phóng viên *Việt tấn xã*:

- Cuộc họp báo bữa ni có nội dung chi chủ yếu, ông biết không?

Vũ Bằng làm việc ở *Việt tấn xã*, trên danh nghĩa thì ngồi trong con thuyền do Ngô Đình Diệm cầm lái, nhưng anh không cùng một lập trường với Diệm, anh là tình báo viên thuộc Cụm tình

báo chiến lược 02 do Hàn Ngọc Cẩm làm Cục trưởng; dù phải giữ gìn từ lời ăn tiếng nói để khỏi lộ tung tích, nếu có cơ hội “phá ngầm” anh cũng không bỏ qua.

- Chín vị Bộ trưởng thuộc Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên nhất loạt từ chức.

Nguyễn Hữu Ngự sững sốt hỏi:

- Vậy sao?

Hoàng Hồ, phóng viên báo *ánh sáng* ngồi bên phải Ngự, góp chuyện:

- Chuyện động trời, giỡn đâu có được!

Nguyễn Hữu Ngự ngược mắt nhìn lên như tính đếm thứ gì đó, rồi nói:

- Nội các gồm hơn chục Bộ trưởng mà có tới chín vị từ chức, vậy thì còn gì là nội các.

Vũ Bằng buông lửng:

- Hồ Thông Minh cũng xin từ chức!

Chuyên gia moi chuyện Nguyễn Hữu Ngự ngạc nhiên, chất vấn:

- Hồ Thông Minh là người của Mỹ nên mới được Thủ tướng Diệm cho ngồi ghế Bộ trưởng Quốc phòng, nay đột ngột rời chỗ cùng lúc với chín vị kia từ chức... Cú này mới đau. - Ngự là người bạo miệng nên thao thao đúng tính cách của một chuyên gia phỏng vấn, anh đánh giá xu hướng tình thế: - Tanh bành rồi mới ngã ngũ, ngã ngũ rồi lại tanh bành.

Hoành Hồ cảnh báo:

- Đây, vạ từ miệng mà ra đấy! Thằng *Hòa Đồng* (báo *Hòa Đồng*) bị bóp chết ông chưa quên chứ.

Hai phóng viên, một của tờ *Tin sáng*, một của tờ *Sài Gòn mới* đến chậm, hết chỗ ngồi đành đứng sau ba vị lắng chuyện. Phóng

viên *Tia Sáng* là một thanh niên nói năng bỗ bã, hỏi trống không:

- Bắt đầu chưa nhỉ?

Hoành Hồ, Nguyễn Hữu Ngư ngoái cổ lại lừ mắt nhìn kẻ nói lời chông lỏn, đáp lại bằng tiếng “hừ”. Nói hồn với các bậc đàn anh đâu có được. Vũ Bằng là người nhanh miệng lại không câu nệ tiểu tiết nên vui vẻ đáp:

- Thoải mái thở tích hơi mà viết!

Bị hai người biểu lộ thái độ miệt thị, được một người sốt sắng tiếp chuyện, phóng viên *Tia Sáng* cảm kích, ghé sát tai Vũ Bằng cung cấp một tin tức quý như vàng:

- Đại úy Ba Búa chỉ huy một trung đội tập kích hai ổ trọng pháo, kéo về trại hai khẩu 20 ly chiến lợi phẩm. Tướng Viễn cho đặt hai khẩu trọng liên ấy trên trụ cầu chữ Y, hướng nòng về phía căn cứ của quân Chính phủ.

Vũ Bằng chớp chớp mắt ra dáng tìm từ ngữ biểu đạt thích hợp:

- Nếu vậy thì...

Những từ ngữ còn lúng túng trong cổ họng Vũ Bằng thì phóng viên tờ *Sài Gòn Mới* đã nhanh nhẩu rót vào tai anh thông tin còn giật gân hơn:

- Xe thiết giáp Pháp xuất hiện ở nhiều ngã tư Sài Gòn!

Vũ Bằng hỏi băng quơ, thái độ tỏ vẻ ngao ngán. Anh lo cho số phận anh lại lâm vào cảnh bom rơi đạn lạc, hay thương cho số phận dân chúng lầm than. Chẳng biết. Anh tình báo này là người đa cảm, rượu mạnh chơi cả lít, nhưng chưa bao giờ vì rượu hoặc vì sơ ý mà lỡ việc chung.

- Không thể tránh được à?

Câu hỏi không có nội dung xác định, nhưng anh chàng nhanh nhẩu của tờ *Tin Sáng* hiểu ra ngay:

- Đánh nhau là cái chắc! Diệm lừ lừ như cỗ xe tăng, còn Bảy Viễn thì lắc lư như nòng liên thanh, họ không choảng nhau mới là sự lạ!

Phóng viên *Tin Sáng* cố nói vớt để chứng minh dự đoán của mình:

- Có tin Hộ pháp Phạm Công Tắc, Trung tướng Trần Văn Soái đang ở hành dinh của Bảy Viễn. - phóng viên *Tin Sáng* ghé sát tai người đồng nghiệp nhanh miệng, rót riêng cho anh một tin giật gân ở mức độ cao hơn: - Cựu Tổng tham mưu trưởng Nguyễn Văn Hình được lệnh của Bảo Đại, đã rời Pháp bí mật về nước, cũng đến ngụ trong hành dinh Bình Xuyên. Ông đã thấy tầm quan trọng chưa?

Bỗng loa phóng thanh phát ra những tiếng ọ ọ ẹ ẹ... Vũ Bằng nhắc mọi người:

- Sắp bắt đầu đấy! Nào, xem hôm nay kiếm được nội dung gì.

*

Luy-xiêng Cô-nen bước vào Văn phòng Phó phái bộ TRIM. Gặp Ét-uốt Lên-xđen, sau tiếng chào ngắn lẩy lẹ, hấn nói luôn:

- Xe thiết giáp Pháp đang án ngữ nhiều ngã tư trước căn cứ quân ông Diệm.

Người Mỹ trầm lặng không duy trì được thói quen trầm tĩnh, hấn bực mình:

- Bình Xuyên lớn tiếng, Pháp xuất quân. Đúng là con gà Gô-loa muốn gáy. Thôi được, anh về lo công chuyện của anh, việc vừa nói để tôi thu xếp. Nó không thôi gáy lập tức, tôi sẽ đặt nó lên đĩa.

Luy-xiêng Cô-nen vừa đi khỏi, chuông điện thoại lại reo inh ỏi.

Ét-uốt Lên-xđen nhắc máy. Tiếng nói ở đầu máy bên kia là của Ngô Đình Nhu. Giọng Nhu bình tĩnh, chứng tỏ một người có

bản lĩnh, trước hiểm nguy vẫn không dao động:

- Pháp động binh, Thủ tướng Diệm muốn hỏi ý kiến ngài, cho quân ra ngăn hay dùng giải pháp ngoại giao.

Ét-uốt Lên-xđen hỏi:

- Thủ tướng nghiêng về giải pháp nào?

Nhu đáp:

- Ngoại giao!

Ét-uốt Lên-xđen hưởng ứng:

- Tôi cùng ý tưởng ấy. Tôi đã có cách. Ngài Thủ tướng và ông yên tâm.

Ét-uốt Lên-xđen bảo tổ công tác nối máy với Bộ Tham mưu Pháp. Ông ta đòi nói chuyện trực tiếp với Tham mưu trưởng Găm-bi-ê.

Đầu kia đáp:

- Thưa ngài! Tướng quân đang bận!

Ét-uốt Lên-xđen nói như gắt:

- Bạn nhưng không cấp thiết bằng chuyện tôi muốn trao đổi với ông ấy. Được, tôi đợi.

Mười phút sau đầu máy bên kia có tiếng nói:

- A-lô! Găm-bi-ê đây! Ngài Phó phái bộ đấy à? Có chuyện gì vậy?

Ét-uốt Lên-xđen nói bằng giọng không ngoại giao:

- Tôi đòi có sự giải thích về việc Bộ Tham mưu Pháp cho xe thiết giáp ra án ngữ nhiều ngã tư phố.

Găm-bi-ê là viên tướng liều lĩnh, nhưng chỉ dám liều lĩnh khi ở thế chủ động hoặc phần đúng đắn thuộc về mình. Còn chuyện đưa xe tăng ra dọa thiên hạ thì quả là ỷ sức mạnh mà quên thế đứng. Ông ta trí trá:

- Quân đội quốc gia bao vây thành phố, quân đội giáo phái chống lại; tôi e chiến sự xảy ra gây thiệt hại cho quân viễn chinh Pháp nên phải đề phòng.

Ét-uốt Lén-xđên trình trọng một cách châm biếm:

- Thưa ngài Tham mưu trưởng! Thủ tướng Diệm và Đảng trưởng Bình Xuyên đánh nhau là công việc nội bộ của họ, không ai - kể cả Pháp lẫn Mỹ được phép can thiệp vào cuộc chiến ấy. Tôi cho rằng... - Người Mỹ trầm lặng nhấn mạnh: - Chính tướng quân và Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương là người chịu trách nhiệm về các hành động can thiệp quân sự và chính trị. Tôi cho rằng chúng ta không nên mà thực sự là không thể thay đổi chiều hướng chính trị ở Sài Gòn. Chúa đã an bài thì con chiên chúng ta chỉ còn mỗi cách tuân phục.

Găm-bi-ê chợt nhớ lời khuyên của Đờ Gôn chứa đựng tính pháp lý và những lời nhắc nhở của Ê-ly mang nội dung kỷ luật quân đội. Không thể có sự ứng xử tùy tiện, ông ta bồng nhũn như con chi chi:

- Để tránh hiểu lầm, tôi sẽ ra lệnh rút hết lực lượng Pháp về trại.

*

Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu ngồi ở bàn trà trong Văn phòng Thủ tướng. Ngay trước bàn giấy của Thủ tướng, cách ba thước là bàn trà - bộ pho-tơ bọc da màu đen bóng như láng ánh sáng, mặt chiếc bàn gụ đặt tám phóc-mi-ca màu tím sang trọng là nơi Thủ tướng Diệm tiếp người nhà hoặc khách thân cận.

Anh em Diệm vừa ngồi xuống ghế, bà phục vụ đã bưng khay đựng ấm chén lên đặt giữa bàn. Phích nước sôi và bình trà để sẵn dưới gầm bàn. Diệm nghiệm trà và thuốc lá. Ông ta có thói quen tự pha trà nên yêu cầu bà phục vụ tuổi trung niên ngay từ sáng sớm đã mang phích nước sôi lên đặt cạnh bình trà.

Diệm - Nhu đợi ét-uốt Lên-xdên tới để bàn thảo công việc. Tin tức mọi nơi trên Sài Gòn bay về Văn phòng Cố vấn chính trị cho biết, tình hình an ninh xấu đi, nội các khủng hoảng, các giáo phái thành lập Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia, quân Pháp cho thiết giáp ra án ngữ các ngã tư xung yếu, quân Bình Xuyên đột kích quân Chính phủ cướp đi hai khẩu pháo, bài đài của đối phương công kích Ngô gia bằng những lời lẽ cay độc nhất... Đang lúc nước sôi lửa bỏng, Bảo Đại giáng thêm một đòn chí tử. Ông ta gửi điện về Sài Gòn khiển trách Diệm điều hành việc nước không tốt; đòi Diệm bàn giao công việc Thủ tướng cho Nguyễn Văn Võ - Tổng tham mưu trưởng quân đội, sang ngay Pháp gặp Quốc trưởng.

Diệm - Nhu coi khinh bản chất bức điện của một kẻ hư danh - có chức mà không có thực quyền, nhưng không dám coi nhẹ ảnh hưởng của nó trong dân chúng. Chúng sẽ kích động lôi kéo dân chúng. Dân chỉ mạnh khi đoàn kết, còn không cũng chỉ là từng đám nhút nhát không kiên định. Quân đội quốc gia thừa sức nghiền nát quân Bình Xuyên, nhưng quân Pháp lù lù bên cạnh rình chớp cơ hội can thiệp.

Ngô Đình Nhu hỏi Ngô Đình Diệm:

- Anh tính rằng?

Diệm đang sống trong tâm trạng của người trong ca-bin trượt trên dây vượt qua vực thẳm, tuy trợn đôi chút nhưng tin độ bền của dây và lực ghì vững chắc của hai đầu mối, chỉ cần kiên gan là tới đầu bên kia. Ông ta nói với em trai:

- Năm 1945, cụ Hồ Chí Minh dùng chính sách Câu Tiễn để đối phó với hai chục vạn quân Tàu và mười lăm nghìn quân Pháp, ta cũng vậy, một sự nhịn chín sự lành. - Chợt nghĩ tới bức điện của Bảo Đại, Diệm hỏi em: - Có chi mà ét-uốt Lên-xdên vẫn tin Nguyễn Văn Võ hỉ?

Ngô Đình Nhu đáp:

- Có thể Võ là người của CIA. Hồi đầu năm Pháp cung cấp cho Võ hai ngàn khẩu súng, mười ngàn tấn đạn, Vũ đều chuyển cho chú Cần, nhờ số vũ khí ấy chú Cần đã dẹp được bọn Đại Việt ở Ba Lòng và bọn Quốc dân Đảng ở Quảng Nam.

Ngô Đình Diệm lại hỏi:

- Bọn Nhiệm, Soái, Tháo, Viễn... từ chức đã đành, Hồ Thông Minh là người do Mỹ bồi dưỡng, có chi cũng từ chức?

Ngô Đình Nhu đáp:

- Theo em, Hình từ Pháp về Sài Gòn đã khiến Minh dao động.

Ngô Đình Diệm vẫn chưa hiểu:

- Có chi mà dao động?

Ngô Đình Nhu đáp:

- Hình và Mỹ là hai viên ngọc tương tin cậy nhất của Pháp, hai đứa làm việc lâu năm với nhau và có quan hệ mật thiết như anh em. Võ đang giữ chức Tổng tham mưu quân đội quốc gia. Hình về nước là có âm mưu đảo chính. Minh lui sớm, quan sát tình thế chờ thời.

Ngô Đình Diệm nhắc Nhu:

- Sau khi dẹp yên loạn phe phái, dù Võ là người của ét-uốt Lên-xdên vẫn kiên quyết thay ngay. Hạt cát tuy nhỏ cũng không thể để nó nằm trong mắt.

Ngô Đình Diệm hỏi Nhu:

- Chú nhận định tình hình ra rả?

Ngô Đình Nhu đáp:

- Gần nửa lực lượng vũ trang của các giáo phái đã bí mật hàng ta. Quân Cao Đài, Hòa Hảo ở xa, chúng không dám điều chủ lực đi xa căn cứ; trên thực tế là Bình Xuyên bị cô lập ở Sài Gòn, diệt lũ này lúc nào xong lúc ấy. Cái khó là phản ứng của Bộ Tư lệnh Pháp. Vừa rồi, bọn giáo phái mới mở chiến dịch tuyên truyền, xe thiết giáp Pháp đã tràn ra đường gây thanh thế. Phái bộ TRIM

phản ứng chúng mới rút. Ngoài miền Trung, khi bọn Pháp rút hết, chú Cần thanh toán bọn Đại Việt, Quốc dân Đảng trong vòng hai ngày. Nếu có cách chi đó buộc bọn Pháp án binh...

Ngô Đình Diệm cắt ngang:

- Thái độ của TRIM ra rãng?

Ngô Đình Nhu đáp:

- Họ lo tình trạng lộn xộn dây dưa, lo xảy ra nội chiến kéo dài, chúng ta không thể tập trung bình định nông thôn, đối phó với Cộng sản - Nhu ngừng lời, chuyển sang ý khác: - Mà đây mới là mối lo trong gan ruột chúng ta.

Ngô Đình Diệm gật đầu, công nhận Nhu là người biết hoạch định:

- Chú phân loại mục tiêu rứa là đúng. - Diệm vừa rót thêm nước vào ấm vừa nhắc: - Viễn từng là Việt Minh, phải đề phòng nó đánh theo cách của Việt Minh.

Ngô Đình Nhu đáp:

- Em đã chỉ thị cho Lê Quang Tung tăng cường bố phòng, hầm tránh pháo, hầm thoát hiểm xây dựng sắp xong. Nhưng chưa đến lúc cần đến thứ đó. Em và ét-uốt Lên-xđen đã chuẩn bị một hành động quyết định vào ngày mai.

Ngô Đình Diệm toan hỏi thì Võ Hải - Chánh văn phòng Phủ thủ tướng xuất hiện ở cửa, hần bước đến đứng trước mặt Ngô Đình Diệm, chấp hai tay thưa:

- Trình Thủ tướng! Ngài ét-uốt Lên-xđen tới!

Võ Hải đi lùi ra tới cửa thì ét-uốt Lên-xđen đi vào. Ngô Đình Nhu đứng dậy đón. Ngô Đình Diệm ngồi yên, chìa tay, nói theo cách ẩn dụ:

- Mời ông ngồi! Mấy bữa ni Sài Gòn oi bức khiến ông mệt nhọc.

Người Mỹ trầm lặng hiểu ý tứ chủ nhà muốn ám chỉ vấn đề thời sự Sài Gòn. Ông ta ngồi xuống ghế, nhận chén trà của Diệm đẩy đến trước mặt mình nói:

- Thưa Thủ tướng! Đại sứ Cô-lin, Trưởng phái bộ TRIM Ô Đa-ni-en và tôi vừa họp để đánh giá tình hình, thấy rõ bọn giáo phái gây om sòm trong dân chúng, khiêu khích quân đội quốc gia, công kích Chính phủ là do có Bộ Tư lệnh Pháp bí mật yểm trợ và thúc đẩy gây rối. Chúng tôi đã điện về Oa-sinh-tơn đề nghị Nhà Trắng can thiệp triệt để, buộc Pa-ri phải loại trừ tận gốc mọi nguyên nhân phát sinh sự chống đối. Ở đây chúng ta cứ triển khai công việc theo kế hoạch đã vạch ra. - Hắn nhấp một ngụm nước, đặt nhẹ chén xuống đĩa, nhìn Nhu hỏi:

- Việc chuẩn bị của ông Cố vấn đến đâu rồi?

Ngô Đình Nhu hờn hờ, đáp:

- Mọi việc đã hoàn tất.

Ét-uốt Lên-xđen lại hỏi:

- Tình cảm của dân chúng nghiêng về ai?

Ngô Đình Nhu tỏ ra rất vững tin khi nói:

- Những tệ nạn mà bọn Bình Xuyên gây ra đối với dân Sài Gòn - Chợ Lớn trời không tha đất không dung, dân Sài Gòn - Chợ Lớn càng không thể cùng sống chung với chúng trong một thành phố, họ sẽ ủng hộ ta. Theo tin từ nhiều nguồn tình báo, chỉ điểm, người cảm tình... tui có thể khẳng định đại đa số dân Sài Gòn - Chợ Lớn ghét Pháp, muốn Chính phủ nhanh chóng dẹp loạn giáo phái, nhất là bọn Bình Xuyên. - Nhu hướng về phía Diệm lễ phép nói tiếp: - Được anh chuẩn ý, em và ngài Cố vấn Ét-uốt Lên-xđen đã lên phương án toàn diện. Em xin trình để anh cho ý kiến quyết định.

Ngô Đình Diệm đồng ý bằng cách gật đầu, tay vẫn rót nước nói:

- Trần Quốc Bửu, Kiều Công Cung, Nguyễn Gia Hiến huy động dân chúng, lấy đồng bào di cư, công đoàn vàng, thanh niên cách mạng làm nòng cốt tổ chức cuộc biểu tình tuần hành qua các đường phố lớn rồi tập trung mít tinh tại quảng trường Dinh Thủ tướng chào mừng Hội đồng cách mạng ra mắt quốc dân. Hội đồng cách mạng bao gồm các hàng tướng Nguyễn Thành Phương, Nguyễn Giác Ngộ, Lâm Thành Nguyên, Trịnh Minh Thế, nếu cần thì cho cả Thái Hoàng Minh ra công khai. Sau đó, anh tuyên bố bổ xung các Bộ trưởng vào Nội các thay thế các Bộ trưởng từ chức. Bọn em chọn Lê Ngọc Chấn - Bộ Quốc phòng, Trần Chánh Thành - Bộ Thông tin, Nguyễn Hữu Nghĩa - Bộ Lao động, Nguyễn Hữu Chân - Bộ trưởng Phủ Thủ tướng...

Ngô Đình Diệm đẩy chén trà về phía ét-uốt Lên-xđen, một chén trà tới trước mặt em trai, thái độ hoan hỉ khi nói:

- Nhận sự bố trí rứa là được đấy!

Ét-uốt Lên-xđen đề nghị:

- Không nên vội đưa Thái Hoàng Minh, Nguyễn Thành Phương ra công khai. Họ sẽ là đòn bất ngờ dành cho Bình Xuyên và Cao Đài.

Ngô Đình Nhu đồng ý, nói tiếp:

- Sau khi Nội các mới tuyên thệ nhậm chức, anh thông báo Tổng tham mưu trưởng Nguyễn Văn Võ ốm phải sang Pháp điều trị, bổ nhiệm Lê Văn Ty làm quyền Tổng tham mưu trưởng. Tiếp theo anh tuyên cáo tội trạng của bọn Công an Bình Xuyên rồi tuyên bố cách chức Lại Văn Sang, giải thể Công an Bình Xuyên, thay vào đó là Nguyễn Ngọc Lễ và ba ngàn cảnh sát mũ xanh.

Ngô Đình Diệm nhắc nhở:

- Đề phòng chó cùng cắn bậy!

Ngô Đình Nhu đáp:

- Xin anh chớ bận tâm. Vì đó là việc khó khăn, phức tạp nên bọn em đã có kế hoạch tỉ mỉ. Chúng sẽ bị bất ngờ phản ứng

không kịp.

Ngô Đình Diệm gật gật đầu mấy cái liền tỏ sự hài lòng:

- Hai ông sắp đặt tốt rứa, tui yên tâm.

Người Mỹ trầm lặng chứng tỏ sự năng động, thông minh của một chuyên gia lật đổ, có thể lường trước tình huống có thể xảy ra:

- Bọn giáo phái dựa vào thế Pháp để làm càn, chỗ dựa ấy mất chúng sẽ núp sau danh vọng của Bảo Đại. Tôi tặng Thủ tướng một bảo bối để ngài dùng khi cần thiết.

Vừa nói, hắn vừa mở cặp lấy ra tấm ảnh Bảo Đại làm trò con heo, đặt xuống bàn rồi đẩy đến trước mặt Diệm.

Nhìn tấm ảnh cỡ sáu chín Nhu cười mỉa. Diệm đỏ mặt.

VI

THẾ CỜ TÀN CỤC

Kẻ độc ác không lên án mình là độc ác, chúng coi các hành động man rợ của chúng đương nhiên như mèo bắt chuột, hổ vồ dê. Nhu cầu cuộc sống đòi hỏi chúng hành động thì chúng hành động. Cái thú tâm địa hoang dã đẩy chúng đi từ sai lầm này sang sai lầm khác mà không nhận chân ra sai lầm. Chuột bị mèo bắt, dê bị hổ vồ vì chúng đơn lẻ, yếu đuối chứ đâu phải chúng thua kém kẻ kia về khát vọng sinh tồn. Nếu Thượng đế ban cho sức mạnh, chuột sẽ cắn toí đời mèo, dê sẽ húc chết hổ. Bọn đạo tặc không hiểu lẽ đó, chúng thấy dân thu mình lại ngỡ dân chúng sợ, chúng có làm trời làm biển dân cũng chẳng dám ho he.

Thứ tâm trạng tự huyễn hoặc, dương dương tự đắc đã khiến Bảy Viễn bị một đòn chết đứng. Hắn không ngờ dân chúng Sài Gòn - Chợ Lớn đổ ra đường đông đến thế, ủng hộ Ngô Đình Diệm mạnh đến thế, dư luận ồn ào đến thế. Diệm đã cao tay hơn hắn, ra tay sớm hơn hắn. Diệm thành công trong việc thải bỏ những bộ trưởng hữu danh vô thực, trám những kẻ thân cận vào đó. Nhưng tình hình chưa đến mức tồi tệ như dân chúng Sài Gòn - Chợ Lớn xôn xao bàn tán. Mặt trận thống nhất toàn lực có hàng chục vạn tay súng, lại có ba mươi vạn quân Pháp làm hậu thuẫn và danh chính ngôn thuận, quyền quyết định tối cao vẫn nằm trong tay Quốc trưởng Bảo Đại. Bảy Viễn quyết định “lấy độc trị độc”, hắn yêu cầu Hộ pháp Phạm Công Tắc lên Tây Ninh, Trung tướng Trần Văn Soái xuống An Giang chuẩn bị lực lượng, sẵn sàng đưa quân về Sài Gòn tham chiến; hắn trụ ở Sài Gòn, gặp

Diệm đưa tối hậu thư, buộc Diệm từ chức, nếu không sẽ bị tấn công bằng quân sự.

Bảy Viễn muốn có người thạo ngôn luận ở bên mình để ứng phó khi cần thiết nên đề nghị Trần Văn Ân tham gia phái đoàn đại diện Mặt trận.

Ba thành viên Phái đoàn đại diện Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia ngồi trên ba xe Jíp màu cỏ úa, xe chở Bảy Viễn dẫn đầu bon bon tiến về hướng dinh Ngô-rô-đôm.

Thủ tướng Ngô Đình Diệm, Cố vấn chính trị Ngô Đình Nhu, Tổng tham mưu trưởng Lê Văn Ty tiếp Phái đoàn Viễn tại phòng khánh tiết trong Dinh Thủ tướng.

Tướng Ty nghiêm túc có dáng nhắc nhở chọi với quân chính quy của tôi thì chỉ có con đường chết, Cố vấn Nhu lù lù như có ý ngầm tao sẽ bắt bẻ sọ mi; nhưng Thủ tướng Diệm tỏ ra ân cần, niềm nở... cố ý phát biểu với nội dung chung chung. Kể trí xảo chưa gặp dịp thường tỏ ra thân thiện:

- Mời ông Bảy và hai ông dùng nước trà! Đất nước chưa ổn định, nạn cộng sản vẫn trờ trờ, tui ngày đêm mong mỗi được nghe những ý kiến xây dựng.

Trần Văn Ân phát hiện ra cách nói của Ngô Đình Diệm là có dụng ý: “Các anh chẳng là cái quái gì, các anh phá quấy lắm, khôn ngoan thì có phận, ngông nghênh thì coi chừng”. Hẳn toan dùng lời lẽ đập lại thì Bảy Viễn - cái gã phổi bò đã lên tiếng:

- Tui đến đây gặp ông không nhân danh cá nhân mà là đại diện của Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia, chuyển tới ông một tối hậu thư.

Trần Văn Ân mở cặp lấy tập bìa kẹp văn kiện trao cho Viễn, Viễn đưa Diệm.

Ngô Đình Nhu cười mũi. Lê Văn Ty đẩy mạnh chiếc chén trà ra xa, gót giày dằn mạnh xuống đất. Ngô Đình Diệm ngược mắt nhìn Bảy Viễn như nhìn con vật lạ, không thêm giơ tay nhận tập

văn kiện khiến Viễn phải đặt xuống bàn. Diệm nói bằng giọng ôn hòa, thứ ôn hòa tẩm thuốc nổ:

- Tối hậu thư hỉ? Hẳn có điều kiện bắt buộc. Bắt buộc mần chi? Quyết không phải là nín quân viễn chinh Pháp ở lại để giày xéo quê hương Việt Nam chứ? Tối hậu thư có đề cập tới họa Việt Minh cộng sản không?

Bảy Viễn lộ nguyên hình là một gã lục lâm chứ không phải là một vị đại diện cho một chính đảng, càng không phải là nhà thương thuyết có kinh nghiệm, hẳn bị những lời như kim đâm dao cắt của đối phương kích động, hẳn bộc lộ tâm trạng theo tính cách của kẻ phá bình:

- Quốc trưởng Bảo Đại đã sai lầm khi cử ông làm Thủ tướng nên ngài đã có công điện bãi chức ông. Nội các do ông thành lập không còn danh nghĩa. Mặt trận thống nhất toàn lực quốc gia thành lập Hội đồng cách mạng cử người thay thế và thỉnh cầu Quốc trưởng quyết định.

Ngô Đình Diệm day lại:

- Quốc trưởng quyết định? Quốc trưởng nào? - Diệm lia tầm ảnh Bảo Đại làm trò con heo đến trước mặt Bảy Viễn, nói bằng giọng cay độc, khinh miệt không cần che giấu: - Có phải hẳn ta đây không? - Diệm ngoảnh mặt đi với cách hết sức bỉ báng: - Đức Quốc trưởng của ông đấy! Đẹp hỉ? Người mà các ông suy tôn đàng hoàng hỉ?

Bảy Viễn lâm vào thế bị động như Từ Hải chết ngồi khi quan sát tấm ảnh. Nhà hùng biện Trần Văn Ân chỉ còn biết nín tiếng thở dài.

Ngô Đình Diệm biết không thuận phục nổi con ngựa bất kham nên giáng tiếp một đòn chí tử:

- Một người trọng liêm sỉ không thể chấp nhận một người đứng đầu nhà nước vô liêm sỉ như rúa. Tui, quân đội quốc gia, đồng bào miền Nam quyết lòi kẻ thối tha đó khỏi ghế Quốc

trưởng. Nếu các ông không có ý kiến gì khác thì buổi nói chuyện kết thúc ở đây.

Ba nhà thuyết khách cùng đứng lên, cùng ngậm đắng cay vì ngón đòn quá hiểm, cùng rảo bước khỏi cái nơi ồ rần hang hùm, cùng leo lên ba chiếc xe nhà binh. Xe tới đầu cầu chữ Y, Bảy Viễn bắt dừng lại, hấn xuống xe, lớn tiếng gọi tên sĩ quan chỉ huy khẩu đội lính kích pháo 81 ly, ra lệnh:

- Mày bắn nát sọ thằng Diệm cho tao!

Mấy phút sau, mệnh lệnh của Bảy Viễn được thi hành. Hai viên đạn cỡ 81 ly rời ống phóng phụt lên không trung, hướng về phía Dinh Nô-rô-đôm mà lao tới.

Sa-va-ni từ phòng khách của Viễn học tốc chạy ra. Hấn đến từ lúc này, vào phòng khách thấy đông người hỏi mới biết Bảy Viễn đến dinh Nô-rô-đôm đưa tối hậu thư. Họ tụ tập ở đây nói chuyện phiếm, chờ Bảy Viễn. Hấn cũng chờ.

Đang pháp phỏm đợi thì nghe tiếng súng lớn nổ, tiếp đến một sĩ quan hét hải bước vào nói:

- Đánh nhau to đến nơi rồi! Thiếu tướng lệnh nổ súng vào Dinh Nô-rô-đôm.

Tới nơi đặt cối, Sa-va-ni quen thói chỉ huy người bản xứ, dù người bản xứ có quân hàm cao hơn nhiều bậc, hấn tùy tiện ra lệnh ngừng bắn và ngỏ lời xoa dịu tâm trạng bức bối của Viễn. Hai tiếng nổ lớn đã xua đi nỗi căm uất trong lòng tên khùng, gã không bắt bẻ kẻ vượt quyền mà như một quân nhân nghiêm túc sóng đôi cùng Sa-va-ni bước về văn phòng.

Bảy Viễn còn đang ở tư thế ngồi xuống ghế, Sa-va-ni đã đay nghiến:

- Anh muốn tự sát hả? Anh muốn đưa đảng Bình Xuyên vào con đường diệt vong hay sao?

Bảy Viễn không tìm được lời giải đáp cho hành động hấp tấp vừa rồi, gã ngồi ngây trong ghế bành.

Trần Văn Ân thấy Viễn vẫn tức giận liền lên tiếng:

- Thực ra... - Ân toan nói “thực ra hành động chó má của Quốc trưởng khiến những người đưa yêu sách bề mặt” nhưng kịp cân nhắc lại nên chỉ kể diễn biến cuộc gặp gỡ bằng thái độ khách quan.

Bảy Viễn quen thói ngỗ ngược, tự cho mọi hành động của mình là đúng, mọi sự chống trả của đối phương đều đáng ghét. Gã biểu lộ tâm trạng ấy qua câu nói “lươn chề trạch nhốt”:

- Thằng Diệm phản bội Quốc trưởng, nó coi thường Mặt trận chúng tôi.

Sa-va-ni cũng nuối tiếc thời vàng son của người Pháp ở Đông Dương, cũng rất muốn tìm cách ở lại Đông Dương mãi mãi, nhưng thời vận đổi thay, muốn bắt thỏ phải giăng bẫy, muốn kiếm tiền phải biết cách... Hấn mách nước:

- Lo việc lớn không thể hành động tùy tiện. Từ xưa đến nay, các vị anh hùng hào kiệt thành công trong sự nghiệp đều do biết kết hợp giải pháp quân sự với đường lối chính trị, lấy đường lối chính trị làm kim chỉ nam. Mặt trận các anh nên gấp rút thành lập Hội đồng quốc dân làm đối trọng chống lại Hội đồng cách mạng của Diệm. Nếu không xác lập danh nghĩa chính trị, các anh chỉ còn là một liên minh phiến loạn. Bị mang danh nghĩa phiến loạn các anh không được dân chúng ủng hộ và sẽ bị thế giới tẩy chay.

Bảy Viễn nhắc lại:

- Hội đồng quốc dân... Hội đồng cách mạng. - Hấn so sánh theo cách đánh giá của mấy ả hàng cá: - Ông tám lạng, bà nửa cân. - Hấn nhìn Sa-va-ni khen: - Anh luôn luôn đúng. Tui theo ý anh.

Hết Mặt trận lại đến Hội đồng, chủ trương chính trị không nhất quán thì chiến lược tranh ăn chỉ là thứ chấp vá.

Về hiệu quả có thể đo đếm được thì hai tiếng nổ đơn cô chẳng là gì cả, nhưng lại gây xôn xao trong dân Sài Gòn - Chợ Lớn và làm bận rộn nhiều máy bộ đàm. Chuông điện thoại hồi hã ở Văn phòng Đại sứ Mỹ, cơ quan Cao ủy Pháp, trụ sở Bộ Tổng Tham mưu quân đội quốc gia... Tổng Tham mưu trưởng Lê Văn Tỵ hạ lệnh báo động, đặt các đơn vị quân đội quốc gia vào tình trạng sẵn sàng chiến đấu, tất cả các đơn vị pháo quay nòng về hướng căn cứ Bình Xuyên.

Thực ra, cả phái Quốc gia lẫn phe Bình Xuyên đều hồi hộp, chỉ mấy gã cầm đầu day tay mắt miệng những toan ăn tươi nuốt sống đối phương.

Còn những kẻ bảo trợ thì xôn xao, lúng túng vì sự cố bất ngờ nằm ngoài tầm kiểm soát.

Đại sứ Cô-lin gọi điện hỏi Cao ủy Ê-ly:

- Tôi muốn được giải thích về hai tiếng nổ đó?

Ê-ly đáp:

- Bộ Tham mưu Pháp không biết! Tôi chưa được báo cáo về vụ này.

Đại sứ Cô-lin khẳng định:

- Bộ Tham mưu Pháp không biết. Nhưng, tướng tá trong Bộ Tham mưu của ngài dung túng cho Bảy Viễn gây chiến.

Cao ủy Ê-ly biết Cô-lin ám chỉ Găm-bi-ê, Sa-va-ni..., còn ậm à tìm ngụy biện thì Cô-lin đã nói tiếp:

- Tôi và ngài cùng muốn tình hình yên ổn để quân viễn chinh Pháp xuống tàu về nước đúng thời hạn quy định. Tổng thống Mỹ mới gửi điện sang nhắc nhở tôi: Chính phủ Mỹ và Chính phủ Pháp duy trì mối bang giao tin cậy lẫn nhau đã nhiều năm; Phái bộ đại diện Mỹ và Bộ Tham mưu Pháp ở Sài Gòn phải góp phần củng cố mối bang giao ấy. Vậy mà... Nếu Bảy Viễn gây chiến sẽ bị quân đội quốc gia của ông Diệm đè bẹp. Khi ấy, các ngài khoanh tay nhìn thì khó biện minh trước dư luận, mà can thiệp thì dẫn

đến cuộc chiến tranh mới - một cuộc chiến xảy ra giữa hai đồng minh của chúng ta.

Ê-ly bị cả thác ngôn từ nặng nề đổ vào tai, xoáy vào óc, từ nào cũng chính xác như một cộng một bằng hai, khó có thể dùng lời để tự bảo vệ, ông ta đành phải bấm bụng làm cái việc không thể dừng:

- Nếu đúng như lời ngài nói, tôi sẽ ra nghiêm lệnh ngăn chặn.

Cô-lin nối điện thoại báo cho ét-uốt Lên-xđen biết tinh thần cuộc trao đổi với tướng Ê-ly. Cuối cùng, ông ta công nhận:

- Ê-ly chưa biết vị trí bị pháo kích.

Ét-uốt Lên-xđen gọi điện hỏi Bộ Tổng tham mưu quân đội quốc gia.

Tổng tham mưu trưởng Lê Văn Ty đáp:

- Dinh Thủ tướng bị trúng đạn pháo. Tôi đã ra lệnh báo động.

Ét-uốt Lên-xđen giơ tay với khẩu tiểu liên cực nhanh treo cạnh bàn, khoác như quăng quai súng qua vai, lệnh cho hai viên trung úy cận vệ mang súng cùng đi.

Một trung úy hiểu nhanh vấn đề, tỏ ý trừ trừ muốn can chỉ huy chó vộ đi vào vùng nguy hiểm:

- Nhưng...

Ét-uốt Lên-xđen cao giọng ngắt ngang:

- Khi khẩn cấp không được phân tâm!

Cả ba chạy ra ga ra, dùng xe thành thép mui trần chạy thẳng đến Dinh Nô-rô-đôm.

Phút hiểm nghèo không bỏ đồng minh, gã chuyên gia lật đổ này xứng đáng với sự tín nhiệm của nhiều đời Tổng thống Mỹ.

Một góc mái Dinh Thủ tướng bị sập, bụi và khói đã tan hết, vài ba người bị thương vì mảnh cối, vì gạch ngói văng đã được khiêng xuống hầm sơ cứu.

Tư lệnh quân cảnh vệ Lê Quang Tung đang lớn tiếng phân phối các trung đội, đại đội chiếm lĩnh và củng cố trận địa phòng ngự. Ngô Đình Nhu, Trần Lệ Xuân chia nhau đến từng vị trí phòng thủ, khích lệ sĩ khí bằng câu nói ngắn nhưng thân mật:

- Các em!

Ét-uốt Lên-xdên bước rảo tới trước Ngô Đình Nhu, hỏi:

- Thủ tướng vẫn bình an chứ?

Ngô Đình Nhu gật đầu và kéo vị Cố vấn tận tụy vào gian phòng phụ trong tầng trệt gặp Ngô Đình Diệm.

Quan sát thái độ Diệm chỉ thấy lộ vẻ ngỡ ngàng chứ không hề hoang mang trước sự cố hiểm nguy vừa bất ngờ xảy ra. Trên thế gian này chỉ có thằng Viễn làm tướng mới điên khùng theo lối luật rừng như thế.

Trông thấy ét-uốt Lên-xdên, Diệm mừng rỡ cất tiếng chào hỏi:

- Rất vui được gặp ông! Tui luôn đinh ninh rằng khi tui gặp điều không như ý sẽ có ông ở bên cạnh. Quả là thứ linh tính Chúa ban cho các con chiên tội nghiệp của Người.

Ét-uốt Lên-xdên cung cấp thêm cho Diệm liều thuốc an thần:

- Đại sứ Cô-lin đã kiến nghị với Bộ Tư lệnh Pháp buộc Viễn không được tái diễn hoạt động càn bậy.

Diệm vui vẻ tiếp nhận, nhưng cảnh báo:

- Tuy vậy, không thể xem thường kẻ cố thù làm liều. Muốn yên ổn thì chớ chắc tin vào sự an toàn.

*

Bảy Viễn, Trần Văn Soái, Lê Quang Vinh, Phạm Công Tắc, Nguyễn Văn Thành và cựu Tổng tham mưu trưởng Nguyễn Văn Hinh, có thêm Sa-va-ni tham gia buổi họp trừ bị thành lập Hội đồng quốc dân. Thành viên Hội đồng nằm trong các phe phái thì động viên quá dễ, bảo ai người ấy nhận lời ngay; nhưng, các

nhân sĩ trí thức nổi danh Bắc - Trung - Nam như Phan Khắc Sửu, Trần Văn Hương, Phan Quang Đán, Nghiêm Xuân Thiên, Nguyễn Thế Truyền, Nguyễn Tường Tam... từ chối vì những có “không có tinh thần trách nhiệm với Quốc trưởng”: tuổi già, ốm đau, ngại chốn chính trường hiểm ác...

Bảy Viễn cố đám ăn xôi:

- Dù không đủ thành phần vẫn cứ lập Hội đồng quốc dân.

Phạm Công Tắc là người quy củ, luôn luôn chủ trương công việc phải có tên, danh xưng phải tương xứng:

- Chớ lạm dụng! Hội đồng quốc dân mà trơ ra có Hòa Hảo, Bình Xuyên, Cao Đài thì đó là Hội đồng què.

Bảy Viễn khẳng khẳng bảo vệ quan điểm “chịu đám ăn xôi”:

- Câu nệ tiểu tiết sẽ hỏng đại sự!

Sa-va-ni biết Bảy Viễn có quyết tâm, nhưng quyết tâm mà không có thực lực đảm bảo, không cơ sở chính đáng biện minh cho hành động thì đó là sự bừa bãi, liều lĩnh. Hấn khuyên:

- Anh Bảy à! Lời Hộ pháp rất có lý. Đưa ra trình quốc dân một hội đồng như thế sẽ gián tiếp bố cáo với thiên hạ rằng chúng ta bị cô lập.

Lê Quang Vinh (Ba Cụt) là viên tướng trẻ háo thắng, thích “ục nhau” để nổi danh, đám tay này chẳng nên thì đám bằng tay kia:

- Không thể dựa vào chủ trương chính trị thì dùng giải pháp quân sự.

ý tưởng dùng bạo lực giải quyết bất đồng hợp với tâm trạng Sa-va-ni, hấn chất thêm củi vào lò. Quyết tâm lần tới này có nguyên nhân sâu xa. Chính phủ Pháp không thể dựa vào các giáo phái võ trang để bảo vệ quyền lợi Pháp ở Việt Nam, nhưng có thể khơi dậy tham vọng quyền thế ở những tên cơ hội này gây mất ổn định để yêu sách Mỹ về khoản đài thọ rút quân. Bọn cơ hội bị chủ lợi dụng mà cứ ngỡ mình có giá trị. Găm-bi-ê khai

thác ý đồ “làm mình làm mẩy” của Chính phủ để phục vụ âm mưu phản kích của hắn. Sa-va-ni là gã đồng lõa năng động, đặc lực nhất của Găm-bi-ê.

- Bộ Tham mưu Pháp, nhất là tướng quân Găm-bi-ê rất quan tâm đến diễn biến tình hình. Diệm đẩy quý vị tới bước đường cùng, hoặc chịu chết hoặc dùng vũ trang chống lại. Bộ Tư lệnh Pháp nhờ tôi chuyển tới quý vị lời hứa yểm trợ quý vị với hết khả năng và điều kiện cho phép.

Bảy Viễn có chỗ dựa để ngông nghênh:

- Vậy thì đánh! Xin chủ tịch và quý vị quyết định! Theo tui thì phải đánh, phải đập vỡ đầu anh em thằng Diệm.

Trần Văn Soái lưỡng lự:

- Tình thế buộc chúng ta phải đánh! Nhưng chúng tôi đang thiếu vũ khí.

Sa-va-ni lại cho thêm củi vào lò:

- Bộ Tham mưu Pháp sẽ tiếp tế cho Hòa Hảo bằng tàu thủy qua đường sông những vũ khí cần thiết, cấp cho Bình Xuyên ba giang thuyền, Cao Đài lo được khâu vận chuyển, chúng tôi cũng cung đốn vũ khí theo nhu cầu.

Bảy Viễn hướng về phía Phạm Công Tắc hỏi với ý nghĩa áp đặt:

- Đề nghị ngài chủ tịch cho chủ trương!

Hội pháp Phạm Công Tắc cảm thấy bị các tướng lái mọi người theo ý định chủ quan của họ. Hội nghị trù bị hoàn toàn mang ý nghĩa chính trị dần dần biến thành cuộc họp bàn vấn đề quân sự.

Ai cũng đánh, chẳng lẽ thân danh là Chủ tịch Mặt trận mà đứng một mình, dù chưa cân nhắc cặn kẽ, Hội pháp Phạm Công Tắc cũng phải thể hiện quan điểm:

- Các vị đã quyết tâm như vậy, tui cũng nhất trí.

Lê Quang Vinh nhân danh Tham mưu trưởng liên quân trình bày kế hoạch tác chiến:

- Tui chỉ trình bày có tính chiến lược, kế hoạch cụ thể của mặt trận nào thì mặt trận ấy tự do. Các căn cứ của ba giáo phái tạo thành thế ỷ dốc. Mặt trận Sài Gòn sau một cuộc tập kích ô ạt sẽ tiến hành chiến tranh du kích trong thành phố khiến thăng địch ăn không ngon ngủ không yên. Mặt trận Tây Ninh gấp rút xây dựng hậu cứ tại núi Bà Đen, tập kích chiếm tỉnh lỵ làm tiền đồn, tựa thế núi rừng nếu phải đánh lâu dài. Mặt trận An Giang lập phòng tuyến ở An Hữu, khống chế đoạn Đường số 4 từ Cái Vồn đi Cần Thơ, nếu có khả năng thì chiếm thị xã Cần Thơ, xây dựng Đồng Tháp Mười thành chiến khu.

Trong lúc Ba Cụt trình bày, Bảy Viễn nghĩ đường tiến thoái của hẳn. Ba Cụt bảo tiến hành chiến tranh trong thành phố, đó là lối đánh của Việt Minh do Nguyễn Bình^{24*} khởi xướng, nhưng đánh theo cách ấy nhất thiết phải dựa vào dân, được dân ủng hộ... còn lính Bình Xuyên thì gây nhiều ai oán trong dân rồi, có dịp là họ trả thù chứ mong chỉ giúp đỡ. Nói cho gọn, kế với với Bình Xuyên là quá dở. Tiến công thắng lợi thì khỏi lo, nếu không thì phải rút vào Rừng Sát, khi ấy căn cứ Phú Mỹ trên đường 15 trở thành tiền đồn của Chiến khu Rừng Sát, ngay từ bây giờ nên bí mật chuẩn bị phương tiện di chuyển trong khu vực có nhiều đầm lầy.

Ba Cụt dứt lời, Bảy Viễn nói tiếp:

- Tui tán thành kế hoạch của ông Ba; phần tui, tui đã chuẩn bị mở đầu bằng trận bộc phá phá kho tàng, vị trí quan trọng của Diệm, kế ngay theo đó là trận tổng tiến công vào khu hành chính trung ương, không thắng hoàn toàn cũng gây thiệt hại lớn cho địch. Quân Bình Xuyên không có kinh nghiệm tiến hành chiến tranh du kích nên khi không giành được thắng lợi hoàn toàn, chúng tôi sẽ rút vào Rừng Sát xây dựng chiến khu.

Ba Cụt tỏ ra không tự mãn mà rất khoan hòa:

- Tui chỉ vạch ra đại lược, các vị tùy theo tình hình thực tế về chính trị, địa lý mà quyết định.

Nguyễn Văn Hình muốn kích thích sĩ khí, cũng có thể là hành vi dây máu ăn phần khi chia tay xin việc:

- Ba mặt trận cùng mạnh thì thế trận chung rất mạnh. Tôi xin theo Thiếu tướng Tham mưu trưởng đến căn cứ Cái Vồn, phối hợp với Trung tướng Tổng tư lệnh chiếm An Hữu, tập kích Cần Thơ, mở rộng vùng kiểm soát, làm chủ vùng lúa đồng bằng sông Cửu Long. Lương thực là sinh mệnh của quân đội.

Hộ pháp Phạm Công Tắc ngoảnh nhìn Nguyễn Văn Thành bàn bạc mấy câu rồi hướng về phía mọi người nói:

- Bốn tọa sẽ làm theo kế hoạch của ông Tổng tham mưu trưởng đã chỉ, tập kích chiếm thị xã Tây Ninh, xây dựng vùng rừng núi Tây Ninh thành căn cứ, phối hợp với hai mặt trận dưới ni.

Bảy Viễn đứng lên trình trọng nói:

- Quí vị đã chấp thuận kế hoạch tác chiến của ông Tổng tham mưu trưởng, tui cũng nhất trí. Đúng sáu giờ sáng ngày 28 tháng Tư tới, quân Bình Xuyên mở đầu cuộc tấn công. Đề nghị hai mặt trận phối hợp và đề nghị ngài Sa-va-ni báo cáo với Bộ Tư lệnh Pháp để có kế hoạch yểm trợ chúng tôi.

Sa-va-ni yêu cầu:

- Muốn yểm trợ cần có chỉ dẫn cụ thể hoặc có sơ đồ.

Bảy Viễn đáp ứng ngay:

- Tôi sẽ cử Tham mưu trưởng Tư Hiếu đi cùng ngài sang gặp tướng Găm-bi-ê.

*

Các giáo phái thân Pháp tỏ ra hăng hái đòi hỏi Chính phủ phải đáp ứng này nọ là do chúng dựa vào lập trường của Bộ Tư lệnh

Pháp tại Đông Dương mà lập trường của Bộ Tư lệnh quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương lại phải đi theo đường lối của Chính phủ Pháp “làm giá với Mỹ” để yêu sách viện trợ và chi phí rút quân chú thực tâm chẳng thủy chung tử tế gì với bọn tay sai đang kỳ mạt vận.

Ngày Tổng tuyển cử thống nhất Bắc - Nam đang tới gần, nếu Ngô Đình Diệm không ổn định được nội trị thì chắc chắn dân chúng miền Nam có cơ hội thể hiện lòng tin yêu đối với cụ Hồ Chí Minh - lãnh tụ tinh thần thiêng liêng của họ. Nếu Cụ Hồ nắm quyền thì tham vọng Mỹ lập căn cứ đầu tàu ở Đông Nam á sẽ không có cơ hội biến thành hiện thực. Đây là cơ hội “làm tiền” mà Pháp không thể bỏ qua. Nước Pháp bị cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai tàn phá, nhân dân mỗi mẹt... chưa có lấy một ngày nghỉ ngơi lấy sức thì đã phải gồng mình gánh trên vai cuộc chiến tranh khôi phục chế độ thực dân ở Việt Nam. Cuộc chiến tranh khôi phục chế độ thực dân bị thất bại, nền kinh tế Pháp nguy khốn. Từ lâu, Pháp nhờ viện trợ Mỹ để khôi phục nền kinh tế chắp vá và theo đuổi cuộc chiến tranh thực dân, những tưởng làm nên sự nghiệp nào ngờ chỉ trong vòng chín năm mà chín lần nội các chết yểu, bảy lượt thay tướng tư lệnh, rút cục Pháp ề cổ mang nợ Mỹ mà vẫn phải chấm dứt cái chuỗi tám chục năm làm mưa làm gió ở Đông Dương, nền kinh tế Pháp vẫn phải dựa vào viện trợ Mỹ trong khi nợ cũ đang chồng chất. Pháp viện có những nhằng ở Việt Nam, dùng bọn giáo phái bản xứ để tăng thêm mức độ nhằng nhằng là nhằm gây sức ép đòi hỏi Mỹ đáp ứng nhu cầu viện trợ của Pháp và Mỹ phải tỏ ra hào phóng trong vấn đề đỡ đầu Pháp chịu những chi phí rút quân Pháp ra khỏi Đông Dương. Pháp chỉ xin có hơn bốn tỉ đô la cho cuộc lui quân đúng kỳ hạn; thậm chí, nếu Mỹ “biết điều” Pháp sẽ hoàn thành việc rút quân sớm hơn thời hạn. Mỹ cần Việt Nam phục vụ mưu đồ “phòng thủ toàn cầu”, Pháp cần tiền. Hai sự cần gặp nhau ắt biến thành hiện thực.

Thì ra, giữa hai quốc gia với nhau cũng có sự mặc cả so kè lợi dụng sơ hở, như hai ả buôn bán rau, có khác thì khác là do những người tao nhã thực hiện và thực hiện bằng phong thái thượng lưu.

Trong thực tế, Mỹ và Pháp đang ở trong tình huống “vì phồn vinh cường thịnh của Tổ quốc, mọi việc làm của tôi đều không xấu”.

Mỹ như lửa đốt dưới chân mà Pháp thì bình chân như vại - thời hạn rút quân còn dài dài kia mà.

Đại sứ Mỹ Cô-lin buộc phải sang gặp Bộ Tham mưu quân viễn chinh Pháp để khai thông mọi việc có lợi cho cả hai bên.

Cô-lin ngỏ vài lời xã giao theo thông lệ rồi nói bằng giọng khẳng định:

- Tôi dám chắc rằng không có người Pháp bọn giáo phái không dám làm càn.

Ê-ly công nhận ngay, cách công nhận ngựa bạch thì lông trắng:

- Có thể họ ỷ vào cơ là đồng minh cũ của Pháp, dẫu vậy, chúng tôi không dung túng họ.

Cô-lin vẫn nói bằng giọng lên án:

- Có chứng cứ xác nhận Pháp đã tiếp tay cho bọn giáo phái.

Ê-ly nhún vai, không biểu lộ một chút xúc động nhỏ:

- Đấy chỉ là một vài cá nhân. Tôi sẽ khiển trách, thậm chí đuổi chúng về Pháp ngay nếu có bằng chứng kết tội.

Cô-lin thất thêm:

- Ổn định tình hình Việt Nam là trách nhiệm chung của thế giới tự do, thực tế người Pháp phải là người đứng mũi cầm sào.

Ê-ly gật đầu. Đến lượt Pháp phản công:

- Thưa ngài Đại sứ! Tôi cũng biết lẽ đó. Nhưng ngài hãy tưởng tượng mà không phải là tưởng tượng, thực tế đã xảy ra ở nhiều

nước châu Âu. Một gia đình nhiều con, toàn cô chiêu cậu ấm tham lam như sói xúm nhau chia gia tài thừa kế khi người chủ gia đình chết vẫn nằm chổng trơ trên giường... Trên phương diện quốc gia cũng vô liêm sỉ như vậy thôi. - Ê-ly nhún vai nói tiếp: - Tình trạng phe phái ở miền Nam Việt Nam cũng tương tự. Tôi có ấn tượng khá rõ là tôi và cả ngài chẳng thể làm gì nếu chúng vẫn đối.

Cô-lin hơi nhún vai, chưa đủ thể hiện thái độ.

Tham mưu trưởng Găm-bi-ê được chủ tướng đầu tiên làm ra vẻ nhân đức - thứ nhân đức “miệng nam mô bụng một bồ dao găm”:

- Nếu vì nguyên nhân bất khả kháng nào đó mà quân viễn chinh Pháp không rút hết theo kỳ hạn, Bộ Tư lệnh Pháp chỉ đứng trung lập không can thiệp vào cuộc bầu cử của người Việt Nam.

Cô-lin xua tay như xua con ong vò vẽ:

- Trường hợp ấy chẳng nên chút nào, chúng ta hãy bàn cách tháo gỡ!

Găm-bi-ê vừa đấm vừa xoa:

- Không thể phủ nhận Bình Xuyên, Hòa Hảo, Cao Đài, Đại Việt, Quốc dân Đảng... đã có công lao đáng được tuyên dương trong việc giúp sức cho quân viễn chinh Pháp chống lại Chính phủ Việt Minh, vì thế, Pháp không thể tùy tiện bỏ mặc họ cho số phận định đoạt. Pháp còn phải duy trì đồng minh của mình ở nhiều vùng khác trên thế giới, chẳng lẽ người Mỹ bàng quan với tình thế ràng buộc Pháp.

Cô-lin hỏi:

- ý ngài muốn các đảng phái ấy tham chính chăng?

Đến lượt Ê-ly xua tay như xua ruồi:

- Cái thứ chính phủ liên hiệp bung xung nầy nòi từ hồi Diệm mới về Sài Gòn. Các chính đảng không đại gì mà bước lên vết xe

đổ. Để ổn định tình hình giúp quân đội viễn chinh Pháp an toàn rút quân về nước đúng kỳ hạn, chính chúng tôi kiến nghị chứ chẳng riêng các đảng phái chính trị yêu cầu: nội các Sài Gòn phải thay đổi đường lối lập trường, nếu cần nên thay đổi nhân sự.

Cô-lin nhận thấy thái độ của Bộ Tư lệnh Pháp khá kiên quyết bảo vệ cái lý của họ, cái lý cũng khá hợp lý nên không tranh cãi tiếp theo kiểu cửa gỗ.

Trở về Đại sứ quán, Cô-lin gọi điện thông báo cho Ô Đa-ni-en biết kết quả cuộc thương thuyết với Bộ Tham mưu Pháp.

Cô-lin trở về Oa-sinh-tơn gặp Tổng thống Ai-xen-hao. Ông ta thuật lại nội dung cuộc bàn thảo với Ê-ly và Găm-bi-ê kèm theo mấy nhận xét “chết người” theo thiên kiến nghiêng về tâm trạng “không chuộng Diệm - một gã á Đông nặng nề”.

Ai-xen-hao tuy đã hội kiến một giờ đồng hồ với Diệm ở phòng Bầu dục, nhưng cũng chẳng có ấn tượng mạnh mẽ về con người hiểu biết và điềm đạm ấy. Ông ta hỏi vị đại diện của mình:

- Nhất thiết phải như vậy sao?

Cô-lin đáp theo chiều hướng khẳng định “phải thay Diệm”:

- Nếu tiếp tục ủng hộ Diệm thì người Mỹ của chúng ta ở Việt Nam sẽ gặp vô vàn khó khăn.

Ai-xen-hao ngả theo đề xuất của vị đại diện:

- Bọn giáo phái bản xứ dựa vào Pháp để làm càn, Pháp dựa vào bọn giáo phái bản xứ để dây dưa việc rút quân. Pháp là đồng minh lâu đời của Mỹ, chưa có lý do thuyết phục khiến Mỹ hy sinh mối bang giao lâu đời để thiết lập đồng minh mới.

Cô-lin đã có chủ trương mới của Chính phủ.

Chưa có tài liệu nào nói lên khi loại Diệm, Mỹ dùng nhân vật nào thay thế. Chẳng lẽ Tổng thống Ai-xen-hao đã đưa ra một quyết định tùy tiện, mang tính chữa cháy bồng bột.

*

Tin tức bất lợi “Mỹ thay đổi lập trường” được đại diện của Diệm ở Oa-sinh-tơn đánh điện khẩn cáo cấp về Sài Gòn cho Diệm sớm có thời gian liệu đường đi nước bước. Cùng thời gian ấy, phe thân ét-uốt Lên-xđen và ủng hộ Diệm cũng gửi điện báo cho chuyên gia lật đổ biết chớm nẩy nổ chiều hướng chính trị mới ở Tòa Nhà Trắng. Bọn núp dưới ô Bảo Đại để phè phỡn chớp nhanh cơ hội, chúng hè nhau thúc Bảo Đại gửi thư điện cách chức Thủ tướng của Ngô Đình Diệm. Bảo Đại đang “ức” vớ được cơ hội trút giận nên thực hiện ngay.

Đang lúc Diệm nôn nóng muốn gặp vị Cố vấn đặc biệt thì ét-uốt Lên-xđen tới, ông ta cũng đang ngồi trên đồng lửa.

Bốn mắt nhìn nhau là biết ngay nội dung cần bàn thảo.

Diệm tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Tui thực không hiểu nổi tính thiếu nhất quán của ngài Ailen-hao.

Ét-uốt Lên-xđen biết rằng nước Mỹ không phụ thuộc vào cá tính yêu ghét của Tổng thống, nước Mỹ là một guồng máy tinh vi, phức tạp vận hành nhờ nhiều nguồn lực khác nhau, nguồn lực ấy mới có tác dụng quyết định. Ông ta trấn an Diệm cũng là trấn an mình:

- Chắc chắn có sự hiểu lầm hoặc đánh giá sai. Thủ tướng hãy vững tin rằng Nội các Mỹ, Quốc hội Mỹ, Giáo hội Mỹ đứng sau ngài. Tôi sẽ tiêu tan sự nghiệp kẻ cả tính mạng nếu không giúp ngài thành công.

Vừa lúc ấy Ngô Đình Nhu bước rảo đến. Ông ta cũng hiểu tình thế như anh trai và vị Cố vấn nên tham gia luôn:

- Thưa anh! Thưa ngài Cố vấn! Tui nghĩ gỡ rối phải đúng chỗ. Nhưng, nếu gỡ rối từ Phòng Bầu Dục sẽ rất khó, thậm chí rối thêm.

Ét-uốt Lên-xđen nhìn Ngô Đình Nhu với ánh mắt thán phục. Quả là một nhà chính trị tài ba. Không gỡ rối từ nơi tạo rối thì đúng là ý tưởng lạ đời, nhưng rất đúng. Thuyết phục vị cựu tư lệnh khối Bắc Đại Tây Dương không dễ, nếu dùng sức ép từ nhiều phía thì Ai-xen-hao không thể bảo thủ.

Không có thời gian để tự tăng bốc nhau, chuyên gia lật đổ cũng vào đề luôn:

- Ông Cố vấn đã gợi ý cho tôi hướng giải quyết. Giải pháp hợp lý nhất là vận động kết hợp với gây sức ép. Rồi ông xem cả guồng máy lập hiến và tư pháp, đạo và đời sẽ vận hành theo yêu cầu của chúng ta. Vì Tổ quốc không việc nào có thể coi là sai lầm.

Ngay lúc đó, xe chở máy phóng thanh do công an Bình Xuyên hộ tống diễu qua các phố kêu gọi dân chúng không ủng hộ Nội các Diệm; đến trước dinh Nô-rô-đôm, loa đọc oang oang bức điện của Quốc trưởng cách chức Thủ tướng của Diệm.

Trần Lệ Xuân từ ngoài chạy bổ vào, chào mọi người lấy lệ rồi nói với Ngô Đình Diệm:

- Anh cho phép em chỉ huy quân của đại tá Tung bắn nát sọ bọn lếu láo.

Diệm biết lực lượng trong tay mình đã quá mạnh so với lực lượng Bình Xuyên, nhưng quân mạnh chưa hẳn là yếu tố quyết định thành bại. Ông ta biết hành vi hỗn hào của cô em dâu áo đỏ là biểu hiện mối quan tâm của ả vì cơ nghiệp họ Ngô, nên không nổi nói sảng, chỉ nhẹ nhàng bảo:

- Thím đợi nghe ý kiến của ngài Cố vấn!

Ét-uốt Lên-xđen nói:

- Ta cần bình tĩnh. Lúc nguy cấp giữ bình tâm khó hơn xông vào nơi hiểm nghèo. Chớ sửa mặt chó, lạc đà đi cứ đi. - ét-uốt Lên-xđen nói tiếp bằng giọng trang trọng như đưa ra lời hứa “cùng sống cùng chết” - Dù lâm vào cảnh ngộ nguy nan tới mức

nào, những người bạn Mỹ của các vị cũng không bỏ rơi các vị. Khi tôi về Mỹ mở cuộc vận động, các ngài hãy thực hiện lời cụ Hồ Chí Minh dặn dò cụ Huỳnh Thúc Kháng trước khi lên đường sang Pa-ri dự Hội đàm Phong-ten “dĩ bất biến ứng vạn biến”.

Ét-uốt Lên-xđen rời Dinh Nô-rô-đôm nhưng không về tư dinh mà sang Ban Cố vấn Mi-si-gân gặp Oét-xlây Phi-sen trình bày mọi việc, rồi nói:

- Nếu chúng ta buông xuôi thì sự nghiệp của chúng ta toan gây dựng trên vùng đất này sẽ tiêu ma ngay. Ngày mai, tôi về Mỹ gặp anh em Đa-lét và Giô-giép Bớt-tinh-giơ. Anh thấy viết thư tác động tới đối tượng nào thì mai tôi chuyển về Mỹ luôn.

Oét-xlây Phi-sen cảm thấy như bị ai phá ngầm công việc ông ta đang thực hiện để giúp Diệm nên đồng ý ngay; đêm ấy, ông ta cặm cùi viết ba lá thư. Một gửi Giám đốc Trường đại học Mi-si-gân - Giôn Ha-na, một gửi Hồng y giáo chủ Xpen-man ở tu viện Ma-rích Nôn, một gửi cho Giô-giép P.Ken-nơ-dy (bố đẻ của Giôn Ken-nơ-dy - vị Tổng thống Mỹ cùng thời với Tổng thống Ngô Đình Diệm).

Hôm sau, ét-uốt Lên-xđen nhận tập thư của Cố vấn trưởng Oét-xlây Phi-sen rồi ngồi xe ra sân bay Tân Sơn Nhất.

Về Mỹ, ét-uốt Lên-xđen đến luôn nhà Cục trưởng Cục tình báo Trung ương Mỹ - A-len Đa-lét.

Khách chưa kịp hàn huyên, A-len Đa-lét đã nói:

- Tôi biết ông về gặp Mỹ là vì việc gì rồi! Và tôi cũng đoán biết vì cớ gì ông không trực tiếp gặp Tổng thống để chất vấn: “Ngài phái tôi sang Việt Nam giúp Diệm, nay ngài loại Diệm, vậy ngài đặt tôi ở vị thế nào?”. Thôi, thôi! Cứ yên tâm nghỉ ngơi! Chuyện bỏ Diệm, anh tôi đã biết, nhiều chính khách cũng đã biết. Tiếng nói của các chính khách sẽ buộc Tổng thống phải xét lại quyết định của mình.

Ét-uốt Lên-xđen yên tâm làm sứ giả gửi thư của Oét-xlây Phi-sen.

Hồng y giáo chủ Xpen-man khẳng định:

- Tổng thống Ai-xen-hao không thể tùy tiện bỏ rơi con chiên khốn khổ của chúa.

Giô-giép P.Ken-nơ-dy - bố đẻ Thượng nghị sĩ Giôn Ken-nơ-dy tỏ ý khinh bỉ:

- Lập trường chính trị không thể thiếu nhất quán như thế!

Giám đốc Trường Đại học Mi-si-gân - một trường đào tạo ra nhiều quan chức cao cấp Mỹ chỉ trích Ai-xen-hao theo hướng khác:

- Không thể biến đường lối lập trường của Mỹ thành trò chơi trong hội hóa trang.

Hồng y giáo chủ Xpen-man - cha đỡ đầu của Ngô Đình Diệm vận động mở một cuộc họp khẩn cấp gồm những nhân vật nguyên lão hoặc danh tiếng đương thời của nước Mỹ: Bố con Ken-nơ-dy, nhóm Thượng nghị sĩ do Mai-cơ Men-xphin đứng đầu, Đô-nô-van (Giám đốc cơ quan tình báo chiến lược OSS thời Ru-dơ-ven) và nhiều Thượng nghị sĩ, Hạ nghị sĩ thuộc phe đối lập...

Giô-giép Bớt-tinh-giơ trình bày tình hình miền Nam Việt Nam và quyết định thay người của Nhà Trắng. Nhiều tư tưởng được bày tỏ nhưng tập trung nổi bật ở ba điểm.

Ý kiến của Giô-giép Bớt-tinh-giơ:

- Nếu không kiên quyết ủng hộ Diệm thì việc chống cộng ở Nam Việt Nam sẽ thất bại dẫn theo thất bại chiến lược lập vành đai phòng thủ toàn cầu của Mỹ.

Ý kiến của Đô-nô-van:

- Chủ trương của Tổng thống Ai-xen-hao khiến thế giới dễ ngờ vực lập trường Mỹ. Đồng ý đưa Diệm về Sài Gòn làm Thủ

tướng, lại ngấm ngấm dung túng cho tướng Ê-ly cấu kết với phe phái thực hiện cướp quyền ở Sài Gòn.

Ý kiến của Ken-nơ-dy (bố):

- Không thể vì giành sự ủng hộ của Pháp ở châu Âu mà hy sinh quyền lợi Mỹ ở châu á. Tôi đánh giá châu á là khu vực quan trọng đối với lợi ích Mỹ.

Giáo chủ Xpen-man nghĩ đến số phận nhân vật mình tồn công bồi dưỡng bị ruồng bỏ nên mạnh mẽ tuyên bố:

- Giáo hội Na-rich Nôn không phủ nhận quyền bình đẳng tôn giáo, nhưng lên án việc phó mặc con chiên của Chúa cho giáo phái khác giày xéo.

Những ý kiến trên trở thành nội dung chính trong bản kiến nghị của các chính khách nguyên lão gửi Tổng thống Ai-xen-hao.

Anh em nhà Đa-lét cảm thấy quyết định bất thường ở một nhân vật cứng rắn như Tổng thống Ai-xen-hao là một thứ bệnh hoạn. Họ lên gập cáp trên với ý định kiên cường.

Phốt-xơ Đa-lét toan mạnh dạn tuyên bố thẳng vào mặt kẻ chuyên quyền độc đoán “Chính sách quốc gia của Mỹ không thể sáng nóng chiều lạnh như thế”. Nhưng, ngoài miệng ông ta lại nói:

- Theo Tổng thống! Một hành động của Mỹ cả thế giới đánh giá.

Ai-xen-hao vừa đọc bản kiến nghị nẩy lửa của nhóm Xpen-man trong lòng cảm thấy áy náy, nay thấy thái độ biểu hiện qua nét mặt chứ không qua lời của hai người phụ tá thân cận và đặc lực nhất, ông ta cười. Nụ cười có thể tạo dựng hoặc đập đổ sự nghiệp của một người:

- Thôi mà! Tổng thống của hai ông đồng ý không gây xáo trộn công việc các ông đang làm ở vùng đó.

Những tin tức như cánh én mùa xuân bay vào Dinh Nô-rô-đôm. Nếu Phòng Bầu Dục tỏ thái độ không nghiêng ngả thì Dinh Nô-rô-đôm có thể hành động. Diệm bảo Nhu:

- Chú bàn với ét-uốt Lên-xđen phát huy thắng lợi ngoại giao. Theo tui, lập tức hạ lệnh đồng loạt tiến công.

*

Cánh chưa dày đã tấp tễnh bay cao, hay đa đoan lắm oan trái nhiều là tình huống thường xảy ra, nhất định xảy ra thế mà vẫn không cảnh tỉnh được những cái đầu vẫn tự phụ là thông minh, tỉnh táo.

Chiều ngày 26 tháng 4 năm 1955, trước giờ khởi sự hai ngày, Văn phòng Tổng hành dinh Bình Xuyên có cuộc họp mặt bất thường, một cuộc họp ngoài dự kiến, người tham dự ngẫu nhiên mà đến hoặc có công chuyện quan trọng cần báo cáo với tướng Tư lệnh - Bảy Viễn. Nói chung, những nhân vật ấy đều là sĩ quan giữ cương vị chủ chốt trong các binh chủng của lực lượng vũ trang Bình Xuyên. Những sĩ quan đại diện giáo phái Hòa Hảo, Cao Đài cũng tề tựu để nắm tin tức.

Bảy Viễn không còn dáng vẻ mạnh mẽ, hoạt bát như hai ngày trước đây. Nét mặt hốc hác, mắt quầng thâm, cử chỉ chậm chạp nói lên sự sa sút về thể lực và tinh thần. Đây là ngày chất đầy ác mộng đối với Viễn - một gã phản phúc điên cuồng.

Bảy Viễn mở đầu bằng một tin sét đánh:

- Tòa thánh Tây Ninh đã thất thủ. Trung tướng Nguyễn Văn Thành chỉ kịp cứu Hộ pháp Phạm Công Tắc chạy sang Cam-puchia.

Đại tá Lê Văn Tấn - đại diện Cao Đài bên cạnh Bình Xuyên đứng phắt dậy như bị kẻ táo tợn nào đó thui năm đấm vào mặt mình, quên cả lễ tiết:

- Bậy! Tầm bậy! Tòa thánh Tây Ninh vững như thành đồng, chim cũng không bay vào lọt.

Vào lúc khác, tình huống khác Đại tá Tất ắt bị Thiếu tướng Viễn “sạc” cho chín mặt. Nhưng, ở tình thế này, Viễn không có tâm trạng kẻ cả ấy, hắn đang đối mặt với sự mất còn trong nháy mắt. Theo những tin tức nhận được và linh tính cảm nhận thì nguy cơ còn ở dạng khác nữa. Trước hết, hắn cần phải làm cho viên Đại tá phản ứng văng mạng sáng mắt ra. Trăm nghe không bằng một thấy, dù đó là cái thấy gián tiếp.

- Cái thằng Tư lệnh của ông, cái thằng Nguyễn Thành Phương chó má bất ngờ tập kích Tòa thánh... Cướp tù trong buồng nháy ra, ông hiểu không, chẳng ai kịp đối phó. Tham mưu trưởng Hồ Hán Sơn và trên mười sĩ quan tham mưu bị bắt sống khi đang họp, bị bắt sống tại cuộc họp... Chẳng hiểu thằng Phương cầm thù chi hay lấy lòng thằng Diệm mà chôn sống tất cả bọn họ, đẩy hết xuống giếng rồi lấp đất đá lên. May mà lúc ấy Hộ pháp đang ở trong Trí Huệ Cung nên được tướng Thành cứu thoát chạy sang Cam-pu-chia.

Lê Tất Đạt ngồi chết lặng. Trung tá Lưu Tiến Mạnh cũng là đại diện Cao Đài bên Bình Xuyên ôm mặt khóc rống lên.

Một lời đánh giá bi quan, cũng có thể là lời khích lệ, cụt một tay thì tay kia làm việc gấp đôi:

- Ba chân gãy một!

Bảy Viễn nói bằng giọng lúc cao lúc thấp thể hiện tâm trạng bồn chồn:

- Tui thông báo mọi tin tức có lợi và bất lợi nhằm cùng các chiến hữu thấu triệt tình hình chung để cố gắng phấn đấu vì sự nghiệp của chúng ta. Trịnh Minh Thế chỉ huy hai ngàn lính đóng chốt phía dưới khúc sông cầu Tân Thuận và cửa Nhà Bè, Trần Văn Đôn cho hai tiểu đoàn lập căn cứ cạnh con đường đi Cần Giờ... bọn Diệm tổ chức chặn đường rút vào Rừng Sát của chúng ta. - Viễn rời ghế, đi đi lại lại, cách đi đứng khá tự đắc: - Dầu xảy ra những sự cố ngoài ý muốn, nhưng cái then mở cửa

vẫn còn đó, Viễn này quyết làm cho bọn Diệm không nằm trên vũng máu thì cũng hồn xiêu phách lạc.

Lê Tất Đạt cảm thấy được trả thù, hân nôn nóng đề nghị:

- Thiếu tướng bật mí cho tui tui biết chút ít được không?

Bảy Viễn xua tay:

- Không! Trận đánh này thành hay bại nằm ở yếu tố bí mật, bất ngờ.

Một câu nói chen ngang thể hiện “ta đây từng trải”:

- Tâm trạng hồi hộp trước giờ nổ súng chỉ có thể tồn tại ở một tân binh. Hãy kiên tâm chờ đợi phút giây đẹp nhất của trận đánh.

Có tiếng giấy lộn cộp hời hả tiến lại gần. Tham mưu trưởng lực lượng vũ trang Bình Xuyên - Tư Hiếu mặc quân phục Pháp đi giấy “sắc đá” bước vào, mở toang cửa bí mật mà Bảy Viễn đang cố giữ kín:

- Điện viên báo về cho biết: bọn Diệm đã tháo gỡ số thuốc nổ đặt trong cống ngầm dưới dinh Nô-rô-đôm, góc Pát-tơ Sa-sơ-lúp Lô-ba^{26*}, Tòa Đại sứ Mỹ, Tổng ngân khố, Đài phát thanh...

^{26*} *Nơi làm việc của ét-uốt Lên-xđen.*

Bảy Viễn đang đi đi lại lại bỗng đứng sững. Hai trăm ki-lô-gam thuốc nổ cho mỗi mục tiêu đủ sức hất tung tất cả. Đó là hy vọng có thể đảo ngược tình thế. Vậy mà... Nhưng, sao có thể thế được nhỉ. Hắn biết dưới thành phố Sài Gòn có cống ngầm từ hồi còn là gã tướng cướp Bình Xuyên, một lần đôn đáo trốn tránh sự truy lùng của mật thám, cảnh sát Pháp, cùng đường phải nhảy xuống sông, bất ngờ phát hiện ra một cửa cống, khi trở thành Đảng trưởng Bình Xuyên nắm quyền chỉ huy Công an Sài Gòn - Chợ Lớn, Viễn cố kiểm được bản sơ đồ hệ thống cống ngầm, chỉ nhằm xác định các mục tiêu béo bở để thực hiện các vụ cướp lớn. Hắn không ngờ kiến thức kẻ cướp lại có dịp dùng vào việc quân sự. Đích thân Viễn cùng vài tên tay chân tin cậy vận

chuyển, cài đặt hàng tấn thuốc nổ dưới những trụ sở làm việc quan trọng nhất của chính quyền Diệm - Mỹ. Những mong... Viễn guồm guồm nhìn Tư Hiếu làm như Tư Hiếu là thủ phạm của vụ phá hoại:

- Không thể! Tui không tin!

Tư Hiếu đáp lại câu phủ định của Bảy Viễn bằng một thông báo giật gân khác:

- Định biết cả giờ khởi sự của ta! Bằng chứng là định chuyển quân thể hiện kế hoạch án ngữ các đầu cầu tiến công...

Bảy Viễn khẳng khẳng bảo vệ quan điểm “lính Bình Xuyên rất mực trung thành với chủ tướng”:

- Tui vẫn không tin!

Tư Hiếu đáp:

- Có đủ bằng cứ chứng tỏ, Thái Hoàng Minh đã phản bội anh em ta.

Tin tức này đủ sức đánh đổ tính ngoan cố, cả tin ở Bảy Viễn. Vậy là giữa bọn chúng với nhau, kẻ ác thường làm phản và bị phản. Ta phản người thì lại có người phản ta, hẳn là quả báo. Hẳn nhìn Tư Hiếu, giục:

- Thời điểm quan trọng này không phải lúc giữ thể diện phe phái, cũng không phải lúc vị tình riêng tư, tui quý thằng Minh thật; nhưng, việc nào ra việc ấy. Chú cứ nói rõ cho mọi người đều biết.

Tư Hiếu trình bày:

- Vị trí đặt thuốc nổ mìn nằm dưới cơ quan nào chỉ tui, anh và thằng Minh biết, giờ khởi sự cũng tui, anh và thằng Minh biết, vấn đề này không thể nghi ngờ anh em Cao Đài, Hòa Hảo. Bốn tiểu đoàn dưới quyền chỉ huy của Minh chuyển đến đóng trại bên cạnh trại lính của Trần Văn Đôn, Minh đã tới gặp Đôn, ba anh em trốn về đã báo cho tui biết diễn biến này.

Bảy Viễn nắm mạnh tay xuống mặt bàn. Trong giới anh chị không nổi giận nào bằng bị kẻ dưới phản thù, luật chơi của đám này rất tàn bạo: Phạm tội nhẹ thì bị nhục hình, phạm tội nặng phải mất mạng. Viễn hỏi:

- Chú xử trí thế nào?

Tư Hiếu đáp:

- Không thể để kẻ phạm tội nhởn nhơ, nội nhật đêm nay tui lôi cổ thằng Minh về trình anh.

Bảy Viễn phẩy tay, cái phẩy tay lấy đi một sinh mạng:

- Tui không muốn thấy cái bản mặt nhơ nhớp của thằng nớ!

Tư Hiếu biết Bảy Viễn trị kẻ phạm tội theo cách tàn bạo, nên nói:

- Tui sẽ làm vừa lòng anh Bảy!

Lơ-roi - cái thằng Tây lai Tàu chỉ huy năm ngàn “nghĩa binh bảo vệ Thiên chúa giáo” thấy “cha con nhà Bình Xuyên” bàn mãi chuyện nội bộ, không quan tâm tới số phận toàn cục đang treo trên sợi tóc liền lên tiếng lái sự quan tâm của mọi người vào chuyện chính:

- Bọn Diệm biết giờ nổ súng của chúng ta, dĩ nhiên chúng sẽ có kế hoạch phản kích, kế hoạch dễ thực hiện nhất là đánh phủ đầu trước. Theo tôi, ông Bảy nên cho tấn công sớm hơn dự định; như vậy, yếu tố bất ngờ vẫn thuộc về ta.

Bảy Viễn nhìn gã đại tá tự phong trước, nhận bổ nhiệm sau gật đầu với dáng không còn cách nào khác:

- Tui chấp thuận! Sáu giờ sớm mai ra lệnh tấn công, mục tiêu không thay đổi. Đêm nay, các đơn vị rời doanh trại, bí mật áp sát mục tiêu, hỏa lực phát huy trước, xung lực triển khai sau. - Viễn hướng về phía Sa-va-ni nói tiếp: - Nhờ Thiếu tá đề nghị Bộ Tham mưu Pháp cho pháo yểm trợ. - Viễn chỉ tay vào Tư Hiếu ra lệnh: - Chú phái một đơn vị đem theo cối 81 quét bọn Trịnh Minh Thế

ra khỏi con đường rút lui vào Rừng Sát của quân ta. Đồng thời, điện cho Trung tướng Trần Văn Soái nổ súng hợp đồng chiến đấu.

Sa-va-ni thấy không cần biết thêm nữa, đứng dậy nói với Viễn:

- Tôi về doanh trại để đề đạt yêu cầu của anh Bảy với Bộ Tham mưu Pháp. Sẽ có trả lời sớm.

Mọi người cũng lục tục rời phòng. Bảy Viễn giữ Tư Hiếu lại. Nỗi căm giận “thằng phản bội đốn mạt” chưa nguôi trong lòng hắn. Đối với hắn không có sự khoan dung, không có sự thể tất, hết thảy phải triệt để.

- Tui muốn chú cho biết cách bắt thằng Minh?

Tư Hiếu đáp:

- Tui không muốn lay cây động rừng nên bí mật bắt mười tám người, trong đó gồm toàn bộ gia đình Triệu Vĩnh Kỳ và vợ con Minh; buộc Kỳ phải khôn khéo gọi Minh về, nếu không sẽ xử bắn hết con tin.

Bảy Viễn có vẻ rất cay cú, chỉ sợ đối tượng tuột khỏi tay:

- Kỳ có lời được thằng Minh về không?

Tư Hiếu đáp:

- Tui tin là được! Vì Minh chưa thể biết ta đã biết hành động phản bội của nó và vì Kỳ là tay giỏi biến báo. Tui cũng tính đến trường hợp xấu nên đã thành lập một đại đội cảm tử, dù phải đổi hơn trăm anh em để lấy mạng thằng Minh tui vẫn tiến hành.

Bảy Viễn không tin, hỏi:

- Biết nó chui rúc xó xỉnh nào mà huy động đến lính cảm tử?

Tư Hiếu cười:

- Vậy là anh Bảy chưa đặt hết lòng tin ở thằng em này rồi. Săn cày em phải sục sạo cửa hang chứ. Nó đang nhớn nhơ trong ổ

CIA ở đường Pát-tơ.

Bảy Viễn vẫy đội trưởng cảnh vệ - Ba Búa lại gần bảo:

- Chú đi theo chú Tư lời xác thằng Minh về đây. Trước hết bọn mày hành nó thoải mái cho hả giận, tao muốn thằng phản bội ấy nếm đủ mùi đau khổ rồi mới chết.

Mọi người đi hết, một mình Bảy Viễn ngồi trong Văn phòng chờ tin tức; thỉnh thoảng, hần giáng xuống mặt bàn một nắm đấm khiến ấm chén, bát, lọ mực nảy lên như múa.

Hơn hai mốt giờ, Sa-va-ni dẫn đầu một tiểu đội lính da trắng và da đen lộp cộp kéo đến. Lính đứng lớ ngớ ngoài hiên, Sa-va-ni bước vào phòng, hỉ hả thông báo:

- Đại tướng chấp thuận đáp ứng nhu cầu của anh Bảy. Ba giờ sáng, các doanh trại Pháp thiết quân luật, cấm không cho lực lượng nào chuyển quân qua. Các đội hình tấn công của anh sẽ được các phân đội Pháp bảo vệ sườn, chặn hậu; pháo 105 bắn phá hoại và yểm trợ, nhưng pháo chỉ sử dụng trong bước đầu lộn xộn. Về phần rút khỏi thành phố, một trung đoàn chia thành nhiều đơn vị nhỏ làm nhiệm vụ cầm chân địch; những căn cứ Pháp đóng ở Kho Cảng và gầm cầu Tân Thuận sẽ trợ lực cho các anh tấn công Trịnh Minh Thế mở nút chặn, các anh xuống tàu và giang thuyền rút ra căn cứ xóm Tiền Nhà Bè.

Bảy Viễn tỏ vẻ xúc động:

- Chỉ có anh và Găm-bi-ê mới giúp Bảy Viễn này tận tình đến thế. Tui ước ao chúng ta được mãi mãi cộng tác với nhau.

*

Trời chập choạng.

Bến Kênh Cây Khô lập lòe ánh sáng trắng nhờ. Ba giang hạm như ba khối nhà đập dềnh trên mặt nước, dính hờ vào bờ. Chiếc tàu Du Lịch đồ sộ giống bà chị cả xếp hàng trước ba đứa em nhỏ. Đèn trong khoang tàu Du Lịch sáng loáng, soi rọi các tiện nghi sang trọng.

Hai người mặc quân phục, đeo tiểu liên tôm-sơn đi đi lại lại trên bờ. Tiếng xình xịch của động cơ lọt thỏm trong không gian bao la im ắng.

Sáu chiếc ô tô con quân sự dọi ánh sáng như dải lụa mờ gà căng chéo trên mặt đường, nối đuôi nhau lăn bánh tới cầu tàu, cùng dừng sát bờ đá, tiếng động cơ hộc lên rồi im bật.

Bảy Viễn, Tư Hiếu, Lê Tất Đạt, Sa-va-ni, Lơ-roi, Lưu Tiến Mạnh... rời xe xuống đường, lần lượt lên giang hạm - bây giờ là hành dinh lưu động của Bộ chỉ huy Bình Xuyên.

Thoạt lên giang hạm mọi người đã thấy xác Thái Hoàng Minh nằm trên băng ca đặt giữa khoang như một vật triển lãm. Xác bê bết máu, quần áo tả tơi nhàu nát, chiếc xích sắt có tay cầm bằng da nặng tới năm ki-lô-gam đặt ngang ngực nạn nhân. Dụng cụ tra tấn và hình thể xác chết nói lên cách hành hình vô cùng man rợ của bọn mặt người dạ thú. Bị vụt từng xích, từng xích... đều đặn bình thản như đập lúa, xương từng chiếc gãy vụn, thịt da từng chỗ bị dầm nát... cuộc hành hạ kéo dài một giờ, hai giờ hay lâu hơn nữa tùy theo sức chịu đựng của nạn nhân, tới khi không còn tiếng rên rỉ nữa mới ngừng.

Mừng như con sói đói thấy xác chết, Bảy Viễn hả hê.

- Đáng đời tên phản bội! - Hắn giơ tay xem đồng hồ, hần học nói tiếp: - Ta muốn thằng Diệm, thằng Nhu chết thảm thê, chó má hơn thế.

Cái điều Bảy Viễn kỳ vọng có thể xảy ra hay không chưa biết, nhưng cái giờ hắn chờ đợi đã tới.

Mấy chục khẩu cối 81 đặt trên cầu chữ Y, nhất loạt nhả đạn, sau tiếng hô “chuẩn bị”, kết thúc bằng tiếng hô “bắn”. Sau tiếng nổ “ùng” khởi động của liều thuốc phóng khoảng mấy giây là tiếng nổ “oàng” của trái phá.

Bảy Viễn hơi nghén người, so sánh địa điểm đạn rơi. Hắn rất muốn loạt đạn đầu tiên “chơi” đúng đầu Diệm - Nhu. Viễn muốn

làm lãnh tụ, khệnh khạng dềnh dang cho ra dáng lãnh tụ, nhưng cá tính của hắn thể hiện bản chất cố hữu, của một thằng cướp nông cạn. Hắn lại nghĩ, loạt đạn thứ nhất trật đã có loạt đạn thứ hai sửa sai, loạt đạn thứ hai vẫn không trúng thì đã có...

Tiếng nổ lớn, tiếng nổ nhỏ ran ran khắp. Từng đám đông quân nhân vội vã, khẩn trương vận động hàng ngang, hành tiến hàng dọc.

Bộ Tư lệnh Pháp không quên “chức trách” xúi trẻ rúc vào bụi rậm. Họ nã pháo 105 ly vào căn cứ quân Diêm - Nhu, dàn xe tăng chốt các ngã đường, mở đường cho quân Bình Xuyên vận động qua, chặn quân Diêm - Nhu lại... dựa vào cái cố “trẻ con nghe cũng thấy bần tai”: Pháp phải bảo vệ khu vực đóng quân của mình.

Pháo 105 của Pháp, cối 81 của Bình Xuyên dồn dập giáng xuống khu vực Dinh Nô-rô-đôm, trụ sở Bộ tổng tham mưu quân đội quốc gia... Pháo các loại của Diêm kể cả đại pháo 75 nã vào các căn cứ đóng quân của Bình Xuyên, pháo bắn trúng đích nhưng là cái đích không người, quân Bình Xuyên đã rời căn cứ từ sớm để vào trận.

Nhờ Pháp tiếp tay tạo cơ hội, quân Bình Xuyên chiếm được một số vị trí đóng quân của Diêm - Nhu ở đường Đồng Khánh, đường Năng-si, Đa Cao, Trường Pé-rút Ký... Quân Diêm - Nhu bỏ chạy, quân Bình Xuyên xả đạn vào lưng; quân Bình Xuyên luôn lách, quân Diêm - Nhu nã đạn vào sườn, vào lưng. Các sinh mạng toi đời chẳng vì cái gì có thể tạm xem là chính đáng.

Tiếng chuông điện thoại reo rộn rã trong gian hạm chỉ huy, tin tức thắng lợi báo về mỗi lúc một dồn dập. Có những tin cụt đầu không đuôi “thắng rồi”, “Chúng chạy rồi”... do người nói quá vui mừng vì thắng lợi bất ngờ, cũng có thể người nói chưa kịp nói tiếp đã phải đi châu Diêm Vương.

Bảy Viễn cảm thấy mình ở trạng thái đứng lơ lửng chân chẳng tới đất chẳng tới trời. Là Tổng chỉ huy chiến dịch mà

hắn không bao quát, nắm vững diễn biến của chiến dịch... các sĩ quan chỉ huy từng cánh quân bận việc vơ vét hơn lo tới việc quân. Thằng cướp nhẩy vào đúng kho châu báu đâu dễ làm ngơ. Tướng thổ phỉ chỉ huy quân thổ phỉ tất gặp phải nhiều phen điêu đứng.

Sau dông bão trời lại bình yên. Sau một hồi loạn đả, súng lớn cầm trịch cho súng nhỏ, súng nhỏ ới gọi súng lớn, trận thế đối địch lộn xộn, tơi bời... cũng đến lúc đôi bên nhận rõ mặt nhau.

Ét-uốt Lên-xđen gọi điện giục Ô Đa-ni-en can thiệp.

Đại tướng Ô Đa-ni-en gọi điện hỏi Đại tướng Ê-ly:

- Đề nghị ngài giải thích hiện tượng xe tăng Pháp dàn ở các ngã tư trọng yếu?

Đại tướng Ê-ly biện bạch:

- Chúng tôi phải bảo vệ vùng đóng quân của chúng tôi.

Ô Đa-ni-en không tiêu hóa nổi cách giải thích vu vơ ấy, nhưng biết giới hạn gương cây cung mạnh nên chỉ đưa chứng cứ mà không trực tiếp lên án:

- Tôi nghe tiếng đại bác 105 nổ khởi động từ đâu và nổ tác dụng ở đâu. Hai Chính phủ chúng ta, ngài và tôi đều đã có thỏa thuận. Tôi đề nghị: không đổ thêm dầu vào đám lửa đang cháy.

Sau cuộc điện thoại này mấy phút, pháo 105 im hẳn, xe tăng rời các ngã tư quay đầu chạy về trại.

Bảy Viễn nghe âm thanh nên đoán biết tình hình, hắn biết lực lượng Bình Xuyên tiến quân thắng lợi, nhưng chỉ là chiến thắng cục bộ, chỉ có tác dụng động viên tinh thần, nếu không có sự phối hợp thì Bình Xuyên lâm vào tình thế lọt vào giữa trận địa đối phương. Hắn bảo sĩ quan điện đài:

- Điện hỏi Trung tướng Soái tình hình chiến trận bên nó tiến triển tới đâu?

Một lúc sau, sĩ quan điện đài báo cáo:

- Trung tướng Soái nói quân Diệm tăng cường lực lượng rất mạnh, Hòa Hảo chưa thể hành động.

Bảy Viễn muốn chửi thề một câu, nhưng khi rơi vào hoàn cảnh khó khăn, là tướng chỉ huy thì không thể tùy tiện theo thói quen. Hắn nghĩ: Thằng Soái dao động, ta có thân phải tự lo. Viễn ra lệnh cho sĩ quan điện đài:

- Điện hỏi cánh quân Tân Thuận!

Chỉ một phút đã có trả lời:

- Trịnh Minh Thế bị bắn chết tươi tại trận. Quân quần áo đen đi chân đất lũ lượt bỏ chạy, lính mặc quân phục Mỹ đi giày đinh chạy theo, nhiều tốp lao bừa xuống sông.

Bảy Viễn phẩy tay:

- Hỏi cánh quân Nhị Thiên Đường!

Mấy phút sau mới có trả lời:

- Chiến sự giằng co quyết liệt, nếu được tiếp viện kịp thời có thể làm chủ tình hình.

Bảy Viễn ra lệnh:

- Rút hết vào Rừng Sát. Các giang hạm đi theo đường Tân Thuận. Lệnh cho cánh trái rút theo ngã cầu Nhị Thiên Đường đánh tràn lướt mở đường mà rút.

*

Cái Vồn - Tổng hành dinh của Tổng tư lệnh lực lượng vũ trang Hòa Hảo Trần Văn Soái - là thị trấn nhỏ nằm bên bờ Hậu Giang có trường học, phố xá, chợ, trại lính và cảng sông. Dân và lính đều đông.

Tòa lầu ba tầng - tư dinh của Trung tướng Trần Văn Soái nằm gần cầu cảng.

Vợ chồng Soái ngồi hóng mát trên ban công có mái che, bốn con mắt no đủ cùng ngắm mặt sông nước mênh mông chảy xiết, thoải mái hưởng thụ cảm giác sung sướng mãn nguyện. Chiếc

tàu du lịch lộng lẫy yếu điệu đậu sát bờ, riêng cái tên Thiên Nga cũng đã nói lên vẻ kiêu kỳ của nó.

Vợ Soái nịnh chồng:

- Anh thiệt tài khi chọn cho con nớ cái tên biểu cảm đến vậy.

Soái rất yêu vợ, yêu đắm đuối, lúc nào cũng hồi hộp như thuở ban đầu. Vợ Soái là người đàn bà không đẹp nhưng có ma lực quyến rũ. Xưa kia, Đát Kỷ làm mê muội Trụ Vương, Dương Quý Phi làm say đắm Đường Minh Hoàng khiến một người mất mạng, tiêu tan luôn vương nghiệp tồn tại đã mấy trăm năm; một người phải bỏ cả cung điện nguy nga chạy tháo thân ra ngoài sương gió, suýt xô đẩy đế nghiệp của nhà Đường xuống vực diệt vong. Đó là giai thoại lịch sử từng được nhắc nhở như bài học về sức mạnh của phái yếu. Tào hóa sinh ra đàn bà để làm đẹp nhân gian, cái đẹp không có tội. Nhưng sự nông cạn, nhẹ dạ của đàn bà gây ra lắm sự đa đoan, tạo nên cảnh ai oán cũng tạo nên cảnh tưng bừng. Vậy thì, tướng Soái yêu vợ, nghe vợ cũng là đạo lý bình thường.

Vợ Soái chiêm ngưỡng chiếc thủy phi cơ đường bộ trong lầu thủy như ngắm đứa con yêu mà thèm muốn một chuyến bay ra Nha Trang, thăm cố đô Thăng Long. Chị ta hiểu “ăn theo thuở, ở theo thì” mới bền vững.

- Giá mà...

Chị ta muốn thổ lộ với chồng nguyện vọng đơn giản nhất của con người là được thăm thú phong cảnh quê hương đất nước, thưởng thức miếng ngon hiểu biết vật lạ của từng nơi. Nhưng, cuộc chiến này vừa dứt cuộc chiến khác lại khơi ngòi. Cuộc đời con người là mây mà cứ phải chịu cảnh đắm chìm trôi nổi trong chiến tranh.

Soái thấy vợ không nói, liền gặng hỏi:

- Em biểu chi?

Vợ Soái buông lửng:

- Giá mà không chiến tranh, không chia lìa. Em sợ cảnh tan vỡ.

Soái hiểu, vợ muốn nhắc mình việc gì.

- Anh biết nguyện vọng của em, lại có thư bảo đảm của ông Đốc phủ sứ, nhất là ông Thơ có thư ủy quyền của Thủ tướng Diệm hứa dành cho chúng ta đặc ân... Vả lại, Lâm Thành Nguyên và Nguyễn Giác Ngộ đã quy thuận Sài Gòn. Chúng ta chỉ còn một lối thoát, anh đã quyết... - Hấn ngừng giây lát, lia tay về phía hai tiện nghi đất tiền bập bênh trên sông nói tiếp: - Nhiều kẻ tráo mắt ki cốp cả đời cũng không thể có... Liều để mất hết thì chỉ có những thằng ngu. Soái này đời nào lại lơ ngơ tới mức thả chim bắt bóng. Anh sẽ...

Vừa lúc đó, lính hầu thông báo có khách. Trung tướng Nguyễn Văn Hinh, Thiếu tướng Nguyễn Quang Vinh, Đại tá Cường, Trung tá Hà, Thiếu tá Ba gà mỗ... có tới bảy người.

Soái đưa mắt nhìn vợ, không phải ra ý hỏi: “họ đến để làm gì nhỉ?” mà là: “Em yên tâm, anh đã quyết”. Hấn xuống Văn phòng dưới tầng một tiếp khách.

Bộ Tham mưu Pháp biết tâm trạng các tướng lĩnh giáo phái. Kiên quyết chống Diệm nhất là Bảy Viễn, thứ đến là Ba Cụt, còn thì Nguyễn Văn Thành lừng khừng thụ động, Trần Văn Soái còn tệ hơn cả Thành, Bộ Tham mưu Pháp muốn Hinh sai khiến Ba Cụt, dùng Ba Cụt chỉ phối Năm Lửa nhằm phát động nội chiến chống Diệm. Pháp không muốn cuộc nội chiến nổ ra quá lớn, vì rất khó khống chế nổi, lại tạo cơ cho Mỹ nhảy bừa vào miền Nam, mà chỉ muốn duy trì mọi tình trạng ở mức độ có thể kiểm soát để làm giá với Mỹ. Ngày Tổng tuyển cử theo quy định của Hiệp định Giơ-ne-vơ sắp tới mà Diệm vẫn không ổn định tình hình miền Nam, không triển khai được chủ trương bình định năm dân thì Diệm khó ở yên trong dinh Nô-rô-đôm. Diệm mất quyền dẫn đến Mỹ mất đầu cầu đổ bộ các chủ trương chính trị, kể cả quân sự vào Đông Dương. Bọn giáo phái làm dữ là dựa vào

thế ba chục vạn quân viễn chinh Pháp vẫn như hổ rình mồi và khả năng tiếp tế vũ khí của Pháp. Diệm chỉ có thể nhanh chóng tiêu diệt các giáo phái khi chúng mất chỗ dựa. Mỹ muốn quân viễn chinh Pháp rút nhanh, thậm chí hoàn thành việc rút quân trước thời hạn, Mỹ phải tỏ ra hào phóng trong các khoản viện trợ hàng năm cho nước Pháp và viện trợ đột xuất cho chi phí rút quân Pháp khỏi Việt Nam. Mỹ tỏ “thiện chí” ấy, Pháp xoa tay rời Việt Nam tức thì. Pháp và Mỹ gây chuyện chỉ vì tiền: Pháp nài nỉ làm giá, Mỹ cân nhắc so kè, bọn quen nết làm tôi tớ cho giặc không bỏ qua cơ hội “đục nước béo cò”, chỉ dân lành Việt Nam chuốc họa. Vừa rồi, Cao Đài bị diệt, Bình Xuyên bị khốn, Pháp chỉ còn trông mong ở Hòa Hảo.

Những gã đầy tớ cho nhà quyền quý cũng có sự “kiêu hãnh”, “tự đắc” và gây rối đúng kiểu cố đấm ăn xôi, theo vị thế của nó. Những biến cố xảy ra trong năm 1955 - đầu 1956 ở miền Nam chứng minh điều đó.

Tùng là tướng điều hành chiến trận, Nguyễn Văn Hinh thừa hiểu: trong trận đánh cụ thể nào đó có thể có sự ăn may, nhưng trong cục diện chiến tranh thì không thể trông chờ bàn tay Chúa. Không đủ các yếu tố đảm bảo thắng lợi thì chỉ thất bại. Con cá trong đàng, quẫy nhẹ đau ít, quẫy mạnh đau nhiều. Thế mà tướng Hinh vẫn bùi tai nghe lời tán tỉnh của tham vọng Pháp. Hấn găng gỏi vì cái gì? Vì tính tự ái? Vì sự đố kỵ ghen ăn tức uống? Đời này thiếu gì kẻ hồ đồ dùng ván vượt biển, dùng gậy khều sao, tướng Hinh không phải là cá biệt.

Tướng Hinh xằng xái trong việc mượn trớn, xúi giục các tướng lĩnh giáo phái gây ra cảnh “cảng đậu lược hạt đậu” là điều có thể hiểu. Thắng làm vua, thua thì lên máy bay vù sang Pháp. Dễ ợt.

Sau khi dùng trà thuốc, Hinh vào việc:

- Quân Bình Xuyên lực mạnh thế cô, dù chiến đấu rất dũng cảm vẫn bị đẩy vào Rừng Sát. Nếu ông Năm không kịp thời lên tiếng thì chiến khu Rừng Sát của ông Bảy cũng khó tồn tại.

Soái biện bạch:

- Tui chưa thể khởi binh chiếm Cần Thơ vì Diệm tăng cường quân phòng thủ Cần Thơ, Nguyễn Văn Vỹ dẫn hai trung đoàn vào Long Xuyên, lại thêm hai thằng phản bội Nguyên, Ngô thập thò sau lưng tui.

Ba Cụt động viên:

- Chần chừ thì lỡ thời cơ, so đo thì mất tính quyết đoán. Diệm phải phân quân đối phó với các giáo phái ấy là thời cơ ta cần tận dụng. Đường đi tuy hẹp nhưng đã khai thông, chỉ cần quyết đoán.

Soái vẫn một mực biện bạch:

- Quí hữu đều biết tui có tài sản đáng kể gửi ở Ngân hàng Thụy Sĩ, có máy bay riêng... Nếu tui chỉ lo yên thân thì đã bay sang Pháp từ lâu rồi.

Hình giáng một búa vào tính tự ái của Soái:

- Diệm dùng Nguyễn Ngọc Thơ làm thuyết khách chiêu hàng Hòa Hảo. Thơ hứa hẹn và đặt điều kiện với ông Năm những gì tôi chưa biết nhưng Đức ông Huỳnh Phú Sổ thì Thơ hứa bảo vệ Thánh đại, tôn trọng giáo lý Hòa Hảo nếu Đức ông công khai tuyên bố trước giáo dân Trung tướng Trần Văn Soái phản đạo, dắt dẫn lực lượng vũ trang đi không đúng đường lối bảo vệ đạo.

Soái giận tím mặt, chưa kịp phản ứng thì Ba Cụt giáng thêm một đòn nữa:

- Ông Tổng ngần ngại chắc có lý do riêng, cũng là lẽ thường tình. Tui có trong tay ba trung đoàn, Bộ Tư lệnh Pháp hứa chuyển thêm vũ khí cho tui, tui sử dụng số vũ khí này trang bị cho tân binh, tui có đồng bằng lưu vực sông Tiền đủ gạo nuôi nhau, tui có Đồng Tháp Mười rộng mênh mông làm ăn cứ chống kẻ thù không đội trời chung. Tui xin từ giã quý vị để về với anh em thì sống chết cùng tui.

Ba Cụt vùng vằng đứng dậy khiến nhiều gã lây tính anh hùng rơm xô ghế đứng dậy theo.

Cú vụt này nhử được tính tự ái anh chị ở trong Năm Lửa, hấn dặt dặt tay nói như van, nhưng vẫn là lời biện bạch:

- Hãy khoan! Chú Ba và anh em hãy khoan! Tui không dám động đến Long Xuyên để chia lửa với ông Bảy vì quân Diệm ở ngoài nổ quá hùng mạnh, lực lượng trong tay tui tuy đông nhưng từ lâu chia thành nhiều trung đội, đại đội đóng chốt giữ đất giữ dân. Nếu tui gom quân, thẳng địch sẽ dựa vào sức mạnh tập trung nghiền nát từng đơn vị của tui khi chúng chưa kịp hợp thành đơn vị lớn. Tui án binh là để giữ thế, chờ thời cơ. Bây chừ có quý hữu đến hợp đồng, tui sẵn sàng liên thủ chiến đấu. Tui bổ nhiệm chú Ba vào chức Tham mưu trưởng liên quân, đại tá Cương làm phụ tá.

Tất cả đứng dậy vỗ tay mừng rỡ như chiến thắng đã nằm gọn trong tay. Năm Lửa nhìn Ba Cụt nói:

- Nếu chú Ba đã có kế hoạch chiến đấu, hãy trình bày cho tất cả quý vị đây cùng nghe!

Có lẽ để tăng sĩ khí, Ba Cụt hăng hái vào việc luôn:

- Ngay bây chừ tôi điện về căn cứ lệnh cho anh em đánh chiếm hai quận Hồng Ngự, Tân Châu.

Tướng Hình thấy Ba Cụt đưa mắt nhìn mình liền tiếp lời:

- Tôi đề nghị, đồng thời với hoạt động quân sự mạn Hồng Ngự, Tân Châu ông Tổng lệnh cho trung đoàn dự bị đóng ở Cái Vồn, chớp nhoáng tiến công quận Cái Răng, Phụng Hiệp, thiết lập hành dinh Tư lệnh tại Tầm Vu, chuyển các kho lương thực, vũ khí về đó; khi bọn Diệm bận đối phó với cuộc tấn công bất ngờ của ta, ông Tổng rút các đơn vị đóng rải rác quy tụ về xung quanh Tầm Vu; khống chế Đường số 4, chiếm các vùng phụ cận, mở hành lang nối cánh quân của ông Tổng với cánh quân của ông Ba, lập thành chiến tuyến đánh lâu dài.

Tướng Hình đang nói thì sĩ quan điện đài bước vào đưa cho Soái tờ mật điện khẩn. Soái đọc, thấy cần phải công bố nên đứng dậy, xin lỗi vì cắt ngang lời Hình:

- Sa-va-ni từ Sài Gòn điện ra cho biết: Lực lượng Bình Xuyên không còn nữa, chỉ riêng ông Bảy được thủy phi cơ của Sa-va-ni cứu thoát. Diệm tăng Dương Văn Minh lên làm anh hùng Rừng Sắt và cử hắn làm Tư lệnh chiến dịch Thoại Ngọc Hầu tiến đánh chúng ta. Sa-va-ni nhắc: Đồng Tháp Mười là chiến khu thiên nhiên thoải mái cho các bạn dọc ngang. Tàu chở vũ khí cho các bạn sẽ cập đúng bến đã ước định - Soái vỗ vỗ tờ giấy, nói tiếp: - Tình hình này buộc chúng ta phải thực hiện nhanh kế hoạch ông Hình và chú Ba vừa trình bày.

Mọi người khẩn trương ra về, triển khai ngay các hoạt động theo kế hoạch.

Lực lượng Hòa Hảo tiến binh nhanh hơn bước di chuyển của Dương Văn Minh, họ đạt được các mục tiêu đặt trong kế hoạch.

Một giờ đêm, Năm Lửa đang ngủ thì bị dựng dậy, mắt nhắm mắt mở đọc bức điện khẩn cấp của Sa-va-ni: Diệm - Nhu đã ra lệnh phát động chiến dịch Thoại Ngọc Hầu, Dương Văn Minh sẽ tiến đánh Cái Vồn vào năm giờ sáng hôm nay ngày 17 tháng 5 năm 1955.

Không còn nhiều thời gian, Soái hạ lệnh báo động bằng điện thoại chỉ thị cho tất cả sĩ quan, binh lính thuộc Bộ Tư lệnh không cần thiết cho cuộc chiến đấu chuyển ngay vào sau Tầm Vu. Đồng thời điện cho Ba Cụt biết tin và yêu cầu Ba Cụt tổ chức chặn địch ở bến phà Cần Thơ. Hắn kết luận:

- Tui ở Cái Vồn, chú Ba ở nớ quyết cho thắng Diệm thấy hào khí của anh em Hòa Hảo chúng ta.

Năm Lửa đeo trề khẩu 12 ly 7 bên hông, đi khắp chiến tuyến Cái Vồn đôn đốc binh lính dàn quân lập thế. Tới đơn vị nào, hắn cũng khích lệ:

- Thánh địa bị đe dọa!

Trận chiến diễn ra đúng như tinh thần điện báo của Sa-va-ni. Quân Hòa Hảo tràn đầy hào khí “tử vì đạo” chờ giặc, quân Dương Văn Minh hăm hở dấn thân vào cái bẫy cài đặt sẵn. Năm Lửa dùng cảm xông xáo đã khiến tinh thần binh lính từng bừng.

Quân Diệm không ngờ vấp phải sức kháng cự “điên cuồng” đến thế, quen với “tinh thần Rừng Sắt” vẫn ồ ạt xung phong, nhưng lên ít ngã ít, lên nhiều đổ nhiều... Dương Văn Minh chịu không nổi số thiệt hại quá lớn, buộc phải rút quân về tuyến sau.

Trong khi chiến đấu, Năm Lửa gọi điện báo cho Ba Cụt; bây giờ quân Minh tháo chạy, Năm Lửa lại điện báo cho Ba Cụt.

Trận tuyến bên bến phà Cần Thơ cũng diễn ra ác liệt, thế trận có lợi nghiêng về phía Hòa Hảo. Ba Cụt lấy tinh thần của Năm Lửa, lính Hòa Hảo bảo vệ bến phà Cần Thơ lấy tinh thần của Ba Cụt chiến đấu quên mình. Quân tấn công buộc phải rút lui.

Quân Diệm - Nhu thất bại, tổn thất nặng nề, nhưng chúng vẫn mạnh lắm, lại thường xuyên được bổ sung quân lính, tiếp tế quân nhu đầy đủ.

Ba Cụt điện bàn với Năm Lửa:

- Nếu cứ trụ giữ chiến tuyến chống lại chiến thuật đánh tràn lướt của địch thì rất bất lợi. Anh Năm có chủ trương gì chống lại?

Năm Lửa đáp:

- Chúng ta kéo quân vào Tầm Vu, giữ chiến tuyến Đường số 4 từ Long Xuyên trở xuống.

Ba Cụt nhất trí.

Dương Văn Minh không cho Hòa Hảo thời cơ kiến thiết chiến tuyến phòng thủ. Dựa vào ưu thế vượt trội về quân số và vũ khí, Minh đánh mạnh.

Quân Hòa Hảo dưới quyền chỉ huy của Năm Lửa, Ba Cụt chiến đấu dũng cảm. Nhưng số thương vong nhiều, không có bổ sung, đạn dược cũng thiếu, số súng đạn mà Pháp lén lút tuồn cho không đủ bù số bị tiêu hao.

Năm Lửa quyết định lui vào Đồng Tháp Mười, dựa vào đồng nước mênh mông, kênh rạch chằng chịt để chống giặc.

Dương Văn Minh sử dụng hai chục xe lội nước, một trăm thuyền gấn máy, một trăm đại bác mở cuộc tấn công ào ạt vào Đồng Tháp Mười.

Bên phải Đồng Tháp Mười râm ran tiếng liên thanh, bên trái Đồng Tháp Mười xình xịch tiếng động cơ. Khắp không gian Đồng Tháp Mười chứa đầy khói lửa và tiếng đạn nổ. Ngày này sang ngày khác, quân Minh cày lực cày thế đánh tràn lướt. Quân Hòa Hảo kém về thế và lực nhưng thông thuộc địa hình nên tránh được những cú vọt vô chí tử của kẻ thù, dù vậy, mỗi ngày tiêu hao một ít cộng cả tháng đã trở thành con số lớn. Mất mà không có bù thì đó là thảm họa.

Mùa lũ bắt đầu. Nước dôn đầy Đồng Tháp Mười. Dương Văn Minh lui quân để chỉnh đốn lại đội ngũ, nhận thêm lính và vũ khí.

Trời đã cứu quân Hòa Hảo.

*

Diệm - Nhu chủ trương chờ Dương Văn Minh diệt xong Hòa Hảo mới tổ chức cuộc trưng cầu dân ý.

Nhưng, có vẻ nhưng chiến sự còn giằng co dài dài hết mùa lũ.

Ét-uốt Lên-xđen nhắc Nhu:

- Chúng ta có đủ điều kiện để tuyên bố thành lập Nhà nước Việt Nam Cộng hòa.

Nhu đồng ý. Hấn gặp Diệm nói:

- Thưa anh! Minh đánh chán không ra chi, biết đợi tới chừng mô. Em tính cứ phát động chiến dịch hạ bộ Bảo Đại để dồn lực lo việc khác.

Diệm nghĩ cũng phải nên đồng ý.

- Chú phác qua kế hoạch tôi nghe!

Nhu đáp:

- Thưa anh! Em đã bàn kỹ với Cố vấn ét-uốt, dùng lực lượng chính trị làm mũi xung kích, dùng công an cảnh sát làm quân hậu tố. Bọn hàng tướng Nguyễn Thành Phương trong Hội đồng cách mạng huy động mảng quân chúng của họ; Trần Quốc Bửu lãnh tụ Công đoàn vàng dẫn đầu phong trào cách mạng quốc gia của hần, Nguyễn Gia Hiên - Tổng ủy di cư chịu trách nhiệm huy động số dân Bắc di cư vào sống ở Sài Gòn; Nguyễn Ngọc Lễ - Giám đốc Công an Sài Gòn chỉ huy quân dưới quyền hần đi thúc dân Sài Gòn... Tính sơ cũng đến vạn người, nếu cần thì huy động thêm binh lính, xe tăng gây áp lực ở vòng ngoài.

Diệm gật đầu, rót nước đẩy về phía Nhu, nói:

- Mần rứa là được. Nhưng, nếu không thực sự cần thiết thì chớ dùng đến lính và xe tăng. Dùng bạo lực trong cuộc “trưng cầu dân ý” là phi chính trị.

Trần Lệ Xuân từ ngoài thoãn thoắt bước vào, hớn hở xí phần:

- Thưa anh! Anh quên em dâu của anh có phong trào phụ nữ cách mạng à? Bọn em cũng xuống đường ủng hộ anh. Mồm mép bọn phụ nữ chúng em mới đáng kể.

Hôm nay, Diệm tỏ ra rất khoan dung, không bắt ne bắt nét cô em dâu quá tân tiến:

- Ờ, có các thím đóng góp càng vui! - Diệm ngoảnh nhìn Nhu, nói tiếp: - Chú định chừng nào khởi sự?

Nhu đáp:

- Thưa anh! Em và ét-uốt đã lên kế hoạch như sau: Ngày 23 tháng 10 năm 1955 tổ chức biểu tình mít tinh trưng cầu ý dân, phế truất Bảo Đại, anh tạm tuyên bố từ chức Thủ tướng để biểu thị sự đồng tình với Hội đồng cách mạng. Ngày 26 tháng 10 năm 1955, Hội đồng cách mạng lên tiếng đòi thành lập chế độ Nhà nước cộng hòa, đồng thời suy tôn anh lên Tổng thống, Tổng thống của nền Đệ nhất Cộng hòa. Anh tuyên bố phủ nhận Hiệp định Giơ-ne-vơ, xóa bỏ mọi điều khoản kể cả điều khoản tổ chức Tổng tuyển cử thống nhất hai miền.

Diệm gật đầu:

- ờ, tui đồng ý!

Trần Lệ Xuân lạnh chanh:

- Anh mần Tổng thống, anh phải phong em là Đệ nhị phu nhất.

Diệm cười:

- Tui cô quả, chú Nhu hiển nhiên là trưởng nam chi Ngô Đình, tui sẽ phong thím mần Đệ nhất phu nhân.

Những điều ba anh em họ Ngô bàn sau đó ít ngày đã trở thành hiện thực. Tổng thống Đệ nhất Cộng hòa đổi tên Dinh Nô-rô-đôm thành dinh Độc lập. Đặt tên nước là Việt Nam Cộng hòa. Cử Trần Văn Chương làm Đại sứ Việt Nam Cộng hòa tại Mỹ, Vũ Văn Mẫu, Bộ trưởng Ngoại giao, Trần Văn Đôn, Tổng tham mưu trưởng quân lực, Trần Thiện Khiêm ngồi ghế Tham mưu trưởng liên quân, Huỳnh Hữu Hiền - bạn thân của Nhu làm Tư lệnh Không quân. Đỗ Mậu giữ chức Tổng Giám đốc An ninh quốc gia. Dĩ nhiên, Ngô Đình Nhu phải là Cố vấn chính trị tối cao; Ngô Đình Cẩn - thằng em út cù lần có công trông nom mẹ già nên được đền bù bằng chức quyền khá oai phong: Cố vấn tối cao, Đại diện Chính phủ tại Trung phần Việt Nam. Nhiều tướng tá được lên cấp hoặc mới vinh phong như Trần Văn Kim, Trần Văn

Minh, Trần Tử Oai, Cao Văn Viên, Tôn Thất Đính, Lê Văn
Nghiêm, Mai Hữu Xuân, Nguyễn Văn Thiệu...

VII

NGỰA TOI KỶ SĨ QUÈ

Chuuyên gia lật đổ bàn với Cố vấn chính trị tối cao:

- Sự quây phá của giáo phái chỉ là mối lo ghẻ lở, hiểm họa cộng sản nằm vùng mới là mối lo gan ruột. Cần gấp rút thanh toán Hòa Hảo để tập trung vào công tác bình định nông thôn.

Ngô Đình Nhu nhận ra sự cần thiết, hấn cần nhân:

- Minh mần ăn cà rầm cà rề, không tin cậy được. Tui sẽ phái Dương Văn Đức ra thay.

Ét-uốt Lên-xđen tích lũy nhiều kinh nghiệm giúp Mác-xay-xay chống du kích Hak ở Phi-líp-pin, hấn vận dụng vào Việt Nam:

- Chiến tranh chống du kích cực kỳ khó khăn. Nếu không có chiến thuật, chiến lược phù hợp thì cuộc chiến kéo dài mãi. Ông dặn Minh chia Năm Lửa, Ba Cụt ra mà trị; đứa nào chiêu hàng được thì mở cho nó đường sống, đứa nào ngoan cố thì tiêu diệt. Muốn thực hiện điều ấy phải đánh mạnh, đánh liên tục. Chúng bị tiêu hao về người và súng đạn mà không có nguồn bổ sung, tất rơi vào thế bị quân ta chi phối.

Nhu nhận định:

- Trước đây, Soái rậm rịch ra hàng sau lại thôi vì đồng bọn níu giữ và vì ông Thơ chiêu hàng thất sách. Khả năng Soái đầu hàng vẫn còn. Ba Cụt là tên táo tợn ngoan cố, không dùng thủ đoạn mạnh không xong.

Ét-uốt Lên-xđen gợi ý:

- Ông Cố vấn hãy truyền đạt ý tưởng chiến đấu ấy cho ông Đức thấu triệt. Bảo ông ta không tiếc súng đạn, cũng không tiếc lời hứa.

Nhu gật đầu, chuyển qua nội dung khác:

- Ở trong này chúng ta bị bọn giáo phái cản chân nên không thể triển khai được chủ trương bình định. Ngoài miền Trung, bọn chủ Cần triển khai công tác bình định khá tốt. Nhiều tên cộng sản nằm vùng bị bắt, nhiều tên phải trốn chạy.

Chuyên gia lật đổ cảnh báo:

- Ông chỉ thị cho ngoài đó biết: tiến hành bình định phải đúng cách. Để sống cộng sản là thả hổ vào rừng, khiến dân chúng phần nọ chạy theo cộng sản là một hiểm họa khó lường.

Nhu cảm thấy đó là một thực tế hiển nhiên, hỏi:

- Chúng ta cần áp dụng biện pháp nào để ngăn nước chảy xuống sông?

Chuyên gia lật đổ bày mưu:

- Lập khu trù mật, khu dinh điền, áp chiến lược để dồn dân vào sống trong đó. Tách dân khỏi cộng sản, ở Phi-líp-pin thực hiện kế hoạch này rất hiệu quả.

Nhu hiểu vấn đề khá nhanh, hần cụ thể hóa chủ trương bằng bốn từ ngắn gọn:

- Đây là cách “quây lưới bắt cá”, chính xác hơn là “tát nước bắt cá”. Đòn này hiểm lắm, bọn cộng sản nằm vùng mọc cánh mới hòng bay thoát.

Chuyên gia lật đổ khuyên:

- Cộng sản nằm vùng là đối tượng tiêu diệt chính, nhưng chớ coi thường bọn cứng đầu rắn mặt, loại này mới đông, chúng là động lực chính của cộng sản, cần phải kiểm soát chặt chẽ. Xin lưu ý: chớ đánh thức con sư tử đang ngủ trong lòng dân thức dậy.

Thực tiễn đã cung cấp cho Ét-uốt Lên-xđên bài học “ý dân là ý trời” nên dù rất xảo quyết, rất quyết đoán mà vẫn không dám nắm bõm con sư tử đang ngủ mà giật; nhưng, các đời Tổng thống Mỹ lại khác, họ quá tin vào sức mạnh quân sự nên liên tiếp đề ra những chủ trương sai lầm “coi trời bằng vung”. ấy là những chuyện sau này.

Nhu đề xuất ý tưởng nham hiểm:

- Cử người được đào tạo ở các Trường chính trị, tâm lý làm ấp trưởng, từng ấp lại lập các Liên gia để họ tự kiểm soát quản lý nhau; mở chiến dịch tố cộng diệt cộng đồng khắp mọi nơi khiến cộng sản muốn trốn cũng không có đất mà trốn. Xây dựng thành phong trào thì dân chúng sẽ bị cuốn hút theo phong trào. Cách này là cách cộng sản ở miền Bắc tiêu diệt giai tầng địa chủ, hào lý...

Chuyên gia lật đổ ủng hộ, tiếp đó đề nghị:

- Ngoài Trung phần khởi đầu công cuộc bình định, ông chỉ thị cho họ làm bản báo cáo sơ kết. Chúng ta nghiên cứu nó, tìm ra kinh nghiệm áp dụng cho vùng khác.

Ngô Đình Nhu lộ vẻ băn khoăn:

- Nền Đệ nhất Cộng hòa đã có nền móng vững, nhiều quốc gia phương Tây, phương Đông, châu á công nhận. Vậy mà chẳng hiểu tại sao tui vẫn không yên tâm.

Ét-uốt Lên-xđên cười, nụ cười hơi nhếch mép:

- Tôi chẩn bệnh nhé! ừ, bệnh ông là bệnh phát ra từ gan ruột, tim óc...

Nhu cau mày xua tay.

Ét-uốt Lên-xđên lại cười, nụ cười hơi nhếch mép:

- Chưa nói hết mà!

Nhu xua tay:

- Thôi, không cần nói, ông không đoán ra đâu.

Chuyên gia lật đổ nhún vai:

- Làm gì có chuyện không đoán ra. Ông mắc bệnh sợ cộng sản sống kề bên cạnh. Sợ cộng sản Bắc Việt quá mạnh, Trung Cộng càng mạnh, Nga Xô lại mạnh hơn. Nếu đoán sai xin chịu phạt một tháng lương.

Nhu bị tóm đúng tim đen, trợn mắt, gật lấy gật để:

- Thánh quá! Ông thánh quá! Hèn chi nhiều đời Tổng thống Mỹ đặc biệt tín nhiệm ông, thường phái ông công cán ở vùng khó khăn nhất. Nhưng, biết bệnh có trị bệnh được không?

Ét-uốt Lên-xđen thành thật đáp:

- Tôi không có khả năng ấy, nước Mỹ cũng không có khả năng ấy, chỉ có cách uống thuốc an thần.

Nhu phỏng đoán:

- Phải chăng rắc bệnh cho họ khiến họ phải lo chữa bệnh, không còn thời gian nghĩ tới việc khác.

Ét-uốt Lên-xđen nhìn Nhu bằng cặp mắt thán phục:

- Đúng! Rất đúng! Tôi từng cộng tác với nhiều chính trị gia rất nổi tiếng, nhưng thực chưa gặp ai thông minh, tài trí bằng ông. - Hấn nhấn nha đọc từng ngón nghề sở trường: - Tạo nên cảnh mất ổn định xã hội như tuyên truyền gây suy giảm lòng tin, tổ chức phá hoại gây hoang mang, huy động cả tôn giáo vào mặt trận quấy rối...

Nhu thoáng chút ngao ngán như trẻ muốn sờ mó mặt trăng mà không thể với tới:

- Ông nói như vậy có nghĩa là không thể lật đổ nổi chế độ cộng sản Bắc Việt, chúng tôi suốt đời sống trong nỗi canh cánh lo âu.

Ét-uốt Lên-xđen sống trong một đất nước hùng mạnh, người dân Mỹ thường tự hào về sự hùng mạnh của Tổ quốc mình, có người quá đà coi sự hùng mạnh ấy giống như sóng thần tràn

lướt hết thủy; hẳn là người thực tế nên hiểu mọi việc đều có giới hạn, hẳn không tin ở đời có những khó khăn không thể khắc phục được. Quan hệ quốc tế cũng vậy thôi, mỗi nước có chỗ mạnh yếu khác nhau, có chỗ khắc chế nhau, tự cao tự đại ắt chuốc họa. Xuất phát từ ý nghĩ rút ra từ thực tế ấy hẳn thổ lộ:

- Phải biết tự thỏa mãn để cùng tồn tại. Tựa như Chúa đã an bài thế nào hãy tuân thủ thế ấy. Tôi từng góp sức bảo vệ xây dựng Phi-líp-pin, Việt Nam Cộng hòa, có thể tự an ủi là thành công trong sự nghiệp cá nhân, nhưng chưa từng dám nghĩ cá nhân nào, quốc gia nào có khả năng vô hiệu hóa tư tưởng cộng sản. Dân nước giàu nhìn nhận chủ nghĩa tư bản là thần tượng, dân nước nghèo coi trọng chủ nghĩa cộng sản như một tín ngưỡng.

Nhu đáp:

- Tui hiểu ý ông muốn nhắc nhở rồi! Ông có thể giúp anh em tui liều thuốc an thần không?

Ét-uốt Lên-xđen thành thực đáp:

- Việc ấy không thuộc chức năng của tôi. Vả lại tôi cũng không có năng khiếu ấy. Hồi về Mỹ, A-len Đa-lét hỏi cho tôi biết, sau khi thiết lập chế độ Cộng hòa ở Sài Gòn sẽ cử Côn-bai sang giúp Việt Nam.

Nhu không muốn tỏ ra háo hức để méch lòng ét-uốt Lên-xđen, nên làm ra vẻ hồ hững hờ:

- Côn-bai là ai vậy?

Ét-uốt Lên-xđen đáp:

- Một chuyên gia phá hoại ngầm nhà nghề. Ông ta sẽ đưa bệnh ra Bắc Việt. Trại huấn luyện biệt kích, người nhái ở chân núi Sơn Trà ngoài Đà Nẵng là chuẩn bị cho công việc ấy. Bắc Việt sẽ mất làm mất ăn vì sự quấy rối của bọn họ.

Nhu cảm nhận thật rõ ràng, người Mỹ làm việc rất bài bản, rất chu đáo... học tập thủ đoạn tranh đấu của họ cả đời cũng

chưa hết.

- Ông có điều tâm huyết nào muốn nhắc nhở tui.

Ét-uốt Lên-xdên nghiêm trang nói:

- Hãy thận trọng khi đề ra chủ trương và trong hành động; chớ khiến con sư tử đang ngủ trong lòng dân chúng thức dậy. Điều này tối kỵ đối với mọi quốc gia.

Nhu bản khoăn:

- Mần rằng tránh nổi khi thực hiện chính sách kinh tế mới: Dinh điền, ấp chiến lược, khu trù mật... đều đụng chạm đến quyền lợi thiết thân của dân chúng.

Ét-uốt Lên-xdên nhún vai:

- Phải cố gắng thôi! Hãy vận dụng nhiều giải pháp, chẳng hạn dùng đô la trám vào chỗ khiếm khuyết.

*

Mỹ chủ trương xây dựng miền Nam Việt Nam thành tiền đồn chống cộng ở khu vực châu á và sử dụng Diệm - Nhu làm tên lính xung kích trên tuyến đầu nên vẽ râu mai vuốt cho chế độ Diệm - Nhu.

Tổng thống Mỹ Ai-xen-hao khẳng định:

- Sự gắn bó ngày càng chặt chẽ hiện nay là sự gắn bó với chính Diệm, một người ưu tú nhất, nếu không gọi là người lý tưởng được chọn để cứu Việt Nam khỏi chủ nghĩa cộng sản.

Tổng thống Ken-nơ-dy thể hiện quyết tâm qua tuyên bố:

- Quyết định căn bản về vấn đề Đông Nam á là ở Việt Nam. Chúng ta phải giúp đỡ nước đó với hết khả năng của chúng ta, hoặc chịu thua ở khu vực đó.

Đại sứ Mỹ tại Sài Gòn - tướng Cô-lin dựa vào học thuyết “trả đũa ồ ạt” của Bộ trưởng Ngoại giao Phốt-xơ Đa-lét bộc lộ quan điểm kẻ cả:

- Việc sử dụng hải quân và không quân Mỹ chống mối đe dọa của cộng sản không chỉ giới hạn ở Bắc Việt Nam mà có thể mở rộng sang Trung cộng nếu có dấu hiệu rõ rệt là Trung cộng giúp đỡ các cuộc tiến công của Việt Minh.

Và, còn nhiều tướng lĩnh, chính khách Mỹ có những lời kêu gọi mang nội dung “răn đe hoặc khiêu khích”.

Song song với những lời tuyên bố không thể xem thường ấy, mỗi năm Mỹ viện trợ cho Sài Gòn hàng tỉ đô la, xây dựng quân đội Sài Gòn trở thành lực lượng vũ trang mạnh nhất khu vực Đông Nam á.

Cố vấn quân sự, dân sự và nhiều loại vũ khí hiện đại của Mỹ ùn ùn đổ vào miền Nam. ét-uốt Lên-xđen bày mưu giúp Diệm - Nhu phá Tổng tuyển cử thống nhất hai miền và lên chương trình ổn định xã hội.

Diệm - Nhu tuyên truyền om sòm về binh chủng không quân, hải quân và bộ binh hùng mạnh của Sài Gòn và hùng hổ hô hào “lấp sông Bến Hải”, “giải phóng miền Bắc khỏi ách áp bức của cộng sản”. Đó chỉ là thứ mồi “rung cây dọa khỉ”.

Kẻ hám danh ngại người khác ghép mình vào hạng vô liêm sỉ; kẻ hám lợi sợ người khác phát hiện ra mình là loại tham lam; kẻ ôm tham vọng chuyên quyền độc đoán lo ngại thiên hạ nhìn thấy sức mạnh của mình chỉ là hạn chế.

Chính vì tâm trạng sợ hãi “ngồi trong tòa lâu đài xây trên bãi cát” và bị ám ảnh bởi nỗi sợ hãi “con sư tử ngủ trong lòng dân thức dậy” mà ét-uốt Lên-xđen và Diệm - Nhu tìm trăm phương nghìn kế, kể cả mưu kế hiểm độc nhất, phương pháp tàn bạo nhất để tự bảo vệ.

Đối với kẻ ôm tham vọng thống trị người thì chỉ có một phương pháp tự bảo vệ duy nhất là triệt hạ đối thủ. Các thứ quốc sách ác nghiệt và quyết liệt ra đời: Tổ cộng diệt cộng, lập ấp chiến lược, dựng Khu trù mật... lợc cho hết cộng sản ẩn náu

trong dân. Nhưng, Mỹ Diệm lọc sao nổi tư tưởng cộng sản đã bám rễ ăn sâu trong lòng dân. Chuyện đương nhiên mưa dầm thấm áo, con người ôm tham vọng quá lớn, lớn tới mức không kiểm soát nổi, không biết dừng dẫn đến sai lầm khó sửa chữa.

Những chủ trương tàn bạo được thực hiện bằng hành động man rợ ở Duy Xuyên, Chợ Đước, Hướng Điền, Phú Lợi... qua các hình thức giết người chỉ tồn tại ở thời kỳ dã man: mổ bụng, moi gan, khoét mắt, thiêu đốt, chôn sống, đầu độc hàng loạt. Hành động hung dữ chỉ chứng tỏ sự bất lực. Mỹ - Diệm - Nhu chữa cháy bằng dầu, chúng không thể né tránh vấn đề sinh tử chúng muốn né tránh. Nghĩa là dù Mỹ - Diệm rất không muốn cũng vẫn làm một việc cực kỳ mạo hiểm “nắm bờm con sư tử đang ngủ mà giật” - chúng đã buộc những người không ủng hộ thành lực lượng chống đối một mất một còn.

Những người bị Mỹ - Diệm truy sát phải chạy lên rừng ngày một đông. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam ra đời; tiếp đó, các đơn vị du kích lẻ tẻ tụ lại, xây dựng nên Quân giải phóng miền Nam. Mỹ - Diệm đẩy cuộc “chiến tranh đơn phương” lên thành cuộc “chiến tranh đặc biệt”.

Tổng thống Mỹ Ai-xen-hao ôm mớ gia tài “chiến tranh đơn phương” xác xơ rời chính trường.

Tổng thống Ken-nơ-dy dắt dẫn cuộc “chiến tranh đặc biệt” vào con đường hầm không lối thoát, khiến chính dân chúng của ông ta ám sát ông ta để mở đường cho thứ chiến lược chiến tranh mới.

Dĩ nhiên, Diệm - Nhu - hai tên lính xung kích hết tác dụng bị Mỹ loại khỏi cuộc tranh giành vị thế.

Những tham vọng mới nổi lên hung hăng hơn, táo tợn hơn, ác hiểm hơn và vì thế mà è vai gánh chịu thất bại đau đớn hơn, ê chề hơn. Kẻ ác không thể huênh hoang lâu.

Nắm bờm con sư tử đang ngủ mà giật thì chỉ có đường chết.

Hết